

MỤC LỤC

KHỐI KIẾN THỨC CHUNG	3
TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN	4
KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN	23
CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC	39
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH	57
LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM	72
INTRODUCTION TO COMPUTING AND PROGRAMMING	86
TIẾNG ANH COURSE 1-CLC.....	93
TIẾNG ANH COURSE 2_CLC	122
TIẾNG ANH COURSE 3 _CLC	151
PHƯƠNG PHÁP LUẬN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC	187
GIÁO DỤC THỂ CHẤT 1	207
GIÁO DỤC THỂ CHẤT 2	215
KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH.....	222
KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM	235
KỸ NĂNG TẠO LẬP VĂN BẢN TIẾNG VIỆT	249
KỸ NĂNG LẬP KẾ HOẠCH VÀ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC.....	264
KHỐI KIẾN THỨC CƠ BẢN NHÓM NGÀNH	277
CALCULUS 1	278
CALCULUS 2	282
ALGEBRA	286
PROBABILITY THEORY AND STATISTICS SYLLABUS	291
PHYSICS 1 AND EXPERIMENT	295
PHYSICS 3 AND PHYSICAL EXPERIMENT	300
KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH VÀ NGÀNH.....	306
DIGITAL ELECTRONICS.....	307
MICROPROCESSORS	310
DISCRETE MATHEMATICS I	313
DISCRETE MATHEMATICS II	317
PROGRAMMING WITH C++	322
DATA STRUCTURES & ALGORITHMS	325
DATABASES.....	330
DISTRIBUTED DATABASES	334
COMPUTER ARCHITECTURE	337
OPERATING SYSTEMS	341
OBJECT ORIENTED PROGRAMMING	345
COMPUTER NETWORKS	353
INTRODUCTION TO SOFTWARE ENGINEERING	357
INTRODUCTION TO ARTIFICIAL INTELLIGENCE.....	362
ANALYSIS AND DESIGN OF INFORMATION SYSTEM	365
WEB PROGRAMMING	369
FUNDAMENTALS OF INFORMATION SECURITY	372
MOBILE APPLICATION DEVELOPMENT	376
CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM.....	381
SOFTWARE PROJECT MANAGEMENT	382
NETWORK PROGRAMMING.....	385

SOFTWARE ARCHITECTURE AND DESIGN	389
SOFTWARE QUALITY ASSURANCE.....	393
<i>HỌC PHẦN TỰ CHỌN</i>	397
SERVICE ORIENTED SOFTWARE DEVELOPMENT	398
DISTRIBUTED SYSTEMS	401
HUMAN - COMPUTER INTERACTION.....	405
EMBEDDED SYSTEM DEVELOPMENT	409
SECURE SOFTWARE DEVELOPMENT	414
<i>HỌC PHẦN THAY THẾ TỐT NGHIỆP</i>	417
SOFTWARE ENGINEERING GRADUATION MODULE 1	418
SOFTWARE ENGINEERING GRADUATION MODULE 2	422
CHUYÊN NGÀNH TRÍ TUỆ NHÂN TẠO.....	426
PYTHON PROGRAMMING	427
INTRODUCTION TO DATA SCIENCE	431
MACHINE LEARNING.....	435
INTRODUCTION TO DEEP LEARNING.....	439
<i>HỌC PHẦN TỰ CHỌN</i>	443
IMAGE PROCESSING	444
NATURAL LANGUAGE PROCESSING	449
INFORMATION RETRIEVAL	454
MINING MASSIVE DATA SETS.....	458
TEXT MINING AND ANALYTICS	465
<i>HỌC PHẦN THAY THẾ TỐT NGHIỆP</i>	469
ARTIFICIAL INTELLIGENCE GRADUATION MODULE 1	470
ARTIFICIAL INTELLIGENCE GRADUATION MODULE 2	475
CHUYÊN NGÀNH AN TOÀN THÔNG TIN	479
INTRODUCTION TO CRYPTOGRAPHY	480
NETWORK SECURITY	483
WEB APPLICATION AND DATABASE SECURITY	487
WINDOWS AND LINUX/UNIX ADMINISTRATION	491
<i>HỌC PHẦN TỰ CHỌN</i>	494
PENETRATION TESTING	495
MANAGEMENT OF INFORMATION SECURITY	499
ADVANCED NETWORK SECURITY.....	502
<i>HỌC PHẦN THAY THẾ TỐT NGHIỆP</i>	506
INFORMATION SECURITY GRADUATION MODULE 1	507
INFORMATION SECURITY GRADUATION MODULE 2	510

KHỞI KIẾN THỨC CHUNG

TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Giảng viên 1:

Họ và tên: Đào Mạnh Ninh

Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng Bộ môn, Tiến sĩ, Giảng viên chính

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856 Email: ninhdm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Kinh tế quốc tế.

1.2. Giảng viên 2:

Họ và tên: Phạm Minh Ái

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Giảng viên

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856 Email: aipm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

1.2. Giảng viên 3:

Họ và tên: Đỗ Minh Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856 Email: sondm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

1.2. Giảng viên 4:

Họ và tên: Phạm Thị Khánh

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên chính

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856 Email: khanhpt@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

1.2. Giảng viên 5:

Họ và tên: Đỗ Thị Diệu

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Giảng viên chính

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856 Email: khanhpt@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN.

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Triết học Mác - Lênin

- Mã môn học: BAS1150

- Thời lượng: 3 tín chỉ (45 tiết)

- Môn học: bắt buộc

- Các môn học tiên quyết: Không

- Các yêu cầu đối với môn học:

- + Phòng học lý thuyết: Có Projector, máy tính và micro
- + Phòng học thảo luận: Có Projector, máy tính và micro
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
- + Nghe giảng lý thuyết: 34 tiết
- + Kiểm tra, thảo luận và hoạt động nhóm, ôn tập: 10 tiết
- + Tự học: 88 tiết

Địa chỉ khoa/bộ môn phụ trách môn học:

Bộ môn Lý luận Chính trị - Khoa Cơ bản I: Tầng 10 nhà A2 - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Km 10 Nguyễn Trãi, Hà Đông- Hà Nội

Điện thoại: 02433820856

3. Mục tiêu môn học

3.1 Mục tiêu chung

Về kiến thức:

Cung cấp những kiến thức có tính hệ thống về:

- Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội
- Lý thuyết về chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử
- Phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử.

Về kỹ năng:

- Kỹ năng phân tích, đánh giá và giải quyết các hiện tượng của tự nhiên, xã hội và tư duy trên lập trường duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật.
- Vận dụng kiến thức lý luận của học phần vào việc tiếp cận các môn khoa học chuyên ngành, vào hoạt động thực tiễn của bản thân một cách năng động và sáng tạo;
- Vận dụng những vấn đề lý luận để hiểu rõ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Về thái độ người học:

- Rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng;
- Thấy được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của Triết học Mác - Lênin.
- Xây dựng được niềm tin, lý tưởng và con đường tất yếu dẫn đến thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

- Chủ động, tự giác và có trách nhiệm trong công việc, có ý thức tổ chức, kỷ luật.

3.2. Mục tiêu chi tiết của môn học

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1 (Nhớ)	Bậc 2 (Hiểu)	Bậc 3 (Vận dụng, đánh giá)
Chương I: Khái luận về triết học và triết học Mác – Lênin	Nhớ được: - Nguồn gốc cơ bản ra đời của Triết học nói chung và triết học Mác – Lênin nói riêng. - Khái niệm triết học, triết học Mác - Lê nin. - Nội dung, ý nghĩa vấn đề cơ bản của triết học. - Phương pháp biện	Hiểu được: - Tính tất yếu của sự ra đời Triết học Mác –Lênin trong dòng chảy triết học của nhân loại. - Vai trò của Triết học Mác - Lênin đối với đời sống xã hội và trong sự	- Tìm ví dụ thực tế cho thấy vai trò của triết học và triết học Mác-Lênin đối với đời sống xã hội và đối với bản thân. - Đề xuất phương pháp học tập và nghiên cứu môn học.

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1 <i>(Nhớ)</i>	Bậc 2 <i>(Hiểu)</i>	Bậc 3 <i>(Vận dụng, đánh giá)</i>
	chứng và siêu hình trong triết học. - Đối tượng, chức năng của Triết học Mác – Lênin.	nghiệp đôi mới ở Việt Nam hiện nay.	
<i>Chương II.</i> Chủ nghĩa duy vật biện chứng	<i>Nhớ được:</i> - Nội dung định nghĩa vật chất của V.I Lênin. - Quan niệm của triết học Mác -Lênin về nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức. - Quan điểm duy vật biện chứng về mối quan hệ giữa vật chất và ý thức. - Các hình thức của phép biện chứng trong lịch sử và khái niệm về phép biện chứng duy vật; đặc trưng cơ bản và vai trò của phép biện chứng duy vật. - Nội dung và ý nghĩa hai nguyên lý, ba quy luật, sáu cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật. - Khái niệm thực tiễn, chân lý và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức.	<i>Hiểu được:</i> - Ý nghĩa định nghĩa vật chất của V.I Lênin. - Sự khác biệt về quan niệm của triết học Mác - Lênin và Triết học duy tâm, duy vật trước Mác về vật chất, về phương thức tồn tại của vật chất, tính thống nhất vật chất của thế giới. - Quan niệm của các trường phái triết học về nguồn gốc, bản chất và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức. - Các nguyên lý, các cặp phạm trù và các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật. - Vai trò của thực tiễn với nhận thức.	- Đánh giá được ý nghĩa phương pháp luận của quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về mối quan hệ giữa vật chất và ý thức. - Chỉ ra những thành tựu của khoa học tự nhiên hiện đại, đặc biệt vấn đề “Trí tuệ nhân tạo - AI” có quan hệ như thế nào với quan niệm về vật chất và ý thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. - Đánh giá về vai trò nhân tố chủ quan trong hoạt động thực tiễn. Làm thế nào để nâng cao vai trò nhân tố chủ quan trong hoạt động của con người. - Phê phán quan điểm duy tâm, siêu hình về các cặp phạm trù, các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật; - Vận dụng phép biện chứng duy vật trong nhận thức khoa học hiện đại. - Vận dụng phép biện chứng duy vật trong nhận thức quá trình phát triển xã hội, nhận thức con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. - Phê phán quan điểm duy tâm, siêu hình về chân lý và tiêu chuẩn chân lý.
<i>Chương 3.</i> Chủ nghĩa duy vật lịch sử	<i>Nhớ được:</i> - Khái niệm, vai trò của sản xuất vật chất đối với	<i>Hiểu được:</i> - Ý nghĩa phương pháp luận của quy	- Vận dụng lý luận về quy luật quan hệ sản

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1 <i>(Nhớ)</i>	Bậc 2 <i>(Hiểu)</i>	Bậc 3 <i>(Vận dụng, đánh giá)</i>
	đời sống xã hội. - Nội dung quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. - Khái niệm và mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng. - Nội dung phạm trù hình thái kinh tế - xã hội và sự phát triển các hình thái kinh tế xã hội là quá trình lịch sử tự nhiên. - Quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử về giai cấp, đấu tranh giai cấp, về dân tộc và mối quan hệ giữa giai cấp – dân tộc – nhân loại. - Trình bày được quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử về nhà nước, nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, chức năng cơ bản, các kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử; - Nguồn gốc, bản chất, phương pháp cách mạng xã hội. - Khái niệm và mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội. - Khái niệm về con người, bản chất con người; lý giải được hiện tượng tha hóa của con người.	luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. - Ý nghĩa phương pháp luận của mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng; tồn tại xã hội và ý thức xã hội. - Ý nghĩa phương pháp luận của quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử về đấu tranh giai cấp, cách mạng xã hội, về con người và vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử. - Mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội; vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam.	xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, về quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng với kiến trúc thượng tầng, tồn tại xã hội và ý thức xã hội, về sự phát triển lịch sử tự nhiên của các hình thái kinh tế - xã hội để phân tích cơ sở lý luận (cơ sở triết học) của quá trình xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và quá trình đổi mới toàn diện ở nước ta. - Vận dụng những quan điểm duy vật về nhà nước, góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong thời đại mới. - Vận dụng sáng tạo mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội trong nhận thức cũng như trong hoạt động thực tiễn. Phát huy vai trò của cá nhân, thiết lập mối quan hệ hài hòa giữa cá nhân với cộng đồng, xã hội; công dân với đất nước.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Nội dung môn học có cấu trúc là ba chương. Chương 1, trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác – Lênin, vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội; Chương 2, trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm vấn đề vật chất và ý thức, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng; Chương 3, trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế xã hội, giai cấp và dân tộc, nhà nước và cách mạng xã hội, triết học về con người. Với nội dung chính là nghiên cứu những quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy, triết học Mác – Lê nin xây dựng thế giới quan và phương

pháp luận chung nhất của nhận thức khoa học và thực tiễn cách mạng. Đây là điều kiện tiên quyết để nghiên cứu toàn bộ hệ thống lý luận của chủ nghĩa Mác-lênin, đồng thời là điều kiện tiên quyết để vận dụng nó một cách sáng tạo trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn nhằm giải quyết những vấn đề mà đời sống xã hội của đất nước, của thời đại đang đặt ra.

5. Nội dung chi tiết môn học

CHƯƠNG I: KHÁI LUẬN VỀ TRIẾT HỌC VÀ TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN

I. TRIẾT HỌC VÀ VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA TRIẾT HỌC

1. Khái lược về triết học
2. Vấn đề cơ bản của triết học
3. Biện chứng và siêu hình

II. TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN VÀ VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác – Lênin
2. Đối tượng và chức năng của triết học Mác – Lê nin
3. Vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay

CHƯƠNG II: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG

I. VẬT CHẤT VÀ Ý THỨC

1. Vật chất và phương thức tồn tại của vật chất
2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức
3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức

II. PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật
2. Nội dung của phép biện chứng duy vật

III. LÝ LUẬN NHẬN THỨC

1. Quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học
2. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng

CHƯƠNG III: CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ

I. HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội
2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất
3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội
4. Sự phát triển của hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử- tự nhiên.

II. GIAI CẤP VÀ DÂN TỘC

1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp
2. Dân tộc
3. Mối quan hệ giữa giai cấp – dân tộc – nhân loại

III. NHÀ NƯỚC VÀ CÁCH MẠNG XÃ HỘI

1. Nhà nước
2. Cách mạng xã hội
- IV. BIỆN CHỨNG GIỮA TỒN TẠI XÃ HỘI VÀ Ý THỨC XÃ HỘI**
 1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội
 2. Ý thức xã hội: khái niệm, kết cấu, tính giai cấp, các hình thái;
 3. Mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, tính độc lập tương đối của ý thức xã hội.
- V. TRIẾT HỌC VỀ CON NGƯỜI**
 1. Con người và bản chất con người
 2. Hiện tượng tha hóa con người và giải phóng con người
 3. Quan điểm của triết học Mác – Lê nin về quan hệ cá nhân và xã hội, về vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử
 4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam.

6. Học liệu

6.1. Tài liệu bắt buộc

- 6.1.1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Triết học Mác-Lênin* (2020), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- 6.1.2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình học phần Triết học Mác – Lênin*.
- 6.1.3. Bộ môn Lý luận Chính trị, Khoa Cơ bản I, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (2020), *Đề cương chi tiết học phần Triết học Mác – Lênin*.
- 6.1.4. Bộ môn Lý luận Chính trị, Khoa Cơ bản I, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (2020), *Bài giảng môn Triết học Mác – Lênin*.

6.2 Học liệu tham khảo

- 6.2.1. C.Mác và Ph.Ăngghen (2004), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- 6.2.2. V.I. Lênin (2005), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- 6.2.3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật.
- 6.2.4. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2010), *Giáo trình triết học Mác – Lênin* (Tái bản có sửa chữa, bổ sung), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- 6.2.5. Nguyễn Hữu Vui (1998), *Lịch sử triết học*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật.
- 6.2.6. Viện Nghiên cứu Nhà nước và pháp luật (1995), *Những vấn đề lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội
- 6.2.7. Viện Triết học (2002), *Chủ nghĩa Mác – Lênin và công cuộc đổi mới ở Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy môn học	Tổng

	Lên lớp			Thực hành	Tự học	cộng
	Lý thuyết	Kiểm tra, HD ôn tập	Thảo luận			
Nội dung 1: Chương I. KHÁI LUẬN VỀ TRIẾT HỌC VÀ TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN I. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học. 1. Khái lược về triết học 2. Vấn đề cơ bản của triết học 3. Biện chứng và siêu hình	2				4	6
Nội dung 2: Chương I II. Triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác- Lênin trong đời sống xã hội. 1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác – Lênin 2. Đối tượng và chức năng của triết học Mác – Lênin 3. Vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam	2				4	6
Nội dung 3: Chương II. CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG I. Vật chất và ý thức 1. Vật chất và phương thức tồn tại của vật chất 1.1. Quan niệm của CNDT và CNDV trước C. Mác về phạm trù vật chất; 1.2. Cuộc cách mạng trong khoa học tự nhiên cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ X và sự phá sản của các quan điểm duy vật siêu hình về vật chất 1.3. Quan niệm của Mác – Lênin về vật chất	2				4	6
Nội dung 4: Chương II (Lý thuyết +Thảo luận) I. Vật chất và ý thức (tiếp) 1.4. Phương thức tồn tại của vật chất 1.5. Tính thống nhất vật chất của thế giới	1		1		4	6
Nội dung 5: Chương II I. Vật chất và ý thức (tiếp) 2. Nguồn gốc, bản chất, kết cấu của ý thức. 2.1. Nguồn gốc của ý thức	2				4	6
Nội dung 6: Chương II (Lý thuyết +Thảo luận) I. Vật chất và ý thức (tiếp) 2. Nguồn gốc, bản chất, kết cấu của ý thức. 2.2. Bản chất của ý thức 2.3. Kết cấu của ý thức	1		1		4	6
Nội dung 7: Chương II			2		4	6

I. Vật chất và ý thức (tiếp) 3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức. (Thảo luận) 3.1. Quan điểm của chủ nghĩa duy tâm và CN duy vật siêu hình 3.2. Quan điểm của CN Duy vật biện chứng 3.3. Ý nghĩa phương pháp luận						
Nội dung 8: Chương II II. Phép biện chứng duy vật 1. Hai loại hình phép biện chứng duy vật 2. Nội dung của phép biện chứng duy vật 2.1. Hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật.	2				4	6
Nội dung 9: Chương II II. Phép biện chứng duy vật (tiếp) 2.3. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật	2				4	6
Nội dung 10: Chương II II. Phép biện chứng duy vật (tiếp) 2.2. Các quy luật của phép biện chứng duy vật	2				4	6
Nội dung 11: Chương II III. Lý luận nhận thức 1. Quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học 2. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng 2.1. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức 2.2. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức	2				4	6
Nội dung 12: Chương II III. Lý luận nhận thức (tiếp) 2.3. Các giai đoạn của quá trình nhận thức 2.4. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về chân lý	2				4	6
Nội dung 13. Chương II III. Lý luận nhận thức Thảo luận chương 2 Kiểm tra giữa học phần		1	1		4	6
Nội dung 14. Chương III. CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ I. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội 1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội	2				4	6
Nội dung 15. Chương III I. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội (tiếp) 2. Biện chứng giữa LLSX và QHSX. 3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội 4. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên.	2				4	6
Nội dung 16. Chương III	2				4	6

II. Giai cấp và dân tộc 1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp 2. Dân tộc 3. Mối quan hệ giữa giai cấp – dân tộc – nhân loại						
Nội dung 17. Chương III III. Nhà nước và cách mạng xã hội 1. Nhà nước 2. Cách mạng xã hội Thảo luận	1		1		4	6
Nội dung 18. Chương III IV. Biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội. 1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội 2. Ý thức xã hội: khái niệm, kết cấu, tính giai cấp, các hình thái, mối quan hệ biện chứng giữa TTXH và YTXH, tính độc lập tương đối của YTXH. 2.1. Khái niệm 2.2. Kết cấu	2				4	6
Nội dung 19. Chương III 2.3. Tính giai cấp của ý thức xã hội 2.4. Các hình thái ý thức xã hội 3. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội (Thảo luận)	1		1		4	6
Nội dung 20. Chương III V. Triết học về con người. 1. Con người và bản chất con người 2. Hiện tượng tha hóa con người và giải phóng con người	2				4	6
Nội dung 21. Chương III V. Triết học về con người. 3. Quan điểm của triết học Mác – Lê nin về quan hệ cá nhân và xã hội, về vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử 4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam	2				4	6
Nội dung 22. Chương III (tiếp) Thảo luận Hướng dẫn ôn tập.		1	1		4	6
Tổng cộng	34	2	8		88	132

7.2 Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1. Nội dung 1+ 2

Nội dung 1. Chương I. Khái luận về triết học và triết học Mác – Lênin

I. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết + Thảo luận	2 giờ	1. Khái lược về triết học 2. Vấn đề cơ bản của triết học	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương 1; phần I 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	3. Biện chứng và siêu hình	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương 1; phần I 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	
Nội dung 2. Chương I. Khái luận về triết học và triết học Mác – Lênin				
II. Triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác- Lênin trong đời sống xã hội.				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	1. Sự ra đời của TH Mác – Lênin; 1.1. Những điều kiện lịch sử của sự ra đời của Triết học Mác. 2. Đối tượng và chức năng 2.1. Khái niệm triết học Mác - Lênin 2.2. Đối tượng của triết học Mác - Lênin	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương I; phần II 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2; tài liệu 6.2.5.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	1.2. Những thời kỳ chủ yếu trong sự hình thành và phát triển của TH Mác 1.3. Thực chất và ý nghĩa cuộc cách mạng trong triết học do C. Mác và Ăngghen 1.4. Giai đoạn Lê – nin phát triển triết học Mác 2.3. Chức năng của triết học Mác – Lênin. 3. Vai trò của TH Mác – Lênin trong đời sống xã hội và sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay.	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương I; phần II 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2; tài liệu 6.2.5.	

Tuần 2. Nội dung 3 + 4

Nội dung 3: Chương II. Chủ nghĩa Duy vật Biện chứng				
I. Vật chất và ý thức				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	1. Vật chất và phương thức tồn tại của vật chất 1.3. Quan niệm của Mác – Lênin về vật chất;	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần I 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2; tài liệu 6.2.5.	

Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	1.1. Quan niệm của CNDT và CNDV trước C. Mác về phạm trù vật chất; 1.2. Cuộc cách mạng trong khoa học tự nhiên cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX và sự phá sản của các quan điểm duy vật siêu hình về vật chất;	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần I 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2; tài liệu 6.2.5. 3. Tự tìm và đọc các bài viết về các cuộc cách mạng trong khoa học tự nhiên tổng lịch sử.	
Nội dung 4: Chương II. Chủ nghĩa Duy vật biện chứng I. Vật chất và ý thức				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết + thảo luận	2 giờ	1.4. Phương thức tồn tại của vật chất	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần I 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2. 3. Chuẩn bị các nội dung để thảo luận về các hình thức tồn tại của vật chất: vận động, không gian, thời gian.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	1.5. Tính thống nhất vật chất của thế giới.	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần I 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	

Tuần 3. Nội dung 5 +6

Nội dung 5: Chương II. Chủ nghĩa Duy vật biện chứng I. Vật chất và ý thức				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	2. Nguồn gốc, bản chất, kết cấu của ý thức. 2.1. Nguồn gốc của ý thức Quan điểm của CN Duy vật biện chứng về nguồn gốc của ý thức	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần I 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	Quan điểm của chủ nghĩa Duy tâm, Duy vật siêu hình về nguồn gốc của ý thức	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần I 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	
Nội dung 6: Chương II. Chủ nghĩa Duy vật biện chứng I. Vật chất và ý thức				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	2.2. Bản chất của ý thức	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần I 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	2.3. Kết cấu của ý thức		

Tuần 4. Nội dung 7 +8

Nội dung 7 (Thảo luận): Chương II. Chủ nghĩa Duy vật biện chứng				
I. Vật chất và ý thức				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Thảo luận	2 giờ	3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức. 3.2. Quan điểm của CNDV biện chứng 3.3. Ý nghĩa phương pháp luận	1. Tìm hiểu trước những kiến thức liên quan đến mối quan hệ giữa vật chất – ý thức. 2. Chuẩn bị đề cương thảo luận theo các nội dung nêu trong cột bên trái. 2. Cử ít nhất một người đại diện cho nhóm thuyết trình và trả lời các câu hỏi của giáo viên các bạn trong lớp. 3. Các nhóm có thể đặt câu hỏi cho nhau, phản biện nhau, hoặc đặt câu hỏi với giảng viên.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	3.1. Quan điểm của chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật siêu hình	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần I 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	
Nội dung 8: Chương II. Chủ nghĩa Duy vật biện chứng				
II. Phép biện chứng duy vật				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Tự học/ Tự nghiên cứu	2 giờ	1.2. Khái niệm phép biện chứng duy vật. 2. Nội dung của phép biện chứng duy vật 2.1. Hai nguyên lý của phép biện chứng Duy vật	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần II 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	
Lý thuyết	4 giờ	1. Hai loại hình biện chứng và biện chứng duy vật 1.1. Hai loại hình biện chứng	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần II 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	

Tuần 5. Nội dung 9 +10

Nội dung 9: Chương II. Chủ nghĩa Duy vật biện chứng				
II. Phép biện chứng duy vật				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	2.2. Các cặp phạm trù cơ bản: 2.2.1. Cái riêng và cái chung; 2.2.2. Nguyên nhân và kết	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần II 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2. 3. Chuẩn bị nội dung thảo	

		quả; 2.2.4. Nội dung và hình thức;	luyện theo hướng dẫn của giảng viên. 4. Ôn tập kiến thức đã học và những kiến thức trọng tâm giảng viên hướng dẫn, chuẩn bị cho buổi kiểm tra giữa học phần.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	2.2.3. Tất nhiên và ngẫu nhiên; 2.2.5. Bản chất và hiện tượng; 2.2.6. Khả năng và hiện thực.	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần II 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	
Nội dung 10: Chương II. Chủ nghĩa Duy vật biện chứng				
II. Phép biện chứng duy vật				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	2.3. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật 2.3.1. Quy luật từ những thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại. 2.3.2. Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập.	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần II 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	2.3.3. Quy luật phủ định của phủ định.	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần II 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	

Tuần 6: Nội dung 11+12

Nội dung 11: Chương 2. Chủ nghĩa Duy vật biện chứng (tiếp)				
III. Lý luận nhận thức				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	1. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức; 2.2. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức.	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần III. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	2 giờ	1. Quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học 2. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần III. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2.	
Nội dung 12: Chương II. Chủ nghĩa Duy vật biện chứng				
III. Lý luận nhận thức (tiếp)				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú

Lý thuyết	2 giờ	2.3. Các giai đoạn của quá trình nhận thức;	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần III. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	2.4. Quan điểm của chủ nghĩa Duy vật biện chứng về chân lý	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II; phần III. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	

Tuần 7: Nội dung 13+14

Nội dung 13: Chương II. Chủ nghĩa Duy vật biện chứng				
Thảo luận và kiểm tra giữa học phần				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Thảo luận và kiểm tra	2 giờ	. Thảo luận một số nội dung của chương 2: - Giảng viên đưa ra một số thông tin về tình hình biến đổi khí hậu trên thế giới và Việt Nam hiện nay (chủ đề thảo luận, giảng viên có thể linh hoạt lựa chọn). - Nhóm 1. Vận dụng những kiến thức của các nguyên lý cơ bản để giải thích cho hiện tượng biến đổi khí hậu. Nhóm 1. Vận dụng những kiến thức của các quy luật cơ bản để giải thích cho hiện tượng biến đổi khí hậu. 2. Kiểm tra giữa học phần.	1. Chuẩn bị đề cương thảo luận theo các nội dung nêu trong cột bên trái. 2. Cử ít nhất một người đại diện cho nhóm thuyết trình và trả lời các câu hỏi của giáo viên các bạn trong lớp. 3. Các nhóm có thể đặt câu hỏi cho nhau, phản biện nhau, hoặc đặt câu hỏi với giảng viên. 4. Làm bài kiểm tra (hoặc giảng viên có thể lấy điểm ở các buổi thuyết trình).	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	Tự ôn tập và hệ thống lại toàn bộ nội dung của chương II. Chuẩn bị các câu hỏi cần thắc mắc cho nội dung chương II	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương II 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	
Nội dung 14: Chương III. Chủ nghĩa duy vật lịch sử				
I. Học thuyết về hình thái kinh tế xã hội				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	I. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội 1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội;	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần I. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	Lấy các ví dụ cụ thể chứng minh cho sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần I. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	

			3. Tìm đọc các tài liệu khác có liên quan.	

Tuần 8: Nội dung 15

Nội dung 15: Chương III. Chủ nghĩa duy vật lịch sử				
I. Học thuyết về hình thái kinh tế xã hội				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	I. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội 2. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội;	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần I. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	Lấy các ví dụ cụ thể chứng minh cho sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần I. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2 3. Tìm đọc các tài liệu khác có liên quan.	

Tuần 9: Nội dung 16

Nội dung 16: Chương III. Chủ nghĩa duy vật lịch sử				
I. Học thuyết về hình thái kinh tế xã hội (tiếp)				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	2. Biện chứng giữa LLSX và QHSX. 4. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần I. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2; tài liệu 6.2.7.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng.	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần I. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2;	

Tuần 10: Nội dung 17

Nội dung 17: Chương III. Chủ nghĩa duy vật lịch sử				
II. Giai cấp và dân tộc				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết + Thảo luận	2 giờ	1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp 2. Dân tộc	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần II. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2 3. Lớp chia thành 2 nhóm lớn, mỗi nhóm làm một bài tập theo yêu cầu và hướng dẫn của giảng viên; cử một đại diện trình bày quan điểm của nhóm, sau khi thảo	

			luận và tổng nhất.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	3. Mối quan hệ giai cấp – dân tộc – nhân loại.	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần II. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	

Tuần 11: Nội dung 18

Nội dung 18: Chương III. Chủ nghĩa duy vật lịch sử III. Nhà nước và cách mạng xã hội				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết + Thảo luận	2 giờ	1. Nhà nước 2. Cách mạng xã hội 4. Thảo luận (vấn đề cách mạng xã hội trên thế giới hiện nay)	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần III. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2; tài liệu 6.2.6 và 2.2.7. 3. Chuẩn bị đề cương thảo luận theo các nội dung nêu trong cột bên trái. 4. Cử ít nhất một người đại diện cho nhóm thuyết trình và trả lời các câu hỏi của giáo viên các bạn trong lớp. 5. Các nhóm có thể đặt câu hỏi cho nhau, phản biện nhau, hoặc đặt câu hỏi với giảng viên.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	1.5 Các kiểu và hình thức nhà nước 2.3. Phương pháp cách mạng	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần III. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2; tài liệu 6.2.6.	

Tuần 12: Nội dung 19

Nội dung 19: Chương III. Chủ nghĩa duy vật lịch sử IV. Biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội; 2. Khái niệm ý thức xã hội: khái niệm, kết cấu, tính giai cấp, các hình thái YTXH. 2.1. Khái niệm ý thức xã hội	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần IV. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	2.2. Kết cấu ý thức xã hội	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần IV. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	

Tuần 13: Nội dung 20

Nội dung 20: Chương III. Chủ nghĩa duy vật lịch sử IV. Ý thức xã hội (tiếp) + Thảo luận				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết +	2 giờ	2.4. Các hình thái ý	11. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương	

Thảo luận		thức xã hội 2.5. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội; tính độc lập tương đối của ý thức xã hội (thảo luận)	III, Phần IV. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2 3. Chuẩn bị đề cương thảo luận theo các nội dung nêu trong cột bên trái. 4. Cử ít nhất một người đại diện cho nhóm thuyết trình và trả lời các câu hỏi của giáo viên các bạn trong lớp. 5. Các nhóm có thể đặt câu hỏi cho nhau, phản biện nhau, hoặc đặt câu hỏi với giảng viên.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	2.3. Tính giai cấp của ý thức xã hội	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần IV. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	

Tuần 14: Nội dung 21

Nội dung 21: Chương III. Chủ nghĩa duy vật lịch sử V. Triết học về con người				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	1. Con người và bản chất con người.	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần V. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2 3. Chuẩn bị nội dung thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần V. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	

Tuần 14: Nội dung 21

Nội dung 21: Chương III. Chủ nghĩa duy vật lịch sử V. Triết học về con người				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	3. Quan điểm của TH Mác – Lênin về quan hệ cá nhân và xã hội, về vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần V. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2 3. Chuẩn bị nội dung thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam.	1. Đọc trước tài liệu 6.1.1 Chương III, Phần V. 2. Đọc tài liệu tham khảo phần 6.2	

Tuần 15: Nội dung 22

Nội dung 22: Tổng kết môn học				
Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú

Thảo luận + hướng dẫn ôn tập.	2 giờ	1. Thảo luận một số nội dung chương 3: - Việc vận dụng quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất ở Việt Nam hiện nay. - Vận dụng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội phân tích tính tất yếu của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam 2. Tổng kết và hướng dẫn ôn tập. 3. Thông báo điểm chuyên cần, điểm thành phần, điều kiện dự thi của từng sinh viên.	1. Chuẩn bị đề cương thảo luận theo các nội dung nêu trong cột bên trái. 2. Trao đổi theo nhóm, sau đó nhóm trưởng ghi những thắc mắc đề nghị giảng viên giải đáp trước khi thảo luận cả lớp. 3. Cử ít nhất một đại diện của nhóm, thuyết trình và trả lời các câu hỏi của giảng viên các bạn trong lớp. 4. Tích cực đặt ra những câu hỏi, trình bày những thắc mắc đối với giảng viên khi ôn tập. 5. Xem và kiểm tra điểm chuyên cần, điểm thành phần, điều kiện dự thi kết thúc môn học.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 giờ	Hệ thống lại toàn bộ kiến thức chương III và toàn bộ các nội dung môn học.	1. Xem lại toàn bộ các nội dung của môn học. 2. Chuẩn bị trước những câu hỏi, những ý kiến thắc mắc liên quan đến môn học (nếu có)	

8. Chính sách đối với môn học và yêu cầu khác của giảng viên

- *Đối với sinh viên:* Sinh viên được dự thi kết thúc môn học khi có đủ điều kiện sau:

- + Làm đầy đủ các bài kiểm tra, bài tiểu luận, bài tập nhóm đúng hạn;
- + Có đầy đủ các điểm thành phần, không có điểm 0;
- + Không nghỉ quá 20% số giờ lý thuyết của môn học.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần

9.1. Kiểm tra đánh giá định kỳ

Hình thức kiểm tra	Tỷ lệ đánh giá	Đặc điểm đánh giá
- Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, tích cực thảo luận)	10 %	Cá nhân
- Trung bình điểm thảo luận trên lớp & Kiểm tra giữa kỳ	20%	Cá nhân
- Thi kết thúc học phần	70%	Cá nhân

9.2. Nội dung và Tiêu chí đánh giá các loại bài tập

Tiêu chí đánh các buổi thảo luận (làm việc nhóm)

STT	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ đánh giá
1	Cấu trúc bài trình bày khoa học, đẹp mắt	20%
2	Thuyết trình sinh động, chuẩn bị các	20%

	phương tiện hỗ trợ cho buổi thuyết trình (nếu có)	
3	Nội dung: đúng, đủ, có nhiều ví dụ minh chứng sinh động	40%
4	Trả lời đúng các câu hỏi trong buổi thảo luận	10%
5	Có báo cáo, nhật ký làm việc nhóm: nhiệm vụ của từng thành viên, thời gian, kết quả làm việc.	10%

Tiêu chí đánh giá các bài kiểm tra giữa, cuối kỳ:

- Hình thức thi viết hoặc vấn đáp
- Nắm vững kiến thức môn học
- Biết liên hệ thực tiễn
- Trả lời đúng các câu hỏi và bài tập

Duyệt

Trưởng bộ môn

Giảng viên
(Đồng chủ trì biên soạn)

TS. Đào Mạnh Ninh

TS. Phạm Minh Ái

Ths. Phạm Thị Khánh

KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Giảng viên 1:

Họ và tên: Đào Mạnh Ninh

Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng Bộ môn, Tiến sĩ, Giảng viên

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 0433820856

Email: ninhdm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Kinh tế quốc tế.

Thông tin về trợ giảng (nếu có):

1.2. Giảng viên 2:

Họ và tên: Phạm Minh Ái

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Giảng viên

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 0433820856

Email: aipm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

Thông tin về trợ giảng (nếu có):

1.3. Giảng viên 3:

Họ và tên: Đỗ Minh Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 0433820856

Email: sondm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

Thông tin về trợ giảng (nếu có):

1.4. Giảng viên 4:

Họ và tên: Phạm Thị Khánh

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 0433820856

Email: khanhpt@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

Thông tin về trợ giảng (nếu có):

1.5. Giảng viên 5:

Họ và tên: Đỗ Thị Diệu

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Giảng viên chính

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856

Email: dieudt@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN.

Thông tin về trợ giảng (nếu có):

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Kinh tế chính trị Mác - Lênin.

- Mã môn học: BAS1151

- Số tín chỉ (TC): 02
- Loại môn học: Bắt buộc
- **Điều kiện tiên quyết:**
 - + Môn Kinh tế chính trị Mác – Lênin học sau môn Triết học Mác - Lênin.
 - + Lớp học Kinh tế chính trị không vượt quá số lượng 50 sinh viên/lớp.
- **Môn học trước:** Triết học Mác - Lênin.
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):
 - Phòng học lý thuyết: Có Micro, Projector và máy tính
 - Khi thảo luận cần chia thành nhiều nhóm nhỏ.
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + **Nghe giảng lý thuyết: 24 tiết**
 - + **Kiểm tra, thảo luận và hoạt động nhóm: 6 tiết**
 - + **Tự học: 60 tiết**

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách môn học:

- Địa chỉ: Khoa: Cơ bản 1 - **Bộ môn:** Lý luận Chính trị
- Điện thoại: 0433820856

3. Mục tiêu của môn học

3.1. Mục tiêu chung

- Kiến thức:

+ Cung cấp những kiến thức có tính hệ thống, cơ bản về đối tượng, phương pháp và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin, hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường, giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.

+ Sinh viên nắm được những kiến thức về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam, những nội dung cơ bản về công nghiệp hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam.

- Kỹ năng:

+ Sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học làm cơ sở để nghiên cứu, học tập những môn học khoa học chuyên ngành.

+ Trang bị cho sinh viên cơ sở phương pháp luận để nhận thức đúng, giải thích đúng tình hình kinh tế hiện nay, nâng cao trình độ hiểu biết về đường lối chính sách kinh tế của Đảng, góp phần đổi mới tư duy kinh tế.

+ Thông qua các hình thức như thảo luận, làm việc theo nhóm, sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ năng trình bày vấn đề, làm việc với người khác.

+ Rèn luyện kỹ năng nghiên cứu khoa học đối với sinh viên.

- Thái độ:

+ Góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin đối với sinh viên.

+ Trên cơ sở những kiến thức và kỹ năng qua việc nghiên cứu môn học để xây dựng niềm tin khoa học vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường phát triển của đất nước, nâng cao lập trường quan điểm của giai cấp công nhân. Cao hơn nữa là có cơ sở lý luận để phê phán những quan điểm lập trường sai lầm.

Mục tiêu chi tiết cho từng nội dung của môn học

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1 (Nhớ)	Bậc 2 (Hiểu)	Bậc 3 (Phân tích, đánh giá, vận dụng)
Chương 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng	Nắm được: - Sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác - Lênin. - Đối tượng nghiên cứu	- Hiểu được tiến trình hình thành kinh tế chính trị Mác - Lênin và vai trò của nó trong dòng chảy lịch sử của	Liên hệ, so sánh, để thấy được sự giống và khác nhau về đối tượng, phương pháp,

<i>của kinh tế chính trị Mác - Lênin.</i>	của kinh tế chính trị Mác - Lênin. - Mục đích và phương pháp nghiên cứu kinh tế chính trị Mác - Lênin. - Chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin.	các học thuyết kinh tế. - Hiểu rõ được phương pháp nghiên cứu mang tính chất đặc thù, cơ bản của kinh tế chính trị Mác - Lênin là phương pháp trừu tượng hóa khoa học.	chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin với các môn khoa học kinh tế khác. Thấy được sự thống nhất và mối quan hệ của môn kinh tế chính trị Mác – Lênin với các môn học trong hệ thống các môn Lý luận chính trị ở bậc học đại học.
<i>Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.</i>	Nắm được: - Lý luận của C.Mác về sản xuất hàng hóa: khái niệm, hai điều kiện ra đời của sản xuất hàng hóa, khái niệm, phân loại hàng hóa, hai thuộc tính của hàng hóa, lượng giá trị hàng hóa, tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa, nguồn gốc, bản chất, chức năng của tiền tệ, dịch vụ và quan hệ trao đổi trong điều kiện hiện nay. - Thị trường và nền kinh tế thị trường: khái niệm, phân loại và vai trò của thị trường, nền kinh tế thị trường và một số qui luật chủ yếu của nền kinh tế thị trường. - Vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.	Hiểu được: - Sự phát triển của các hình thức sản xuất trong lịch sử, sự ra đời và vai trò của sản xuất hàng hóa đối với sự ra đời của chủ nghĩa tư bản. - Thực chất, nguồn gốc của giá trị hàng hóa là do hao phí lao động xã hội của những người sản xuất ra hàng hóa kết tinh trong hàng hóa đó. - Tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa và lý giải thực chất hai thuộc tính của hàng hóa là do tính chất hai mặt. - Bản chất và mối quan hệ hai phạm trù cơ bản của sản xuất hàng hóa là hàng hóa và tiền tệ. - Bản chất, đặc trưng, và các qui luật cơ bản của nền kinh tế thị trường, các chủ thể tham gia thị trường.	- Liên hệ hai điều kiện ra đời và phát triển của sản xuất hàng hóa để từ đó thấy được tính tất yếu và cần thiết phải phát triển nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay. - Vận dụng hệ thống các lý thuyết về sản xuất hàng hóa, kinh tế thị trường để nâng cao hiệu quả của quá trình sản xuất kinh doanh cụ thể. - Phân biệt rõ những quy luật kinh tế khách quan của nền sản xuất lớn để vận dụng ở Việt nam và sự phê phán về mặt xã hội đó là quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.
<i>Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.</i>	Nắm được: - Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư: nguồn gốc, bản chất của giá trị thặng dư, các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư. - Học thuyết về tích lũy tư bản: bản chất của tích lũy tư bản, những nhân tố ảnh hưởng tới qui mô của tích lũy tư bản, một số hệ quả của tích lũy tư bản. - Các hình thức biểu hiện	Hiểu được: - Nguồn gốc của giá trị thặng dư là do sức lao động của người công nhân, thực chất của giá trị thặng dư là lao động không công của người công nhân làm thuê. - Bản chất và ý nghĩa của các phạm trù trong học thuyết giá trị thặng dư của C.Mác: hàng hóa sức lao động, tư bản bất biến, tư bản khả biến, tư bản cố định, tư bản lưu động, tỷ	- Liên hệ để thấy được sự vận động và biểu hiện của giá trị thặng dư trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay. - Vai trò của học thuyết tích lũy tư bản đối với học thuyết giá trị thặng dư và học thuyết kinh tế chính trị Mác - Lênin.

	của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường: lợi nhuận, lợi tức, địa tô.	suất giá trị thặng dư, khối lượng giá trị thặng dư, giá trị thặng dư tuyệt đối, giá trị thặng dư tương đối, giá trị thặng dư siêu ngạch... - Thấy được vai trò của của qui luật sản xuất giá trị thặng dư là qui luật kinh tế tuyệt đối của chủ nghĩa tư bản, là cơ sở tồn tại của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. - Các hình thái tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư: tư bản thương nghiệp và lợi nhuận thương nghiệp, tư bản cho vay và lợi tức, tư bản kinh doanh ruộng đất và địa tô tư bản chủ nghĩa.	- Phê phán những quan điểm sai lầm, chống phá học thuyết giá trị thặng dư của C.Mác. - Liên hệ với bản thân để từ đó đề xuất phương thức thực hiện lợi ích của mình trong quan hệ lợi ích với người sử dụng lao động, với cộng đồng xã hội.
<i>Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường</i>	Nắm được: - Bản chất của cạnh tranh, độc quyền, độc quyền nhà nước và những tác động của độc quyền. - Lý luận của Lênin về đặc điểm kinh tế của chủ nghĩa tư bản độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa. - Biểu hiện mới của độc quyền, độc quyền nhà nước trong điều kiện hiện nay, vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản.	Hiểu được - Sự chuyển biến từ cạnh tranh sang độc quyền của chủ nghĩa tư bản là sự thay đổi của chủ nghĩa tư bản về hình thức cho thích nghi để tồn tại và phát triển - CNTB không thể tự khắc phục được những mâu thuẫn nội tại, bên trong của nó - CNTB không phải là tuyệt đối vĩnh viễn, cuối cùng. Nó sẽ được thay thế bằng phương thức sản xuất mới tiến bộ hơn.	- Thấy được trong giai đoạn hiện nay CNTB vẫn còn những tiềm năng phát triển nhất định, những thành tựu mà nó đạt được là rất lớn. - Liên hệ vận dụng đối với những nước đi sau như Việt nam phải biết tranh thủ những thành tựu đó, nhất là về khoa học và công nghệ để phát triển. - Hiểu được những hệ lụy kinh tế và lợi ích sẽ xảy ra khi kìm hãm cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường, từ đó đề xuất những biện pháp thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.
<i>Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội</i>	Nắm được: - Khái niệm, tính tất yếu khách quan và những đặc trưng của nền kinh tế thị	Hiểu được: - Những vấn đề cơ bản của nền kinh tế thị trường nói chung từ đó so sánh với mô	- Nhận thức được nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện

<i>chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam.</i>	trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. - Sự cần thiết và những nội dung cơ bản để hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. - Khái niệm, bản chất, biểu hiện và vai trò của lợi ích kinh tế. - Khái niệm, sự thống nhất và mâu thuẫn, các nhân tố ảnh hưởng đến quan hệ lợi ích kinh tế, một số mối quan hệ lợi ích cơ bản trong nền kinh tế thị trường. Vai trò của Nhà nước trong bảo đảm hài hòa các quan hệ lợi ích.	hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay. - Tầm quan trọng đặc biệt của lợi ích kinh tế đối với mỗi cá nhân cũng như sự phát triển của xã hội. Thấy được vai trò rất quan trọng của Nhà nước trong việc bảo vệ lợi ích hợp pháp, điều hòa lợi ích giữa cá nhân – doanh nghiệp – xã hội, kiểm soát, ngăn ngừa, giải quyết các mâu thuẫn trong quan hệ lợi ích kinh tế.	nay vừa bao hàm những đặc trưng có tính phổ biến của nền kinh tế thị trường thế giới, vừa có đặc trưng mang tính phù hợp với hoàn cảnh lịch sử cụ thể của Việt Nam. - Liên hệ với bản thân để thấy được trách nhiệm của mình cần thực hiện những nhiệm vụ gì để góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và thực hiện hài hòa các quan hệ lợi ích trong quá trình phát triển ở Việt Nam.
<i>Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.</i>	Nắm được: - Khái quát về cách mạng công nghiệp, công nghiệp hóa và các mô hình công nghiệp hóa trên thế giới - Tính tất yếu khách quan và nội dung công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam. - Quan điểm và những giải pháp để Việt Nam tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa thích ứng với cách mạng công nghiệp lần thứ tư. - Khái niệm và các hình thức hội nhập kinh tế quốc tế, tác động của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong sự phát triển của Việt Nam.	Hiểu được: - Lịch sử phát triển của các cuộc cách mạng công nghiệp, làm rõ những tác động của các cuộc cách mạng đối với sự phát triển của xã hội loài người. - Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay ở Việt Nam là một yêu cầu mang tính tất yếu để đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Song với điều kiện hiện nay của thế giới đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư thì Việt Nam cần làm gì để thích ứng với nó và hoàn thành quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. - Xu thế tất yếu khách quan của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam hiện nay.	- Liên hệ với bản thân để thấy được trách nhiệm của mình cần đóng góp để thực hiện thành công quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam. - Làm rõ những tác động tích cực và tiêu cực của hội nhập kinh tế quốc tế đối với sự phát triển của Việt Nam và Việt Nam cần phải làm gì để thích ứng với những tác động đó.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Môn học gồm 6 chương cung cấp cho người học những kiến thức về kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới hiện nay như vấn đề về: đối tượng, phương pháp, chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin, hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường, lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư, tích lũy tư

bản, các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư, cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam... Với yêu cầu cơ bản là đảm bảo tính hệ thống, khoa học cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn.

5. Nội dung chi tiết môn học

Chương 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin.

- 1.1. Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác - Lênin.
 - 1.1.1. Giai đoạn thứ nhất, từ thời cổ đại đến cuối thế kỷ XVIII
 - 1.1.2. Giai đoạn thứ hai, từ sau thế kỷ XVIII đến nay
- 1.2. Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác-Lênin
 - 1.2.1. Đối tượng nghiên cứu của Kinh tế chính trị Mác – Lênin
 - 1.2.2. Mục đích nghiên cứu của Kinh tế chính trị Mác – Lênin
 - 1.2.3. Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác-Lênin
- 1.3. Chức năng của kinh tế chính trị Mác-Lênin
 - 1.3.1. Chức năng nhận thức
 - 1.3.2. Chức năng tư tưởng
 - 1.3.3. Chức năng thực tiễn
 - 1.3.4. Chức năng phương pháp luận

Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.

- 2.1. Lý luận của C.Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa
 - 2.1.1. Sản xuất hàng hóa
 - 2.1.2. Hàng hóa
 - 2.1.3. Tiền tệ
 - 2.1.4. Dịch vụ và quan hệ trao đổi trong trường hợp một số yếu tố khác hàng hóa thông thường ở điều kiện hiện nay
- 2.2. Thị trường và nền kinh tế thị trường
 - 2.2.1. Khái niệm, phân loại và vai trò của thị trường
 - 2.2.2. Nền kinh tế thị trường và một số qui luật chủ yếu của nền kinh tế thị trường
- 2.3. Vai trò của các chủ thể tham gia thị trường

Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.

- 3.1. Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư
 - 2.3.1. Nguồn gốc của giá trị thặng dư
 - 2.3.2. Bản chất của giá trị thặng dư
 - 2.3.3. Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa.
- 3.2. Tích lũy tư bản
 - 3.2.1. Bản chất của tích lũy tư bản
 - 3.2.2. Những nhân tố góp phần làm tăng quy mô tích lũy
 - 3.2.3. Một số hệ quả của tích lũy tư bản
- 3.3. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường
 - 3.3.1. Lợi nhuận
 - 3.3.2. Lợi tức
 - 3.3.3. Địa tô tư bản chủ nghĩa

Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.

- 4.1. Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường
 - 4.1.1. Độc quyền, độc quyền nhà nước và tác động của độc quyền

- 4.1.2. Quan hệ cạnh tranh ở trạng thái độc quyền
- 4.2. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường
 - 4.2.1. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm của độc quyền
 - 4.2.2. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm của độc quyền nhà nước
- 4.3. Biểu hiện mới của độc quyền, độc quyền nhà nước trong điều kiện hiện nay, vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản
 - 4.3.1. Biểu hiện mới của độc quyền
 - 4.3.2. Biểu hiện mới của độc quyền nhà nước
 - 4.3.3. Vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản

Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam

- 5.1. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.
 - 5.1.1. Khái niệm kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam
 - 5.1.2. Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.
 - 5.1.3. Đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam
- 5.2. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.
 - 5.2.1. Sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam
 - 5.2.2. Nội dung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.
- 5.3. Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam
 - 5.3.1. Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế
 - 5.3.2. Vai trò của nhà nước trong bảo đảm hài hòa các quan hệ lợi ích

Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam

- 6.1. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
 - 6.1.1. Khái quát cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa
 - 6.1.2. Tính tất yếu khách quan và nội dung công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam
- 6.2. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam
 - 6.2.1. Khái niệm và các nội dung hội nhập kinh tế quốc tế
 - 6.2.2. Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển kinh tế ở Việt Nam
 - 6.2.3. Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam

6. Học liệu

6.1. Học liệu bắt buộc

- 6.1.1. Chương trình môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 23/12/2019.
- 6.1.2. Giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo biên soạn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản từ năm 2020.
- 6.1.3. Đề cương chi tiết môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2020
- 6.1.4. Tập bài giảng môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.

6.2. Học liệu tham khảo

- 6.2.1. Giáo trình các môn học Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2007; các tài liệu phục vụ dạy và học Chương trình Lý luận chính trị do Bộ Giáo dục và Đào tạo trực tiếp chỉ đạo, tổ chức biên soạn.

- 6.2.2. Bộ Tư bản của C.Mác, Mác – Ăngghen toàn tập, tập 23,24,25 – NXB Chính trị Quốc gia
- 6.2.3. Tác phẩm “Chủ nghĩa đế quốc giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản” của V.I.Lênin
- 6.2.4. Tác phẩm “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” của Mac – Ăngghen
- 6.2.5. Một số chuyên đề về Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin (tập 2), NXB Lý luận chính trị 2008.
- 6.2.6. Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin, NXB Lý luận Chính trị, HN
- 6.2.7. Robert B.Ekelund, JR và Robert F.Hébert (2003), Lịch sử các học thuyết kinh tế, Bản tiếng Việt, NXB thống kê, HN.
- 6.2.8. Đào Mạnh Ninh (2020), Giáo trình Lịch sử các học thuyết kinh tế, Học viện Công nghệ Bru chính Viễn thông.

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung:

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy môn học					Tổng cộng
	Lên lớp			Thực hành	Tự học	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Nội dung 1: Chương 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin.	2				4	
Nội dung 2: Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.	2				4	
Nội dung 3: Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.	2				4	
Nội dung 4: Thảo luận chương 2			2		4	
Nội dung 5: Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.	2				4	
Nội dung 6: Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.	2				4	
Nội dung 7: Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.	2				4	
Nội dung 8: Thảo luận chương 3			2		4	
Nội dung 9: Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.	2				4	
Nội dung 10: Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.	2				4	
Nội dung 11: Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam	2				4	
Nội dung 12: Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt	2				4	

Nam						
Nội dung 13: Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam	2				4	
Nội dung 14: Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam	2				4	
Nội dung 15: Thảo luận nội dung chương 4,5,6 Ôn tập và giải đáp học phần			2		4	
Tổng cộng	24		6		60	

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1, Nội dung 1: Chương 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	1.1. Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác - Lênin. 1.1.1. Giai đoạn thứ nhất, từ thời cổ đại đến cuối thế kỷ XVIII 1.1.2. Giai đoạn thứ hai, từ sau thế kỷ XVIII đến nay 1.2. Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác-Lênin 1.2.1. Đối tượng nghiên cứu của Kinh tế chính trị Mác – Lênin 1.2.2. Mục đích nghiên cứu của Kinh tế chính trị Mác – Lênin 1.2.3. Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác-Lênin 1.3. Chức năng của kinh tế chính trị Mác-Lênin 1.3.1. Chức năng nhận thức 1.3.2. Chức năng tư tưởng 1.3.3. Chức năng thực tiễn 1.3.4. Chức năng phương pháp luận	<i>Đọc trước nội dung của chương 1 trong tài liệu 6.1.2.</i>	
Tự học / tự nghiên cứu	4	Một số thuật ngữ về kinh tế chính trị, chủ nghĩa trọng thương, chủ nghĩa trọng nông, kinh tế chính trị tư sản cổ điển, quan hệ sản xuất, trừu tượng hóa khoa học...	Bộ Tư bản của C.Mác, Mác – Ăngghen toàn tập, tập 23, 24, 25 – NXB Chính trị Quốc gia.	

Tuần 2, Nội dung 2: Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	2.1. Lý luận của C.Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa 2.1.1. Sản xuất hàng hóa 2.1.2. Hàng hóa 2.1.3. Tiền tệ	<i>Đọc trước nội dung của chương 2 trong tài liệu 6.1.2 mục 2.1.</i>	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Nghiên cứu mục 2.1.4. Dịch vụ và quan hệ trao đổi trong trường hợp một số yếu tố khác hàng hóa thông thường ở điều kiện hiện nay.	Đọc thêm tài liệu tham khảo 6.1.4. Tập bài giảng môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 3, Nội dung 3: Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	2.2. Thị trường và nền kinh tế thị trường 2.2.1. Khái niệm, phân loại và vai trò của thị trường 2.2.2. Nền kinh tế thị trường và một số qui luật chủ yếu của nền kinh tế thị trường 2.3. Vai trò của các chủ thể tham gia thị trường	<i>Đọc trước nội dung của chương 2 trong tài liệu 6.1.2 mục 2.2 và mục 2.3</i>	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Vai trò của các chủ thể tham gia thị trường trong điều kiện nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay.	Đọc thêm tài liệu tham khảo 6.2.6. Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin, NXB Lý luận Chính trị, HN.	

Tuần 4, Nội dung 4 : Thảo luận chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Thảo luận	2	Giảng viên đưa trước các chủ đề thảo luận để sinh viên lựa	- Nắm vững được những nội dung kiến thức cơ bản về sản xuất hàng hóa thị trường của chương 2.	Có thể để lại sau một tuần để sinh viên có

		chọn, chuẩn bị.	- Thông qua đề cương thảo luận với giáo viên và nộp tiểu luận.	thời gian chuẩn bị tốt hơn.
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	- Tìm hiểu những ví dụ thực tiễn để làm rõ những vấn đề thảo luận. - Chuẩn bị nội dung câu hỏi để tham gia thảo luận.	Đọc thêm nội dung chương 2 trong tài liệu tham khảo 6.1.4	

Tuần 5, Nội dung 5: Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	3.1. Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư <i>3.1.1. Nguồn gốc của giá trị thặng dư.</i> <i>3.1.2. Bản chất của giá trị thặng dư</i> <i>3.1.3. Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa.</i>	Đọc trước nội dung của chương 3 trong tài liệu 6.1.2, mục 3.1	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	- Phân tuần hoàn và chu chuyển của tư bản. - Biểu hiện của qui luật sản xuất giá trị thặng dư trong điều kiện ngày nay.	Đọc thêm Bộ Tư bản của C.Mác, Mác – Ăngghen toàn tập, tập 23, 24, 25 – NXB Chính trị Quốc gia.	

Tuần 6, Nội dung 6 : Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	3.2. Tích lũy tư bản <i>3.2.1. Bản chất của tích lũy tư bản</i> <i>3.2.2. Những nhân tố góp phần làm tăng quy mô tích lũy</i> <i>3.2.3. Một số hệ quả của tích lũy tư bản</i>	Đọc trước nội dung của chương 3 trong tài liệu 6.1.2, mục 3.2	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	- Các nhân tố ảnh hưởng đến qui mô của tích lũy. - Biểu hiện các hệ quả của tích lũy trong điều kiện ngày nay.	- Đọc thêm Bộ Tư bản của C.Mác, Mác – Ăngghen toàn tập, tập 23, 24, 25 – NXB Chính trị Quốc gia.	

Tuần 7, Nội dung 7: Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	3.3. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường 3.3.1. Lợi nhuận 3.3.2. Lợi tức 3.3.3. Địa tô tư bản chủ nghĩa.	Đọc trước nội dung của chương 3 trong tài liệu 6.1.2, mục 3.3	
Tự học/ Tự nghiên cứu	8	Tư bản thương nghiệp, tư bản cho vay, tư bản kinh doanh ruộng đất.	Đọc thêm tài liệu tham khảo 6.2.6. Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin, NXB Lý luận Chính trị, HN.	

Tuần 8, Nội dung 8: Thảo luận chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Thảo luận	2	Giảng viên đưa trước các chủ đề thảo luận để sinh viên lựa chọn, chuẩn bị.	- Nắm vững được những nội dung kiến thức cơ bản về giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường của chương 3. - Thông qua đề cương thảo luận với giáo viên và nộp tiểu luận.	Có thể để lại sau một tuần để sinh viên có thời gian chuẩn bị tốt hơn.
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	- Tìm hiểu những ví dụ thực tiễn để làm rõ những vấn đề thảo luận. - Chuẩn bị nội dung câu hỏi để tham gia thảo luận.	Đọc thêm nội dung chương 3 trong tài liệu tham khảo 6.1.4	

Tuần 9, Nội dung 9: Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	4.1. Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường 4.1.1. Độc quyền, độc quyền nhà nước và tác	Đọc trước nội dung của chương 4 trong tài liệu 6.1.2, mục 4.1	

		động của độc quyền 4.1.2. Quan hệ cạnh tranh ở trạng thái độc quyền		
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Các hình thức độc quyền và cạnh tranh.	Đọc thêm tài liệu tham khảo 6.1.4. Tập bài giảng môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 10, Nội dung 10: Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	1	4.2. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường 4.2.1. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm của độc quyền 4.2.2. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm của độc quyền nhà nước	Đọc trước nội dung của chương 4 trong tài liệu 6.1.2, mục 4.2	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	4.3. Biểu hiện mới của độc quyền, độc quyền nhà nước trong điều kiện hiện nay, vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản 4.3.1. Biểu hiện mới của độc quyền 4.3.2. Biểu hiện mới của độc quyền nhà nước 4.3.3. Vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản	Đọc thêm tài liệu tham khảo 6.1.4. Tập bài giảng môn Kinh tế chính trị Mác - Lênin do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 11, Nội dung 11: Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	5.1. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. 5.1.1. Khái niệm kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam 5.1.2. Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị	Đọc trước nội dung của chương 5 trong tài liệu 6.1.2, mục 5.1 và 5.2.	

		trường định hướng XHCN ở Việt Nam. 5.1.3. <i>Đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam</i> 5.2. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam. 5.2.2. <i>Nội dung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.</i>		
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	- 5.2.1. <i>Sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam</i> - Sự khác biệt giữa nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam với mô hình kinh tế thị trường của các nước khác trên thế giới.	Đọc thêm tài liệu tham khảo 6.1.4. Tập bài giảng môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 12, Nội dung 12: Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	5.3. Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam 5.3.1. <i>Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế</i> 5.3.2. <i>Vai trò của nhà nước trong bảo đảm hài hòa các quan hệ lợi ích</i>	Đọc trước nội dung của chương 5 trong tài liệu 6.1.2, mục 5.3.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Thực trạng của việc bảo đảm hài hòa các quan hệ lợi ích ở Việt Nam hiện nay.	Đọc thêm tài liệu tham khảo 6.1.4. Tập bài giảng môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 13, Nội dung 13: Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	6.1. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa 6.1.1. <i>Khái quát cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa</i> 6.1.2. <i>Tính tất yếu khách quan và nội dung công nghiệp hóa, hiện đại hóa</i>	Đọc trước nội dung của chương 6 trong tài liệu 6.1.2, mục 6.1	

		<i>ở Việt Nam</i>		
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Thực trạng của quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa ở Việt Nam hiện nay.	Đọc thêm tài liệu tham khảo 6.1.4. Tập bài giảng môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 14, Nội dung 14: Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	6.2. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam 6.2.1. <i>Khái niệm và các nội dung hội nhập kinh tế quốc tế</i> 6.2.2. <i>Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển kinh tế ở Việt Nam</i>	Đọc trước nội dung của chương 6 trong tài liệu 6.1.2, mục 6.2	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	6.2.3. <i>Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam</i>	Đọc thêm tài liệu tham khảo 6.1.4. Tập bài giảng môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 15, Nội dung 15: Thảo luận nội dung chương 4,5,6; Ôn tập và giải đáp học phần.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Thảo luận	1	Thảo luận một số vấn đề của chương 4,5,6: tập trung vào phần thực trạng của vấn đề: độc quyền, cạnh tranh, kinh tế thị trường định hướng XHCN, công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam hiện nay	Nghiên cứu những vấn đề tự học đã giao ở nội dung chương 4,5,6; chuẩn bị nội dung trình bày theo nhóm, và câu hỏi để thảo luận.	
Ôn tập, củng cố kiến thức, giải đáp thắc mắc và công bố điểm thành phần.	1			
Tự học	4	Tìm hiểu những hình thức về độc quyền và cạnh tranh trong nền kinh tế hiện nay.	Đọc thêm tài liệu tham khảo 6.1.4. Tập bài giảng môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Học	

			viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên

- Làm đầy đủ các bài kiểm tra, bài tiểu luận phải làm đúng hạn.
- Có đầy đủ các điểm thành phần, không có điểm 0
- Nghỉ quá 20% tổng số giờ lý thuyết của môn học thì không được thi hết môn.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập môn học

• 9.1. Kiểm tra đánh giá định kỳ

Hình thức kiểm tra	Tỷ lệ đánh giá	Đặc điểm đánh giá
- Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, tích cực thảo luận)	10 %	Cá nhân
- Kiểm tra giữa kỳ + Thảo luận (trung bình)	20%	Cá nhân
- Thi kết thúc học phần	70%	Cá nhân

• 9.2. Nội dung và Tiêu chí đánh giá các loại bài tập

Tiêu chí đánh giá các buổi thảo luận: (theo nhóm)

STT	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ đánh giá
1	Cấu trúc bài trình bày khoa học	10%
2	Thuyết trình sinh động	20%
3	Nội dung: các vấn đề nêu ra được giải quyết tốt có minh chứng rõ ràng.	40%
4	Trả lời đúng các câu hỏi trong buổi thảo luận	20%
5	Có báo cáo làm việc nhóm, nhiệm vụ của từng cá nhân, kết quả,...	10%

Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ:

- Hình thức thi: thi viết hoặc vấn đáp.
- Nắm vững kiến thức môn học
- Trả lời đúng các câu hỏi và bài tập

Duyệt

Trưởng bộ môn

Giảng viên

(Chủ trì biên soạn đề cương)

TS. Đào Mạnh Ninh

TS. Đào Mạnh Ninh

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Giảng viên 1:

Họ và tên: Đào Mạnh Ninh

Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng Bộ môn, Tiến sĩ, Giảng viên chính

Địa điểm làm việc: Khoa Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856

Email: ninhdm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Kinh tế quốc tế.

1.2. Giảng viên 2:

Họ và tên: Phạm Minh Ái

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Giảng viên

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856

Email: aipm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

1.3. Giảng viên 3:

Họ và tên: Đỗ Minh Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856

Email: sondm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

1.4. Giảng viên 4:

Họ và tên: Phạm Thị Khánh

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên chính

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856

Email: khanhpt@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

1.5. Giảng viên 5:

Họ và tên: Đỗ Thị Diệu

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Giảng viên chính

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856

Email: dieudt@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN.

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Chủ nghĩa xã hội khoa học

- Mã môn học: BAS 1152

- Số tín chỉ: 02 (30 giờ)

- Môn học: bắt buộc

- Điều kiện tiên quyết: Sinh viên phải học xong học phần Triết học Mác - Lênin và Kinh tế chính trị Mác - Lênin.

- Các yêu cầu đối với môn học:

+ Phòng học lý thuyết: Có Projector, máy tính và micro

+ Phòng học thảo luận: Có Projector, máy tính và micro

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Lý thuyết: 24 giờ

+ Thảo luận: 5 giờ

+ Kiểm tra: 1 giờ

- Địa chỉ khoa/bộ môn phụ trách môn học:

Bộ môn Lý luận Chính trị - Khoa Cơ bản I

Tầng 10 nhà A2- Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Km 10 Nguyễn Trãi, Hà Đông- Hà nội

- Điện thoại: 0433820856

3. Mục tiêu môn học

3.1 Mục tiêu chung

Về kiến thức:

- Cung cấp những kiến thức có tính hệ thống về Chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác- Lênin.

- Cung cấp được cơ sở lý luận và phương pháp luận đúng đắn để tiếp cận nội dung của môn học.

Về kỹ năng:

- Nâng cao năng lực, khả năng vận dụng các tri thức Chủ nghĩa xã hội khoa học vào vào hoạt động thực tiễn.

- Hình thành khả năng xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Về thái độ:

- Có thái độ chính trị, tư tưởng đúng đắn về môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng và nền tảng tư tưởng của Đảng ta nói chung.

- Xây dựng được niềm tin, lý tưởng và con đường tất yếu dẫn đến thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

3.2. Mục tiêu chi tiết của môn học

Mục tiêu Nội Dung	Bậc 1 (Nhớ)	Bậc 2 (Hiểu)	Bậc 3 (Vận dụng, đánh giá)
Chương 1: Nhập môn Chủ nghĩa xã hội khoa học	Nhớ được: - Khái niệm chủ nghĩa xã hội khoa học và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học. - Các giai đoạn phát triển cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học - Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu môn học.	Hiểu được: - Tính tất yếu của sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học vào giữa thế kỷ XIX. - Sự giống và khác nhau giữa đối tượng nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học với đối tượng nghiên cứu của triết học. - Ý nghĩa của chủ nghĩa xã hội khoa học.	- Tìm được ví dụ thực tế cho thấy vai trò của chủ nghĩa xã hội khoa học đối với đời sống xã hội và đối với bản thân. - Đánh giá về việc vận dụng môn học này vào quá trình học tập của bản thân và vào thực tiễn xã hội. - Đề xuất một số phương pháp học tập và nghiên cứu môn học.
Chương 2: Sứ mệnh lịch	Nhớ được: - Quan điểm cơ bản của	Hiểu được: - Tính tất yếu khách	- Đánh giá được những đặc trưng của giai cấp

Mục tiêu Nội Dung	Bậc 1 <i>(Nhớ)</i>	Bậc 2 <i>(Hiểu)</i>	Bậc 3 <i>(Vận dụng, đánh giá)</i>
sử của giai cấp công nhân	chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân. - Vấn đề giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay. - Trình bày được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam.	quan của sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân. - Những biến đổi của việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công trong giai đoạn hiện nay.	công nhân Việt Nam và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam. - Đánh giá những phương hướng và giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.
<i>Chương 3:</i> Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	<i>Nhớ được:</i> - Khái niệm, điều kiện ra đời và những đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội. - Tính tất yếu khách quan và đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. - Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. Chỉ ra những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.	<i>Hiểu được:</i> - Đặc trưng của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. - Những quan điểm cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam về con đường đi lên của nước ta là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	- Liên hệ với tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay và lấy ví dụ minh họa những biểu hiện thực tiễn của thời kỳ quá độ này. - Đánh giá những thuận lợi và khó khăn, thành tựu và tồn tại của Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
<i>Chương 4:</i> Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa	<i>Nhớ được:</i> - Khái niệm dân chủ và sự ra đời của dân chủ. - Khái niệm và quá trình ra đời và bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. - Sự ra đời, bản chất và chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa. - Sự ra đời, phát triển và bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. - Quan niệm, những đặc trưng của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và phương hướng phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây	<i>Hiểu được:</i> - Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và so sánh dân chủ xã hội chủ nghĩa với những hình thức dân chủ khác. - Nội dung và định hướng xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.	- Liên hệ trách nhiệm cá nhân trong việc góp phần xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay. - Đánh giá những thành tựu và những tồn tại trong việc thực hiện và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, những biện pháp phát huy quyền dân chủ ở nước ta hiện nay. - Đánh giá việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và những

Mục tiêu Nội Dung	Bậc 1 (Nhớ)	Bậc 2 (Hiểu)	Bậc 3 (Vận dụng, đánh giá)
	dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.		phương hướng để hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.
<i>Chương 5:</i> Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	<i>Nhớ được:</i> - Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội – giai cấp trong cơ cấu xã hội, sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. - Vấn đề liên minh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. - Cơ cấu xã hội – giai cấp, liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. - Những phương hướng cơ bản để xây dựng cơ cấu xã hội – giai cấp và tăng cường liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.	<i>Hiểu được:</i> - Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, giải thích được lí do vì sao phải thực hiện liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ. - Những phương hướng, giải pháp nhằm tăng cường khối liên minh giai cấp, tầng lớp ở Việt Nam hiện nay.	- Liên hệ để thấy được vị trí, vai trò của các giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. - Làm rõ được trách nhiệm của thanh niên, sinh viên trong việc góp phần củng cố khối liên minh giai cấp, tầng lớp và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân ở nước ta hiện nay.
<i>Chương 6:</i> Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	<i>Nhớ được:</i> - Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc, những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc, vấn đề dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam. - Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về nguồn gốc, bản chất và tính chất của tôn giáo, các nguyên tắc của việc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. - Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam, chính sách của Đảng, nhà nước Việt Nam đối với tín ngưỡng,	<i>Hiểu được:</i> - Những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về dân tộc và giải quyết vấn đề dân tộc trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. - Những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về tôn giáo và giải quyết vấn đề tôn giáo trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.	- Đánh giá thực trạng vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay. - Liên hệ với những quan điểm, tư tưởng, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước Việt Nam giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Mục tiêu Nội Dung	Bậc 1 (Nhớ)	Bậc 2 (Hiểu)	Bậc 3 (Vận dụng, đánh giá)
	tôn giáo hiện nay. - Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam; định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.		
<i>Chương 7:</i> Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	<i>Nhớ được:</i> - Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình. - Những cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. - Những biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và những phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	<i>Hiểu được:</i> - Những biến đổi cơ bản của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. - Những phương hướng xây dựng và phát triển gia đình ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	- Đánh giá thực trạng vấn đề gia đình ở Việt Nam hiện nay. - Lấy các ví dụ minh họa cho những biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Ngoài chương 1 nhằm trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn về quá trình hình thành và phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học và một số vấn đề chung của môn học, nội dung môn học được cấu trúc thành 6 chương: từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học theo mục tiêu môn học, bao gồm những nội dung cơ bản về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, về dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa, về cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, về vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, về vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.

5. Nội dung chi tiết môn học

CHƯƠNG 1: NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học

1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời chủ nghĩa xã hội khoa học

1.1.1. Điều kiện kinh tế - xã hội

1.1.2. Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lý luận

1.2. Vai trò của Các Mác và Phrیدích Ăngghen

1.2.1. Sự chuyển biến lập trường triết học và lập trường chính trị

1.2.2. Ba phát kiến vĩ đại của Các Mác và Ph.Ăngghen

1.2.3. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa XH khoa học

2. Các giai đoạn phát triển cơ bản Chủ nghĩa xã hội khoa học

2.1. Các Mác và Ph.Ăngghen phát triển Chủ nghĩa xã hội khoa học

2.1.1. Thời kỳ từ 1848 đến Công xã Pari (1871)

2.1.2. Thời kỳ sau Công xã Pari đến 1895

2.2. V.I.Lênin vận dụng và phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới

2.2.1. Thời kỳ trước Cách mạng tháng Mười Nga

2.2.2. Thời kỳ sau Cách mạng tháng Mười Nga

2.3. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi V.I.Lênin qua đời đến nay

3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học

3.1. Đối tượng nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học

3.2. Phương pháp nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học

3.3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học

CHƯƠNG 2: SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân

1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân

1.2. Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1.2.1. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

a) Nội dung kinh tế

b) Nội dung chính trị-xã hội

c) Nội dung văn hóa, tư tưởng

1.2.2. Đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

a) Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân xuất phát từ những tiền đề kinh tế-xã hội của sản xuất mang tính xã hội hóa cao

b) Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là sự nghiệp cách mạng của bản thân giai cấp công nhân cùng với đông đảo quần chúng và mang lại lợi ích cho đa số.

c) Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không phải thay thế chế độ sở hữu tư nhân bằng một chế độ sở hữu tư nhân khác mà là xóa bỏ triệt để chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất.

d) Việc giai cấp công nhân giành lấy quyền lực thống trị xã hội là tiền đề để cải tạo toàn diện, sâu sắc và triệt để xã hội cũ và xây dựng thành công xã hội mới với mục tiêu cao nhất là giải phóng con người.

1.3. Điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1.3.1. Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Thứ nhất, do địa vị kinh tế của giai cấp công nhân quy định

Thứ hai, do địa vị chính trị-xã hội của giai cấp công nhân quy định

1.3.2. Điều kiện chủ quan để giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử

a) Sự phát triển của bản thân giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng.

b) Đảng Cộng sản là nhân tố chủ quan quan trọng nhất để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của mình.

2. Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

2.1. Quan niệm về giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

a) Về điểm tương đồng so với thế kỷ XIX

b) Những biến đổi và khác biệt của giai cấp công nhân hiện đại

2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay

2.2.1. Về nội dung kinh tế - xã hội

2.2.2. Về nội dung chính trị-xã hội

2.2.3. Về nội dung văn hóa, tư tưởng

3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

3.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam

3.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

- Về kinh tế:

- Về chính trị-xã hội:

3.3. *Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay*

3.3.1. *Phương hướng*

3.3.2. *Một số giải pháp chủ yếu*

CHƯƠNG 3: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

1. Chủ nghĩa xã hội

1.1. *Chủ nghĩa xã hội – giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa*

1.2. *Điều kiện ra đời chủ nghĩa xã hội*

1.3. *Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội*

2. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2.1. *Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*

2.2. *Đặc điểm thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*

- *Trên lĩnh vực kinh tế*

- *Trên lĩnh vực chính trị*

- *Trên lĩnh vực tư tưởng-văn hóa*

- *Trên lĩnh vực xã hội*

3. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3.1. *Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa*

3.2. *Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay*

3.2.1. *Những đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội Việt Nam*

3.2.2. *Phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay*

CHƯƠNG 4 : DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHÀ NƯỚC XH CHỦ NGHĨA

1. Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa

1.1. *Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ*

1.1.1. *Quan niệm về dân chủ*

1.1.2. *Sự ra đời, phát triển của dân chủ*

1.2. *Dân chủ xã hội chủ nghĩa*

1.2.1. *Quá trình ra đời của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa*

1.2.2. *Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa*

2. Nhà nước xã hội chủ nghĩa

2.1. *Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa*

2.1.1. *Sự ra đời của nhà nước xã hội chủ nghĩa*

2.1.2. *Bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa*

2.1.3. *Chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa*

2.2. *Mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa*

Một là: Dân chủ xã hội chủ nghĩa là cơ sở, nền tảng cho việc xây dựng và hoạt động của nhà nước xã hội chủ nghĩa

Hai là: Ra đời trên cơ sở nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước xã hội chủ nghĩa trở thành công cụ quan trọng cho việc thực thi quyền làm chủ của người dân.

3. *Xây dựng chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*

3.1. *Dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

3.1.1. *Sự ra đời, phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

3.1.2. *Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*

3.2. *Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

3.2.1. *Quan niệm về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

3.2.2. *Đặc điểm của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

3.3. *Phát huy dân chủ, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*

3.3.1. *Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay*

3.3.2. *Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*

Chương 5: CƠ CẤU XÃ HỘI - GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1.1. Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội - giai cấp trong cơ cấu xã hội

1.1.1. *Khái niệm cơ cấu xã hội và cơ cấu xã hội – giai cấp*

1.1.2. *Vị trí của cơ cấu xã hội – giai cấp trong cơ cấu xã hội*

1.2. Sự biến đổi có tính qui luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa

- *Xét từ góc độ chính trị - xã hội*

- *Xét từ góc độ kinh tế*

3. Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3.1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

- *Sự biến đổi cơ cấu xã hội – giai cấp vừa đảm bảo tính quy luật phổ biến vừa mang đặc thù của xã hội Việt Nam*

- *Trong sự biến đổi của cơ cấu xã hội – giai cấp, vị trí, vai trò của các giai cấp, tầng xã hội ngày càng được khẳng định*

3.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

3.2.1. *Nội dung của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*

3.2.2. *Phương hướng cơ bản để xây dựng cơ cấu xã hội - giai cấp và tăng cường liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*

Chương 6: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

1. Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1.1. Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc

1.2. Chủ nghĩa Mác - Lênin về dân tộc

1.3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam

1.3.1. *Đặc điểm dân tộc Việt Nam*

1.3.2. *Quan điểm và chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về vấn đề dân tộc*

2. Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2.1. Chủ nghĩa Mác - Lênin về tôn giáo

2.1.1. *Bản chất, nguồn gốc và tính chất của tôn giáo*

2.1.2. *Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa XH*

2.2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

2.2.1. *Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam*

2.1.2. *Chính sách của Đảng, Nhà nước VN đối với tín ngưỡng, tôn giáo, hiện nay*

3. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam

3.1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam

3.2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

Chương 7: VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XH

1. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình

1.1. Khái niệm gia đình

1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội

- Gia đình là tế bào của xã hội
- Gia đình là cầu nối giữa cá nhân và xã hội
- Xã hội là môi trường tồn tại và phát triển của gia đình

1.3. Chức năng cơ bản của gia đình

- Chức năng tái sản xuất ra con người
- Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục
- Chức năng kinh tế
- Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm – sinh lý, duy trì tình cảm

2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội

2. 2. Cơ sở chính trị - xã hội

2. 3. Cơ sở văn hóa

2. 4. Chế độ hôn nhân tiến bộ Hôn nhân tự nguyện

3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

3.1. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

- Biến đổi quy mô, kết cấu của gia đình
- Biến đổi các chức năng của gia đình
- Sự biến đổi quan hệ gia đình

3.2. Phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

6. Học liệu

6.1. Học liệu bắt buộc

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Chương trình học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học*.
3. Bộ môn Lý luận Chính trị, Khoa Cơ bản, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (2020), *Đề cương chi tiết học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học*.
4. Bộ môn Lý luận Chính trị, Khoa Cơ bản, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (2021), *Tập bài giảng môn Chủ nghĩa xã hội khoa học*.

6.2 Học liệu tham khảo

6.2.1. Tài liệu tham khảo dành cho chương 1

1. C. Mác và Ph. Ăngghen (2004), *Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

6.2.2. Tài liệu tham khảo dành cho chương 2

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, XII*, Nxb Chính trị Quốc gia - ST, Hà Nội, 2011, 2016.
2. Hoàng Chí Bảo, Nguyễn Viết Thông, Bùi Đình Bôn (đồng chủ biên), *Một số vấn đề lý luận về giai cấp công nhân Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2010.

6.2.3. Tài liệu tham khảo dành cho chương 3

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb Sự Thật, Hà Nội, 1991.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung và phát triển năm 2011)*, Nxb Sự Thật, Hà Nội, 2004.

6.2.4. Tài liệu tham khảo dành cho chương 4

1. Hoàng Chí Bảo, Thái Ninh (1991), *Dân chủ tư sản và dân chủ xã hội chủ nghĩa*, Nxb Sự Thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

6.2.5. Tài liệu tham khảo dành cho chương 5

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Cương lĩnh xây dựng đất trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung và phát triển 2011)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Tạ Ngọc Tấn (Chủ biên) (2010), *Một số vấn đề về biến đổi cơ cấu xã hội Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

6.2.6. Tài liệu tham khảo dành cho chương 6

1. Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng (2018), *Vấn đề dân tộc và chính sách dân tộc*, Nxb. CTQG, Hà Nội.
2. QH nước CHXHCNVN, *Luật Tín ngưỡng, tôn giáo*, Luật số: 02/2016/QH14, ngày 18/11/2016

6.2.7. Tài liệu tham khảo dành cho chương 7

1. Quốc hội số 52 / 2014 / QH13, *Luật Hôn nhân và Gia đình*, ban hành ngày tháng 6 năm 2014.

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy môn học					Tổng cộng
	Lên lớp			Thực hành	Tự học	
	Lý thuyết	Kiểm tra	Thảo luận			
Nội dung 1: Chương 1: Nhập môn Chủ nghĩa xã hội khoa học	2				4	6
Nội dung 2: Chương 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	2				4	6
Nội dung 3: Chương 2 (tiếp) Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	2				4	6
Nội dung 4: Chương 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	2				4	6
Nội dung 5: Chương 3 (tiếp) Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	1		1		4	6
Nội dung 6: Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa	2				4	6
Nội dung 7: Chương 4 (tiếp) Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa	2				4	6
Nội dung 8: Thảo luận chương 4 và kiểm tra		1	1		4	6
Nội dung 9: Chương 5: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	2				4	6

Nội dung 10: Chương 5 (tiếp) Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	2				4	6
Nội dung 11: Chương 6: Vấn đề tôn giáo và dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	2				4	6
Nội dung 12: Chương 6 (tiếp) Vấn đề tôn giáo và dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	2				4	6
Nội dung 13: Thảo luận chương 6			2		4	6
Nội dung 14: Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	2				4	6
Nội dung 15: Chương 7 (tiếp) Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	1		1		4	6
Tổng cộng	24	1	5		60	90

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1. Nội dung 1. Chương 1: Nhập môn Chủ nghĩa xã hội khoa học

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	1. Sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học 1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời chủ nghĩa xã hội khoa học 3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 Chương 1 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 Chương 1 3. Tham khảo thêm tài liệu mục 6.2.1	
Tự học/Tự nghiên cứu	4	1.2. Vai trò của Các Mác và Ăngghen 2. Các giai đoạn phát triển cơ bản Chủ nghĩa xã hội khoa học	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 Chương 1 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 Chương 1 3. Tham khảo thêm tài liệu mục 6.2.1	

Tuần 2 Nội dung 2. Chương 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa xã hội Mác-Lênin về giai cấp công nhân	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 2, mục 1) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4	

		nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân	(Chương 2 mục 1) 3. Tham khảo thêm tài liệu mục 6.2.2	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Lấy các ví dụ, dẫn chứng để thấy điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 2, mục 1) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (Chương 2 mục 1) 3. Tham khảo thêm tài liệu mục 6.2.2	

Tuần 3 Nội dung 3 . Chương 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	2. Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 2, mục 2) 2. Đọc tài liệu số 4 (chương 4, mục 2) 3. Tham khảo tài liệu mục 6.2.2	
Tự học/Tự nghiên cứu	4	3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 2, mục 3) 2. Đọc tài liệu số 4 (chương 4, mục 3) 3. Tham khảo tài liệu mục 6.2.2	

Tuần 4 Nội dung 4. Chương 3. Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	1. Chủ nghĩa xã hội 2. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2.1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 3, mục 1,2) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 3, mục 1,2) 3. Tham khảo thêm tài liệu mục 6.2.3	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	2.2. Đặc điểm thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 3, mục 2) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 3, mục 2) 3. Tham khảo thêm tài liệu mục 6.2.3	

Tuần 5 Nội dung 5. Chương 3. Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	1 giờ	Chương 3 (tiếp)	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 3, mục 3)	
Thảo luận	1 giờ	3. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 3.1. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa Thảo luận chương 3 Những thuận lợi và khó khăn của Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	2. Đọc các tài liệu bắt buộc số 4 (chương 3, mục 3) 3. Tham khảo các tài liệu mục 6.2.3 4. Chuẩn bị đề cương thảo luận theo các nội dung nêu trong cột bên trái 5. Trao đổi theo nhóm, sau đó nhóm trưởng ghi những thắc mắc đề nghị giáo viên giải đáp trước khi thảo luận cả lớp. 6. Cử 1 hoặc nhóm người thuyết trình và trả lời các câu hỏi của giáo viên và sinh viên	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	3.2. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 3, mục 3.2) 2. Đọc các tài liệu bắt buộc số 4 (chương 3, mục 3.2) 3. Tham khảo các tài liệu mục 6.2.3	

Tuần 6: Nội dung 6: Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa 1. Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 4, mục 1) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (mục 1) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.4	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	So sánh nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và những hình thức dân chủ khác	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 4, mục 1) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (mục 1) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.4	

Tuần 7 Nội dung 7: Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	Chương 4 (tiếp) 2. Nhà nước xã hội chủ nghĩa	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 4, mục 2,3)	

		2.1.Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa 3.Xây dựng chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 3.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 3.2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam	2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 4, mục 2,3) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.4	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	2.2.Mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa		

Tuần 8 : Nội dung 8: Thảo luận chương 4 và kiểm tra giữa kỳ

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Thảo luận	1	Thảo luận về vấn đề dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa: - Thảo luận lí do gọi nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhà nước nửa nhà nước hay nhà nước không còn nguyên nghĩa - Trách nhiệm cá nhân trong việc góp phần xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 3, mục 3) 2. Đọc các tài liệu bắt buộc số 4 (chương 3, mục 3) 3. Tham khảo các tài liệu mục 6.2.3 4. Chuẩn bị đề cương thảo luận theo các nội dung nêu trong cột bên trái 5. Trao đổi theo nhóm, sau đó nhóm trưởng ghi những thắc mắc đề nghị giáo viên giải đáp trước khi thảo luận cả lớp. 6. Cử 1 hoặc nhóm người thuyết trình và trả lời các câu hỏi của giáo viên và sinh viên	
Kiểm tra	1	Kiểm tra giữa kỳ	- Ôn các nội dung cơ bản từ chương 1 đến chương 4	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	3.3.Phát huy dân chủ, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 3, mục 3) 2. Đọc các tài liệu bắt buộc số 4 (chương 3, mục 3) 3. Tham khảo các tài liệu mục 6.2.3	

Tuần 9 Nội dung 9. Chương 5: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	Chương 5: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 1.1. Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội – giai cấp trong cơ cấu xã hội	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 5, mục 1) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 5, mục 1) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.5	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	1.2. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 5, mục 1) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 5, mục 1) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.5	

Tuần 10 Nội dung 10. Chương 5 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	Chương 5 (tiếp) 2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 5, mục 2) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 5, mục 2) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.5	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	3. Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 5, mục 3) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 5, mục 3) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.5	

Tuần 11 Nội dung 11: Chương 6: Vấn đề tôn giáo và dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	Chương 6: Vấn đề tôn giáo và dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 1. Dân tộc trong thời kỳ quá	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 6, mục 1) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 6, mục 1) 3. Đọc thêm các tài liệu tham	

		độ lên chủ nghĩa xã hội 1.1. Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc 1.2. Chủ nghĩa Mác – Lênin về dân tộc	khảo phần 6.2.6	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	1.3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 6, mục 1) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 6, mục 1) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.6	

Tuần 12 Nội dung 12: Chương 6: Vấn đề tôn giáo và dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2 giờ	Chương 6 (tiếp) 2. Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 2.1. Chủ nghĩa Mác – Lênin về tôn giáo	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 6, mục 2) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 6, mục 2) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.6	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	2.2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng 3. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 6, mục 2,3) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 6, mục 2,3) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.6	

Tuần 13 Nội dung 13: Thảo luận chương 6

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Thảo luận	2	Nội dung 13: -Thảo luận chương 6 + Giảng viên đưa trước các chủ đề thảo luận để sinh viên chuẩn bị.	1. Các nhóm chuẩn bị đề cương thảo luận theo nội dung đã cho 2. Trao đổi theo nhóm, sau đó nhóm trưởng ghi những thắc mắc đề nghị giáo viên giải đáp trước khi thảo luận cả lớp. 3. Cử 1 hoặc nhóm người thuyết trình và trả lời các câu hỏi của giáo viên và sinh viên	
Tự học/Tự nghiên cứu	4	- Tìm hiểu những ví dụ thực tiễn để làm rõ những vấn đề thảo luận.	Tham khảo các tài liệu phần 6.2.6	

		- Chuẩn bị nội dung câu hỏi để tham gia thảo luận.		

Tuần 14 Nội dung 14: : Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 1. Khái niệm, vị trí, chức năng của gia đình	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 7, mục 1) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 7, mục 1) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.7	
Tự học/Tự nghiên cứu	4	2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 7, mục 2) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 4 (chương 7, mục 2) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.7	

Tuần 15 Nội dung 15: Chương 7 (tiếp) và giải đáp thắc mắc

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	1	Chương 7 (tiếp) 3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 3.1. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 7, mục 3) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 2 (chương 7, mục 3) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.7	
Thảo luận	1	Giải đáp thắc mắc		
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	3.2. Phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương 7, mục 3) 2. Đọc tài liệu bắt buộc số 2 (chương 7, mục 3) 3. Đọc thêm các tài liệu tham khảo phần 6.2.7	

8. Chính sách đối với môn học và yêu cầu khác của giảng viên

- Sinh viên được dự thi kết thúc môn học khi có đủ các điều kiện sau:
- + Không nghỉ quá 20% số giờ lý thuyết của môn học
- + Có đầy đủ các điểm thành phần của môn học, không có điểm thành phần bị “0”

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Kiểm tra đánh giá định kỳ

Hình thức kiểm tra	Tỷ lệ đánh giá	Đặc điểm đánh giá
- Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, tích cực thảo luận)	10 %	Cá nhân
- Trung bình điểm thảo luận trên lớp & Kiểm tra giữa kỳ	20%	Cá nhân
- Thi kết thúc môn học	70%	Cá nhân

9.2. Nội dung và Tiêu chí đánh giá các loại bài tập

Thảo luận và đánh giá kết quả học tập	Tiêu chí đánh giá
Thảo luận trên lớp Nội dung: các nhóm thực hiện trước tại nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên. Mỗi nhóm cử 01 người, hoặc nhóm người đại diện trình bày trên lớp (hoặc theo sự chỉ định của giảng viên).	Đánh giá kỹ năng làm việc nhóm, khả năng trình bày, thuyết trình một vấn đề lý luận cơ bản
Kiểm tra giữa kỳ Nội dung: Kiểm tra những nội dung sinh viên đã được học trên lớp	Đánh giá khả năng nhớ và tái hiện, phân tích các nội dung cơ bản của môn học
Thi kết thúc học phần Nội dung: Giáo viên giúp sinh viên: - Xác định đúng vấn đề cần phải giải quyết. - Các luận cứ và luận chứng chính xác và có sức thuyết phục, giải quyết được vấn đề, thể hiện năng lực tư duy lý luận tốt. - Sử dụng các tài liệu, phương pháp nghiên cứu do giảng viên hướng dẫn.	Đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng liên hệ lý luận với thực tiễn.

Duyệt

Trưởng bộ môn

Giảng viên

(Chủ trì biên soạn đề cương)

TS. Phạm Minh Ái

TS. Đào Mạnh Ninh

Ths. Phạm Thị Khánh

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Giảng viên 1:

Họ và tên: Đào Mạnh Ninh

Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng Bộ môn – Tiến sĩ

Địa điểm làm việc: Khoa Cơ bản I

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Lý luận Chính trị - Khoa Cơ bản I

Điện thoại: 0914788000

Email: ninhdm@ptit.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Kinh tế Quốc tế.

1.2. Giảng viên 2:

Họ và tên: Phạm Minh Ái

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên - Tiến sĩ

Địa điểm làm việc: Khoa Cơ bản I

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Lý luận Chính trị - Khoa Cơ bản I

Điện thoại: 0915470823

Email: aipm@ptit.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Triết học, Lịch sử ĐCSVN

1.3. Giảng viên 3:

Họ và tên: Đỗ Thị Diệu

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Tiến sĩ

Địa điểm làm việc: Khoa Cơ bản I

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Lý luận Chính trị - Khoa Cơ bản I

Điện thoại: 0988994658

Email: Dieudt@ptit.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Lịch sử ĐCSVN, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

1.4. Giảng viên 4:

Họ và tên: Phạm Thị Khánh

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Khoa Cơ bản I

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Lý luận Chính trị - Khoa Cơ bản I

Điện thoại: 0914361365

Email: khanhpt@ptit.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác – Lênin, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

1.5. Giảng viên 5:

Họ và tên: Đỗ Minh Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên – Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Khoa Cơ bản I

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Lý luận Chính trị - Khoa Cơ bản I

Điện thoại: 0912354866

Email: sondm@ptit.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Triết học.

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Tư tưởng Hồ Chí Minh

- Mã môn học: BAS 11 22

- Số tín chỉ: 02 (30 giờ)

- Môn học: bắt buộc

- Các môn học tiên quyết: Chủ nghĩa xã hội khoa học

- Các môn học kế tiếp: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

- Các yêu cầu đối với môn học:

+ Phòng học lý thuyết: Có Projector, máy tính và micro

- + Phòng học thực hành: Có Projector, máy tính và micro
 - Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Lý thuyết: 24h
 - + Thảo luận: 6h (5 giờ thảo luận và 1 giờ kiểm tra giữa kỳ)
 - Địa chỉ khoa/bộ môn phụ trách môn học: Bộ môn Lý luận Chính trị - Khoa Cơ bản
- I. Tầng 10 nhà A2 - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Km10 Nguyễn Trãi, Hà Đông - Hà Nội
- Điện thoại: 02433820856

3. Mục tiêu môn học

3.1 Mục tiêu chung

- Về kiến thức: Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Về kỹ năng: Hình thành cho sinh viên khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.

- Về thái độ: Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3.2. Mục tiêu chi tiết của môn học

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1 (Nhớ)	Bậc 2 (Hiểu)	Bậc 3 (Phân tích, đánh giá)
<i>Chương I:</i> Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh	1. Khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Đối tượng nghiên cứu môn học 3. Phương pháp nghiên cứu. 4. Ý nghĩa môn học	1. Các nội dung thuộc nội hàm khái niệm. Thấy được việc hình thành khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh là một quá trình. 2. Toàn bộ những quan điểm của Hồ Chí Minh trong di sản của Người 3. Phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh; phương pháp nghiên cứu cụ thể 4. Ý nghĩa với việc nâng cao năng lực tư duy lý luận; giáo dục thực hành đạo đức, củng cố niềm tin gắn liền với trao dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước; xây dựng rèn luyện	1. Khẳng định tư tưởng Hồ Chí xuất hiện là tất yếu và đóng vai trò nền tảng tư tưởng kim chỉ nam cho hành động của cách mạng Việt Nam 2. Đối tượng vừa thể hiện trong những quan điểm, tư tưởng vừa thể hiện bằng việc hiện thực hóa những quan điểm đó trong thực tiễn. 3. Đề xuất phương pháp học tập và nghiên cứu môn học. 4. Phê phán các biểu hiện không đúng về vị trí, vai trò của môn học đối với cách mạng Việt Nam, với sự tiến bộ của nhân loại.

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1 <i>(Nhớ)</i>	Bậc 2 <i>(Hiểu)</i>	Bậc 3 <i>(Phân tích, đánh giá)</i>
		phương pháp và phong cách công tác	
<i>Chương II</i> Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh. 2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh 3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh	1. Sự xuất hiện tư tưởng Hồ Chí Minh là tất yếu, tồn tại và phát triển trên cơ sở chắc chắn 2. Các giai đoạn hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh theo tiến trình lịch sử, hoặc theo logic phát triển của tư tưởng 3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Việt Nam và nhân loại. Cùng với Chủ nghĩa Mác - Lê nin, là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho nhận thức và hành động của cách mạng Việt Nam, với sự tiến bộ của thế giới.	1. Phê phán các quan điểm sai lầm, xuyên tạc về nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Sự hoàn thiện của tư tưởng Hồ Chí Minh qua sự phát triển của thời gian. 3. Đánh giá vai trò nền tảng của tư tưởng Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh với những vấn đề toàn cầu. Phê phán những quan điểm sai lầm về vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh, liên hệ được những vấn đề toàn cầu hiện nay: đói nghèo, mù chữ, môi trường sinh thái, những biểu hiện của mất độc lập dân tộc hiện nay.
<i>Chương III</i> Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	1. Nêu được nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc. 2. Nêu được tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 3. Trình bày được	1. Tính đúng đắn khi vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê nin vào Việt Nam của Hồ Chí Minh trong cách mạng giải phóng dân tộc. 2. Những quan niệm của Hồ Chí Minh về Chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam. 3. Vai trò, vị trí của độc lập dân tộc đối với chủ	1. Phê phán quan điểm phủ nhận, xuyên tạc quan điểm của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc. Khẳng định giá trị tư tưởng giải phóng dân tộc của Hồ Chí Minh đối với cách mạng giải phóng dân tộc trên thế giới. 2. Những sáng tạo và đóng góp của Hồ Chí Minh vào quan niệm và biện pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội với loại hình nước nông nghiệp lạc hậu đi lên chủ nghĩa xã hội 3. Sự sáng tạo trong sự

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1 <i>(Nhớ)</i>	Bậc 2 <i>(Hiểu)</i>	Bậc 3 <i>(Phân tích, đánh giá)</i>
	nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. 4. Trình bày được nội dung vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay.	nghĩa xã hội cũng như thành tựu của xây dựng chủ nghĩa xã hội với độc lập dân tộc 4. Sự vận động của thực tiễn cách mạng Việt Nam chi phối đến sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện hiện nay.	kết hợp giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà trong tư tưởng Hồ Chí Minh 4. Phê phán quan điểm sai lầm trong việc phủ nhận, xa rời tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện hiện nay.
<i>Chương IV</i> Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của dân, do dân, vì dân	1. Trình bày được những nội dung trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân. 3. Những nội dung vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng nhà nước.	1. Ý nghĩa nền tảng của tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Ý nghĩa phương pháp luận của tư tưởng Hồ Chí Minh trong việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay. 3. Ý nghĩa phương pháp luận của tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng và nhà nước ta hiện nay.	1. Vận dụng lý luận xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay 2. Vận dụng lý luận về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân của Hồ Chí Minh trong xây dựng nhà nước Việt Nam hiện nay 3. Phê phán những quan điểm sai lầm, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng cộng sản Việt Nam và nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
<i>Chương V</i> Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế	1. Những nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân 2. Những nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế. 3. Trình bày được sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân và đoàn kết quốc tế	1. Bản chất khoa học và cách mạng của tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân. 2. Những cơ sở lý luận và thực tiễn của tư tưởng đoàn kết quốc tế của Hồ Chí Minh 3. Khái quát tình hình thực trạng của khối đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết quốc tế trong	1. Ý nghĩa, nền tảng lý luận tư tưởng Hồ Chí Minh đối với xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. 2. Ý nghĩa nền tảng lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp đoàn kết quốc tế của cách mạng VN. 3. Phê phán những quan điểm sai lầm, phủ nhận vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng khối đại đoàn

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1 <i>(Nhớ)</i>	Bậc 2 <i>(Hiểu)</i>	Bậc 3 <i>(Phân tích, đánh giá)</i>
	trong giai đoạn hiện nay	điều kiện hiện nay (Những thời cơ và thách thức)	kết dân tộc, đoàn kết quốc tế.
<i>Chương VI</i> Tur tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người	1. Trình bày được các nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa 2. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức. 3. Những nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về con người	1. Bản chất nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa 2. Những nội dung bản chất về vai trò, sức mạnh đạo đức, về chuẩn mực đạo đức, những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới. Thấy được ý nghĩa của tư tưởng đó trong xây dựng đạo đức mới hiện nay. 3. Những nội dung bản chất về cách tiếp cận con người của Hồ Chí Minh 4. Thực trạng trong việc xây dựng văn hóa mới, đạo đức mới, con người mới hiện nay. Trình bày được tính tất yếu phải xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh	1. So sánh cách tiếp cận về văn hóa của Hồ Chí Minh với các quan điểm khác, thấy được tính độc đáo trong quan niệm về vai trò của văn hóa đối với sự tồn tại và phát triển của xã hội trong tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Phê phán các quan điểm sai lầm, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức. 3. Tính sáng tạo trong cách tiếp cận bản chất con người của Hồ Chí Minh. Phê phán những quan điểm xuyên tạc phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về con người 4. Phê phán những biểu hiện không đúng trong xây dựng nền văn hóa mới, đạo đức mới, con người mới ở Việt Nam hiện nay.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Nội dung môn học được cấu trúc thành 6 chương, cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người.

5. Nội dung chi tiết môn học

CHƯƠNG I : KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH (Tổng: 2 giờ: Lý thuyết: 2 giờ + Thảo luận: 0 giờ)

I. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh

II. Đối tượng nghiên cứu môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh

III. Phương pháp nghiên cứu

1. Phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh

2. Một số phương pháp cụ thể.

IV. Ý nghĩa của việc học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận

2. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước

3. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác.

CHƯƠNG II: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH (Tổng: 4 giờ: Lý thuyết: 4 giờ + Thảo luận: 0 giờ)

I. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Cơ sở thực tiễn

a. Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

b. Thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

2. Cơ sở lý luận

a. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam

b. Tinh hoa văn hóa nhân loại

c. Chủ nghĩa Mác - Lê nin

3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh

a. Phẩm chất Hồ Chí Minh

b. Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận

II. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Thời kỳ trước ngày 6/6/1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm con đường cứu nước mới

2. Thời kỳ từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920: Dần dần hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản

3. Thời kỳ từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam

4. Thời kỳ từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo

5. Thời kỳ từ đầu năm 1941 đến tháng 9/1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta

III. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Đối với cách mạng Việt Nam

a. Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta.

b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam trong thời đại ngày nay

2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại

a. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội

b. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới

CHƯƠNG III: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (Tổng: 8 giờ: Lý thuyết: 5 giờ + Thảo luận: 2 giờ + kiểm tra: 1 giờ)

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc

1. Vấn đề độc lập dân tộc

- a. Độc lập dân tộc là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của các dân tộc
- b. Độc lập dân tộc phải gắn liền với tự do, cơm no, áo ấm và hạnh phúc của nhân dân
- c. Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để
- d. Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ

2. Về cách mạng giải phóng dân tộc

- a. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản
- b. Cách mạng giải phóng dân tộc, trong điều kiện của Việt Nam, muốn thắng lợi phải do Đảng

Cộng sản lãnh đạo

c. Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh công - nông làm nền tảng

d. Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản chính quốc

e. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng

II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội

- a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội
- b. Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan
- c. Một số đặc trưng cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

- a. Mục tiêu chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- b. Động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

- a. Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ
- b. Một số nguyên tắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ

III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

- 1. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội
- 2. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để đảm bảo nền độc lập dân tộc vững chắc
- 3. Điều kiện để đảm bảo độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

IV. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay

- 1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định
- 2. Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa
- 3. Củng cố kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị
- 4. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

CHƯƠNG IV: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN (Tổng: 4 giờ: Lý thuyết: 4 giờ + Thảo luận: 0 giờ)

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

2. Đảng phải trong sạch, vững mạnh

- a. Đảng là đạo đức, là văn minh
- b. Những vấn đề nguyên tắc trong hoạt động của Đảng
- c. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên

II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân

1. Nhà nước dân chủ

- a. Bản chất giai cấp của nhà nước
- b. Nhà nước của dân, do dân, vì dân

2. Nhà nước pháp quyền

- a. Nhà nước hợp hiến, hợp pháp
- b. Nhà nước thượng tôn pháp luật
- c. Pháp quyền nhân nghĩa

3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh

- a. Kiểm soát quyền lực nhà nước
- b. Phòng chống tiêu cực trong nhà nước

III. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng nhà nước

1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh

2. Xây dựng nhà nước

CHƯƠNG V: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ (Tổng: 6 giờ: Lý thuyết: 4 giờ + Thảo luận: 2 giờ)

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc

1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc

a. Đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng

b. Đại đoàn kết toàn dân tộc là một mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam

2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

- a. Chủ thể của khối đại đoàn kết dân tộc
- b. Nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

4. Hình thức tổ chức khối đại đoàn kết toàn dân tộc - Mặt trận dân tộc thống nhất

- a. Mặt trận dân tộc thống nhất
- b. Nguyên tắc xây dựng và hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất

5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc

II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế

1. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế

a. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng

b. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm góp phần cùng nhân dân thế giới thực hiện mục thắng lợi các mục tiêu cách mạng của thời đại

2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức

- a. Các lực lượng cần đoàn kết
- b. Các hình thức tổ chức

3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế

- a. Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích, có lý có tình
- b. Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ

III. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay

1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối, của Đảng

2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng

3. Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế

CHƯƠNG VI: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI (Tổng: 6 giờ: Lý thuyết: 4 giờ + Thảo luận: 2 giờ)

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa

1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác

- a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa
- b. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa

- a. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng
- b. Văn hóa là mặt trận
- c. Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân

3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hoá mới

II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức

1. Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng

2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng

- Trung với nước, hiếu với dân
- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư
- Thương yêu con người, sống có tình nghĩa

3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng

- Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức
- Xây đi đôi với chống
- Tu dưỡng đạo đức suốt đời

III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người

3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người

IV. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người

2. Về xây dựng đạo đức cách mạng

6. Học liệu

6.1. Học liệu bắt buộc

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính Trị Quốc gia HN.
- Tập bài giảng Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (2021).
- Chương trình môn Tư tưởng Hồ Chí Minh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 23/12/2019.
- Đề cương chi tiết môn Tư tưởng Hồ Chí Minh do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2020.

6.2. Học liệu tham khảo

- Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011
- Hồ Chí Minh (2016), *Biên niên tiểu sử* (10 tập), Nxb chính trị quốc gia, Sự thật, Hà Nội
- Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2003), *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy môn học					Tổng cộng
	Lên lớp			Thực hành	Tự học	
	Lý thuyết	Kiểm tra	Thảo luận			
Nội dung 1: Chương I: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh	2				4	6
Nội dung 2: Chương II: Cơ sở quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	2				4	6
Nội dung 3: Chương II (tiếp): Cơ sở quá	2				4	6

trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh						
Nội dung 4: Chương III: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	2				4	6
Nội dung 5: Chương III (tiếp) Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	2				4	6
Nội dung 6: Chương III (tiếp) Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - Kiểm tra	1	1			4	6
Nội dung 7: Thảo luận nội dung chương III			2		4	6
Nội dung 8: Chương IV: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam và nhà nước của dân, do dân, vì dân	2				4	6
Nội dung 9: Chương IV (tiếp): Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam và nhà nước của dân, do dân, vì dân	2				4	6
Nội dung 10: Chương V: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế	2				4	6
Nội dung 11: Chương V (tiếp): Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế	2				4	6
Nội dung 12: Thảo luận			2		4	6
Nội dung 13: Chương VI: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người.	2				4	6
Nội dung 14: Chương VI (tiếp): Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người.	2				4	6
Nội dung 15: Thảo luận và giải đáp thắc mắc			2		4	6
Tổng cộng	23	1	6		60	90

7.2 Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1: Nội dung 1: Chương I: KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Đối tượng nghiên cứu môn tư tưởng Hồ Chí Minh 3. Phương pháp nghiên cứu	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 Chương I	
Tự học	4	4. Ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 Chương I.4	

Tuần 2: Nội dung 2: Chương II: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh 1. Cơ sở thực tiễn 2. Cơ sở lý luận 3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương II, mục I, II)	
Tự học	4	Tìm hiểu thêm về cuộc đời, sự nghiệp hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh.	Đọc tài liệu số tham khảo số 2 (tập 1-2)	

Tuần 3: Nội dung 3: Chương II: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	II. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh III. Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh 1. Đối với cách mạng Việt Nam.	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương II, mục II) 2. Đọc tài liệu tham khảo số 3	
Tự học	4	III. Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại.	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương II, mục III.2) 2. Đọc tài liệu tham khảo số 2,3	

Tuần 4: Nội dung 4: Chương III: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc 1. Vấn đề độc lập dân tộc 2. Về cách mạng giải phóng dân tộc	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 chương III, (mục I.1, I.2) tr 42-53	
Tự học	4	Tự nghiên cứu, tìm hiểu về cách mạng vô sản, về chủ nghĩa xã hội, về các đặc trưng của CNXH	Đọc tài liệu tham khảo số 1,2,3	

Tuần 5: Nội dung 5: Chương III: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1, chương III (mục II)	
Tự học	4	Tự nghiên cứu, tìm hiểu thêm về đặc trưng của chủ nghĩa xã hội, tính	Đọc tài liệu tham khảo số 1, 2,3	

		chất của XHCN	

Tuần 6: Nội dung 6: Chương III: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	1	III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	Đọc tài liệu bắt buộc số 1, chương III (mục III)	
Kiểm tra	1	Kiểm tra kiến thức của các chương đã học	Ôn lại kiến thức các chương đã học.	
Tự học	4	IV. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay	Đọc tài liệu bắt buộc số 1, chương III (mục IV) Đọc tài liệu tham khảo số 2,3	

Tuần 7: Nội dung 7: Thảo luận chương III

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Thảo luận	2	1. Phân tích tính đúng đắn và sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. 2. Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	Đọc trước tài liệu bắt buộc số 1 chương IV, mục I	
Tự học	4	Củng cố lại kiến thức, tìm hiểu, nghiên cứu về con đường cách mạng vô sản theo CN Mác – Lê nin, các đặc trưng về CNXH của Việt Nam do Đảng cộng sản Việt Nam đề ra.	Đọc tài liệu tham khảo số 3, số 4.	

Tuần 8: Nội dung 8: Chương IV: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam 1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; 2. Đảng phải trong sạch vững mạnh	Đọc trước tài liệu bắt buộc chương IV, mục I	
Tự học	4	Tự nghiên cứu, củng cố lại kiến thức về tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản theo quan điểm của CN Mác - Lênin	Đọc tài liệu tham khảo số 3, số 4	

Tuần 9: Nội dung 9: Chương IV: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước Việt Nam. 1. Nhà nước dân chủ 2. Nhà nước pháp quyền 3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương IV, mục II)	
Tự học	4	III. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng đảng và xây dựng nhà nước	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương IV, mục III) 2. Đọc tài liệu tham khảo số 2,3	

Tuần 10: Nội dung 10: Chương V: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc 1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc 2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc 3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương V, mục I.1,2,3)	
Tự học	4	4. Hình thức tổ chức khối đại đoàn kết toàn dân tộc - Mặt trận dân tộc thống nhất 5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương V, mục I.4,5) Đọc tài liệu tham khảo số 2,3	

Tuần 11: Nội dung 11: Chương V: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương V, mục II)	
Tự học	4	III. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương V, mục III) 2. Đọc tài liệu tham khảo số 2,3	

Tuần 12: Nội dung 12: Thảo luận (chương V)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Thảo luận	2	1. Phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định	1. Chuẩn bị thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên	

		thành công của cách mạng. 2. Phân tích mối quan hệ giữa đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế.	2. Cử 1 hoặc nhóm người thuyết trình và trả lời các câu hỏi của giáo viên và sinh viên	
Tự học	4	Củng cố lại kiến thức đã học ở chương V để chuẩn bị thảo luận	Đọc tài liệu tham khảo số 2,3	

Tuần 13: Nội dung 13: Chương VI: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương VI, mục I. II)	
Tự học	4	II.3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương VI, mục II.3)	

Tuần 14: Nội dung 14: Chương VI: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người	Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương VI, mục III)	
Tự học	4	IV. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương VI, mục IV) 2. Đọc tài liệu tham khảo số 2,3	

Tuần 15: Nội dung 15: Thảo luận và giải đáp thắc mắc

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
Thảo luận và giải đáp thắc mắc	2	1. Phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực, nguyên tắc đạo đức cách mạng. 2. Phân tích những yếu tố tác động đến việc xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay.	1. Chuẩn bị thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên 2. Chuẩn bị những nội dung thắc mắc	
Tự học	4	Củng cố lại kiến thức đã học trong chương VI để chuẩn bị thảo luận và đưa ra nội dung cần thắc mắc.	1. Đọc tài liệu bắt buộc số 1 (chương VI) 2. Đọc tài liệu tham khảo số 2,3	

8. Chính sách đối với môn học và yêu cầu khác của giảng viên

- Đối với sinh viên: Sinh viên được dự thi kết thúc môn học khi có đủ các điều kiện sau:
- + Không nghỉ quá 20% số giờ lý thuyết của môn học.

- + Có đầy đủ các điểm thành phần của môn học, không có điểm thành phần bị “0”.
- Đối với giảng viên:
- + Môn học được giảng dạy trong học kỳ I của năm thứ hai (mỗi tuần 2 giờ)
- + Giờ giảng lý thuyết có thể ghép lớp đồng sinh viên, nhưng giờ thảo luận cần phải tách ra thành các lớp nhỏ để đảm bảo chất lượng trong các giờ thảo luận

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Kiểm tra đánh giá định kỳ

Hình thức kiểm tra	Tỷ lệ đánh giá	Đặc điểm đánh giá
- Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, tích cực tham gia đóng góp xây dựng bài)	10 %	Cá nhân
- Trung bình điểm thảo luận trên lớp & Kiểm tra giữa kỳ	20%	Cá nhân
- Thi kết thúc môn học	70%	Cá nhân

9.2. Nội dung và Tiêu chí đánh giá các loại bài tập

Thảo luận và đánh giá kết quả học tập	Tiêu chí đánh giá
Thảo luận trên lớp Nội dung: các nhóm thực hiện trước tại nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên. Mỗi nhóm cử 01 người, hoặc nhóm người đại diện trình bày trên lớp (hoặc theo sự chỉ định của giảng viên)	Đánh giá kỹ năng làm việc nhóm, khả năng trình bày, thuyết trình một vấn đề lý luận cơ bản
Kiểm tra giữa kỳ Nội dung: Kiểm tra những nội dung sinh viên đã được học trên lớp	Đánh giá khả năng <i>nhớ</i> và <i>tái hiện</i> các nội dung cơ bản của môn học
Thi kết thúc học phần Nội dung: Giảng viên giúp sinh viên: - Xác định đúng vấn đề cần phải giải quyết. - Các luận cứ và luận chứng chính xác và có sức thuyết phục, giải quyết được vấn đề, thể hiện năng lực tư duy lý luận tốt. - Sử dụng các tài liệu, phương pháp nghiên cứu do giảng viên hướng dẫn.	Đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng liên hệ lý luận với thực tiễn.

Duyệt

Trưởng Bộ môn

Giảng viên
(*Chủ trì biên soạn đề cương*)

TS. Đào Mạnh Ninh

Ths. Đỗ Minh Sơn

LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Giảng viên 1:

Họ và tên: Đào Mạnh Ninh

Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng Bộ môn, Tiến sĩ, Giảng viên chính

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856 Email: ninhdm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Kinh tế quốc tế.

Thông tin về trợ giảng (nếu có):

1.2. Giảng viên 2:

Họ và tên: Phạm Minh Ái

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Giảng viên

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856 Email: aipm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

1.3. Giảng viên 3:

Họ và tên: Đỗ Minh Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856 Email: sondm@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

1.4. Giảng viên 4:

Họ và tên: Phạm Thị Khánh

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên chính

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856 Email: khanhpt@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN, Triết học.

1.5. Giảng viên 5:

Họ và tên: Đỗ Thị Diệu

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Giảng viên chính

Địa điểm làm việc: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Địa chỉ liên hệ: Khoa: Cơ bản 1 - Bộ môn: Lý luận Chính trị

Điện thoại: 02433820856 Email: dieudt@ptit.edu.vn.

Các hướng nghiên cứu chính: Các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử ĐCSVN.

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.

- Mã môn học: BAS1153

- Số tín chỉ (TC): 02

- Loại môn học: Bắt buộc

- **Điều kiện tiên quyết:** Môn Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam học sau môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- **Môn học trước:** Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):
Phòng học lý thuyết: Có Micro, Projector và máy tính
Khi thảo luận cần chia thành nhiều nhóm nhỏ.
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
- + **Nghe giảng lý thuyết: 24 tiết**
- + **Kiểm tra, thảo luận và hoạt động nhóm: 6 tiết**
- + **Tự học: 60 tiết**
- Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách môn học:**
- Địa chỉ: Khoa: Cơ bản 1 - **Bộ môn:** Lý luận Chính trị
- Điện thoại: 0433820856

3. Mục tiêu của môn học

3.1. Mục tiêu chung

- **Kiến thức:**

Cung cấp những kiến thức có tính hệ thống, cơ bản về đối tượng, phương pháp và chức năng của môn Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam (1920-1930); sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).

- **Kỹ năng:**

+ Sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học làm cơ sở để nghiên cứu, học tập những môn học khoa học chuyên ngành.

+ Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Trên cơ sở đó xây dựng niềm tin khoa học vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường phát triển của đất nước, nâng cao lập trường quan điểm của giai cấp công nhân. Cao hơn nữa là có cơ sở lý luận để phê phán những quan điểm lập trường sai lầm.

+ Thông qua các hình thức như thảo luận, làm việc theo nhóm, sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ năng trình bày vấn đề, làm việc với người khác.

+ Rèn luyện kỹ năng nghiên cứu khoa học đối với sinh viên.

- **Thái độ:**

+ Có thái độ chính trị, tư tưởng đúng đắn về môn học Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.

+ Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Trên cơ sở đó xây dựng niềm tin khoa học vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường phát triển của đất nước, nâng cao lập trường quan điểm của giai cấp công nhân. Cao hơn nữa là có cơ sở lý luận để phê phán những quan điểm lập trường sai lầm.

+ Làm đầy đủ các bài kiểm tra, bài tập thảo luận mà giảng viên yêu cầu.

3.2. Mục tiêu chi tiết cho từng nội dung của môn học

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1 (Nhớ)	Bậc 2 (Hiểu)	Bậc 3 (Phân tích, đánh giá, vận dụng)
Chương nhập môn: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu của Lịch	Nắm được: - Đối tượng nghiên cứu của Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam. - Mục đích và phương pháp nghiên cứu Lịch sử Đảng cộng sản Việt	Hiểu được: - Hệ thống các chức năng của môn học Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam thể hiện giá trị khoa học của môn học. - Phương pháp nghiên	Liên hệ, so sánh, để thấy được sự giống và khác nhau về đối tượng, phương pháp, chức năng của Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam với các môn khoa học lịch sử khác. Thấy được sự thống nhất và

<i>sử Đảng cộng sản Việt Nam.</i>	Nam. - Chức năng, nhiệm vụ của Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.	cứu mang tính chất đặc thù, cơ bản của Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.	mối quan hệ của môn Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam với các môn học trong hệ thống các môn Lý luận chính trị ở bậc học đại học.
<i>Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</i>	Nắm được: Những kiến thức có tính hệ thống về quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành độc lập, giành chính quyền (1930-1945).	Hiểu được: Cơ sở lịch sử đối với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò của Đảng đối với quá trình lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)	Từ việc nhận thức lịch sử để củng cố niềm tin vào sự nghiệp giải phóng dân tộc và phát triển đất nước theo con đường cách mạng vô sản, sự lựa chọn đúng đắn, tất yếu, khách quan của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và Đảng cộng sản Việt Nam từ thời kỳ đầu dựng Đảng.
<i>Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)</i>	Nắm được: Những nội dung cơ bản, hệ thống, khách quan về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước thời kỳ 1945-1975.	Hiểu được: Thực tiễn lịch sử và kinh nghiệm rút ra từ quá trình Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ 1945-1975, nâng cao niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và sức mạnh đoàn kết của toàn dân trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc.	Nâng cao năng lực, kỹ năng phân tích sự kiện, phương pháp đúc rút kinh nghiệm lịch sử về sự lãnh đạo kháng chiến của Đảng và ý thức phê phán những nhận thức sai trái về lịch sử của Đảng.
<i>Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)</i>	Nắm được: Đường lối, cương lĩnh, những tri thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và sự lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước từ năm 1975 đến nay.	Củng cố: Niềm tin của sinh viên về những thắng lợi của Đảng trong lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018). Củng cố niềm tin và lòng tự hào vào sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng hiện nay.	- Rèn luyện phong cách tư duy lý luận gắn với thực tiễn, phát huy tính năng động, sáng tạo của sinh viên, vận dụng những tri thức về sự lãnh đạo của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Môn học gồm 4 chương cung cấp cho người học những kiến thức về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930-1940), lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc

đổi mới (1975-2018)... Qua đó khẳng định các thành công, nêu các hạn chế, tổng kết rút kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

5. Nội dung chi tiết môn học

Chương nhập môn: *Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam* .

- I. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam .
 - 1.1.3. *Đối tượng nghiên cứu*
 - 1.1.4. *Phạm vi nghiên cứu*
- II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.
 - 1.3.5. *Chức năng của môn học*
 - 1.3.6. *Nhiệm vụ của môn học*
- III. Phương pháp nghiên cứu, học tập của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.
 1. *Phương pháp luận*
 2. *Các phương pháp cụ thể*

Chương 1: *Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945).*

- 2.4. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2/1930)
 - 2.4.1. *Bối cảnh lịch sử*
 - 2.4.2. *Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng*
 - 2.4.3. *Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng*
 - 2.4.4. *Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam*
- 2.5. Lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)
 - 2.5.1. *Phong trào cách mạng 1930-1945 và khôi phục phong trào 1932-1935*
 - 2.5.2. *Phong trào dân chủ 1936-1939*
 - 2.5.3. *Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945*
 - 2.5.4. *Tinh chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945*

Chương 2: *Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)*

- I. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)
 1. *Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945-1946*
 2. *Đường lối kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950*
 3. *Đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ đến thắng lợi từ năm 1951 đến 1954*
 4. *Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ*
- II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)
 1. *Lãnh đạo cách mạng hai miền giai đoạn 1954-1965*
 2. *Lãnh đạo cách mạng cả nước giai đoạn 1965-1975*
 3. *Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975)*

Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)

- I. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)
 1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975-1981
 2. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986
- II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1986-2018)
 1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội 1986-1996
 2. Tiếp tục công cuộc đổi mới đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế 1996-2018

6. Học liệu

6.1. Học liệu bắt buộc

- 6.1.1. Chương trình môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 23/12/2019.
- 6.1.2. Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo biên soạn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản từ năm 2020.
- 6.1.3. Đề cương chi tiết môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2020
- 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.

6.2. Học liệu tham khảo

- 6.2.1. Giáo trình các môn học Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2007; các tài liệu phục vụ dạy và học Chương trình Lý luận chính trị do Bộ Giáo dục và Đào tạo trực tiếp chỉ đạo, tổ chức biên soạn.
- 6.2.2. Giáo trình môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (tái bản có sửa chữa, bổ sung) do Hội đồng lý luận Trung Ương chỉ đạo biên soạn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2018.
- 6.2.3. Giáo trình môn học Đường lối cách mạng Đảng Cộng sản Việt Nam (tái bản có sửa chữa, bổ sung) do Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo biên soạn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2018.
- 6.2.4. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng Toàn tập (54 tập), NXB chính trị quốc gia, Hà Nội.
- 6.2.5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI đến Đại hội XII), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung:

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy môn học					Tổng cộng
	Lên lớp			Thực hành	Tự học	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Nội dung 1: Chương nhập môn: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.	2				4	

Nội dung 2: Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945).	2				4	
Nội dung 3: Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945).	2				4	
Nội dung 4: Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945).	2				4	
Nội dung 5: Thảo luận chương 1			2		4	
Nội dung 6: Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)	2				4	
Nội dung 7: Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)	2				4	
Nội dung 8: Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)	2				4	
Nội dung 9: Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)	2				4	
Nội dung 10: Thảo luận chương 2			2		4	
Nội dung 11: Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-nay)	2				4	
Nội dung 12: Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-nay)	2				4	
Nội dung 13: Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-nay)	2				4	
Nội dung 14: Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)	2				4	
Nội dung 15: Thảo luận chương 3 Ôn tập và giải đáp học phần			2		4	
Tổng cộng	24		6		60	

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1, Nội dung 1: Chương nhập môn: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam . 1. <i>Đối tượng nghiên cứu</i> 2. <i>Phạm vi nghiên cứu</i> II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. 1. <i>Chức năng của môn học</i> 2. <i>Nhiệm vụ của môn học</i>	Đọc trước nội dung của chương mở đầu trong tài liệu 6.1.2.	
Tự học / tự nghiên cứu	4	III. Phương pháp nghiên cứu, học tập của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. 1. <i>Phương pháp luận</i> 2. <i>Các phương pháp cụ thể</i>	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 2, Nội dung 2: Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945).

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2/1930) 1. <i>Bối cảnh lịch sử</i> 2. <i>Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng</i> 3. <i>Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng</i>	Đọc trước nội dung của chương 1 trong tài liệu 6.1.2 mục I.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Nghiên cứu mục Phần I, nội dung 4. <i>Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam</i>	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 3, Nội dung 3: Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945).

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	II. Lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945) <i>1. Phong trào cách mạng 1930-1931 và khôi phục phong trào 1932-1935</i> <i>2. Phong trào dân chủ 1936-1939.</i>	Đọc trước nội dung của chương 1 trong tài liệu 6.1.2 mục II, phần 1,2.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	- Cuộc đấu tranh khôi phục tổ chức và phong trào cách mạng. - Đại hội Đảng lần thứ nhất tháng 3/1935.	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 4, Nội dung 4 : Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945).

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945) <i>3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945.</i> <i>4. Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.</i>	- Đọc trước nội dung của chương 1 trong tài liệu 6.1.2 mục II, phần 3,4.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Diễn biến của cao trào kháng Nhật cứu nước và tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945.	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 5, Nội dung 5: Thảo luận nội dung chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945).

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Thảo luận	2	Giảng viên đưa trước các chủ đề thảo luận để sinh viên lựa chọn, chuẩn bị.	- Nắm vững được những nội dung kiến thức cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền của chương 1.	Có thể để lại sau một tuần để sinh viên có thời gian chuẩn bị tốt hơn.

			- Thông qua đề cương thảo luận với giáo viên và nộp tiểu luận.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Tìm hiểu những tư liệu để làm rõ những vấn đề thảo luận. Chuẩn bị nội dung câu hỏi để tham gia thảo luận.	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 6, Nội dung 6 : Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) <i>1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945-1946.</i> <i>2. Đường lối kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950.</i>	Đọc trước nội dung của chương 2 trong tài liệu 6.1.2, mục I, phần 1,2.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4 44	- Tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ. - Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến từ năm 1947 đến năm 1950.	- Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 7, Nội dung 7: Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) <i>3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ đến thắng lợi từ năm 1951 đến 1954</i>	Đọc trước nội dung của chương 2 trong tài liệu 6.1.2, mục I, phần 3,4.	

		4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ.		
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Phân: Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp.	- Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 8, Nội dung 8: Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975) <i>1. Lãnh đạo cách mạng hai miền giai đoạn 1954-1965</i>	Đọc trước nội dung của chương 2 trong tài liệu 6.1.2, mục II, phần 1.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Quá trình khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở Miền Bắc (1954-1960).	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 9, Nội dung 9: Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975) <i>2. Lãnh đạo cách mạng cả nước giai đoạn 1965-1975</i> <i>3. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống Mỹ cứu</i>	Đọc trước nội dung của chương 2 trong tài liệu 6.1.2, mục II, phần 2,3.	

		<i>nước (1954-1975)</i>		
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của Đảng trong giai đoạn (1965-1968).	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 10, Nội dung 10: Thảo luận nội dung chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Thảo luận	2	Giảng viên đưa trước các chủ đề thảo luận để sinh viên lựa chọn, chuẩn bị.	- Nắm vững được những nội dung kiến thức cơ bản về Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975) của chương 2. - Thông qua đề cương thảo luận với giáo viên và nộp tiểu luận.	Có thể để lại sau một tuần để sinh viên có thời gian chuẩn bị tốt hơn.
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	- Tìm hiểu những tư liệu để làm rõ những vấn đề thảo luận. - Chuẩn bị nội dung câu hỏi để tham gia thảo luận.	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 11, Nội dung 11: Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) 1. <i>Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975-1981</i>	Đọc trước nội dung của chương 3 trong tài liệu 6.1.2, mục I, phần 1.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Phần: Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước.	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 12, Nội dung 12: Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	I. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) 2. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986	Đọc trước nội dung của chương 3 trong tài liệu 6.1.2, mục I, phần 2.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Thực trạng về việc thực hiện các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế.	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 13, Nội dung 13: Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1986-2018) 1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội 1986-1996.	Đọc trước nội dung của chương 3 trong tài liệu 6.1.2, mục II, phần 1.	
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Tìm hiểu thêm những nội dung cơ bản của Cương lĩnh xây dựng đất nước 1991-1996.	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 14, Nội dung 14: Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	2	II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1986-2018) 2. Tiếp tục công cuộc đổi mới đẩy mạnh công	Đọc trước nội dung của chương 3 trong tài liệu 6.1.2, mục II, phần 2,3.	

		<i>ng nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế 1996-2018. 3. Thành tựu, kinh nghiệm cuộc công cuộc đổi mới.</i>		
Tự học/ Tự nghiên cứu	4	Những số liệu thống kê để chứng minh làm rõ những thành tựu, kinh nghiệm cuộc công cuộc đổi mới.	Đọc thêm tài liệu 6.1.4. Tập bài giảng môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành năm 2021.	

Tuần 15, Nội dung 15: Thảo luận nội dung chương 4,5,6; Ôn tập và giải đáp học phần.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Thảo luận	1	Thảo luận một số vấn đề của chương 3: tập trung vào phân thành tựu, hạn chế và nguyên nhân của sự nghiệp đổi mới đất nước từ 1986 đến nay.	Nghiên cứu chủ đề thảo luận đã giao ở nội dung chương 3; chuẩn bị nội dung trình bày theo nhóm, và câu hỏi để thảo luận.	
Ôn tập, củng cố kiến thức, giải đáp thắc mắc và công bố điểm thành phần.	1			

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên

- Làm đầy đủ các bài kiểm tra, bài tiểu luận phải làm đúng hạn.
- Có đầy đủ các điểm thành phần, không có điểm 0
- Nghỉ quá 20% tổng số giờ lý thuyết của môn học thì không được thi hết môn.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập môn học

- **9.1. Kiểm tra đánh giá định kỳ**

Hình thức kiểm tra	Tỷ lệ đánh giá	Đặc điểm đánh giá
- Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, tích cực thảo luận)	10 %	Cá nhân
- Kiểm tra giữa kỳ + Thảo luận (trung bình)	20%	Cá nhân
- Thi kết thúc học phần	70%	Cá nhân

- **9.2. Nội dung và Tiêu chí đánh giá các loại bài tập**

Tiêu chí đánh giá các buổi thảo luận: (theo nhóm)

STT	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ đánh giá
1	Cấu trúc bài trình bày khoa học	10%
2	Thuyết trình sinh động	20%
3	Nội dung: các vấn đề nêu ra được giải quyết tốt có minh chứng rõ ràng.	40%

4	Trả lời đúng các câu hỏi trong buổi thảo luận	20%
5	Có báo cáo làm việc nhóm, nhiệm vụ của từng cá nhân, kết quả,...	10%

Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ:

- Hình thức thi: thi viết hoặc vấn đáp.
- Nắm vững kiến thức môn học
- Trả lời đúng các câu hỏi và bài tập

Duyệt

Trưởng Bộ môn

Giảng viên
(*Chủ trì biên soạn đề cương*)

TS. Đào Mạnh Ninh

TS. Đào Mạnh Ninh

INTRODUCTION TO COMPUTING AND PROGRAMMING

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Introduction to Computing and Programming

Mã học phần (Course code): INT11117_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory: Computer with C IDE, office

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 30h
- Exercises (bài tập): 0h
- Projects (bài tập lớn): 08h
- Lab (thực hành): 07h
- Individual reading (tự đọc): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with basic knowledge computing and programming, including:

- computers and operating systems;
- proficient use of common software and programming languages

Learners use this knowledge as the foundation for the next subjects.

Kỹ năng (Skills)

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the learned knowledge to operate the computers, and use some basic application software, such as MS-Word, MS-Excel, MS-Powerpoint.
- write basic computer programs using C programming language.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces learners to operating principles of computers, operating systems, office support systems, and programming languages that are considered to be the initial foundations of computer science. This course, provides learners with the most important knowledge about computer systems, MS-Office and C programming language. Learners use this knowledge to further study the subject matter, according to operating system, computer architecture, object-oriented programming and other subjects.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Computer basics

- 1.1. Introduction
- 1.2. Classification of computers
 - 1.2.1. Microcomputers
 - 1.2.2. Minicomputers
 - 1.2.3. Mainframes
 - 1.2.4. Supercomputers
- 1.3. Computer organization and architecture
 - 1.3.1. Central processing unit
 - 1.3.2. Communication among various units
 - 1.3.3. Instruction format
 - 1.3.4. Instruction cycle
 - 1.3.5. Instruction set
 - 1.3.6. Inside a computer
 - 1.3.7. Data representation in computers
- 1.4. Computer memory and storage
 - 1.4.1. Random access memory (RAM)
 - 1.4.2. Read only memory (ROM)
 - 1.4.3. RAM, ROM and CPU interaction
 - 1.4.4. Types of secondary storage devices
- 1.5. Input/Output media
 - 1.5.1. Types of input devices
 - 1.5.2. Types of output devices
 - 1.5.3. Computer terminals
- 1.6. Operating system
 - 1.6.1. Operating system: definition
 - 1.6.2. Evolution of operating system
 - 1.6.3. Types of operating systems
 - 1.6.4. Functions of an operating system
- 1.7. Summarization

Chapter 2. Working with Window operating systems

- 2.1. Introduction to Window operating system

2.2. Features of Windows

2.3. Starting Windows

2.4. The Desktop

2.4.1. Taskbar

2.4.2. Customizing taskbar

2.4.3. Desktop icons

2.4.4. Customizing the desktop

2.4.5. My computer

2.4.6. Working with files and folders

2.4.7. Windows explorer

2.4.8. Windows help and support centre

2.4.9. Searching in Windows

2.4.10. System utilities in Windows

2.4.11. Control panel

2.4.12. Windows accessories

2.5. The Internet tools

2.5.1. Introduction

2.5.2. Web browser

2.5.3. Browsing internet using Internet Explorer

2.5.4. Electronic mail (E-mail)

2.5.5. E-mail client

2.5.6. Instant messaging

2.5.7. Mailing lists (Listserver)

2.6. Summarization

Chapter 3. Working with Microsoft Word

3.1. Introduction

3.2. Starting Microsoft Office Word

3.2.1. Microsoft Word environment

3.2.2. Getting help

3.3. Working with Word documents

3.3.1. Creating a new document

3.3.2. Opening an existing document

3.3.3. Saving a document

3.3.4. Closing a document and exiting Microsoft Word

3.4. Working with text

3.4.1. Inserting text

3.4.2. Selecting text

3.4.3. Formatting the text

- 3.4.4. Aligning and indenting text
- 3.4.5. Formatting style
- 3.4.6. Format painter
- 3.4.7. Using cut, copy, and paste in Word
- 3.4.8. Finding and replacing text
- 3.4.9. Undo and redo
- 3.4.10. Opening an existing document
- 3.4.11. Bullets and numbering
- 3.4.12. Header and footer
- 3.5. Working with tables
 - 3.5.1. Table properties
 - 3.5.2. Moving and resizing table
 - 3.5.3. Formatting text in table
 - 3.5.4. Adding and deleting rows and columns
 - 3.5.5. Converting text to table
 - 3.5.6. Converting table to text
- 3.6. Checking spelling and grammar
 - 3.6.1. Using the auto spell and auto grammar features
 - 3.6.2. Using spelling and grammar dialog box
 - 3.6.3. Using AutoCorrect options
 - 3.6.4. Using synonyms and thesaurus
- 3.7. Adding graphics to document
 - 3.7.1. Pictures
 - 3.7.2. Editing a picture
 - 3.7.3. Drawing objects
- 3.8. Printing a document
 - 3.8.1. Setting page margins
 - 3.8.2. Print preview
 - 3.8.3. Printing the document
- 3.9. Summarization

Chapter 4. Working with Microsoft Excel

- 4.1. Introduction
- 4.2. Starting Microsoft Office Excel
- 4.3. Working with Excel Workbook
 - 4.3.1. Creating an Excel Workbook
 - 4.3.2. Opening an Existing Workbook
 - 4.3.3. Saving Workbook
 - 4.3.4. Closing a Workbook

- 4.4. Working with Worksheet
 - 4.4.1. Entering data in cells
 - 4.4.2. Navigating through cells
 - 4.4.3. Naming of a range of cells
 - 4.4.4. Editing a Worksheet
 - 4.4.5. Using cut, copy, and paste in Excel
 - 4.4.6. Finding and replacing cells
 - 4.4.7. Undo and redo
- 4.5. Formulas and functions
 - 4.5.1. Functions
 - 4.5.2. Using AutoSum
 - 4.5.3. Formulas
- 4.6. Inserting charts
 - 4.6.1. Creating charts
 - 4.6.2. Using chart toolbar
 - 4.6.3. Saving a chart
- 4.7. Sorting
- 4.8. Printing in Excel
 - 4.8.1. Setting page layout
 - 4.8.2. Print preview
 - 4.8.3. Printing Worksheets
- 4.9. Summarization

Chapter 5. Working with Microsoft PowerPoint

- 5.1. Introduction
- 5.2. Starting Microsoft Office PowerPoint
- 5.3. Working with PowerPoint
 - 5.3.1. Creating a new presentation
 - 5.3.2. Opening a presentation
 - 5.3.3. Saving a presentation
 - 5.3.4. Closing a presentation
- 5.4. Working with different views
- 5.5. Designing presentation
 - 5.5.1. Choosing design template
 - 5.5.2. Using masters
 - 5.5.3. Working with slides
 - 5.5.4. Working with text
 - 5.5.5. Formatting the text
 - 5.5.6. Working with graphics

- 5.5.7. Running slides
- 5.5.8. Package for CD
- 5.6. Printing in PowerPoint
 - 5.6.1. Setting page layout
 - 5.6.2. Printing presentation
- 5.7. Summarization

Chapter 6. C programming language

- 6.1. Introduction
- 6.2. Types, operators, and expressions
 - 6.1. Variable names
 - 6.2. Data types and sizes
 - 6.3. Constants
 - 6.4. Arithmetic operators
 - 6.5. Relational and logical operators
 - 6.6. Increment and decrement operators
 - 6.7. Bitwise operators
 - 6.8. Assignment operators and expressions
 - 6.9. Conditional expressions
 - 6.10. Precedence and order of evaluation
- 6.3. Control flow
 - 6.3.1. Creating a new presentation
 - 6.3.2. If-else
 - 6.3.3. Else-if
 - 6.3.4. Switch
 - 6.3.5. Loops- while and for
 - 6.3.6. Loops- do-while
 - 6.3.6. Break and continue
- 6.4. Functions and program structure
 - 6.4.1. Basics of functions
 - 6.4.2. Functions returning non-integers
 - 6.4.3. External variables
 - 6.4.4. Static variables
 - 6.4.5. Register variables
 - 6.4.6. Scope rules
 - 6.4.7. Header files
 - 6.4.8. Recursion
- 6.5. Pointers and arrays
 - 6.5.1. Pointers and addresses
 - 6.5.2. Pointers and function arguments

- 6.5.3. Pointers and arrays
- 6.5.4. Pointers to pointers
- 6.5.5. Pointers vs. multi-dimensional arrays
- 6.6. Structures
 - 6.6.1. Basics of structures
 - 6.6.2. Structures and functions
 - 6.6.3. Arrays of structures
 - 6.6.4. Pointers to structures
 - 6.6.5. Unions
 - 6.6.6. Bit-fields
- 6.7. Input and output
 - 6.7.1. Standard input and output
 - 6.7.2. Formatted output-printf
 - 6.7.3. Formatted input-scanf
 - 6.7.4. File access
 - 6.7.5. Line input and output
- 6.8. Summarization

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1] Brian W. Kernighan, Denis M. Ritchie. *The C Programming Language*. 2th edition, Prentice Hall, 2010.
- [2] Devid Evans. *Introduction to Computing*, University of Virginia, 2011.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [3] Emile Woolf International, *Introduction to Information Technology*, 2013.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	20%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

Head of Department)

Nguyễn Mạnh Hùng

(Lecturer)

Dương Trần Đức

TIẾNG ANH COURSE 1-CLC

1/ TÊN HỌC PHẦN:

- Tiếng Việt: Học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 1
- Tiếng Anh: Course 1 – CLC
- Mã học phần: BAS1162_CLC
- Số tín chỉ: 8 tín chỉ

2/ KHOA PHỤ TRÁCH GIẢNG DẠY: Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Cơ bản

3/ MÔ TẢ HỌC PHẦN:

Học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 1 được tổ chức giảng dạy theo mô hình học tập kết hợp: học tập trực tiếp kết hợp học tập trực tuyến.

Thời gian học (chuẩn) trong một học kỳ (15 tuần) được phân bổ cụ thể như sau:

- Thời gian học trực tuyến: ~6 giờ/ tuần
- Thời gian học trực tiếp: ~3.3 giờ/buổi x 2 buổi/ tuần (1 buổi = 4 tiết)

Học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 1 cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về:

- Các hiện tượng ngữ pháp tiếng Anh như *quá khứ tiếp diễn, hiện tại hoàn thành, hiện tại hoàn thành tiếp diễn, các thì tương lai, sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ, dạng của động từ, câu điều kiện, câu bị động, mệnh đề quan hệ, mệnh đề danh từ, mệnh đề tính ngữ, động từ khuyết thiếu*
- Những từ vựng được sử dụng trong các tình huống hàng ngày và thực hành hội thoại nói về các chủ đề quen thuộc của cuộc sống như *ăn uống, đi mua sắm, du lịch, thời tiết, học tập, giáo dục, công việc, nghệ thuật và giải trí, các dịp đặc biệt, tiết kiệm năng lượng, ngân hàng, công nghệ thông tin...*
- Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết với độ khó tương ứng Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam, hay Bậc A2 theo khung tham chiếu Châu Âu)

4/ MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

4.1. Mục tiêu chung

Kết thúc học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 1, sinh viên có thể:

- Hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí, v.v...
- Xử lý hầu hết các tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng tiếng Anh;
- Viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm;
- Mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, giấc mơ, hy vọng, hoài bão;
- Trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình;
- Nắm vững định dạng và cách làm bài các bài thi tiến bộ, bài thi định kỳ;

4.2. Về kiến thức ngôn ngữ

Ngữ âm

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Phát âm rõ ràng, tương đối chính xác nhóm từ, cách diễn đạt và câu ngắn tuy người đối thoại vẫn phải yêu cầu nhắc lại nhưng tần suất ít;
- Làm người đối thoại hiểu ý mình mặc dù vẫn còn ngập ngừng và do dự trong khi nói.

Ngữ pháp

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Sử dụng được một cách khá chính xác những mẫu câu thường dùng liên quan tới những tình huống quen thuộc;
- Sử dụng được một cách khá chính xác các cụm danh từ, tính từ, trạng từ;
- Sử dụng được một cách khá chính xác các thời hiện tại, các thời quá khứ và các thời tương lai;
- Sử dụng được một cách khá chính xác các động từ khuyết thiếu, các loại câu so sánh; câu điều kiện;
- Sử dụng được một cách khá chính xác các câu đơn và câu ghép;
- Sử dụng được một cách khá chính xác các liên từ và từ nối thời gian, nguyên nhân-kết quả, v.v...
- Giao tiếp được một cách khá chính xác trong những ngữ cảnh quen thuộc; nhìn chung, có khả năng kiểm soát tốt mặc dù còn có sự ảnh hưởng đáng kể của tiếng mẹ đẻ;
- Còn mắc lỗi, nhưng vẫn thể hiện được rõ ràng ý mình muốn truyền đạt.

Từ vựng

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Có đủ vốn từ để thực hiện những giao dịch đơn giản hàng ngày với các tình huống và chủ đề quen thuộc, ví dụ: giáo dục, môi trường, thể thao và sức khỏe;
- Có đủ vốn từ để có thể miêu tả những tình huống không thể đoán trước, giải thích các điểm chính của vấn đề với độ chính xác hợp lý và thể hiện những suy nghĩ về các chủ đề mang tính trừu tượng hay văn hóa như âm nhạc, điện ảnh;
- Có đủ vốn từ vựng để diễn đạt mong muốn bản thân với một chút do dự hay lòng vòng về các chủ đề như gia đình, sở thích, đam mê, công việc, du lịch, các sự kiện đang diễn ra, nhưng do giới hạn về mặt từ vựng nên đôi chỗ viết lách và thể hiện khó khăn;
- Xây dựng vốn từ vựng nghề nghiệp về các lĩnh vực cơ bản như: văn phòng, nhà hàng, kinh doanh, buôn bán, tài chính, v.v...;
- Kiểm soát tốt lượng từ vựng ở trình độ sơ cấp đến tiền trung cấp – các từ vựng ở Bậc 3 thấp theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam hay B1 theo Khung tham chiếu châu Âu;
- Vẫn có những lỗi lớn khi diễn đạt những ý nghĩ phức tạp hay những chủ đề và tình huống không quen thuộc.

4.3. Về các kỹ năng ngôn ngữ

Kỹ năng đọc

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các vấn đề quen thuộc và cụ thể, ví dụ: giấc mơ, hoài bão, các vấn đề tài chính và môi trường;
- Xác định được thông tin cụ thể trong các văn bản đơn giản như thư từ, tờ thông tin, biểu bảng và các bài báo ngắn mô tả sự kiện;
- Định vị được các thông tin cụ thể trong các văn bản đơn giản thường gặp hàng ngày như quảng cáo, thực đơn, danh mục tham khảo và thời gian biểu, ví dụ: tìm được thời gian khởi hành của một chuyến tàu nào đó hay xác định được thông tin liên quan đến món ăn đặc biệt được phục vụ trong ngày ở một quán ăn nào đó;
- Đọc hiểu các văn bản chứa đựng thông tin rõ ràng về các chủ đề liên quan đến chuyên ngành và lĩnh vực yêu thích, quan tâm của mình;
- Xác định các kết luận chính trong các văn bản nghị luận có sử dụng các tín hiệu ngôn ngữ rõ ràng;
- Hiểu các đoạn mô tả sự kiện, cảm xúc và lời chúc trong các thư từ cá nhân đủ để đáp lại cho người viết;
- Hiểu các hướng dẫn sử dụng được viết rõ ràng, mạch lạc cho một thiết bị cụ thể;

- Đối chiếu và tổng hợp thông tin từ các các đoạn văn bản ngắn từ một số nguồn khác nhau, ví dụ: biểu bảng, thư điện tử.

Kỹ năng nghe

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Hiểu và làm theo được các hướng dẫn, chỉ dẫn đơn giản, ví dụ: hướng dẫn vận hành các thiết bị thông dụng, các hướng dẫn về giao thông;
- Hiểu được ý chính trong các thông báo hay tin nhắn thoại;
- Xác định được chủ đề của các hội thoại ngắn;
- Hiểu được những thông tin hiện thực đơn giản được diễn đạt rõ ràng bằng giọng chuẩn về các chủ đề liên quan tới cuộc sống và công việc thường ngày;
- Hiểu được ý chính của các hội thoại mở rộng, tương đối dài nếu lời nói được diễn đạt rõ ràng bằng ngôn ngữ chuẩn mực;
- Theo dõi và hiểu được dàn ý của các bài nói ngắn về các chủ đề quen thuộc nếu được diễn đạt theo giọng chuẩn, rõ ràng;
- Theo dõi và hiểu được các bài giảng hay bài nói chuyện dài về đề tài quen thuộc hoặc trong phạm vi chuyên môn của mình nếu được diễn đạt một cách đơn giản với cấu trúc rõ ràng.

Kỹ năng nói

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Xử lý các giao tiếp xã hội ngắn (Mời, đề nghị, xin lỗi, cảm ơn và trả lời lời mời, đề nghị và xin lỗi);
- Diễn đạt được điều mình thích và không thích;
- Tham gia những hội thoại ngắn trong những ngữ cảnh quen thuộc và về những chủ đề quan tâm;
- Giao tiếp tương đối tự tin về các vấn đề quen thuộc liên quan đến sở thích, học tập và việc làm của mình;
- Trao đổi, kiểm tra và xác nhận thông tin, giải thích vấn đề nảy sinh;
- Trình bày ý kiến về các chủ đề văn hóa như phim ảnh, sách báo, âm nhạc, v.v...
- Tham gia đàm thoại về các chủ đề quen thuộc mà không cần chuẩn bị, thể hiện quan điểm cá nhân và trao đổi thông tin về các chủ đề quen thuộc liên quan đến sở thích cá nhân, học tập, công việc hoặc cuộc sống hằng ngày;
- Mô tả đơn giản về các chủ đề quen thuộc trong lĩnh vực quan tâm;
- Trình bày, mô tả bằng các diễn ngôn đơn giản về một câu chuyện ngắn có nội dung gần gũi thuộc các chủ đề quen thuộc;
- Kể chi tiết về kinh nghiệm bản thân, cốt truyện của một cuốn sách, bộ phim hay và cảm xúc của mình;
- Nói về những ước mơ, hy vọng và ước vọng, các sự kiện có thật hoặc giả tưởng;
- Tranh luận một cách rõ ràng, củng cố quan điểm của mình bằng những lập luận và các ví dụ minh họa thích hợp;
- Tranh luận cho một quan điểm cụ thể bằng cách đưa ra những lập luận ưu, khuyết điểm của mỗi lựa chọn;
- Trả lời những câu hỏi về bài trình bày tuy nhiên đôi khi vẫn phải hỏi lại khi câu hỏi quá nhanh;
- Giao tiếp tương đối tự tin về những vấn đề quen thuộc và không quen thuộc liên quan tới lĩnh vực chuyên môn hoặc quan tâm của mình. Có thể trao đổi, kiểm tra và xác nhận thông tin, xử lý các tình huống ít gặp và giải quyết vấn đề;
- Bày tỏ suy nghĩ về những chủ đề văn hóa, có tính trừu tượng như phim ảnh, âm nhạc.

Kỹ năng viết

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Viết những mẫu tin nhắn, những đoạn hội thoại, viết thư điện tử đơn giản;
- Viết một đoạn văn miêu tả ngắn về một địa điểm nổi tiếng, miêu tả truyền thống gia đình, miêu tả bữa ăn yêu thích, miêu tả tâm trạng, cảm xúc vui buồn, miêu tả người;
- Viết đoạn văn bày tỏ ý kiến về một vấn đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày;
- Viết đoạn văn nói về một sự kiện đáng nhớ đã xảy ra như một bộ phim, một bữa tiệc, một chuyến đi nghỉ;
- Viết bài đơn giản, có tính liên kết về các chủ đề quen thuộc hoặc mối quan tâm cá nhân bằng cách kết nối các thành tố đơn lập thành bài viết có cấu trúc;
- Miêu tả chi tiết, dễ hiểu về những chủ đề quen thuộc trong lĩnh vực quan tâm;
- Viết về các trải nghiệm, miêu tả cảm giác và phản ứng trong một bài viết đơn giản, có tính liên kết;
- Viết kể lại một câu chuyện;
- Viết thư cá nhân, viết các ghi chú để hỏi hoặc truyền đạt những thông tin đơn giản liên quan trực tiếp, giải quyết những điểm được cho là quan trọng;
- Viết thư cá nhân mô tả chi tiết kinh nghiệm, cảm xúc, sự kiện;
- Viết thư từ giao dịch nhằm cung cấp thông tin cá nhân, trình bày suy nghĩ về những chủ đề liên quan đến công việc, học tập và các chủ đề về văn hóa, âm nhạc, phim ảnh;
- Viết các ghi chú truyền đạt thông tin đơn giản về những nội dung liên quan tới bạn bè, nhân viên dịch vụ, giáo viên và những người thường gặp trong cuộc sống hằng ngày, làm rõ được các điểm quan trọng trong tin nhắn.

4.4. Các nhóm kỹ năng khác

Kết thúc chương trình, sinh viên có thể:

- Sử dụng thành thạo các ứng dụng và tiện ích, ví dụ: Forum, Magazine, Dictionary, v.v.. của hệ thống học tập online English Discoveries để phục vụ học tập;
- Làm việc độc lập hoặc theo nhóm để giải quyết các vấn đề học tập được giáo viên giao;
- Tìm kiếm và khai thác thông tin trên mạng Internet để phục vụ cho việc học tập môn học.
- Quản lý thời gian tốt để hoàn thành và nộp bài tập đúng hạn theo yêu cầu của giáo viên.

5/. TÀI LIỆU HỌC TẬP:

- Học trực tuyến: English Discoveries (ED): Trình độ ½ Basic 3 (Unit 6-10) + Intermediate 1 (Unit 1-10) + Intermediate 2 (Unit 1-10) + ½ Intermediate 3 (Unit 1-5)
- Học trực tiếp:
 - 1) Bộ sách *English Discoveries* Edusoft, Ltd.: Trình độ ½ Basic 3 (Unit 6-10) + Intermediate 1 (Unit 1-10) + Intermediate 2 (Unit 1-10) + ½ Intermediate 3 (Unit 1-5) (Workbook, Lesson plans, Handouts)
 - 2) Supplementary Book Course 1 (IIG Việt Nam biên soạn và tổng hợp)

6/. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1
1	Basic 3 - Unit 6: Emotions Listening: Drama Reading: Malcolm's Special Day Dialogue: There's Tom Grammar: Past progressive tense Vocabulary: Adjectives 3 Magazine: Emoji for All of Us (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + <i>He wasn't looking where he was going, and he fell down and hit his head.</i> (Listening – Drama) Basic 3 - Unit 7: Making excuses Listening: Family Reading: The Party Dialogue: Lunch Grammar: Infinitives and gerunds Vocabulary: Health Magazine: Quiet, Please! This Is A Party Record yourself and send to Teacher + <i>Don't worry! I'll call when I get up, and tell you if I'll be able to come to the party.</i> (Listening – Family)	Course Introduction (30') - Course overview - ED learning guidelines ED Workbook - Unit 6 Review (100') - Word list: Adjectives 3 - Drama - Malcolm's Special Day - There's Tom - Past progressive tense Speaking: Pronunciation (70') - Vowels /i:/ - /i/ - Strong and weak vowels - Independent questions	ED Workbook - Unit 7 Review (100') - Word list: Health - Family - The Party - Lunch - Infinitives and gerunds Listening: Note-taking (100') Unit 1: Psychology – Happiness Take notes of lecture topic & organization
2	Basic 3 - Unit 8: Tickets, please! Listening: The Audition	ED Workbook - Unit 8 Review (100') Word list: Entertainment 2	ED Workbook - Unit 9 Review (100') Introduction: Saving Energy

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	• Reading: Tickets, Please! • Dialogue: Excuse Me • Grammar: Infinitives and gerunds, Impersonal Statements: Empty Subject, Adverbs • Vocabulary: Entertainment 2 • Magazine: Please Touch the Art! (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + <i>They're having auditions <u>tomorrow</u> as well. Is it <u>ok</u> to be the last audition of the day?</i> (Listening - The Audition) Basic 3 - Unit 9: Saving Energy • Introduction: Saving energy • - Vocabulary: Energy • - Grammar: Conditional If • Reading: How to save energy • Listening: The Electricity bill • Dialogue: Looking for a washing machine • Reading: Make your own energy • Listening: Renewable energy • Magazine: Solar Mamas (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + <i>Don't keep the refrigerator door open long. A <u>full</u> refrigerator (or <u>freezer</u>) <u>uses</u> less energy than an <u>empty</u> refrigerator. To help fill it up, you can put <u>bottles of water</u> <u>inside</u>.</i> (Reading: How to save energy at	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1 - The Audition - Tickets, Please! - Excuse Me - Infinitives and gerunds, Impersonal Statements: Empty Subject, Adverbs Speaking: Pronunciation (70') - Vowels /u:/ - /ʊ/ - Stress in two-syllable words - Independent questions ED Review Test 1 & Correction (30')	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1 - How to save energy - The Electricity bill - Looking for a washing machine - Make your own energy - Renewable energy Listening: Note-taking (100') Unit 2: Linguistics – A Time to Learn Take notes of rhetorical questions

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1
	home)		
3	Basic 3 - Unit 10: Knowing a second language Introduction: Knowing a Second Language - Vocabulary: Studying a Language - Grammar: Review of Present and Past tenses Reading: The benefits of Learning a Language Listening: Being Bilingual Dialogue: Tips for Learning English Reading: The Bilingual Circle Listening: Language Channel Podcast Magazine: Virtual Mentors (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + Well, I don't know a lot of words, so it's <u>hard</u> for me to <u>understand</u> what I'm reading (Listening – Tips for learning English) BASIC 3 – END-OF-COURSE TEST Intermediate 1 - Unit 1: Education Listening: Sports Reading: College for kids Dialogue: Math test Grammar: Present perfect: Statements Q & A Vocabulary: Education 2	ED Workbook - Unit 10 Review (100') - Introduction: Knowing a Second Language - The benefits of Learning a Language - Being Bilingual - Tips for Learning English - The Bilingual Circle - Language Channel Podcast Speaking: Pronunciation (70') - Vowels / ɑ:/ - / ʌ / - Stress in longer words - Independent questions ED Review Test 2 & Correction (30')	ED Workbook - Unit 1 Review (100') - Word list: Education 2 - Sports - College for kids - Math test - Present perfect: Statements Q & A Listening: Note-taking (100') Unit 3: Public Health – Sleep Take notes of signal phrases

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	Magazine: Girl Scouts Fight Cybercrime (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + Today's guest is Joe Norse, a <u>secondary</u> school student who has helped his football team win the city <u>championship</u> for the <u>last</u> three years. (Listening – Sports)	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1
4	Intermediate 1 - Unit 2: Away from home Listening: How do you like it here? Reading: Study exchange Dialogue: Enjoying your stay Grammar: Present perfect: progressive Vocabulary: Study Abroad Magazine: Let's Go Glamping! (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + “I haven’t been <u>homesick</u> even once,” Kim says. “I have made several new friends and I have a great <u>roommate</u>, Chantal, who I will keep in touch with when I leave.” (Reading - Study Exchange) + Where I come <u>from</u> things are much <u>more formal</u>. (Listening - How do you like it here?) Intermediate 1 - Unit 3: Celebrations Listening: Call-in Reading: The first Thanksgiving Dialogue: Sorry I’m late Grammar: Passive voice: With or without Agent	ED Workbook - Unit 2 Review (100’) - Word list: Study Abroad - How do you like it here? - Study exchange - Enjoying your stay - Present perfect: progressive Speaking: Pronunciation (70’) - Vowels / ɒ / - / ɔ: / - Stress in compound words - Independent questions ED Review Test 3 & Correction (30’)	ED Workbook - Unit 3 Review (100’) - Word list: Celebrations - Call-in - The first Thanksgiving - Sorry I’m late - Passive voice: With or without Agent Listening: Note-taking (100’) Unit 4: Business – Negotiating for Success Take notes of lists

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	Vocabulary: Celebrations Magazine: Night of the Radishes (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + They were helped by the American Indians, who <u>taught</u> them how to grow <u>all</u> kinds of new vegetables, such as <u>corn</u> and yams, <u>or</u> sweet potatoes. (Reading - The First Thanksgiving) + By harvest time, there was <u>lots</u> of food to eat and the future looked full of <u>opportunity</u>. (Reading - The First Thanksgiving)	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1
5	Intermediate 1 - Unit 4: Bad weather Listening: Weather Reading: Weather Warning Dialogue: Big Storm Grammar: Relative clauses: Object clauses, Subject clauses, With or without relative pronouns Vocabulary: Weather Magazine: Bosai Girls to the Rescue! (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + According to <u>national weather</u> reports, the storm /which was <u>expected</u>/ later today/ is <u>traveling</u> /at fifty miles an hour, /and should reach this <u>area</u> /around midnight tonight. (Listening – Weather) + Tomorrow <u>evening temperatures</u> /will continue to go up/, and bright sunshine /and above <u>average temperatures</u> /are <u>expected</u> /for the <u>weekend</u> (Listening –Weather)	ED Workbook - Unit 4 Review (100') - Word list: Weather - Weather - Weather Warning - Big Storm - Relative clauses: Object clauses, Subject clauses, With or without relative pronouns Speaking: Pronunciation (70') - Vowels / e/ - / æ / - Chunking text and reading aloud - Independent questions ED Review Test 4 & Correction (30')	ED Workbook - Unit 5 Review (100') - Word list: Entertainment 3 - Music - The garbage man - Picasso Exhibit - Passive voice: Indirect Form Listening: Note-taking (100') Unit 5: Art History – Modern Art Take note of definitions

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	Intermediate 1 - Unit 5: Arts & Entertainment • Listening: Music • Reading: The garbage man • Dialogue: Picasso Exhibit • Grammar: Passive voice: Indirect Form • Vocabulary: Entertainment 3 • Magazine: The Sweetest Art (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + <i>Their first concert /was <u>held</u> last week /at the University's science auditorium, /where they were /a <u>great</u> hit /with the students.</i> (Listening – Music) + <i>Well, /I was given a guitar /by my wife /when I was <u>accepted</u> /as a professor here /at <u>State University</u>.</i> (Listening – Music) INTER 1 – MID-COURSE TEST	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1
6	Intermediate 1 - Unit 6: At work • Listening: The job interview • Reading: Overtime • Dialogue: French tie • Grammar: Present perfect: Contrast with other tenses • Vocabulary: Work 3 • Magazine: Open Offices: Helping or Hurting? (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + <i>So Karen, I've <u>read over your application</u>, and I see that you have some <u>experience in</u></i>	ED Workbook - Unit 6 Review (100') - Word list: Work 3 - The job interview - Overtime - French tie - Present perfect: Contrast with other tenses Speaking: Pronunciation (70') - Vowels / 3: / - Consonant-to-vowel linking - Independent questions	ED Workbook - Unit 7 Review (100') - Word list: Postal Services - Family - Sending a package - Airmail to Tokyo - Passive voice: Modals Listening: Note-taking (100') Unit 6: Engineering – Robots Take notes of numbers

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	<i>advertising</i>. (Listening - The Job Interview) + <i>I now work directly with the art director on different campaigns and I take part in planning meetings and reviews</i>. (Listening - The Job Interview) Intermediate 1 - Unit 7: Sending a package • Listening: Family • Reading: Sending a package • Dialogue: Airmail to Tokyo • Grammar: Passive voice: Modals • Vocabulary: Postal Services • Magazine: Commercial Drones are Taking Flight (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + <i>Next, decide which kind of delivery is best, according to how urgently the package is needed. Surface mail, which sends parcels by land and sea, is the cheapest, but also the slowest.</i> (Reading - Sending a Package)	ED Review Test 5 & Correction (30')	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1
7	Intermediate 1 - Unit 8: Emergency • Listening: Emergency • Reading: Marge has a baby • Dialogue: I have to go • Grammar: Noun clauses + Adverbial clauses • Vocabulary: Road Accidents • Magazine: The Lighter Side of the News (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + <i>We were crossing that bridge on Route 6,</i>	ED Workbook - Unit 8 Review (100') - Word list: Road Accidents - Emergency - Marge has a baby - I have to go - Noun clauses - Adverbial clauses Speaking: Pronunciation (70') - Vowels /eɪ/ /aɪ/ /ɔɪ/ - Linking /j/ - /w/ - Independent questions	ED Workbook - Unit 9 Review (100') - Word list: Banking - Seaview National Bank - Banking trends - Opening a bank account - Emails of enquiry and response - Banking trends Listening: Revision (100') - Note-taking (60') - Pronunciation (40')

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	when this big truck <u>came</u> speeding towards us. (Listening – Emergency) + An ambulance was called, and we were rushed to <u>the emergency room</u> at Parker General Hospital. (Listening – Emergency) Intermediate 1 - Unit 9: Banking • Introduction: Banking Vocabulary: Banking Grammar: Modal Verbs • Reading: Seaview National Bank • Listening: Banking trends • Dialogue: Opening a bank account • Reading: Emails of enquiry and response • Listening: Banking trends • Magazine: A Boy and a Bank (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + All you have to do is <u>sign into your account</u>, <u>take a picture of the check with the camera on your device</u>, and submit <u>the image</u> for deposit. (Listening-Banking trends) + Another trend we're seeing is more secure <u>payment</u> systems. (Listening-Banking trends)	ED Review Test 6 & Correction (30')	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1
Mid-course Test			
8	Intermediate 1 - Unit 10: Gadgets • Introduction: Gadgets and Technology	ED Workbook - Unit 10 Review (100') - Word list: Electronic gadgets - All about Apps	ED Workbook - Unit 1 Review (100') - Wordlist: Cars - Ad

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	Vocabulary: Electronic gadgets Grammar: Future tenses • Reading: All about Apps • Listening: Student Hackathon • Dialogue: Choosing a device • Reading: Tech-trend gadget expo • Listening: Technology Podcast • Magazine: Feel the Music (Intermediate) Record yourself and send to Teacher + Some <u>wearables</u> send health information straight to your doctor. (Reading: Tech-Trend Gadget Expo) + They will have special electronics and <u>software</u> inside, plus a continuous connection to the Internet. (Listening-Technology Podcast) INTERMEDIATE 1 – END-OF-COURSE TEST Intermediate 2 - Unit 1: Buying a car • Listening: Ad • Reading: Buying a used car • Dialogue: The car • Grammar: Conditionals (Real) • Vocabulary: Cars • Magazine: Groupon (Advanced) Record yourself and send to Teacher + When I told my sister about it, she said that she had just bought a car here, too, and had gotten a <u>really</u> great <u>deal</u>. (Listening – Ad)	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1 - Student Hackathon - Choosing a device - Tech-trend gadget expo - Technology Podcast Speaking: Pronunciation (70') - Vowels /ɪə/ /eə/ - Rhythm - Independent questions ED Review Test 7 & Correction (30')	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1 - Buying a used car - The car - Read conditionals Listening: Note-taking (100') Unit 7: Media Studies – Interactive Games Take notes of points of view

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1
	+ Also, if you decide to buy a car through a used-car <u>dealer</u> , try to have someone recommend a good <u>dealer</u> . (Reading – Buying a Used Car)		
9	Intermediate 2 - Unit 2: Accidents Listening: Be careful Reading: Cliff Terror Dialogue: Look out! Grammar: Past perfect: Progressive Vocabulary: Accidents Magazine: Technology and the Bully (Advanced) Record yourself and send to Teacher + <u>You know you're not supposed to carry things like that on your own.</u> (Listening - Be Careful!) + <u>Are you allowed to ride your bike on the sidewalk?</u> (Listening - Look Out!) Intermediate 2 - Unit 3: Problems Listening: Family Reading: A Foreign Affair Dialogue: Fried fish Grammar: Past perfect: simple Vocabulary: Attending a Party Magazine: Are Your Shoes Driver Friendly? (Advanced) Record yourself and send to Teacher + <u>I've had new tires put on, they've repaired an oil leak, and the brakes needed to be replaced.</u> (Listening – Family)	ED Workbook - Unit 2 Review (100') - Wordlist: Accidents - Be careful - Cliff Terror - Look out! - Past perfect: Progressive Speaking: Pronunciation (70') - Vowels /əʊ/ /aʊ/ - Strong and weak forms in phrases and sentences: pronouns - Independent questions ED Review Test 8 & Correction (30')	ED Workbook - Unit 3 Review (100') - Wordlist: Attending a Party - Family - A Foreign Affair - Fried fish - Past perfect: simple Listening: Note-taking (100') Unit 8: Biology – Genetically Modified Food Take notes of key terms

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1
	+ <i>How embarrassing! But Danny put on his best smile, and walked over.</i>		
10	Intermediate 2 - Unit 4: Helping out Listening: Welcome to the Neighborhood Reading: She owes you a favor Dialogue: Let's go Grammar: Past perfect: review + Reported Speech: Statements + Questions Vocabulary: Home Repairs Magazine: DeafSpace (Advanced) Record yourself and send to Teacher + <i>I've always wanted <u>to</u> go there.</i> (Listening - Welcome to the Neighborhood!) + <i>It was <u>supposed</u> to <u>be</u> the number nine, not the number six.</i> (Listening - Welcome to the Neighborhood!) Intermediate 2 - Unit 5: Dreams and Ambitions Listening: The promotion Reading: The singer Dialogue: Assignments Grammar: Conditionals (Unreal) Vocabulary: Adjectives 4 Magazine: Working the Dream - at Hubud (Advanced) Record yourself and send to Teacher + <i>I haven't seen you <u>since</u> that meeting with the marketing team we had...what's it been?</i> (Listening - The Promotion)	 ED Workbook - Unit 4 Review (100') - Wordlist: Home Repairs - Welcome to the Neighborhood - She owes you a favor - Let's go - Past perfect: review - Reported Speech: Statements + Questions Speaking: Pronunciation (70') - Consonants /p/ /b/ - Strong and weak forms in phrases and sentences: possessives, conjunctions, prepositions - Independent questions ED Review Test 9 & Correction (30')	ED Workbook - Unit 5 Review (100') - Wordlist: Adjectives 4 - The promotion - The singer - Assignments - Conditionals (Unreal) Listening: Note-taking (100') Unit 9: Business – Design Thinking Take notes of degree of certainty

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1
	+ <i>They've just offered me a new job: a promotion.</i> (Listening - The Promotion) INTERMEDIATE 2 – MID-COURSE TEST		
11	Intermediate 2 - Unit 6: Money matters Listening: Quiz Reading: Get your mother's worth Dialogue: The raise Grammar: Reported speech: Time aspects Vocabulary: Finance Magazine: Kakeibo: The Japanese Art of Saving Money (Advanced) Record yourself and send to Teacher + <i>Welcome to "Know Your Composers," our weekly quiz show where you get to show off what you know about famous composers.</i> (Listening – Quiz) + <i>The composer was Beethoven and I believe his first music teacher was his father.</i> (Listening – Quiz) Intermediate 2 - Unit 7: Politics Listening: News Reading: Brown's campaign problems Dialogue: New manager Grammar: Reported Speech: Review Vocabulary: Politics Magazine: Who's the Better Politician? (Advanced)	ED Workbook - Unit 6 Review (100') - Wordlist: Finance - Quiz - Get your mother's worth - The raise - Reported speech: Time aspects Speaking: Pronunciation (70') - Consonants /θ/ /ð/ - Strong and weak forms in phrases and sentences: articles, comparatives and "there" - Independent questions ED Review Test 10 & Correction (30')	ED Workbook - Unit 7 Review (100') - Wordlist: Politics - News - Brown's campaign problems - New manager - Reported Speech: Review Listening: Note-taking (100') Unit 10: History – Shackleton Take notes of chronological order (time)

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1
	Record yourself and send to Teacher + In her live report <u>earlier</u> today, our reporter, Nancy King, pointed out <u>that</u> Schmidt had been involved in <u>the</u> defeat of <u>the</u> new crime law proposed last year and stated <u>that this</u> had probably hurt his chances in <u>the</u> election today. (Listening – News) + Before <u>the</u> election, Morales had promised voters <u>that</u> she would propose a new crime law if she were elected. (Listening – News)		
12	Intermediate 2 - Unit 8: Instructions Listening: Forecast Reading: Flight information Dialogue: Would you mind Grammar: Causatives/Permissives: Active + Passive Vocabulary: Crime 2 Magazine: Making Black-and-White Photos Come Alive (Advanced) Record yourself and send to Teacher + If rain or <u>snow</u> <u>were</u> to leak in through the roof, it <u>would</u> damage your <u>ceiling</u>, your <u>walls</u>, and even your furniture. (Listening – Forecast) + About two <u>years</u> ago, although <u>I'd</u> been planning to have my roof checked for <u>leaks</u>, I forgot. (Listening – Forecast) Intermediate 2 - Unit 9: Recycling	ED Workbook - Unit 8 Review (100') - Wordlist: Crime 2 - Forecast - Flight information - Would you mind - Causatives/Permissives: Active + Passive Speaking: Pronunciation (70') - Consonants /s/ /z/ - Strong and weak forms in phrases and sentences: auxiliary verbs - Independent questions ED Review Test 11 & Correction (30')	ED Workbook - Unit 9 Review (100') - Wordlist: Recycling - City of Lakeview Recycling tips - Trash for treasure - Home recycling survey - An upcycling workshop - Helping the environment Listening: Note-taking (100') Unit 11: Philosophy – Ethics Take notes of examples

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	• Introduction: Recycling Vocabulary: Recycling Grammar: Prefixes and Suffixes • Reading: City of Lakeview Recycling tips • Listening: Trash for treasure • Dialogue: Home recycling survey • Reading: An upcycling workshop • Listening: Helping the environment • Magazine: It Pays to Recycle (Advanced) Record yourself and send to Teacher + <i>Recycling is always beneficial to the environment, but in order to break down materials and use them to create new products, the recycling process uses valuable resources like energy and water.</i> (Listening – Helping the environment) + <i>What can I use as confirmation of my participation on the workshop?</i> (Reading - An Up-cycling workshop)	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1
13	Intermediate 2 - Unit 10: Movie making • Introduction: Movie Making Vocabulary: Movie making industry Grammar: Past • Progressive and Past Simple • Reading: Real motion film festival • Listening: On the film set • Dialogue: Working in the movie industry	ED Workbook - Unit 10 Review (100') - Wordlist: Movie Making - Real motion film festival - On the film set - Working in the movie industry - The international film school - Digital technology and the movie industry Speaking: Pronunciation (70') - Consonants /ʃ/ /ʒ/	ED Workbook - Unit 1 Review (100') - Wordlist: Relationships 2 - Nick and Emily - A new acquaintance - Divorced - Past form of modals: Should/Could have Listening: Note-taking (100') Unit 12: Information Technology – Big Data Take notes of causes and effects

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	• Reading: The international film school • Listening: Digital technology and the movie industry • Magazine: How Do They Do It! (Advanced) Record yourself and send to Teacher + Well, first of all, <u>digital technology</u> is <u>cheaper</u> since you <u>don't need to pay for expensive rolls of film</u>. It's also much simpler to use. Filmmakers, or 'moviemakers', can <u>shoot</u> with a digital camera directly onto an SD card - a type of <u>storage card</u> for <u>digital files</u>. This is much more efficient. (Listening: Digital technology and the movie industry) INTERMEDIATE 2 – END-OF-COURSE TEST Intermediate 3 - Unit 1: Couples • Listening: Nick and Emily • Reading: A new acquaintance • Dialogue: Divorced • Grammar: Past form of modals: Should/Could have • Vocabulary: Relationships 2 • Magazine: Love Sweet Love (Advanced) Record yourself and send to Teacher - “Well, as long as you both feel the same way...though, if you ever feel like talking, <u>I'm here for you</u>.” (Speaking – Divorced) - “<u>She's pretty</u>, she has a great <u>sense of</u>	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1 - Contractions - Independent questions ED Review Test 12 & Correction (30')	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1
	humor, and I really love spending time with her.” (Listening - Nick and Emily)		
14	Intermediate 3 - Unit 2: Sport and fitness Listening: College sports Reading: Health and fitness today Dialogue: Ten miles Grammar: More conditionals: Past conditionals Vocabulary: Sports 2 Magazine: Underwater Cycling (Advanced) Record yourself and send to Teacher + “Tina recently you’ve made a name for yourself as the <u>coach</u> of the Smithtown University women’s volleyball team.” (Listening – College Sports) + Heart specialist Marvin Kane, who <u>is</u> in <u>charge</u> of the Health and Fitness <u>Research</u> Program at <u>Cedars</u> General Hospital, <u>advises</u> <u>checking</u> with a doctor before beginning any fitness program. (Reading - Health & Fitness Today) Intermediate 3 - Unit 3: Problems Listening: Family Reading: A Foreign Affair Dialogue: Fried fish Grammar: Past perfect: simple Vocabulary: Attending a Party Magazine: Who Needs Managers? (Advanced) Record yourself and send to Teacher	ED Workbook - Unit 2 Review (100’) - Wordlist: Sports 2 - College sports - Health and fitness today - Ten miles - More conditionals: Past conditionals Speaking: Pronunciation (70’) - Consonants /tʃ/ /dʒ/ - Pronouncing -s endings in noun plurals and present simple - Independent questions ED Review Test 13 & Correction (30’)	ED Workbook – Unit 3 Review (100’) - Wordlist: Attending a Party - Family - A Foreign Affair - Fried fish - Past perfect: simple Listening: Note-taking (100’) Unit 13: Business – Managing International Business Meetings Take note of summaries and symbols

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1	- English Discoveries Workbook - Supplementary Book Course 1
	+ I was supposed to get it this afternoon, but my car <u>is</u> still at the garage. (Listening – Family) + I've had new <u>tires</u> put on, they've repaired an oil leak, and the <u>brakes</u> needed to be replaced. (Listening – Family)		
15	Intermediate 3 - Unit 4: A helping hand Listening: Call-in Reading: Does homeless mean helpless? Dialogue: Do you need help? Grammar: More relative clauses: Whose & where + Review Vocabulary: Social Problems Magazine: Sneakers for the Streets (Advanced) Record yourself and send to Teacher - Keeping a <u>job</u> usually depends on <u>whether</u> or not you're <u>willing</u> to <u>work</u>. (Listening - Call-In) - At present, thousands of <u>youngsters</u> and elderly people live their lives on the streets and the situation is not improving. (Reading - Does Homeless Mean Helpless?) Intermediate 3 - Unit 5: Health and happiness Listening: A healthy diet Reading: After a heart attack Dialogue: Can I help? Grammar: Past forms of modals: Might/May/Must have	ED Workbook - Unit 4 Review (100') - Wordlist: Social Problems - Call-in - Does homeless mean helpless? - Do you need help? - More relative clauses: Whose & where Speaking: Pronunciation (70') - Consonants /w/ /j/ - Pronouncing regular past tense endings - Independent questions ED Review Test 14 & Correction (30')	ED Workbook - Unit 5 Review (100') - Wordlist: Health 2 - A healthy diet - After a heart attack - Can I help? - Past forms of modals: Might/May/Must have Listening: Revision (100') - Note-taking (60') - Pronunciation (40')

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	• Vocabulary: Health 2 • Magazine: Technology and Fitness (Advanced) Record yourself and send to Teacher - What do you mean by “<u>processed</u>” food? (Listening - A Healthy Diet) - “Do you <u>want</u> me to put the other <u>weights</u> on the bar for you?” (Speaking - Can I Help?) INTERMEDIATE 3 – MID-COURSE TEST	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1	• English Discoveries Workbook • Supplementary Book Course 1
Final Test			

7. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN:

Cách thức kiểm tra đánh giá trong học phần:

Các đầu điểm	Tỷ trọng	Chi tiết đánh giá	Ghi chú
Chuyên cần (a)	5%	Đi học đầy đủ và tham gia tích cực của SV trên lớp; mức độ hoàn thành bài tập về nhà.	Đánh giá trong từng buổi học trực tiếp.
Kết quả học tập trực tuyến (b)	15%	- Điểm các bài tập và bài kiểm tra trong chương trình ED trực tuyến (bao gồm Component Test, Recordings, Writing Assignments, Mid-course Test và Course Test) dựa trên báo cáo học tập của hệ thống TMS. - GV chấm Recordings và Writing Assignments và nhập điểm cho SV vào Gradebook 1 +) Recordings: GV thực hiện chấm bài ở các tuần được ghi chú trong Gradebook 1 và thay thế vào điểm của hệ thống +) Writing: Giáo viên chấm toàn bộ bài viết của SV ở các tuần được liệt kê trong Gradebook 1	Hàng tuần GV nhập điểm từ báo cáo học tập trên hệ thống TMS vào Gradebook 1 (tránh tình trạng SV dồn vào cuối kỳ mới hoàn thành bài).
Kiểm tra ED trên giấy (ED Review tests) (c)	10%	GV kiểm tra kiến thức học trực tuyến của SV. Bài kiểm tra gồm các phần <i>Nghe/Đọc, Từ vựng, Ngữ pháp</i> dựa trên chủ đề và nội dung học trực tuyến và trực tiếp.	Hàng tuần GV nhập điểm vào Gradebook 2.
Thi giữa học phần (Midterm Test) (d)	20%	Bài thi trên giấy, Nghe (20 phút) và Đọc (45 phút)	Kết thúc tuần thứ 7 của học kỳ.
Thi cuối học phần (Final Test) (e)	50%	+ Bài thi Nghe (25 phút), Đọc (60 phút), Viết (20 phút) trên giấy + Bài thi Nói : Mỗi SV thực hiện bài thi nói gồm 2 phần, thời gian nói khoảng 5-6 phút.	Sau tuần 15 của học kỳ.

Điều kiện để sinh viên được dự thi Bài thi cuối học phần:

Sinh viên có đầy đủ các đầu điểm **a, b, c, d, e** trong đó:

- Điểm **a** (Chuyên cần) lớn hơn hoặc bằng 80%;
- Điểm **b** (Kết quả học tập trực tuyến) lớn hơn hoặc bằng 60%.

Những sinh viên không đáp ứng được các điều kiện trên **không được tham gia bài thi cuối học phần và buộc phải học lại.**

Điều kiện để sinh viên ĐẠT/QUA môn học:

Công thức tính Điểm trung bình học phần:

Sinh viên được coi là **Đạt/Qua** học phần nếu **điểm trung bình học phần** lớn hơn hoặc bằng 4.

$$\text{Điểm trung bình học phần} = a \times 0.05 + b \times 0.15 + c \times 0.1 + d \times 0.2 + e \times 0.5$$

Phụ lục 1: TEST SPECIFICATIONS – MIDTERM TEST**Test level: B1/ ~ 40 TOEFL iBT Score****Time allowed: ~ 65 minutes**

SKILL & TIME	TASK TYPE	NUMBER OF QUESTIONS	TASK DESCRIPTION	SCORING
Listening ~20 minutes	Conversation	10	Students hear 2 conversations between two people ONCE. Each conversation is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	Total: 10 points 0.625 point/correct answer
	Lecture	6	Students hear one talk given by a single speaker ONCE. The talk is followed by 6 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	
Reading 45 minutes	Text	16	Students read 3 passages from academic texts; each is about 450 words long. Each passage is followed by 5-6 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question. There is NO extra time for transferring answers to the answer sheet.	Total: 10 points 0.625 point/correct answer

SCORING GUIDEUse Vietnamese benchmark of **10 points**.

Section	Weight	Total score
Listening	50%	10 points
Reading	50%	10 points
Midterm Test Score = Listening x 0.5 + Reading x 0.5		

Phụ lục 2: TEST SPECIFICATIONS – FINAL TEST

Test level: B1/ ~ 45 TOEFL iBT Score

Time allowed: ~95 minutes (L+R+W) & 5-6 minutes (S)

SKILL & TIME	TASK TYPE	NUMBER OF QUESTIONS	TASK DESCRIPTION	SCORING
Listening ~25 minutes	Conversation	10	Students hear 2 conversations between two people ONCE. Each conversation is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	Total: 10 points 0.5 point/correct answer
	Lecture	10	Students hear 2 talks given by a single speaker ONCE. Each talk is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	
Reading 50 minutes	Text	20	Students read 3 passages from academic texts; each is about 450 words long. Each of the first two passages is followed by 5 questions while the last one is followed by 10 questions. Each question has 4 responses, and students choose the best answer to each question. There is NO extra time for transferring answers to the answer sheet	Total: 10 points 0.5 point/correct answer
Writing 20 minutes	Paragraph	1	Students write a paragraph of about 150 words to respond to a prompt.	Total: 10 points <i>Refer to the Writing Assessment Rubric</i>
Speaking (Individual, paper-based) 5-6 minutes	Read a text aloud	1	Students read a given text of about 60-70 words. Students have 45 seconds to prepare and 45 seconds to read the text aloud.	Total: 10 points <i>Refer to the Speaking Assessment Rubric</i>
	Express opinion	2	Students answer 2 questions on familiar topics. Students are asked to express their opinion. For each question, students have 40 seconds to prepare and 60 seconds to answer.	

SCORING GUIDE

Use Vietnamese benchmark of **10 points**.

Section	Weight	Total score
Listening	25%	10 points
Reading	25%	10 points
Writing	25%	10 points
Speaking	25%	10 points
Final Test Score = Listening x 0.25 + Reading x 0.25 + Writing x 0.25 + Speaking x 0.25		

WRITING ASSESSMENT RUBRIC

WRITING	CRITERION	TOTAL SCORE	WEIGHT
Paragraph writing	Content: 2.5 points Organization: 2.5 points Grammar: 2.5 points Vocabulary: 2.5 points	10 points	25% (of the final test)

BAND	CONTENT	ORGANIZATION	GRAMMAR	VOCABULARY
2.5	- All content is generally relevant to the task with effectively developed ideas. - Target reader is on the whole informed. - Attempts to use the conventions of the communicative task	- Uses a wide range of basic, high-frequency linking words and cohesive devices (e.g. <i>reference pronouns, substitution, ellipsis, or repetition</i>) appropriately	- Uses a range of simple grammatical forms with a good degree of control - Attempts to use some complex structures - Errors may be present or even noticeable but do not impede communication.	- Uses everyday vocabulary with a good degree of flexibility and accuracy - <i>*Everyday vocabulary refers to vocabulary that comes up in common situations of a non-technical nature in the relevant domain.</i>
2.0	- Some ideas are somewhat developed - Target reader is on the whole informed. - Attempts to use the conventions of the communicative task	- Uses of basic, high-frequency linking words appropriately in at least part of the writing and some may be inaccurate or repetitive - Uses a limited number of cohesive devices (e.g. <i>reference pronouns, substitution, ellipsis, or repetition</i>).	- Uses simple grammatical forms with a good degree of control - Uses of limited range of complex structures - While errors are noticeable, meaning can still be	- Uses everyday vocabulary generally appropriately, while occasionally overusing certain lexis

BAND	CONTENT	ORGANIZATION	GRAMMAR	VOCABULARY
			determined.	
1.5	- Some ideas are limited developed - Irrelevances may be present. - Target reader is minimally informed.	- Uses basic high-frequency phrasal items (e.g. “first of all”, “and then”) to connect ideas, but these may be inaccurate or repetitive	- Uses simple grammatical forms with some degree of control. - Errors may impede meaning at times.	- Attempts everyday vocabulary, while overusing certain lexis.
1.0	- Ideas are underdeveloped - Irrelevances and misinterpretation of task may be present.	- Attempts basic linking words (e.g. ‘and’, ‘but’), but those used may not indicate a logical relationship between ideas. - Or frequent missing or obscure connections between ideas	- Uses formulaic sentences - Or frequent errors in grammar and usage and they are impeding the meaning most of the time	- Uses basic vocabulary; essentially no control of word formation and/or spelling <i>*Basic vocabulary refers to vocabulary used for survival purposes, for simple transactions, and the like.</i>
0.5	- Content is totally irrelevant.	- Fails to communicate any clear message	- Uses simple isolated phrases - Or numerous impeding grammatical errors	- Uses a few isolated words - Or numerous inappropriate choice of words or word forms
0	Do not take the test OR leave the test paper blank			

NOTES FOR EXAMINERS

- Examiners use the Writing Assessment Rubric to decide which scores to give students taking the writing test.
- The Rubric is divided into six bands from 0 to 2.5, with 0 being the lowest and 2.5 the highest. Descriptors for each criterion are provided and indicate what a student is expected to demonstrate at each band.
- The final writing score is the addition of bands for the four criteria.
- For example, the scores of student Pham Thi A.

Student	Content	Organization	Grammar	Vocabulary
Pham Thi A	2.0	1.5	1.0	1.5

	Final score = 2.0 + 1.5 + 1.0 + 1.5 = 6.0

SPEAKING ASSESSMENT RUBRIC

	Grammar and Vocabulary Part 2 only	Discourse Management Part 2 only	Pronunciation Part 1 & Part 2
5	* Shows a good degree of control of simple grammatical forms, and attempts some complex grammatical forms. * Uses a range of appropriate vocabulary to give and exchange views on familiar topics	* Produces extended stretches of language despite some hesitation * Contributions are relevant despite some repetition * Uses a range of cohesive devices	* Is intelligible * Intonation is generally appropriate * Sentence and word stress is generally accurately placed. * Individual sounds are generally articulated clearly .
4	<i>Performance shares features of Band 3 and 5</i>		
3	* Shows a good degree of control of simple grammatical forms * Uses a range of appropriate vocabulary when talking about familiar topics	* Produces responses which are extended beyond short phrases , despite hesitation * Contributions are mostly relevant , but there may be some repetition . * Uses a range of cohesive devices	* Is mostly intelligible , and has some control of phonological features at both utterance and word levels
2	<i>Performance shares features of Band 1 and 3</i>		
1	* Shows sufficient control of simple grammatical forms * Uses a limited range of appropriate vocabulary to talk about familiar topics	* Produces responses which are extended beyond short phrases , despite hesitation * Contributions are mostly relevant , but there may be some repetition .	* Is mostly intelligible , despite limited control of phonological features
0	<i>Performance below Band 1</i>		

NOTES FOR EXAMINERS

- Examiners use the Assessment Rubric to decide which marks to give students taking the speaking tests.
- The Rubric is divided into six bands from 0 to 5, with 0 being the lowest and 5 the highest. Descriptors for each criterion are provided and indicate what a student is expected to demonstrate at each band.
- The Final Score is calculated with the following formula:

$$\text{Final Score} = (\text{Grammar \& Vocab} \times 25\% + \text{Discourse Management} \times 25\% + \text{Pronunciation} \times 50\%) \times 2$$

For example, the scores of student *Pham Thi A*:

Student	Grammar and Vocabulary	Discourse management	Pronunciation

<i>Pham Thi A</i>	4	3	3
	Final score = $(4 \times 0.25 + 3 \times 0.25 + 3 \times 0.5) \times 2 = 6.5$		

1/ TÊN HỌC PHẦN

- Tiếng Việt: Học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 2
- Tiếng Anh: Course 2 – CLC
- Mã học phần: BAS1163_CLC
- Số tín chỉ: 8 tín chỉ

2/ KHOA PHỤ TRÁCH GIẢNG DẠY: Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Cơ bản

3/ MÔ TẢ HỌC PHẦN:

Học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 2 được tổ chức giảng dạy theo mô hình học tập kết hợp: học tập trực tiếp kết hợp học tập trực tuyến.

Thời gian học (chuẩn) trong một học kỳ (15 tuần) được phân bổ cụ thể như sau:

- Thời gian học trực tuyến: ~ 4 giờ/ tuần
- Thời gian học trực tiếp: ~ 3.3 giờ/buổi x 2 buổi/ tuần (1 buổi = 4 tiết)

Học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 2 cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về:

- Các hiện tượng ngữ pháp Tiếng Anh như liên từ, các cặp từ nối câu, mệnh đề, đoạn văn, các loại câu điều kiện, dạng quá khứ của các động từ khuyết thiếu, các mệnh đề chỉ nguyên nhân, lý do, các thì tương lai hoàn thành, tương lai tiếp diễn, các cụm động từ. Có thể mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, giấc mơ, hy vọng, hoài bão và có thể trình bày các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình;
- Những từ vựng được sử dụng trong các tình huống hàng ngày và thực hành hội thoại nói về các chủ đề quen thuộc của cuộc sống như thể thao, báo chí, du lịch, sức khỏe, kinh doanh, giáo dục, giao tiếp liên văn hóa...;
- Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết với độ khó tương ứng Bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam, hay Bậc B1 theo khung tham chiếu Châu Âu);
- Cấu trúc, dạng câu hỏi của bài thi TOEFL iBT, và chiến thuật làm bài. Đề cương chi tiết

4/ MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

4.1. Mục tiêu chung

Kết thúc học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 2, sinh viên có thể:

- Hiểu được ý chính và các thông tin chi tiết, hiểu được các thông tin được diễn tả tường minh hoặc hàm ẩn, đưa ra các suy luận đơn giản, xác định và hiểu được các luận điểm và áp dụng kiến thức ngôn ngữ để lấy thông tin, hiểu các mối quan hệ logic trong các văn bản nói và viết về các chủ đề quen thuộc trong công việc, học tập, giải trí,...;
- Xử lý hầu hết các tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng Tiếng Anh, có thể giao tiếp tương đối tự tin về các vấn đề quen thuộc liên quan đến sở thích, học tập và việc làm của mình. Có thể trao đổi, kiểm tra và xác nhận thông tin, giải thích vấn đề nảy sinh. Có thể trình bày ý kiến về các chủ đề văn hóa du lịch, v.v...;
- Viết bài luận liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm;
- Viết các bài tóm tắt thông tin;
- Mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, giấc mơ, hy vọng, hoài bão;
- Nắm vững cấu trúc và cách làm bài thi TOEFL iBT.

4.2. Về kiến thức ngôn ngữ

Ngữ âm

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Phát âm rõ ràng, dễ hiểu mặc dù đôi lúc giọng vẫn chưa tự nhiên và thỉnh thoảng còn phát âm sai;
- Có thể nói dài mà vẫn có thể hiểu được, mặc dù còn khó khăn trong việc diễn đạt lại về cấu trúc và từ vựng, đặc biệt là khi nói dài và tự do.

Ngữ pháp

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Sử dụng được một cách khá chính xác những mẫu câu thường dùng liên quan tới những tình huống quen thuộc;
- Sử dụng được một cách khá chính xác các cụm danh từ, tính từ, trạng từ;
- Phân biệt và sử dụng được một cách khá chính xác các thời hiện tại, các thời quá khứ và các thời tương lai;
- Sử dụng được một cách khá chính xác các động từ khuyết thiếu ở các thì, các loại câu so sánh; câu điều kiện, câu giả định;
- Sử dụng được một cách khá chính xác các câu đơn và câu ghép;
- Sử dụng được một cách khá chính xác các liên từ và từ nối thời gian, nguyên nhân-kết quả, các loại phân từ, v.v...;
- Sử dụng được khá nhiều các cụm động từ trong diễn đạt và thành lập câu;
- Tự phát hiện được các lỗi sai cơ bản trong loại văn bản;
- Giao tiếp được một cách khá chính xác trong những ngữ cảnh quen thuộc, nhìn chung có khả năng kiểm soát tốt mặc dù còn có sự ảnh hưởng đáng kể của tiếng mẹ đẻ. Có thể còn mắc lỗi, nhưng người sử dụng vẫn thể hiện được rõ ràng ý mình muốn truyền đạt.

Từ vựng:

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Có đủ vốn từ để thực hiện những giao dịch đơn giản hàng ngày với các tình huống và chủ đề quen thuộc, ví dụ: giáo dục, kinh doanh, báo chí, môi trường, thể thao và sức khỏe;
- Có đủ vốn từ để có thể miêu tả những tình huống không thể đoán trước, giải thích các điểm chính của vấn đề với độ chính xác hợp lý và thể hiện những suy nghĩ về các chủ đề mang tính trừu tượng hay văn hóa như âm nhạc, điện ảnh;
- Có đủ vốn từ vựng để diễn đạt mong muốn bản thân với một chút do dự hay lòng vòng về các chủ đề như gia đình, sở thích, đam mê, công việc, du lịch, các sự kiện đang diễn ra, nhưng do giới hạn về mặt từ vựng nên đôi chỗ viết hoặc nói lặp ý và thể hiện khó khăn;
- Xây dựng vốn từ vựng nghề nghiệp về các lĩnh vực cơ bản như: văn phòng, nhà hàng, kinh doanh, buôn bán, tài chính, pháp luật, v.v...;
- Kiểm soát tốt lượng từ vựng ở trình độ sơ cấp đến tiền trung cấp – các từ vựng ở bậc 3 thấp theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam hay B1 theo Khung tham chiếu châu Âu;
- Vẫn có những lỗi lớn khi diễn đạt những ý nghĩ phức tạp hay những chủ đề và tình huống không quen thuộc.

4.3. Về các kỹ năng ngôn ngữ

Kỹ năng đọc

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Hiểu các đoạn văn bản ngắn về các vấn đề quen thuộc và cụ thể, ví dụ: giấc mơ, hoài bão, các vấn đề tài chính, luật pháp, môi trường...;
- Xác định được thông tin cụ thể trong các văn bản quen thuộc như các công văn ngắn và các bài báo ngắn mô tả sự kiện;
- Đọc hiểu các văn bản chứa đựng thông tin rõ ràng về các chủ đề liên quan đến chuyên ngành và lĩnh vực yêu thích, quan tâm của mình;
- Xác định các kết luận chính trong các văn bản nghị luận có sử dụng các tín hiệu ngôn ngữ rõ ràng, xác định được thái độ và quan điểm của người viết;

- Nhận diện mạch lập luận của văn bản đang đọc, dù không nhất thiết phải thật chi tiết;
- Diễn đạt lại các đoạn văn bản ngắn theo cách đơn giản, sử dụng cách dùng từ và cấu trúc từ của văn bản gốc.

Kỹ năng nghe

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Hiểu được ý chính của các hội thoại mở rộng nếu lời nói được diễn đạt rõ ràng bằng ngôn ngữ chuẩn mực;
- Theo dõi và hiểu được dàn ý của các bài nói ngắn, đơn giản về các chủ đề quen thuộc nếu được diễn đạt theo giọng chuẩn, rõ ràng;
- Theo dõi và hiểu được các bài giảng hay cuộc nói chuyện về đề tài quen thuộc hoặc trong phạm vi chuyên môn của mình nếu được diễn đạt một cách đơn giản với cấu trúc rõ ràng;
- Hiểu các ý chính của các chương trình điểm tin trên đài phát thanh và những nội dung phỏng vấn, phóng sự, phim thời sự có hình ảnh minh họa cho nội dung cốt truyện được diễn đạt rõ ràng và bằng ngôn ngữ đơn giản;
- Nắm bắt được các ý chính và hiểu một phần tương đối nội dung các chương trình phát thanh và truyền hình về các đề tài quen thuộc và được diễn đạt tương đối chậm và rõ ràng về các chủ đề mà bản thân quan tâm, ví dụ như các cuộc phỏng vấn, các bài giảng ngắn, các quảng cáo về dịch vụ và các bản tin được diễn đạt tương đối rõ ràng.

Kỹ năng nói

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Tham gia đàm thoại về các chủ đề quen thuộc mà không cần chuẩn bị, thể hiện quan điểm cá nhân và trao đổi thông tin về các chủ đề quen thuộc liên quan đến sở thích cá nhân, học tập, công việc hoặc cuộc sống hằng ngày, tuy nhiên đôi lúc vẫn còn khó khăn để thể hiện chính xác điều mình muốn nói;
- Mô tả đơn giản về các chủ đề quen thuộc trong lĩnh vực quan tâm;
- Mô tả chi tiết về kinh nghiệm bản thân, cốt truyện của một cuốn sách, bộ phim hay và cảm xúc của mình;
- Nói về những ước mơ, hy vọng và ước vọng, các sự kiện có thật hoặc giả tưởng;
- Tranh luận một cách đơn giản, rõ ràng, củng cố quan điểm của mình bằng những chuỗi lập luận và các ví dụ minh họa tương đối hợp lý;
- Tranh luận cho một quan điểm cụ thể bằng cách đưa ra những lập luận ưu, khuyết điểm của mỗi lựa chọn;
- Trình bày những bài thuyết trình đơn giản, được chuẩn bị trước về một chủ đề quen thuộc hoặc lĩnh vực bản thân quan tâm một cách rõ ràng để người nghe dễ dàng theo dõi vì những điểm chính đã được giải thích khá chính xác;
- Bày tỏ suy nghĩ về những chủ đề văn hóa, có tính trừu tượng như phim ảnh, âm nhạc;
- Sử dụng ngôn ngữ đơn giản để xử lý hầu hết các tình huống phát sinh trong khi đi du lịch, tổ chức cho chuyến du lịch như đặt chỗ, làm giấy tờ với các cơ quan có thẩm quyền khi đi du lịch nước ngoài;
- Xử lý những tình huống bất thường ở các cửa hàng, bưu điện, ngân hàng ví dụ như trả lại hàng hoặc khiếu nại về sản phẩm;
- Giải thích một vấn đề phát sinh và làm rõ nguyên nhân để nhà cung cấp dịch vụ hoặc khách hàng phải nhượng bộ.

Kỹ năng viết

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Viết bài đơn giản, có tính liên kết về các chủ đề quen thuộc hoặc mối quan tâm cá nhân bằng cách kết nối các thành tố đơn lập thành bài viết có cấu trúc;
- Miêu tả chi tiết, dễ hiểu về những chủ đề quen thuộc trong lĩnh vực quan tâm;

- Viết về các trải nghiệm, miêu tả cảm giác và phản ứng trong một bài viết đơn giản, có tính liên kết;
- Miêu tả một sự kiện, một chuyến đi gần đây (thật hoặc giả tưởng);
- Viết kể lại một câu chuyện;
- Viết những bài luận đơn giản, ngắn gọn về các chủ đề thuộc mối quan tâm cá nhân;
- Tóm tắt báo cáo và trình bày ý kiến về những thông tin thực tế mà người viết tích lũy được về những vấn đề quen thuộc có thể xảy ra hằng ngày;
- Viết những báo cáo rất ngắn gọn với định dạng chuẩn, cung cấp những thông tin thực tế và nêu lý do cho những kiến nghị đưa ra trong báo cáo;
- Truyền đạt thông tin, ý kiến về những chủ đề cụ thể cũng như trừu tượng, kiểm tra thông tin, hỏi và giải thích vấn đề một cách hợp lý;
- Viết thư cá nhân, viết các ghi chú đề hỏi hoặc truyền đạt những thông tin đơn giản liên quan trực tiếp, giải quyết những điểm được cho là quan trọng;
- Viết thư cá nhân mô tả chi tiết kinh nghiệm, cảm xúc, sự kiện;
- Viết thư từ giao dịch nhằm cung cấp thông tin cá nhân, trình bày suy nghĩ về những chủ đề liên quan đến công việc, học tập và các chủ đề về văn hóa, âm nhạc, phim ảnh;
- Hiểu các tin nhắn có nội dung phản nàn, yêu cầu hoặc giải thích vấn đề.
- Đối chiếu các đoạn thông tin ngắn từ một số nguồn và viết tóm tắt nội dung;

4.4. Các nhóm kỹ năng khác

Kết thúc chương trình, sinh viên có thể:

- Sử dụng thành thạo các ứng dụng và tiện ích của hệ thống học tập trực tuyến English Discoveries để phục vụ học tập, ví dụ: forum, magazine, dictionary, v.v..;
- Hiểu rõ định dạng bài thi TOEFL iBT;
- Nâng cao các kỹ năng ngôn ngữ và chiến thuật làm bài thi TOEFL iBT;
- Làm việc độc lập hoặc theo nhóm để giải quyết các vấn đề học tập được giáo viên giao;
- Quản lý thời gian tốt để hoàn thành và nộp bài tập đúng hạn theo yêu cầu của giáo viên.

5/. TÀI LIỆU HỌC TẬP:

- Học trực tuyến: English Discoveries: ½ Intermediate 3 (Unit 6-10) + Advanced 1 (Unit 1-10)
- Học trực tiếp:
 - ✓ How to master skills for TOEFL iBT Reading – Intermediate (Nhân Trí Việt)
 - ✓ How to master skills for TOEFL iBT Listening – Intermediate (Nhân Trí Việt)
 - ✓ How to master skills for TOEFL iBT Speaking – Intermediate (Nhân Trí Việt)
 - ✓ How to master skills for TOEFL iBT Writing – Intermediate (Nhân Trí Việt)
 - ✓ Supplementary Book Course 2

6/. NỘI DUNG HỌC PHẦN:

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Speaking & Writing) - Supplementary Book Course 2	- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Listening & Reading) - Supplementary Book Course 2
1	Intermediate 3 - Unit 6: Going out Listening: Opera review Reading: Planning a party Dialogue: Lunch Grammar: Conjunctions: pairs + in short answers + review Record yourself and send to Teacher - “Well, Allegra, I'd say it would have to be the hilarious hit, “Musical Disturbance,” which is here on tour from January 7th” (Listening - Opera Review) - “Well, I've got to get back to work.” (Speaking – Lunch)	Course Introduction (20') - Course overview - ED learning guidelines Speaking (80') Independent Speaking – Personal Preference - Unit 8: Education - Unit 9: Welfare - Unit 10: School Reading (100') Basic Comprehension – Unit 1: Vocabulary (Biography / Sociology / Literature / Biology) - Overview - Skill & Drill - Practice with long passages A-B-C-D Homework: Reading Unit 1 - Practice with long passages E-F - Building summary skills - Mini TOEFL iBT - Vocabulary review	Homework checking (20') Listening (100') Basic Comprehension – Unit 1: Listening for Main Ideas (Art / Life Science / Physical Science / Social Science) - Overview - Basic Drill - Practice with Conversations A-B - Practice with Lectures A-B - Integrated Listening & Speaking Writing (80') Integrated Writing – Unit 1: Technology Homework: Listening Unit 1 - Practice with Conversations C-D - Practice with Lectures C-D - Mini TOEFL iBT - Vocabulary Review
2	Intermediate 3 - Unit 7: Restaurant Review Listening: Family Reading: A seafood and steak surprise Dialogue: Recommendations Grammar: More conditionals: Mixed time conditionals + review	Homework checking (20') Speaking (80') Independent Speaking – Personal Preference - Unit 11: Studying - Unit 12: Travel Reading (100') Basic Comprehension – Unit 2: Reference (Animals)	Homework checking (20') * Listening (100') Note-taking 1: Identify main ideas Writing (80') Integrated Writing – Unit 2: Environment I Homework:

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Speaking & Writing) - Supplementary Book Course 2	- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Listening & Reading) - Supplementary Book Course 2
	Record yourself and send to Teacher - “We went to that Chinese restaurant where Carmen's used to be” (Listening – Family) - “In that case, I'm certain the food is horrible” (Speaking – Recommendations)	/ Weather / Environment / Science) - Overview - Skill & Drill - Practice with long passages A-B-C-D Homework: Reading Unit 2 - Practice with long passages E-F - Building summary skills - Mini TOEFL iBT - Vocabulary review	Supplementary Book - Listening
3	Intermediate 3 - Unit 8: Meeting People Listening: Soap opera Reading: The day I met Mick Dialogue: Nice meeting you Grammar: Past forms of modals: review Record yourself and send to Teacher - “And now, for the final episode of “A Stranger from the Past.” (Listening - Soap Opera) - “I remember how our parents died in the accident” (Listening - Soap Opera)	Homework checking (20') * ED Review Unit 6-7-8 (70') ED Review Test Unit 6-7-8 (30') Speaking (80') Independent Speaking – Personal Preference - Unit 13: Money - Unit 14: Computers Homework: Supplementary Book - ED Review	Homework checking (20') Listening (100') Basic Comprehension – Unit 2: Listening for Main Purpose (Geology / Economics / Film / Music) - Overview - Basic Drill - Practice with Conversations A-B - Practice with Lectures A-B - Integrated Listening & Speaking Writing Integrated Writing – Unit 3: Sociopolitics Homework: Listening Unit 2 - Practice with Conversations C-D - Practice with Lectures C-D - Mini TOEFL iBT - Vocabulary Review

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Speaking & Writing) - Supplementary Book Course 2	- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Listening & Reading) - Supplementary Book Course 2
4	Intermediate 3 - Unit 9: Ecotourism Listening: The Tour group; An eco-hotel seminar Reading: The experience of a lifetime; Eco-vacation in Hawaii Dialogue: Can I interest you in an ecotour? Grammar: Present Simple tenses Record yourself and send to Teacher There are different ways to achieve green certification. For instance, if you're building from scratch, or doing renovations, you can use sustainable resources and building products. You can also install solar or wind energy systems, and water-saving toilets, faucets, and showers. If you have an existing hotel with no plans for renovations, you can institute a towel policy to save water and energy. (Listening: An eco-hotel seminar)	Homework checking (20') Speaking (80') Integrated Speaking – Reading & Conversation - Unit 15: School Facilities - Unit 16: University Construction - Unit 17: School Appointments Reading (100') Basic Comprehension – Unit 3: Factual Information (Journalism / Health Science / Government / Culture) - Overview - Skill & Drill - Practice with long passages A-B-C-D Homework: Reading Unit 3 - Practice with long passages E-F - Building summary skills - Mini TOEFL iBT - Vocabulary review	Homework checking (20') * Listening (100') Note-taking 2: Use signal words to organize your notes Writing Integrated Writing – Unit 5: Education Homework: Supplementary Book Listening
5	Intermediate 3 - Unit 10: Personality Types Listening: The Party; An interview with a career advisor Reading: Are you an extrovert, introvert ambivert? Participating in a psychology study Dialogue: I'm an extrovert Grammar: Present tenses	Homework checking (20') Speaking (80') Integrated Speaking – Reading & Conversation - Unit 18: School Politics - Unit 19: Bus Routes Reading (100') Basic Comprehension –	Homework checking (20') Listening (100') Basic Comprehension – Unit 3: Listening for Major Details (History / Architecture / Sociology / Communication) - Overview - Basic Drill

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	Record yourself and send to Teacher Well, Nina, I work with my clients to figure out who 'they' really are. I help my clients measure their strengths and abilities using a system called the Holland personality type. (Listening: An interview with a career advisor) INTERMEDIATE 3 – END-OF-COURSE TEST	• How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Speaking & Writing) • Supplementary Book Course 2 Unit 4: Negative Facts (Biology / Psychology / Weather / Technology) - Overview - Skill & Drill - Practice with long passages A-B-C-D Homework: Reading Unit 4 - Practice with long passages E-F - Building summary skills - Mini TOEFL iBT - Vocabulary review	• How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Listening & Reading) • Supplementary Book Course 2 - Practice with Conversations A-B - Practice with Lectures A-B - Integrated Listening & Speaking Writing Integrated Writing – Unit 6: Business Homework: Listening Unit 3 - Practice with Conversations C-D - Practice with Lectures C-D - Mini TOEFL iBT - Vocabulary Review
6	Advanced 1 - Unit 1: Cultural differences Listening: Australia Reading: Culture Crash Dialogue: So bored Grammar: Clauses of result: Review Record yourself and send to Teacher - “This is the wild and beautiful landscape of Central Australia: the "outback," which covers seventy-five percent of the continent” (Listening – Australia) - “In the beginning, which they call "Dreamtime," the "Ancestors" created themselves from clay, and then began to sing the world into existence” (Listening – Australia)	Homework checking (20') * ED Review Unit 9-10-1 (70') ED Review Test Unit 9-10-1 (30') Speaking (80') Integrated Speaking – Reading & Conversation - Unit 20: Library Construction - Unit 21: Student Affairs Homework: Supplementary Book - ED Review	Homework checking (20') * Listening (100') Note-taking 3: Note and explain key words Writing (80') Integrated Writing – Unit 7: Education Homework: Supplementary Book - Listening

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Speaking & Writing) - Supplementary Book Course 2	- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Listening & Reading) - Supplementary Book Course 2
7	Advanced 1 - Unit 2: Life in the city Reading: Adams murder mystery update Dialogue: How awful Grammar: More future: future perfect Record yourself and send to Teacher - “I looked all over the house - upstairs and downstairs” (Listening - A Mystery) - “The thieves must have broken in whilst I was making coffee, and stolen Buster!” (Listening - A Mystery)	Homework checking (20’) Speaking (70’) REVIEW Reading (100’) Basic Comprehension – Unit 5: Sentence Simplification (Law / Biology / Health Science / Economics) - Overview - Skill & Drill - Practice with long passages A-B-C-D Homework: Reading Unit 5 - Practice with long passages E-F - Building summary skills - Mini TOEFL iBT - Vocabulary review	Homework checking (20’) Listening (100’) REVIEW Writing (80’) - Integrated Writing – Unit 8: Environment - REVIEW Homework
Mid-course Test			
8	Advanced 1 - Unit 3: Dangerous sports Listening: Interview with a climber Reading: Just in time Dialogue: What happened? Grammar: More infinitives: other uses Record yourself and send to Teacher - “Today I'm interviewing the daring Martha Moore who's going to tell us all about rock climbing” (Listening - Interview with a Climber) - “After a couple of months	Homework checking (20’) Speaking (70’) Integrated Speaking – Reading & Lecture - Unit 22: Biology I - Unit 23: Sociology I Reading (100’) Making References – Unit 6: Rhetorical Purpose (Astronomy / History / Zoology / Physics) - Overview - Skill & Drill - Practice with long passages A-B-C-D	Homework checking (20’) Listening (100’) Pragmatic Understanding – Unit 4: Understanding the Speaker’s Intention (Environmental Science / Earth Science / Zoology / Sports) - Overview - Basic Drill - Practice with Conversations A-B - Practice with Lectures A-B - Integrated Listening & Speaking

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Speaking & Writing) - Supplementary Book Course 2	- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Listening & Reading) - Supplementary Book Course 2
	training inside, I decided to start climbing real rocks outside.” (Listening - Interview with a Climber)	Homework: Reading Unit 6 - Practice with long passages E-F - Building summary skills - Mini TOEFL iBT - Vocabulary review	Writing (80') Independent Writing – Unit 9: Living & Thinking Homework: Listening Unit 4 - Practice with Conversations C-D - Practice with Lectures C-D - Mini TOEFL iBT - Vocabulary Review
9	Advanced 1 - Unit 4: Complaints Listening: Call-in Reading: Complaint Dialogue: Expensive boutique Grammar: More future: future progressive Record yourself and send to teacher “His next project is said to be a documentary about the scandalous world of tabloid newspapers, a subject with which he is very familiar” (Listening - Call-In) “I can't stand these expensive little boutiques.” (Speaking - Expensive Boutique)	Homework checking (20') * ED Review Unit 2-3-4 (70') ED Review Test Unit 2-3-4 (30') Speaking (80') Integrated Speaking – Reading & Lecture - Unit 24: Psychology I - Unit 25: Biology II Homework: Supplementary Book - ED Review	Homework checking (20') * Listening (100') Note-taking 4: Note supporting details below main ideas Writing (80') Independent Writing – Unit 10: Culture & Leisure Homework: Supplementary Book Listening
10	Advanced 1 - Unit 5: Business Strategies Listening: Ad Reading: Request Dialogue: Marketing strategy Grammar: More infinitives: Perfect Record yourself and send	Homework checking (20') Speaking (80') Integrated Speaking – Reading & Lecture - Unit 26: Philosophy - Unit 27: Sociology II Reading (100') Making References – Unit	Homework checking (20') Listening (100') Pragmatic Understanding – Unit 5: Understanding the Speaker's Attitude (Engineering / Business / Meteorology / Philosophy) - Overview - Basic Drill

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	to teacher - “Do you wish you could overdraw on your account without seeing your checks bounce?” (Listening – Ad) - “ABC Finance Bank likes to be known as the bank that cares about you as well as your Money” (Listening – Ad) ADVANCED 1 – MID-COURSE TEST	7: Inference (Biology / Music / History / Geology) - Overview - Skill & Drill - Practice with long passages A-B-C-D Homework: Reading Unit 7 - Practice with long passages E-F - Building summary skills - Mini TOEFL iBT - Vocabulary review	• How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Listening & Reading) • Supplementary Book Course 2 - Practice with Conversations A-B - Practice with Lectures A-B - Integrated Listening & Speaking Writing (80’) Independent Writing – Unit 11: School & Education I Homework: Listening Unit 5 - Practice with Conversations C-D - Practice with Lectures C-D - Mini TOEFL iBT - Vocabulary Review
11	Advanced 1 - Unit 6: Communication Listening: Soap opera Reading: Personal Dialogue: Please speak up Grammar: Phrasal verbs: review Record yourself and send to teacher - “Mexican culture is so different from ours and I'm really interested in finding out all about it” (Listening - Soap Opera) - “I tried to get it across to them that I didn't eat meat, but I guess I made too poor an attempt at it.” (Reading – Personal – pr.6)	Homework checking (20’) Speaking (80’) - Integrated Speaking – Reading & Lecture • Unit 28 Psychology II - Integrated Speaking – Lecture • Unit 36 Writing Reading (100’) Making References – Unit 8: Insert Text (Culture / Astronomy / Literature / Chemistry) - Overview - Skill & Drill - Practice with long passages A-B-C-D Homework: Reading Unit 8 - Practice with long passages E-F	Homework checking (20’) * Listening (100’) Note-taking 5: Use symbols and abbreviations Writing (80’) Independent Writing – Unit 12: School & Education II Homework: Supplementary Book - Listening

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Speaking & Writing) - Supplementary Book Course 2	- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Listening & Reading) - Supplementary Book Course 2
		- Building summary skills - Mini TOEFL iBT - Vocabulary review	
12	Advanced 1 - Unit 7: Medical issues Listening: Acupuncture might help Reading: Common sense, not blind faith Dialogue: Barbecue burns Grammar: More infinitives: review Record yourself and send to teacher - “Yeah you do seem to be in a lot of pain” (Listening - Acupuncture Might Help) - “If I were you, I'd be more careful in the future” (Speaking - Barbeque Burns)	Homework checking (20') * ED Review Unit 5-6-7 (70') ED Review Test Unit 5-6-7 (30') Speaking (80') Integrated Speaking – Lecture - Unit 37: Botany - Unit 38: Education Homework: Supplementary Book - ED Review	Homework checking (20') Listening (100') Connecting Information – Unit 6: Understanding Organization (Biology / Psychology / Education / Astrology) - Overview - Basic Drill - Practice with Conversations A-B - Practice with Lectures A-B - Integrated Listening & Speaking Writing (80') Independent Writing – Unit 13: Environment & Science Homework: Listening Unit 6 - Practice with Conversations C-D - Practice with Lectures C-D - Mini TOEFL iBT - Vocabulary Review
13	Advanced 1 - Unit 8: How smart are you? Listening: Quiz Reading: Starting young Dialogue: Dance posters Grammar: More future: review Record yourself and send to teacher - “Jason, by the time your	Homework checking (20') Speaking (80') Integrated Speaking – Lecture - Unit 39: Earth Science - Unit 40: Ecology Reading (100') Reading to Learn – Unit 9: Prose Summary	Homework checking (20') Listening Connecting Information – Unit 7: Connecting Content (Anthropology / Biology / Literature / Archeology) - Overview - Basic Drill - Practice with Conversations A-B

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Speaking & Writing) - Supplementary Book Course 2	- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Listening & Reading) - Supplementary Book Course 2
	children learn to drive, cars will probably be running on what kind of energy?” (Listening – Quiz) - “What kind of technology is now commonly used in performing surgery because of its accuracy, efficiency, and shorter recovery time for the patient?” (Listening – Quiz)	(Biology / Psychology / Art / Geography) - Overview - Skill & Drill - Practice with long passages A-B-C-D Homework: Reading Unit 9 - Practice with long passages E-F - Building summary skills - Mini TOEFL iBT - Vocabulary review	- Practice with Lectures A-B - Integrated Listening & Speaking Writing Preference – Unit 14: Family & Society Homework: Listening Unit 7 - Practice with Conversations C-D - Practice with Lectures C-D - Mini TOEFL iBT - Vocabulary Review
14	Advanced 1 - Unit 9: Socially Conscious Business Listening: The presentation; Attending a symposium Reading: Profits with purpose meetup; An article on socially conscious business Dialogue: A socially conscious restaurant Grammar: The passive voice Record yourself and send to teacher The presentation is almost done. I need you to create a presentation. We want to convince the board that by becoming more socially conscious, we in turn increase our company’s visibility within the community, thus attracting more business for us. (Listening: The	Homework checking (20’) Speaking (80’) Integrated Speaking – Lecture - Unit 41: Geography - Unit 42: Marketing Reading (100’) Reading to Learn – Unit 10: Fill in a Table (Science / Sociology / Economics / History) - Overview - Skill & Drill - Practice with long passages A-B-C-D Homework: Reading Unit 9 - Practice with long passages E-F - Building summary skills - Mini TOEFL iBT - Vocabulary review	Homework checking (20’) Listening (100’) Connecting Information – Unit 8: Making Inferences (Physiology / Linguistics / Ecology / Chemistry) - Overview - Basic Drill - Practice with Conversations A-B - Practice with Lectures A-B - Integrated Listening & Speaking Writing (80’) Preference – Unit 15: Environment & Technology Homework: Listening Unit 7 - Practice with Conversations C-D - Practice with Lectures C-D - Mini TOEFL iBT

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Speaking & Writing) - Supplementary Book Course 2	- How to Master Skills for TF iBT – Intermediate (Listening & Reading) - Supplementary Book Course 2
	presentation)		- Vocabulary Review
15	Advanced 1 - Unit 10: Architecture Listening: The Architecture Competition; Hiring an architect Reading: Baran Architecture Firm; National Society of Architects Design Awards Dialogue: Office renovations Grammar: Review of Simple tenses Record yourself and send to teacher Many of our listeners are interested in large-scale home renovation projects. At what point during a project do you recommend bringing in an architect? (Listening: Hiring an architect) ADVANCED 1 – END-OF-COURSE TEST	Homework checking (20') * ED Review Unit 8-9-10 (70') ED Review Test Unit 8-9-10 (30') Speaking (80') REVIEW Homework: Supplementary Book - ED Review	Homework checking (20') Listening (100') REVIEW Writing (80') - Preference – Unit 16: Business & Economy - REVIEW
Final Test			

7. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN:

Cách thức kiểm tra đánh giá trong mỗi học phần:

Các đầu điểm	Tỷ trọng	Chi tiết đánh giá	Ghi chú
Chuyên cần (a)	5%	Đi học đầy đủ và tham gia tích cực của SV trên lớp; mức độ hoàn thành bài tập về nhà.	Đánh giá trong từng buổi học trực tiếp.
Kết quả học tập trực tuyến (b)	15%	- Điểm các bài tập và bài kiểm tra trong chương trình ED trực tuyến (bao gồm Component Test, Recordings, Writing	Hàng tuần GV nhập điểm từ báo cáo học tập trên hệ thống TMS vào

Các đầu điểm	Tỷ trọng	Chi tiết đánh giá	Ghi chú
		Assignments, Mid-course Test và Course Test) dựa trên báo cáo học tập của hệ thống TMS. - GV chấm Recordings và Writing Assignments và nhập điểm cho SV vào Gradebook 1 + Recordings: GV chấm bài ở các tuần được ghi chú trong Gradebook 1 và thay thế vào điểm của hệ thống + Writing: Giáo viên chấm bài viết của SV ở các tuần được liệt kê trong Gradebook 1	Gradebook 1 (tránh tình trạng SV dồn vào cuối kỳ mới hoàn thành bài).
Kiểm tra ED trên giấy (ED Review tests) (c)	10%	GV kiểm tra kiến thức học trực tuyến của SV. Bài kiểm tra gồm các phần <i>Nghe/Đọc, Từ vựng, Ngữ pháp</i> dựa trên chủ đề và nội dung học trực tuyến và trực tiếp.	Hàng tuần GV nhập điểm vào Gradebook 2.
Thi giữa học phần (Midterm Test) (d)	20%	Bài thi Nghe (~35 phút), Đọc (50 phút), Viết (35 phút) trên giấy	Kết thúc tuần thứ 7 của học kỳ.
Thi cuối học phần (Final Test) (e)	50%	+ Bài thi Nghe (~35 phút), Đọc (70 phút), Viết (55 phút) trên giấy + Bài thi Nói : Mỗi SV thực hiện bài thi Nói (~10 phút) trên máy tính	Sau tuần 15 của học kỳ.

Sinh viên có đầy đủ các đầu điểm **a, b, c, d, e** trong đó:

- Điểm **a** (Chuyên cần) lớn hơn hoặc bằng 80%;
- Điểm **b** (Kết quả học tập trực tuyến) lớn hơn hoặc bằng 60%.

Những sinh viên không đáp ứng được các điều kiện trên **không được tham gia bài thi cuối học phần và buộc phải học lại.**

Điều kiện để sinh viên ĐẠT/QUA môn học:

Công thức tính Điểm trung bình học phần:

SV được coi là **Đạt/Qua** học phần nếu **điểm trung bình học phần** lớn hơn hoặc bằng 4.

$$\text{Điểm trung bình học phần} = a \times 0.05 + b \times 0.15 + c \times 0.1 + d \times 0.2 + e \times 0.5$$

Phụ lục 1: MIDTERM TEST – COURSE 2**TEST LEVEL: B1/ ~ 50 TOEFL IBT SCORE****TIME ALLOWED: ~110 MINUTES**

SKILL & TIME	TASK TYPE	NUMBER OF QUESTIONS	TASK DESCRIPTION	SCORING
Listening ~25 minutes	Conversation	10	Students hear 2 conversations between two people ONCE. Each conversation is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	Total: 10 points 0.5 point/correct answer
	Lecture	10	Students hear 2 talks given by a single speaker ONCE. Each talk is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	
Reading 50 minutes	Text	19-20	Students read 2 passages from academic texts; each is about 700 words long. Each passage is followed by 9-10 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	Total: 10 points 0.5 point/correct answer
Writing 35 minutes	Integrated Writing	1	Students write an essay response of about 150-225 words based on a reading passage and a listening script.	Total: 10 points Refer to the Writing assessment rubric

SCORING GUIDEUse Vietnamese benchmark of **10 points**.

Section	Weight	Total score
Listening	30%	10 points
Reading	40%	10 points
Writing	30%	10 points
Final Test Score = Listening x 0.3 + Reading x 0.4 + Writing x 0.3		

WRITING ASSESSMENT RUBRIC

BAND	CONTENT	ORGANIZATION	GRAMMAR	VOCABULARY
2.5	- The response successfully selects the important information from the lecture and the reading passage. - The response coherently and accurately connects ideas from the lecture with the relevant information presented in the reading.	- The response is a well-organized, coherent whole, using a variety of cohesive devices and organizational patterns with flexibility.	- Uses a range of simple grammatical forms with a good degree of control - Attempts to use some complex structures - Errors may be present or even noticeable but do not impede communication.	- Uses everyday vocabulary with a good degree of flexibility and accuracy <i>*Everyday vocabulary refers to vocabulary that comes up in common situations of a non-technical nature in the relevant domain.</i>
2.0	- The response is generally good in selecting the important information from the lecture and the reading passage, but it may have minor omission or inaccuracy of some content. - The response is generally good in connecting ideas from the lecture with the relevant information presented in the reading passage, but it may have minor vagueness or imprecision between the lecture and the reading.	- Uses a wide range of basic, high-frequency linking words and cohesive devices (e.g. <i>reference pronouns, substitution, ellipsis, or repetition</i>) appropriately	- Uses simple grammatical forms with a good degree of control - Uses of limited range of complex structures - While errors are noticeable, meaning can still be determined.	- Uses everyday vocabulary generally appropriately, while occasionally overusing certain lexis
1.5	- The response contains some relevant	- Uses of basic, high-frequency linking words appropriately in	- Uses simple grammatical forms with some	- Attempts everyday vocabulary, while overusing certain

BAND	CONTENT	ORGANIZATION	GRAMMAR	VOCABULARY
	information from the lecture, but is marked by significant omission or inaccuracy of important ideas from the lecture/reading passage OR - The response significantly misrepresents or completely omits the overall connection between the lecture and the reading.	at least part of the writing and some may be inaccurate or repetitive - Uses a limited number of cohesive devices (e.g. <i>reference pronouns, substitution, ellipsis, or repetition</i>).	degree of control. - Errors may impede meaning at times .	lexis.
1.0	- The response provides little or no meaningful content from the lecture	- Uses basic high-frequency phrasal items (e.g. “first of all”, “and then”) to connect ideas, but these may be inaccurate or repetitive	- Uses formulaic sentences - Or frequent errors in grammar and usage and they are impeding the meaning most of the time	- Uses basic vocabulary ; essentially no control of word formation and/or spelling <i>*Basic vocabulary refers to vocabulary used for survival purposes, for simple transactions, and the like.</i>
0.5	- Content is totally irrelevant .	- Attempts basic linking words (e.g. ‘and’, ‘but’), but those used may not indicate a logical relationship between ideas. - Or frequent missing or obscure connections between ideas	- Uses simple isolated phrases - Or numerous impeding grammatical errors. ➔ The language level of the response is so low that it is difficult to derive meaning	- Uses a few isolated words - Or numerous inappropriate choice of words or word forms ➔ The language level of the response is so low that it is difficult to derive meaning
0	Do not take the test OR leave the test paper blank			

NOTES FOR EXAMINERS

- Examiners use the Writing Assessment Rubric to decide which scores to give students taking the writing test.

- The Rubric is divided into six bands from 0 to 2.5, with 0 being the lowest and 2.5 the highest. Descriptors for each criterion are provided and indicate what a student is expected to demonstrate at each band.
- The final writing score is the addition of bands for the four criteria.
- For example, the scores of student Pham Thi A.

STUDENT	CONTENT	ORGANIZATION	GRAMMAR	VOCABULARY
Pham Thi A	2.0	1.5	1.0	1.5
	FINAL SCORE: $2.0 + 1.5 + 1.0 + 1.5 = 6.0$			

Phụ lục 2: FINAL TEST – COURSE 2**TEST LEVEL: B2/ ~ 59 TOEFL IBT SCORE****TIME ALLOWED: ~165 MINUTES (L+R+W, PAPER-BASED) & ~10 MINUTES (S, COMPUTER-BASED)**

SKILL & TIME	TASK TYPE	NUMBER OF QUESTIONS	TASK DESCRIPTION	SCORING
Listening ~35 minutes	Conversation	10	Students hear 2 conversations between two people ONCE. Each conversation is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	Total: 10 points Refer to the Listening conversion table
	Lecture	15	Students hear 3 talks given by a single speaker ONCE. Each talk is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	
Reading 70 minutes	Text	30	Students read 3 passages from academic texts; each is about 700 words long. Each passage is followed by 10 questions. There is NO extra time for transferring answers to the answer sheet.	Total: 10 points Refer to the Reading conversion table
BREAK TIME (10 MINUTES)				
Writing 55 minutes	Integrated Writing	1	Students write an essay response of about 150-225 words based on a reading passage and listening script.	Total: 10 points
	Independent Writing	1	Students write an essay of about 250-200 words to respond to a prompt.	
Speaking (Individual, Computer-based) ~10 minutes	Personal preference	1	Students make and defend a personal choice between two possible opinions, actions or situations. Students are given 15 seconds to prepare their answer and 45 seconds to say which of the two options they think is preferable.	Total: 10 points

SKILL & TIME	TASK TYPE	NUMBER OF QUESTIONS	TASK DESCRIPTION	SCORING
	Reading & Conversation	1	Students respond to a question based on what they have read and heard. Students first read a short passage presenting a campus-related issue and will then listen to a dialogue on the same topic. Then students summarize one speaker's opinion within the context of the reading passage. Students are given 30 seconds to prepare their answer and 60 seconds to speak.	
	Reading & Lecture	1	Students respond to a question based on what they have read and heard. Students first read a short passage about an academic subject and will then listen to an excerpt from a lecture on that topic. Then students combine and convey important information from both the reading passage and the lecture. Students are given 30 seconds to prepare their answer and 60 seconds to speak.	

SCORING GUIDE

Use Vietnamese benchmark of **10 points**.

SECTION	WEIGHT	TOTAL SCORE
Listening	25%	10 points
Reading	25%	10 points
Writing	25%	10 points
Speaking	25%	10 points
Final Test Score = Listening x 0.25 + Reading x 0.25 + Writing x 0.25 + Speaking x 0.25		

LISTENING CONVERSION TABLE

- Examiners use the Listening Conversion Table below to convert the raw score into a final score which ranges from 0-10.

RAW SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
23-25	>=28	10
22-22	26-27	9
19-20	24-25	8

RAW SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
17-18	21-23	7
15-16	18-20	6
13-14	15-17	5
11-12	12-14	4
9-10	6-10	3
6-8	3-5	2
3-5	1-2	1
0-2	0	0

READING CONVERSION TABLE

- Examiners use the Reading Conversion Table below to convert the raw score into a final score which ranges from 0-10.

RAW SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
>=39	>=28	10
36-38	26-27	9
33-35	24-25	8
30-32	21-23	7
25-29	18-20	6
22-24	15-17	5
18-21	12-14	4
13-17	6-10	3
11-12	4-5	2
8-10	1-3	2
5-7	0	1
0-4	0	0

WRITING ASSESSMENT RUBRIC

TASK 1 – INTEGRATED WRITING

SCORE	TASK DESCRIPTION
5	A response at this level successfully selects the important information from the lecture and coherently and accurately presents this information in relation to the relevant information presented in the reading. The response is well organized , and occasional language errors that are present do not result in inaccurate or imprecise presentation of content or connections.
4.5	<i>Performance shares features of Band 4 and 5</i>
4	A response at this level is generally good in selecting the important information from the lecture and in coherently and accurately presenting this information in relation to the relevant information in the reading, but it may have minor omission, inaccuracy, vagueness, or imprecision of some content from the lecture or in connection to points made in the reading. A response is also scored at this level if it has more frequent or noticeable minor language errors, as long as such usage and grammatical structures do not result in anything more than an occasional lapse of

SCORE	TASK DESCRIPTION
	clarity or in the connection of ideas.
3.5	<i>Performance shares features of Band 3 and 4</i>
3	A response at this level contains some important information from the lecture and conveys some relevant connection to the reading, but it is marked by one or more of the following: ■ Although the overall response is definitely oriented to the task, it conveys only vague, global, unclear, or somewhat imprecise connection of the points made in the lecture to points made in the reading. ■ The response may omit one major key point made in the lecture. ■ Some key points made in the lecture or the reading, or connections between the two, may be incomplete, inaccurate, or imprecise. ■ Errors of usage and/or grammar may be more frequent or may result in noticeably vague expressions or obscured meanings in conveying ideas and connections.
2.5	<i>Performance shares features of Band 2 and 3</i>
2	A response at this level contains some relevant information from the lecture, but is marked by significant language difficulties or by significant omission or inaccuracy of important ideas from the lecture or in the connections between the lecture and the reading; a response at this level is marked by one or more of the following: ■ The response significantly misrepresents or completely omits the overall connection between the lecture and the reading. ■ The response significantly omits or significantly misrepresents important points made in the lecture. ■ The response contains language errors or expressions that largely obscure connections or meaning at key junctures or that would likely obscure understanding of key ideas for a reader not already familiar with the reading and the lecture.
1.5	<i>Performance shares features of Band 1 and 2</i>
1	A response at this level is marked by one or more of the following: ■ The response provides little or no meaningful or relevant coherent content from the lecture. ■ The language level of the response is so low that it is difficult to derive meaning.
0	An essay at this level merely copies words from the topic, rejects the topic, or is otherwise not connected to the topic, is written in a different language rather than English , or is blank .

TASK 2 – INDEPENDENT WRITING

SCORE	TASK DESCRIPTION
5	An essay at this level largely accomplishes all of the following: ■ Effectively addresses the topic and task ■ Is well organized and well developed, using clearly appropriate explanations, exemplifications and/or details ■ Displays unity, progression and coherence ■ Displays consistent facility in the use of language, demonstrating syntactic variety, appropriate word choice and idiomaticity, though it may have minor lexical or grammatical errors
4.5	<i>Performance shares features of Band 4 and 5</i>
4	An essay at this level largely accomplishes all of the following: ■ Addresses the topic and task well, though some points may not be fully elaborated

SCORE	TASK DESCRIPTION
	■ Is generally well organized and well developed, using appropriate and sufficient explanations, exemplifications and/or details ■ Displays unity, progression and coherence, though it may contain occasional redundancy, digression, or unclear connections ■ Displays facility in the use of language, demonstrating syntactic variety and range of vocabulary, though it will probably have occasional noticeable minor errors in structure, word form or use of idiomatic language that do not interfere with meaning
3.5	<i>Performance shares features of Band 3 and 4</i>
3	An essay at this level is marked by one or more of the following: ■ Addresses the topic and task using somewhat developed explanations, exemplifications and/or details ■ Displays unity, progression and coherence, though connection of ideas may be occasionally obscured ■ May demonstrate inconsistent facility in sentence formation and word choice that may result in lack of clarity and occasionally obscure meaning ■ May display accurate but limited range of syntactic structures and vocabulary
2.5	<i>Performance shares features of Band 2 and 3</i>
2	An essay at this level may reveal one or more of the following weaknesses: ■ Limited development in response to the topic and task ■ Inadequate organization or connection of ideas ■ Inappropriate or insufficient exemplifications, explanations or details to support or illustrate generalizations in response to the task ■ A noticeably inappropriate choice of words or word forms ■ An accumulation of errors in sentence structure and/or usage
1.5	<i>Performance shares features of Band 1 and 2</i>
1	An essay at this level is seriously flawed by one or more of the following weaknesses: ■ Serious disorganization or underdevelopment ■ Little or no detail, or irrelevant specifics, or questionable responsiveness to the task ■ Serious and frequent errors in sentence structure or usage
0	An essay at this level merely copies words from the topic, rejects the topic, or is otherwise not connected to the topic, is written in a different language rather than English , or is blank .

NOTES FOR EXAMINERS

- The Rubric is divided into 10 bands from 0 to 5, with 0 being the lowest and 5 the highest. Descriptors for each criterion are provided and indicate what a student is expected to demonstrate at each band.
- Examiners use the Writing Assessment Rubric to decide which scores to give students taking the writing test.
- **Rubric score of this writing test = (Rubric score of Task 1 + Rubric score of Task 2)/2**

- This rubric score then should be converted into a final score which ranges from 0-10 (refer to Conversion Table below).

RUBRIC SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
3.50 – 5.00	22 - 30	10
3.25	21	9
3.00	20	8
2.75	18	7
2.50	17	6
2.25	15	5
2.00	14	4
1.75	12	3
1.50	11	2
1.25	10	1
1.00	8	1
0.00		0

SPEAKING ASSESSMENT RUBRIC

QUESTION 1 – INDEPENDENT SPEAKING

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
4	The response fulfills the demands of the task, with at most minor lapses in completeness. It is highly intelligible and exhibits sustained, coherent discourse. A response at this level is characterized by all of the following:	Generally well-paced flow (fluid expression). Speech is clear. It may include minor lapses, or minor difficulties with pronunciation or intonation patterns, which do not affect overall intelligibility.	The response demonstrates effective use of grammar and vocabulary. It exhibits a fairly high degree of automaticity with good control of basic and complex structures (as appropriate). Some minor (or systematic) errors are noticeable but do not obscure meaning.	Response is sustained and sufficient to the task. It is generally well developed and coherent; relationships between ideas are clear (or clear progression of ideas).
3	The response addresses the task appropriately but may fall short of being fully developed. It is generally	Speech is generally clear, with some fluidity of expression, though minor difficulties with pronunciation, intonation, or	The response demonstrates fairly automatic and effective use of grammar and vocabulary, and fairly coherent expression of relevant ideas.	Response is mostly coherent and sustained and conveys relevant ideas/information. Overall development is somewhat limited, usually lacks

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
	intelligible and coherent, with some fluidity of expression, though it exhibits some noticeable lapses in the expression of ideas. A response at this level is characterized by at least two of the following:	pacing are noticeable and may require listener effort at times (though overall intelligibility is not significantly affected).	Response may exhibit some imprecise or inaccurate use of vocabulary or grammatical structures or be somewhat limited in the range of structures used. This may affect overall fluency, but it does not seriously interfere with the communication of the message.	elaboration or specificity. Relationships between ideas may at times not be immediately clear.
2	The response addresses the task, but development of the topic is limited. It contains intelligible speech, although problems with delivery and/or overall coherence occur; meaning may be obscured in places. A response at this level is characterized by at least two of the following:	Speech is basically intelligible, though listener effort is needed because of unclear articulation, awkward intonation, or choppy rhythm/pace; meaning may be obscured in places.	The response demonstrates limited range and control of grammar and vocabulary. These limitations often prevent full expression of ideas. For the most part, only basic sentence structures are used successfully and spoken with fluidity. Structures and vocabulary may express mainly simple (short) and/or general propositions, with simple or unclear connections made among them (serial listing, conjunction, juxtaposition).	The response is connected to the task, though the number of ideas presented or the development of ideas is limited. Mostly basic ideas are expressed with limited elaboration (details and support). At times relevant substance may be vaguely expressed or repetitious. Connections of ideas may be unclear.
1	The response is very limited in content and/or coherence or is only minimally	Consistent pronunciation, stress and intonation difficulties cause	Range and control of grammar and vocabulary severely limit or prevent expression of ideas	Limited relevant content is expressed. The response generally lacks

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
	connected to the task, or speech is largely unintelligible. A response at this level is characterized by at least two of the following:	considerable listener effort; delivery is choppy, fragmented, or telegraphic; frequent pauses and hesitations.	and connections among ideas. Some low-level responses may rely heavily on practiced or formulaic expressions.	substance beyond expression of very basic ideas. Speaker may be unable to sustain speech to complete the task and may rely heavily on repetition of the prompt.

QUESTION 2,3 – INTEGRATED SPEAKING

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
4	The response fulfills the demands of the task, with at most minor lapses in completeness. It is highly intelligible and exhibits sustained, coherent discourse. A response at this level is characterized by all of the following:	Speech is generally clear, and sustained. It may include minor lapses or minor difficulties with pronunciation or intonation. Pacing may vary at times as the speaker attempts to recall information. Overall intelligibility remains high.	The response demonstrates good control of basic and complex grammatical structures that allow for coherent, efficient (automatic) expression of relevant ideas. Contains generally effective word choice. Though some minor (or systematic) errors or imprecise use may be noticeable, they do not require listener effort (or obscure meaning).	The response presents a clear progression of ideas and conveys the relevant information required by the task. It includes appropriate detail, though it may have minor errors or minor omissions.
3	The response addresses the task appropriately but may fall short of being fully developed. It is generally intelligible and	Speech is generally clear, with some fluidity of expression, but it exhibits minor difficulties with pronunciation, intonation, or pacing may	The response demonstrates fairly automatic and effective use of grammar and vocabulary, and fairly coherent expression of relevant ideas. Response may	Response is sustained and conveys relevant information required by the task. However, it exhibits some incompleteness, inaccuracy, lack of specificity with

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
	coherent, with some fluidity of expression, though it exhibits some noticeable lapses in the expression of ideas. A response at this level is characterized by at least two of the following:	require listener effort at times. Overall intelligibility remains good, however.	exhibit some imprecise or inaccurate use of vocabulary or grammatical structures or be somewhat limited in the range of structures used. Such limitations do not seriously interfere with the communication of the message.	respect to content, or choppiness in the progression of ideas.
2	The response is connected to the task, though it may be missing some relevant information or contain inaccuracies. It contains some intelligible speech, but at times problems with intelligibility and/or overall coherence may obscure meaning. A response at this level is characterized by at least two of the following:	Speech is clear at times, though it exhibits problems with pronunciation, intonation or pacing and so may require significant listener effort. Speech may not be sustained at a consistent level throughout. Problems with intelligibility may obscure meaning in places (but not throughout)	The response is limited in the range and control of grammar and vocabulary demonstrated (some complex structures may be used but typically contain errors). This results in limited or vague expression of relevant ideas and imprecise or inaccurate connections. Automaticity of expression may only be evident at the phrasal level.	The response conveys some relevant information but is clearly incomplete or inaccurate. It is incomplete if it omits key ideas, makes vague reference to key ideas, or demonstrates limited development of important information. An inaccurate response demonstrates misunderstanding of key ideas from the stimulus. Typically, ideas expressed may not be well connected or cohesive so that familiarity with the stimulus is necessary to follow what is being discussed.
1	The response is very limited in content or coherence or is only minimally connected to the task. Speech is	Consistent pronunciation, stress and intonation difficulties cause considerable listener effort	Range and control of grammar and vocabulary severely limit (or prevent) expression of ideas and connections among ideas. Some	The response fails to provide much relevant content. Ideas that are expressed are often inaccurate, limited to vague

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
	largely unintelligible. A response at this level is characterized by at least two of the following:	and frequently obscure meaning. Delivery is choppy, fragmented or telegraphic. Speech contains frequent pauses and hesitations	low-level responses may rely on isolated words or short utterances to communicate ideas	utterances, or repetitions (including repetition of prompt)
0	Speaker makes no attempt to respond OR response is unrelated to the topic.			

NOTES FOR EXAMINERS

- The Rubric is divided into 4 bands from 0 to 4, with 0 being the lowest and 4 being the highest. Descriptors for each criterion are provided and indicate what a student is expected to demonstrate at each band.
- Examiners use the Speaking Assessment Rubric to decide which raw scores to give students taking the writing test.
- **Rubric score of this speaking test = (Rubric score of Question 1 x 2 + Rubric score of Question 2 x 2 + Rubric score of Question 3 x 2)/ 6**
- This rubric score then should be converted into a final score which ranges from 0-10 (refer to Conversion Table below).

RUBRIC SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
>= 3.00	>= 23	10
2.83	22	
2.66	20	9
2.50	19	8
2.33	18	7
2.16	17	6
2.00	15	5
1.83	14	4
1.66	13	3
1.50	11	2
1.33	10	1
1.16	9	1
1.00	8	
No show		0

TIẾNG ANH COURSE 3 _CLC

1/ TÊN HỌC PHẦN

- Tiếng Việt: Học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 3
- Tiếng Anh: Course 3 – CLC
- Mã học phần: BAS1164_CLC
- Số tín chỉ: 8 tín chỉ

2/ KHOA PHỤ TRÁCH GIẢNG DẠY: Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Cơ bản

3/ MÔ TẢ HỌC PHẦN:

Học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 3 được tổ chức giảng dạy theo mô hình học tập kết hợp: học tập trực tiếp kết hợp học tập trực tuyến.

Thời gian học (chuẩn) trong một học kỳ (15 tuần) được phân bổ cụ thể như sau:

- Thời gian học trực tuyến: ~ 4 giờ/tuần
- Thời gian học trực tiếp: ~ 3.3 giờ/buổi x 2 buổi/ tuần (1 buổi = 4 tiết)

Học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 3 cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về:

- Các hiện tượng ngữ pháp Tiếng Anh như các từ nối biểu thị nguyên nhân – kết quả, trình tự, sự đối lập, mục đích và điều kiện; các lỗi thường gặp khi sử dụng cấu trúc hoặc cụm động từ cố định; phân từ hiện tại, quá khứ; thức giả định; thể phủ định; cách viết các thư từ giải quyết khiếu nại, yêu cầu, các bài luận trình bày ý kiến; cách trình bày ý kiến, đưa ra yêu cầu, phản nài, lời khuyên, thể hiện sự không đồng ý, và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến của mình;
- Những từ và cụm từ tương đối phức tạp liên quan đến nhu cầu giao tiếp và trải nghiệm của người học ở bậc trung cấp với các chủ đề như báo chí, môi quan hệ, phỏng vấn, sức khỏe, du lịch, kiến trúc, không gian vũ trụ, học tập và công nghệ, v.v.
- Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết với độ khó tương ứng Bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam, hay Bậc B2 theo khung tham chiếu Châu Âu);
- Cấu trúc của bài thi TOEFL iBT.

4/ MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

4.1. Mục tiêu chung

Kết thúc học phần tiếng Anh chất lượng cao Course 3, sinh viên có thể:

- Hiểu được các phát biểu hay bài giảng khá dài, theo dõi và hiểu được ý chính của các lập luận phức tạp với chủ đề bản thân quan tâm hoặc tương đối quen thuộc.
- Hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân, hiểu các bài viết, báo cáo liên quan đến các vấn đề thời cuộc mà người viết bày tỏ quan điểm của mình.
- Giao tiếp ở mức độ tương đối trôi chảy với người bản ngữ.
- Viết một bài viết về các vấn đề khác nhau thuộc mối quan tâm cá nhân, một bài luận hay một báo cáo truyền đạt thông tin hoặc đưa ra lý do tán thành hay phản đối một quan điểm cụ thể nào đó.
- Nắm vững định dạng và cách làm bài các bài thi tiến bộ, bài thi định kỳ;
- Nắm chắc cấu trúc và cách làm bài thi TOEFL iBT.

4.2. Về kiến thức ngôn ngữ

Ngữ âm

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Phát âm và ngữ điệu rõ ràng, tự nhiên.
- Có thể giao tiếp dễ dàng và tương đối lưu loát, kể cả với các đoạn nói dài và phức tạp.

Ngữ pháp

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Kiểm soát ngữ pháp tốt, đôi khi cũng có những lỗi nhỏ trong cấu trúc câu nhưng hiếm khi xảy ra và khi nhìn lại thì có thể sửa được ngay. Không mắc lỗi gây ra sự hiểu lầm.

Từ vựng:

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Có vốn từ rộng về các vấn đề liên quan tới lĩnh vực của người sử dụng ngôn ngữ và hầu hết các chủ đề chung. Có khả năng hành văn đa dạng nhằm tránh lặp từ thường xuyên, nhưng do vốn từ vẫn còn thiếu nên khi diễn đạt vẫn còn ngập ngừng, dài dòng.
- Mức độ chính xác trong việc sử dụng từ vựng từ nhìn chung là cao. Tuy đôi chỗ còn gây hiểu nhầm và sự lựa chọn từ còn chưa chính xác, nhưng điều đó không làm cản trở quá trình giao tiếp.

4.3. Về các kỹ năng ngôn ngữ

Kỹ năng đọc

Kết thúc học phần, sinh viên:

- Có thể đọc một cách tương đối độc lập, có khả năng điều chỉnh cách đọc và tốc độ đọc theo từng dạng văn bản và mục đích đọc cũng như sử dụng các nguồn tham khảo phù hợp một cách có chọn lọc. Có một lượng lớn từ vựng chủ động phục vụ quá trình đọc nhưng có thể vẫn còn gặp khó khăn với các thành ngữ ít xuất hiện.
- Có thể hiểu các bài báo và các báo cáo liên quan đến các vấn đề thời sự, trong đó tác giả thể hiện lập trường hoặc quan điểm cụ thể.
- Có thể đọc lướt nhanh các văn bản dài và phức tạp để định vị được các thông tin hữu ích.
- Có thể đọc thư từ liên quan đến sở thích của mình và dễ dàng nắm bắt được ý nghĩa cốt yếu.
- Có thể tóm tắt nhiều loại văn bản thực tế và hư cấu, có thể đưa ra nhận định, thảo luận về các quan điểm đối lập và các chủ đề chính.

Kỹ năng nghe

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Có thể nắm bắt phần lớn nội dung những hội thoại hay độc thoại mặc dù có thể gặp khó khăn để hiểu toàn bộ các chi tiết của một số hội thoại hay độc thoại nếu người nói không điều chỉnh ngôn ngữ cho phù hợp.
- Có thể theo dõi và hiểu được một cách tương đối các ý chính trong các bài giảng, bài phát biểu, bài tường thuật và các dạng trình bày khác trong học thuật hay nghề nghiệp có sử dụng ngôn ngữ và ý tưởng phức tạp.

- Có thể hiểu các thông báo và tin nhắn về một đề tài cụ thể hay trừu tượng được diễn đạt bằng phương ngữ chuẩn với tốc độ nói bình thường.
- Có thể hiểu các văn bản ghi âm, truyền hình sử dụng ngôn ngữ chuẩn thường gặp trong đời sống xã hội, nghề nghiệp hay học thuật.

Kỹ năng nói

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Có thể mô tả rõ ràng, chi tiết về các chủ đề liên quan hoặc thuộc lĩnh vực quan tâm.
- Có thể tranh luận cho một quan điểm cụ thể bằng cách đưa ra những lập luận ưu, khuyết điểm của mỗi lựa chọn.
- Có thể trình bày một cách rõ ràng những bài thuyết trình đã được chuẩn bị, nêu được lý do ủng hộ hay phản đối một quan điểm cụ thể, đưa ra những lợi thế và bất lợi của những lựa chọn khác nhau. Có thể trả lời các câu hỏi sau khi trình bày một cách lưu loát, tự nhiên, không gây căng thẳng cho bản thân hay cho người nghe.
- Có thể diễn đạt cảm xúc và ứng xử trước những cảm xúc như ngạc nhiên, vui, buồn, quan tâm và thờ ơ.
- Có thể tham gia vào các hội thoại mở rộng về hầu hết các chủ đề ngay cả trong môi trường có nhiều tiếng ồn.
- Có thể sử dụng ngôn ngữ để đàm phán một phương án giải quyết mâu thuẫn như vé đi lại, dịch vụ kém, trách nhiệm bồi thường tài chính cho những tổn thất hoặc trách nhiệm về hàng hóa, dịch vụ không đúng trong hợp đồng.
- Có thể đưa ra ý tưởng, mở rộng và phát triển chủ đề trong khi phỏng vấn nếu có sự giúp đỡ hoặc khuyến khích từ người phỏng vấn.

Kỹ năng viết

Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Có thể miêu tả rõ ràng, chi tiết về những chủ đề thuộc mối quan tâm cá nhân.
- Có thể viết bài nhận xét về một bộ phim, một cuốn sách hoặc một vở kịch.
- Có thể viết một bài luận hoặc một báo cáo, phát triển các lập luận một cách hệ thống, nêu bật được những ý chính và có những minh họa phù hợp.
- Có thể đánh giá các ý kiến khác nhau và các giải pháp cho một vấn đề.
- Có thể viết thư từ giao dịch với các mức độ cảm xúc và thái độ, nêu được ý kiến cá nhân, trả lời và bình luận về ý kiến và quan điểm của người nhận thư.
- Có thể viết các ghi chú truyền đạt thông tin đơn giản về những nội dung liên quan tới bạn bè, nhân viên dịch vụ, giáo viên và những người thường gặp trong cuộc sống hằng ngày, làm rõ được các điểm quan trọng trong tin nhắn
- Có thể hiểu các tin nhắn có nội dung yêu cầu hoặc giải thích vấn đề.

4.4. Các nhóm kỹ năng khác

Kết thúc chương trình, sinh viên có thể:

- Sử dụng thành thạo các ứng dụng và tiện ích của hệ thống học tập trực tuyến English Discoveries để phục vụ học tập, ví dụ: forum, magazine, dictionary, v.v..;
- Nắm chắc, hiểu rõ định dạng các bài kiểm tra tiến bộ, bài kiểm tra định kỳ, bài thi cuối kỳ và bài thi TOEFL iBT;

- Nâng cao các kỹ năng ngôn ngữ và kỹ thuật làm bài thi TOEFL iBT;
- Làm việc độc lập hoặc theo nhóm để giải quyết các vấn đề học tập được giáo viên giao;
- Quản lý thời gian tốt để hoàn thành và nộp bài tập đúng hạn theo yêu cầu của giáo viên.

5/. TÀI LIỆU HỌC TẬP:

- Học trực tuyến: English Discoveries: Advanced 2 (Unit 1-10) + ½ Advanced 3 (Unit 1-5)
- Học trực tiếp:
 - ✓ TOEFL iBT Insider Reading (NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh)
 - ✓ TOEFL iBT Insider Listening (NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh)
 - ✓ TOEFL iBT Insider Speaking (NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh)
 - ✓ Hooked on TOEFL iBT Writing - LinguaForum (NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh)
 - ✓ Supplementary Book Course 3 (compiled by IIG): ED review & Homework package

5. LỊCH TRÌNH GIẢNG DẠY – NỘI DUNG HỌC PHẦN:

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- TOEFL iBT Insider (Listening) - Hooked on TOEFL (Writing) - Supplementary Book Course 3	- TOEFL iBT Insider (Speaking) - TOEFL iBT Insider (Reading) - Supplementary Book Course 3
1	Advanced 2 – Unit 1: Telling The Truth Listening – College Stress Reading – Personal Speaking – To Tell the Truth Grammar – Cause and Effect Grammar – Contrast Vocabulary – Emotional Problems Record yourself and send to Teacher - I'm feeling down in the dumps, and was wondering if we could talk. - I'm tired of feeling sorry for myself and want to do something about my situation. (Unit 1/Emotional Problems)	Course Introduction (20') - Course overview - ED learning guidelines Listening (90') Chapter 1: Main idea questions (1) [Vocabulary Preview → Listening Practice 3] Writing (90') Part A: Integrated Writing Chapter 1: Social Issues - Note-taking Homework Package Week 1 Session 1	Homework checking (20') Speaking (90') Part A: Chapter 1: Brainstorming and note taking Reading (90') - Part A: Chapter 1: Referent questions - Part B: Chapter Earth Sciences [Vocabulary Preview + Guided Reading 1,2,3] Homework Package Week 1 Session 2
	Advanced 2 – Unit 2: Business Careers Listening – Work Reading – A Career in Business Speaking – I'm Worried Grammar – Had Better vs. Would Rather Vocabulary – Business 2 Record yourself and send to Teacher - We thought we had job security, but our company just laid off 200 employees. - I'm determined to become an actor, and will not let anything stand in my way. (Unit 2/Business 2)	Homework checking (20') Listening (90') Chapter 1: Main idea questions (2) [Listening Practice 4 → Integration Skills] Writing (90') Part A: Integrated Writing Chapter 2: Humanities - Outlining & Organizing Homework Package Week 2 Session 1	Homework checking (20') Speaking (90') Part A: Chapter 2: The basics of sentence structure Reading (90') - Part A: Chapter 1: Vocabulary questions - Part B: Chapter 1: Earth Sciences [Unguided Reading 1,2 + Vocabulary Review + iBT Practice] Homework Package Week 2 Session 2

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		• TOEFL iBT Insider (Listening) • Hooked on TOEFL (Writing) • Supplementary Book Course 3	• TOEFL iBT Insider (Speaking) • TOEFL iBT Insider (Reading) • Supplementary Book Course 3
3	Advanced 2 – Unit 3: Agreeing And Disagreeing	Homework checking (20')	Homework checking (20')
	Listening – Call-In Reading – Fun and Games Speaking – Here Comes the Bus Grammar – There vs. It Vocabulary – Agreeing and Disagreeing Record yourself and send to Teacher - The movie was so exciting, I sat in suspense the whole time waiting to see what would happen. - To sit down and study for your tests after a full day's work must take a lot of motivation! (Unit 3/Agreeing and Disagreeing)	Listening (90') Chapter 2: Supporting detail questions (1) [Vocabulary Preview → Listening Practice 3] ED Review Unit 1-2-3 (60') ED Review Test Unit 1-2-3 (30') Homework Package Week 3 Session 1 Submit Writing Portfolio Entry 1	Speaking (90') Part A: Chapter 3: Varying word choice and grammar usage Reading (90') - Part A: Chapter 1: Fact questions - Part B: Chapter 2: Natural Sciences [Vocabulary Preview + Guided Reading 1,2,3] Homework Package Week 3 Session 2
4	Advanced 2 – Unit 4: Too Much Work	Homework checking (20')	Homework checking (20')
	Listening – Ad Reading – Working From Home Speaking – Too Much Work Grammar – Sequence Grammar – Do vs. Make Vocabulary – Work 4 Record yourself and send to Teacher - It's hard to keep up with the latest technology, because there are constant technical advances. - In your quest for money, you've lost sight of what's important in life. (Unit 4/Work 4)	Listening (90') Chapter 2: Supporting detail questions (2) [Listening Practice 4 → Integration Skills] Writing (90') Part A: Integrated Writing Chapter 3: Arts - Paraphrasing & Summarizing Homework Package Week 4 Session 1	Speaking (90') Part A: Chapter 4: Organizing your response Reading (90') - Part A: Chapter 1: Negative fact questions - Part B: Chapter 2: Natural Sciences [Unguided Reading 1,2 + Vocabulary Review + iBT Practice] Homework Package Week 4 Session 2
5	Advanced 2 – Unit 5: People With Problems	Homework checking (20')	Homework checking (20')

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		• TOEFL iBT Insider (Listening) • Hooked on TOEFL (Writing) • Supplementary Book Course 3	• TOEFL iBT Insider (Speaking) • TOEFL iBT Insider (Reading) • Supplementary Book Course 3
	Listening – Soap Opera Reading – Amy's Vacation Speaking – School Trip Grammar – Review Grammar – Purpose and Condition Vocabulary – People With Problems Record yourself and send to Teacher - Alex and I are having some difficulties in our relationship, but we're trying to work things out. - Don't feel bad taking a day off, because it's not as if you do it all the time. (Lesson 6 – People With Problems) ADVANCED 2 – MID-COURSE TEST	Listening (90') Chapter 3: Content-liking questions (1) [Vocabulary Preview → Listening Practice 3] Writing (90') Part A: Integrated Writing Chapter 4: Physical Sciences - Citing & Connecting/Linking Homework Package Week 5 Session 1	Speaking (90') Part A: Chapter 5: Adding Elaboration and support Reading (90') - Part A: Chapter 1: Sentence simplification questions - Part B: Chapter 3: Physical Sciences [Vocabulary Preview + Guided Reading 1,2,3] Homework Package Week 5 Session 2
6	Advanced 2 - Unit 6: Tell Me About it Listening – India Reading – Request Speaking – Where's My Daughter? Grammar – Review Vocabulary – Correspondence Record yourself and send to Teacher - We are dependent on people like you to help keep our organization alive. - I'm very impressed with your ability to work from home without getting distracted. (Lesson 5: Correspondence)	Homework checking (20') Listening (90') Chapter 3: Content-liking questions (2) [Listening Practice 4 → Integration Skills] ED Review Unit 4-5-6 (60') ED Review Test Unit 4-5-6 (30') Homework Package Week 6 Session 1 Submit Writing Portfolio Entry 2	Homework checking (20') Speaking (90') Part A: Chapter 6: Improving pronunciation and flow Reading (90') - Part A: Chapter 1: Review chap 1 [Question practice 1+2] - Part B: Chapter 3: Physical Sciences [Unguided Reading 1,2 + Vocabulary Review + iBT Practice] Homework Package Week 6 Session 2
7	Advanced 2 - Unit 7: Economics	Homework checking (20')	Homework checking (20')

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		- TOEFL iBT Insider (Listening) - Hooked on TOEFL (Writing) - Supplementary Book Course 3	- TOEFL iBT Insider (Speaking) - TOEFL iBT Insider (Reading) - Supplementary Book Course 3
	Listening – News Reading – Complaint Speaking – European Sales Grammar – Order of Adjectives Vocabulary – Finance 2 Record yourself and send to Teacher - Out of all the restaurants you mentioned, my first preference would be the Turkish Grill. - The salary at my new job is not so high, but at least they give a lot of fringe benefits. (Lesson 5 – Finance 2)	Listening (90') Chapter 4: Organization/Rhetorical connection questions [Full chapter] Writing (90') Part A: Integrated Writing Chapter 5: Life sciences - Checking & Editing Homework Package Week 7 Session 2	Speaking (90') Review Reading (90') Part B: Chapter 4: Social Sciences [full chapter] Homework Package Week 7 Session 1
MID-TERM TEST			
8	Advanced 2 - Unit 8: Interviews Listening – A Career in Fashion Reading – Dear Dotty Speaking – I Apologize Grammar – Participial Adjectives Grammar – Present/Past Vocabulary – Interviews Record yourself and send to Teacher - We really have to face the issue of where to send our children to school. - It's great to talk to you, because you give such good advice. (Lesson 6 – Interviews)	Homework checking (20') Listening (90') Chapter 5: Organization questions [Full chapter] Writing (90') Part B: Independent Writing Chapter 6: Education & Career - Brainstorming & Outlining Homework Package Week 8 Session 1	Homework checking (20') Speaking (90') Part B: Chapter 2: Paired choice task Reading (90') - Part A: Chapter 2: Inference questions - Part B: Chapter 5: Archaeology & Anthropology [Vocabulary Preview + Guided Reading 1,2,3] Homework Package Week 8 Session 2
9	Advanced 2 - Unit 9: Artificial Intelligence Vocabulary – Introduction: Artificial Intelligence Reading – A Seminar on Artificial Intelligence	Homework checking (20') Listening (90') Chapter 6: Identifying Relationship	Homework checking (20') Speaking (90') Part B: Chapter 4: General/ Specific Task

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
	Listening – The Vacuum Cleaning Robot Speaking – What do you think of AI? Reading – The Pros and Cons of AI Listening – The Turing Test Record yourself and send to teacher - Scientists want to build a computer with artificial intelligence that is as smart as a human. - Machines can already perform many tasks that are dangerous for humans. (Lesson 1 – Introduction: Artificial Intelligence)	questions (1) [Vocabulary Preview → Listening Practice 3] ED Review Unit 7-8-9 (60') ED Review Test Unit 7-8-9 (30') Homework Package Week 9 Session 1	(1) Reading - Part A: Chapter 2: Rhetorical questions - Part B: Chapter 5: Archaeology & Anthropology [Vocabulary Preview + Guided Reading 1,2,3] Homework Package Week 9 Session 2 Submit Speaking Portfolio Entry 1
10	Advanced 2 - Unit 10: Space Exploration Vocabulary – Introduction: Space Exploration Reading – Planetary Pioneers Listening – Astronomy Assignment Speaking – Life on the International Space Station Reading – Asteroid Mining Listening – Space Tourism Record yourself and send to teacher - The scientist trained to become an astronaut and travel into space. - The spacecraft's mission was to land on Mars and collect information about the planet. (Lesson 1 – Introduction: Space Exploration) ADVANCED 2 – END-OF-COURSE TEST	Homework checking (20') Listening (90') Chapter 6: Identifying Relationship questions (2) [Listening Practice 4 → Integration Skills] Writing (90') Part B: Independent Writing Chapter 7: Living & Thinking - Introduction Homework Package Week 10 Session 1	Homework checking (20') Speaking (90') Part B: Chapter 4: General/ Specific Task (2) Reading (90') - Part A: Chapter 2: Sentence insertion questions - Part B: Chapter 6: Economics [Vocabulary Preview + Guided Reading 1,2,3] Homework Package Week 10 Session 1
11	Advanced 3 - Unit 1: Relationships Listening – Wedding Plans	Homework checking (20')	Homework checking (20')

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		• TOEFL iBT Insider (Listening) • Hooked on TOEFL (Writing) • Supplementary Book Course 3	• TOEFL iBT Insider (Speaking) • TOEFL iBT Insider (Reading) • Supplementary Book Course 3
	Reading – Just Clowning Around Speaking – Close Relationship Grammar – Review Vocabulary – Relationships 3 Record yourself and send to teacher - I can't stand vacations where all you do is lie on the beach all day. - If you want to receive the gift, it's essential that you fill out this form. (Lesson 5 – Relationships 3)	Listening (90') Chapter 7: Stance/ Attitude Questions (1) [Vocabulary Preview → Listening Practice 3] Writing (90') Part B: Independent Writing Chapter 8: Entertainment & Travel - Body paragraphs Homework Package Week 11 Session 1	Speaking (90') Part B: Chapter 5: Problem/ solution task (1) Reading (90') - Part A: Chapter 2: Prose summary questions - Part B: Chapter 6: Economics [Unguided Reading 1,2 + Vocabulary Review + iBT Practice] Homework Package Week 11 Session 2 Submit Speaking Portfolio Entry 2
12	Advanced 3 - Unit 2: Overcoming Difficulties Listening – IFL Broadcast Reading – Mitch's Helping Hands Speaking – A Bit Deaf Grammar - Prepositions After Verbs & Adjectives Vocabulary – Disabilities Record yourself and send to teacher - The surgery was a real ordeal, but at least I'm feeling healthy again. - Jenny suffered from paralysis of the face, but luckily, it was only temporary. (Lesson 5 – Disabilities)	Homework checking (20') Listening (90') Chapter 7: Stance/ Attitude Questions (2) [Listening Practice 4 → Integration Skills] ED Review Unit 10-1-2 (60') ED Review Test Unit 10-1-2 (30') Homework Package Week 12 Session 1 Submit Writing Portfolio Entry 3	Homework checking (20') Speaking (90') - TOEFL® iBT Speaking • Part B: Chapter 5: Problem/ solution task (2) Reading (90') - Part A: Chapter 2: Classifying, categorizing, & organizing information questions - Part B: Chapter 7: History [Vocabulary Preview + Guided Reading 1,2,3] Homework Package Week 12 Session 2

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		• TOEFL iBT Insider (Listening) • Hooked on TOEFL (Writing) • Supplementary Book Course 3	• TOEFL iBT Insider (Speaking) • TOEFL iBT Insider (Reading) • Supplementary Book Course 3
13	Advanced 3 - Unit 3: Business As Usual	Homework checking (20')	Homework checking (20')
	Listening – Business Reading – Request Speaking – Maybe I Can Grammar – After Verbs Grammar – So vs. Such Vocabulary – Business 3	Listening (90') Chapter 8: Function questions (1) [Vocabulary Preview → Listening Practice 3]	Speaking (90') Part B: Chapter 6: Summarization task (1)
	Record yourself and send to teacher - I would like to conduct a survey about what you thought of your shopping experience here. - Our competition is in a slump right now, but we are doing better than ever! (Lesson 6 – Business 3)	Writing (90') Part B: Independent Writing Chapter 9: Art & Culture - Conclusion	Reading (90') - Part A: Chapter 2: Review chapter 2 [Question practice 1+2] - Part B: Chapter 7: History [Unguided Reading 1,2 + Vocabulary Review + iBT Practice]
		Homework Package Week 13 Session 1	Homework Package Week 13 Session 1 Submit Speaking Portfolio Entry 3
14	Advanced 3 - Unit 4: The Great Outdoors	Homework checking (20')	Homework checking (20')
	Listening – Canada Reading – A Nature-Lover's Vacation Speaking – I Miss California Grammar – Parallel Structures Vocabulary – Travel 3	Listening (90') Chapter 8: Function questions (2) [Listening Practice 4 → Integration Skills]	Speaking (90') Part B: Chapter 6: Summarization task (2)
	Record yourself and send to teacher - Passengers, let's hope this weather clears up soon, so our flight won't be further delayed. - Nothing compares to a weekend on a quiet beach with clear blue skies and seagulls flying overhead. (Lesson 5 – Travel 3)	Writing Part B: Independent Writing Chapter 10: Technology & The future - Checking & Editing	Reading Part B: Chapter 8: Art & Literature [full chapter]
		Homework Package Week 14 Session 1 Submit Writing Portfolio Entry 4	Homework Package Week 14 Session 2
15	Advanced 3 - Unit 5: Exceptional Women	Homework checking (20')	Homework checking (20')
	Listening – Career Plans Reading – Mystery Girl	Listening Review (90')	Speaking Review (90')

Week	Online Learning	Offline Learning	
	English Discoveries Online	Session 1	Session 2
		• TOEFL iBT Insider (Listening) • Hooked on TOEFL (Writing) • Supplementary Book Course 3	• TOEFL iBT Insider (Speaking) • TOEFL iBT Insider (Reading) • Supplementary Book Course 3
	Speaking – You're So Aggressive! Grammar – Review Vocabulary – Crime 4 Record yourself and send to teacher - I'm sorry if I haven't been living up to your expectations, but I'm doing the best I can. - I know you think he's a nice guy, but take my word for it, he's trouble. (Lesson 5 – Crime 4) ADVANCED 3 – MID-COURSE TEST	ED Review Unit 3-4-5 (60') ED Review Test Unit 3-4-5 (30') Homework Package Week 15 Session 1	Review Reading Review (90') Review Submit Speaking Portfolio Entry 4
FINAL TEST			

7. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN:

Cách thức kiểm tra đánh giá trong mỗi học phần:

Các đầu điểm	Tỷ trọng	Chi tiết đánh giá	Khuyến nghị
Chuyên cần (a)	5%	- GV đánh giá SV dựa trên mức độ: + đi học đầy đủ; + hoàn thành bài tập về nhà; + tham gia tích cực vào các hoạt động trên lớp.	Hàng tuần trong các buổi học trực tiếp
Kết quả học tập trực tuyến (b)	10%	- Điểm trên hệ thống TMS (Teacher Management System): + Component Test + Recordings + Midcourse Test + Course Test	Hàng tuần GV nhập điểm từ báo cáo học tập trên hệ thống TMS vào Gradebook 1 (tránh tình trạng SV dồn vào cuối kỳ mới hoàn thành bài Recordings).
Kiểm tra ED trên giấy (ED Review tests) (c)	5%	- Bài kiểm tra trên giấy, bao gồm nghe hiểu/đọc hiểu, từ vựng, ngữ pháp. Chủ đề và nội dung dựa trên chương trình ED. - Thời gian: 20 phút	Các tuần 3, 6, 9, 12, 15. GV nhập điểm vào Gradebook 2 .
Bài tập Viết và Nói (Writing & Speaking Portfolio) (d)	10%	- Sv nộp bài tập Viết và Nói vào các tuần được chỉ định theo Lịch trình giảng dạy (Syllabus) - GV tùy vào nội dung học của tuần được chỉ định để đưa ra đề bài cụ thể cho SV. - Điểm Portfolio là điểm trung bình của các bài Nói và Viết này. - Xem mô tả bài tập Viết và Nói tại Phụ lục 3.	GV nên chấm bài đúng tuần được chỉ định, và nhận xét trên lớp, tránh dồn bài đến cuối kỳ mới chấm. GV nhập điểm vào Gradebook 2 .
Thi giữa học phần (Midterm Test) (e)	20%	Bài thi Nghe, Đọc, Viết trên giấy - Bài thi Nghe, Đọc, Viết theo định dạng TOEFL iBT quốc tế. - Thời gian: ~160 phút	Kết thúc tuần 7 của học kì GV/ Văn phòng nhập điểm vào Gradebook 2 .
		Bài thi Nói cá nhân, trên máy tính - Bài thi Nói theo định dạng TOEFL iBT quốc tế rút gọn . - Thời gian: ~10 phút/sinh viên - Xem mô tả kỹ thuật bài thi giữa học phần tại Phụ lục 1.	
Thi cuối học phần (Final Test) (f)	50%	Bài thi Nghe, Đọc, Viết trên giấy - Bài thi Nghe, Đọc, Viết theo định dạng TOEFL iBT quốc tế. - Thời gian: ~160 phút	Sau tuần 15 của học kì GV/ Văn phòng nhập điểm vào Gradebook 2 .
		Bài thi Nói cá nhân, trên máy tính - Bài thi Nói theo định dạng TOEFL iBT quốc tế.	

Các đầu điểm	Tỷ trọng	Chi tiết đánh giá	Khuyến nghị
		- Thời gian: ~15 phút/sinh viên - Xem mô tả kỹ thuật bài thi cuối học phần tại Phụ lục 2.	

Sinh viên có đầy đủ các đầu điểm **a, b, c, d, e, f** trong đó:

- Điểm **a** (Chuyên cần) lớn hơn hoặc bằng 80%;
- Điểm **b** (Kết quả học tập trực tuyến) lớn hơn hoặc bằng 60%.

Những sinh viên không đáp ứng được các điều kiện trên **không được tham gia bài thi cuối học phần và buộc phải học lại.**

Điều kiện để sinh viên ĐẠT/QUA môn học:

Công thức tính Điểm trung bình học phần:

SV được coi là **Đạt/Qua** học phần nếu **điểm trung bình học phần** lớn hơn hoặc bằng 4.

$$\text{Điểm trung bình học phần} = a \times 0.05 + b \times 0.10 + c \times 0.05 + d \times 0.1 + e \times 0.2 + f \times 0.5$$

Phụ lục 1: MIDTERM TEST - COURSE 3

Test level: B2/ ~ 65 TOEFL iBT Score

Time allowed: ~160 minutes (L+R+W) & ~10 minutes (S)

SKILL & TIME	TASK TYPE	NUMBER OF QUESTIONS	TASK DESCRIPTION	SCORING
Listening ~32 minutes	Conversation	10	Students hear 2 conversations between two people ONCE. Each conversation is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	Total: 10 points Refer to the Listening conversion table
	Lecture	15	Students hear 3 talks given by a single speaker ONCE. Each talk is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	
Reading 70 minutes	Text	32-39	Students read 3 passages from academic texts; each is about 700 words long. There is NO extra time for transferring answers to the answer sheet	Total: 10 points Refer to the Reading conversion table
BREAK TIME (10 MINUTES)				
Writing 56 minutes	Integrated Writing	1	Students write an essay response of about 150-225 words based on a reading passage and a lecture.	Total: 10 points Refer to the Writing assessment rubric
	Independent Writing	1	Students write an essay of about 300 words to respond to a prompt.	
Speaking (Individual, computer-based) ~10 minutes	Personal preference	1	Students make and defend a personal choice between two possible opinions, actions or situations. Students are given 15 seconds to prepare their answer and 45 seconds to say which of the two options they think is preferable.	Total: 10 points Refer to the Speaking assessment rubric
	Reading & Conversation	1	Students respond to a question based on what they have read and heard. Students first read a short passage presenting a campus-related issue and will then listen to a dialogue on the same topic. Then students summarize one speaker's opinion within the context of the reading passage. Students are given 30 seconds to prepare their answer and 60 seconds to speak.	
	Reading & Lecture	1	Students respond to a question based on what they have read and heard. Students first read a short passage about an academic subject and will then listen to an excerpt from a lecture on that topic. Then students combine and convey important information from both the reading passage and the	

SKILL & TIME	TASK TYPE	NUMBER OF QUESTIONS	TASK DESCRIPTION	SCORING
			lecture. Students are given 30 seconds to prepare their answer and 60 seconds to speak.	

SCORING GUIDE

Use Vietnamese benchmark of **10 points**.

SECTION	WEIGHT	TOTAL SCORE
Listening	25%	10 points
Reading	25%	10 points
Writing	25%	10 points
Speaking	25%	10 points
Final Test Score = Listening x 0.25 + Reading x 0.25 + Writing x 0.25 + Speaking x 0.25		

LISTENING CONVERSION TABLE

- Examiners use the Listening Conversion Table below to convert the raw score into the test score which ranges from 0-10.

RAW SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
23-25	>=28	10
21-22	26-27	9
19-20	24-25	8
17-18	21-23	7
15-16	18-20	6
13-14	15-17	5
11-12	12-14	4
9-10	6-10	3
6-8	3-5	2
3-5	1-2	1
0-2	0	0

READING CONVERSION TABLE

- Examiners use the Reading Conversion Table below to convert the raw score into the test score which ranges from 0-10.

RAW SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
>=40	>=29	10
37-39	27-28	9
35-36	25-26	8
32-34	23-24	7
28-31	20-22	6
25-27	18-19	5
22-24	15-17	4
18-21	12-14	3
13-17	6-10	2
8-12	1-5	1
0-7	0	0

WRITING ASSESSMENT RUBRIC

TASK 1 – INTEGRATED WRITING

SCORE	TASK DESCRIPTION
5	A response at this level successfully selects the important information from the lecture and coherently and accurately presents this information in relation to the relevant information presented in the reading. The response is well organized , and occasional language errors that are present do not result in inaccurate or imprecise presentation of content or connections.
4.5	<i>Performance shares features of Band 4 and 5</i>
4	A response at this level is generally good in selecting the important information from the lecture and in coherently and accurately presenting this information in relation to the relevant information in the reading, but it may have minor omission, inaccuracy, vagueness, or imprecision of some content from the lecture or in connection to points made in the reading. A response is also scored at this level if it has more frequent or noticeable minor language errors, as long as such usage and grammatical structures do not result in anything more than an occasional lapse of clarity or in the connection of ideas.
3.5	<i>Performance shares features of Band 3 and 4</i>
3	A response at this level contains some important information from the lecture and conveys some relevant connection to the reading, but it is marked by one or more of the following: ■ Although the overall response is definitely oriented to the task, it conveys only vague, global, unclear, or somewhat imprecise connection of the points made in the lecture to points made in the reading. ■ The response may omit one major key point made in the lecture. ■ Some key points made in the lecture or the reading, or connections between the two, may be incomplete, inaccurate, or imprecise.

SCORE	TASK DESCRIPTION
	Errors of usage and/or grammar may be more frequent or may result in noticeably vague expressions or obscured meanings in conveying ideas and connections.
2.5	<i>Performance shares features of Band 2 and 3</i>
2	A response at this level contains some relevant information from the lecture, but is marked by significant language difficulties or by significant omission or inaccuracy of important ideas from the lecture or in the connections between the lecture and the reading; a response at this level is marked by one or more of the following: - The response significantly misrepresents or completely omits the overall connection between the lecture and the reading. - The response significantly omits or significantly misrepresents important points made in the lecture. - The response contains language errors or expressions that largely obscure connections or meaning at key junctures or that would likely obscure understanding of key ideas for a reader not already familiar with the reading and the lecture.
1.5	<i>Performance shares features of Band 1 and 2</i>
1	A response at this level is marked by one or more of the following: - The response provides little or no meaningful or relevant coherent content from the lecture. - The language level of the response is so low that it is difficult to derive meaning.
0	An essay at this level merely copies words from the topic, rejects the topic, or is otherwise not connected to the topic, is written in a different language rather than English , or is blank .

TASK 2 – INDEPENDENT WRITING

SCORE	TASK DESCRIPTION
5	An essay at this level largely accomplishes all of the following: Effectively addresses the topic and task - Is well organized and well developed, using clearly appropriate explanations, exemplifications and/or details - Displays unity, progression and coherence - Displays consistent facility in the use of language, demonstrating syntactic variety, appropriate word choice and idiomaticity, though it may have minor lexical or grammatical errors
4.5	<i>Performance shares features of Band 4 and 5</i>
4	An essay at this level largely accomplishes all of the following: - Addresses the topic and task well, though some points may not be fully elaborated - Is generally well organized and well developed, using appropriate and sufficient explanations, exemplifications and/or details - Displays unity, progression and coherence, though it may contain occasional redundancy, digression, or

SCORE	TASK DESCRIPTION
	unclear connections ■ Displays facility in the use of language, demonstrating syntactic variety and range of vocabulary, though it will probably have occasional noticeable minor errors in structure, word form or use of idiomatic language that do not interfere with meaning
3.5	<i>Performance shares features of Band 3 and 4</i>
3	An essay at this level is marked by one or more of the following: ■ Addresses the topic and task using somewhat developed explanations, exemplifications and/or details ■ Displays unity, progression and coherence, though connection of ideas may be occasionally obscured ■ May demonstrate inconsistent facility in sentence formation and word choice that may result in lack of clarity and occasionally obscure meaning ■ May display accurate but limited range of syntactic structures and vocabulary
2.5	<i>Performance shares features of Band 2 and 3</i>
2	An essay at this level may reveal one or more of the following weaknesses: ■ Limited development in response to the topic and task ■ Inadequate organization or connection of ideas ■ Inappropriate or insufficient exemplifications, explanations or details to support or illustrate generalizations in response to the task ■ A noticeably inappropriate choice of words or word forms ■ An accumulation of errors in sentence structure and/or usage
1.5	<i>Performance shares features of Band 1 and 2</i>
1	An essay at this level is seriously flawed by one or more of the following weaknesses: ■ Serious disorganization or underdevelopment ■ Little or no detail, or irrelevant specifics, or questionable responsiveness to the task ■ Serious and frequent errors in sentence structure or usage
0	An essay at this level merely copies words from the topic, rejects the topic, or is otherwise not connected to the topic, is written in a different language rather than English , or is blank .

NOTES FOR EXAMINERS

- The Rubric is divided into 10 bands from 0 to 5, with 0 being the lowest and 5 the highest. Descriptors for each criterion are provided and indicate what a student is expected to demonstrate at each band.
- Examiners use the Writing Assessment Rubric to decide which scores to give students taking the writing test.
- **Rubric score of this writing test = (Rubric score of Task 1 + Rubric score of Task 2)/ 2**
- This rubric score then should be converted into the test score which ranges from 0-10 (refer to Conversion Table below).

Rubric Score	TOEFL Score	Test Score
4,25 – 5	27 - 30	10
4	25	10
3,75	24	9
3,5	22	8
3,25	21	7
3	20	6
2,75	18	5
2,5	17	4
2,25	15	
2	14	3
1,75	12	
1,5	11	2
1,25	10	
1	8	1
0		0

SPEAKING ASSESSMENT RUBRIC

QUESTION 1 – INDEPENDENT SPEAKING

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
4	The response fulfills the demands of the task, with at most minor lapses in completeness. It is highly intelligible and exhibits sustained, coherent discourse. A response at this level is characterized by all of the following:	Generally well-paced flow (fluid expression). Speech is clear. It may include minor lapses, or minor difficulties with pronunciation or intonation patterns, which do not affect overall intelligibility.	The response demonstrates effective use of grammar and vocabulary. It exhibits a fairly high degree of automaticity with good control of basic and complex structures (as appropriate). Some minor (or systematic) errors are noticeable but do not obscure meaning.	Response is sustained and sufficient to the task. It is generally well developed and coherent; relationships between ideas are clear (or clear progression of ideas).

3	The response addresses the task appropriately but may fall short of being fully developed. It is generally intelligible and coherent, with some fluidity of expression, though it exhibits some noticeable lapses in the expression of ideas. A response at this level is characterized by at least two of the following:	Speech is generally clear, with some fluidity of expression, though minor difficulties with pronunciation, intonation, or pacing are noticeable and may require listener effort at times (though overall intelligibility is not significantly affected).	The response demonstrates fairly automatic and effective use of grammar and vocabulary, and fairly coherent expression of relevant ideas. Response may exhibit some imprecise or inaccurate use of vocabulary or grammatical structures or be somewhat limited in the range of structures used. This may affect overall fluency, but it does not seriously interfere with the communication of the message.	Response is mostly coherent and sustained and conveys relevant ideas/information. Overall development is somewhat limited, usually lacks elaboration or specificity. Relationships between ideas may at times not be immediately clear.
2	The response addresses the task, but development of the topic is limited. It contains intelligible speech, although problems with delivery and/or overall coherence occur; meaning may be obscured in places. A response at this level is characterized by at least two of the following:	Speech is basically intelligible, though listener effort is needed because of unclear articulation, awkward intonation, or choppy rhythm/pace; meaning may be obscured in places.	The response demonstrates limited range and control of grammar and vocabulary. These limitations often prevent full expression of ideas. For the most part, only basic sentence structures are used successfully and spoken with fluidity. Structures and vocabulary may express mainly simple (short) and/or general propositions, with simple or unclear connections made among them (serial listing, conjunction, juxtaposition).	The response is connected to the task, though the number of ideas presented or the development of ideas is limited. Mostly basic ideas are expressed with limited elaboration (details and support). At times relevant substance may be vaguely expressed or repetitious. Connections of ideas may be unclear.
1	The response is very limited in content and/or coherence or is only minimally connected to the task, or	Consistent pronunciation, stress and intonation difficulties cause considerable listener	Range and control of grammar and vocabulary severely limit or prevent expression of ideas and connections among ideas.	Limited relevant content is expressed. The response generally lacks substance beyond expression of very

	speech is largely unintelligible. A response at this level is characterized by at least two of the following:	effort; delivery is choppy, fragmented, or telegraphic; frequent pauses and hesitations.	Some low-level responses may rely heavily on practiced or formulaic expressions.	basic ideas. Speaker may be unable to sustain speech to complete the task and may rely heavily on repetition of the prompt.

QUESTION 2,3 – INTEGRATED SPEAKING

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
4	The response fulfills the demands of the task, with at most minor lapses in completeness. It is highly intelligible and exhibits sustained, coherent discourse. A response at this level is characterized by all of the following:	Speech is generally clear, and sustained. It may include minor lapses or minor difficulties with pronunciation or intonation. Pacing may vary at times as the speaker attempts to recall information. Overall intelligibility remains high.	The response demonstrates good control of basic and complex grammatical structures that allow for coherent, efficient (automatic) expression of relevant ideas. Contains generally effective word choice. Though some minor (or systematic) errors or imprecise use may be noticeable, they do not require listener effort (or obscure meaning).	The response presents a clear progression of ideas and conveys the relevant information required by the task. It includes appropriate detail, though it may have minor errors or minor omissions.
3	The response addresses the task appropriately but may fall short of being fully developed. It is generally intelligible and coherent, with some fluidity of expression, though it exhibits some noticeable lapses in the expression of ideas. A response at this level is	Speech is generally clear, with some fluidity of expression, but it exhibits minor difficulties with pronunciation, intonation, or pacing may require listener effort at times. Overall intelligibility remains good, however.	The response demonstrates fairly automatic and effective use of grammar and vocabulary, and fairly coherent expression of relevant ideas. Response may exhibit some imprecise or inaccurate use of vocabulary or grammatical structures or be somewhat limited in the	Response is sustained and conveys relevant information required by the task. However, it exhibits some incompleteness, inaccuracy, lack of specificity with respect to content, or choppiness in the progression of ideas.

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
	characterized by at least two of the following:		range of structures used. Such limitations do not seriously interfere with the communication of the message.	
2	The response is connected to the task, though it may be missing some relevant information or contain inaccuracies. It contains some intelligible speech, but at times problems with intelligibility and/ or overall coherence may obscure meaning. A response at this level is characterized by at least two of the following:	Speech is clear at times, though it exhibits problems with pronunciation, intonation or pacing and so may require significant listener effort. Speech may not be sustained at a consistent level throughout. Problems with intelligibility may obscure meaning in places (but not throughout)	The response is limited in the range and control of grammar and vocabulary demonstrated (some complex structures may be used but typically contain errors). This results in limited or vague expression of relevant ideas and imprecise or inaccurate connections. Automaticity of expression may only be evident at the phrasal level.	The response conveys some relevant information but is clearly incomplete or inaccurate. It is incomplete if it omits key ideas, makes vague reference to key ideas, or demonstrates limited development of important information. An inaccurate response demonstrates misunderstanding of key ideas from the stimulus. Typically, ideas expressed may not be well connected or cohesive so that familiarity with the stimulus is necessary to follow what is being discussed.
1	The response is very limited in content or coherence or is only minimally connected to the task. Speech is largely unintelligible. A response at this level is characterized by at least two of the following:	Consistent pronunciation, stress and intonation difficulties cause considerable listener effort and frequently obscure meaning. Delivery is choppy, fragmented or telegraphic. Speech contains frequent pauses and hesitations	Range and control of grammar and vocabulary severely limit (or prevent) expression of ideas and connections among ideas. Some low-level responses may rely on isolated words or short utterances to communicate ideas	The response fails to provide much relevant content. Ideas that are expressed are often inaccurate, limited to vague utterances, or repetitions (including repetition of prompt)
0	Speaker makes no attempt to respond OR response is unrelated to the topic.			

NOTES FOR EXAMINERS

- The Rubric is divided into 4 bands from 0 to 4, with 0 being the lowest and 4 being the highest. Descriptors for each criterion are provided and indicate what a student is expected to demonstrate at each band.
- Examiners use the Speaking Assessment Rubric to decide which raw scores to give students taking the writing test.
- **Rubric score of this speaking test = (Rubric score of Question 1 x 2 + Rubric score of Question 2 x 2 + Rubric score of Question 3 x 2)/ 6**
- This rubric score then should be converted into the test score which ranges from 0-10 (refer to Conversion Table below).
-

Rubric Score	TOEFL Score	Test Score
>= 3.33	>= 26	10
3.16	24	
3.00	23	9
2.83	22	8
2.66	20	7
2.50	19	6
2.33	18	5
2.16	17	4
2.00	15	
1.83	14	3
1.66	13	
1.50	11	2
1.33	10	
1.16	9	1
1.00	8	
No show		0

Phụ lục 2: FINAL TEST - COURSE 3

Test level: B2/ ~ 70 TOEFL iBT Score

Time allowed: ~160 minutes (L+R+W, paper-based) & ~15 minutes (S, computer-based)

SKILL & TIME	TASK TYPE	NUMBER OF QUESTIONS	TASK DESCRIPTION	SCORING
Listening ~35 minutes	Conversation	10	Students hear 2 conversations between two people ONCE. Each conversation is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	Total: 10 points 0.4 point/correct answer
	Lecture	15	Students hear 3 talks given by a single speaker ONCE. Each talk is followed by 5 questions, and each question has 4 responses. Students choose the best answer to each question.	
Reading 70 minutes	Text	37-39	Students read 3 passages from academic texts; each is about 700 words long. There is NO extra time for transferring answers to the answer sheet.	Total: 10 points 0.3-0.4 point/correct answer
BREAK TIME (10 MINUTES)				
Writing 56 minutes	Integrated Writing	1	Students write an essay response of about 150-225 words based on a reading passage and a lecture.	Total: 10 points
	Independent Writing	1	Students write an essay of about 300 words to respond to a prompt.	
Speaking (Individual, computer-based) ~15 minutes	Personal preference	1	Students make and defend a personal choice between two possible opinions, actions or situations. Students are given 15 seconds to prepare their answer and 45 seconds to say which of the two options they think is preferable.	Total: 10 points
	Reading & Conversation	1	Students respond to a question based on what they have read and heard. Students first read a short passage presenting a campus-related issue and will then listen to a dialogue on the same topic. Then students summarize one speaker's opinion within the context of the reading passage. Students are given 30 seconds to prepare their answer and 60 seconds to speak.	
	Reading & Lecture	1	Students respond to a question based on what they have read and heard. Students first read a short passage about an academic subject and will then listen to an excerpt from a lecture on that topic. Then students combine	

SKILL & TIME	TASK TYPE	NUMBER OF QUESTIONS	TASK DESCRIPTION	SCORING
			and convey important information from both the reading passage and the lecture. Students are given 30 seconds to prepare their answer and 60 seconds to speak.	
	Lecture	1	Students first listen to an excerpt from a lecture that explains a term or concept, and gives some examples to illustrate it. Then students are asked to summarize the lecture and explain how the examples are connected with the overall topic. Students are given 20 seconds to prepare their answer and 60 seconds to speak	

SCORING GUIDE

Use Vietnamese benchmark of **10 points**.

SECTION	WEIGHT	TOTAL SCORE
Listening	25%	10 points
Reading	25%	10 points
Writing	25%	10 points
Speaking	25%	10 points
Final Test Score = Listening x 0.25 + Reading x 0.25 + Writing x 0.25 + Speaking x 0.25		

LISTENING CONVERSION TABLE

- Examiners use the Listening Conversion Table below to convert the raw score into the test score which ranges from 0-10.

RAW SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
25	≥ 29	10
23-24	28	9
21-22	26-27	8
19-20	24-25	7
17-18	21-23	6

15-16	18-20	5
13-14	15-17	4
11-12	12-14	3
9-10	6-10	2
6-8	3-5	1
3-5	1-2	0
0-2	0	

READING CONVERSION TABLE

- Examiners use the Reading Conversion Table below to convert the raw score into the test score which ranges from 0-10.

RAW SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
>=40	>=29	10
37-39	27-28	9
35-36	25-26	8
32-34	23-24	7
28-31	20-22	6
25-27	18-19	5
22-24	15-17	4
18-21	12-14	3
13-17	6-10	2
8-12	1-5	1
0-7	0	0

WRITING ASSESSMENT RUBRIC

TASK 1 – INTEGRATED WRITING

SCORE	TASK DESCRIPTION
5	A response at this level successfully selects the important information from the lecture and coherently and accurately presents this information in relation to the relevant information presented in the reading. The response is well organized , and occasional language errors that are present do not result in inaccurate or imprecise presentation of content or connections.

SCORE	TASK DESCRIPTION
4.5	<i>Performance shares features of Band 4 and 5</i>
4	A response at this level is generally good in selecting the important information from the lecture and in coherently and accurately presenting this information in relation to the relevant information in the reading, but it may have minor omission, inaccuracy, vagueness, or imprecision of some content from the lecture or in connection to points made in the reading. A response is also scored at this level if it has more frequent or noticeable minor language errors, as long as such usage and grammatical structures do not result in anything more than an occasional lapse of clarity or in the connection of ideas.
3.5	<i>Performance shares features of Band 3 and 4</i>
3	A response at this level contains some important information from the lecture and conveys some relevant connection to the reading, but it is marked by one or more of the following: ■ Although the overall response is definitely oriented to the task, it conveys only vague, global, unclear, or somewhat imprecise connection of the points made in the lecture to points made in the reading. ■ The response may omit one major key point made in the lecture. ■ Some key points made in the lecture or the reading, or connections between the two, may be incomplete, inaccurate, or imprecise. ■ Errors of usage and/or grammar may be more frequent or may result in noticeably vague expressions or obscured meanings in conveying ideas and connections.
2.5	<i>Performance shares features of Band 2 and 3</i>
2	A response at this level contains some relevant information from the lecture, but is marked by significant language difficulties or by significant omission or inaccuracy of important ideas from the lecture or in the connections between the lecture and the reading; a response at this level is marked by one or more of the following: ■ The response significantly misrepresents or completely omits the overall connection between the lecture and the reading. ■ The response significantly omits or significantly misrepresents important points made in the lecture. ■ The response contains language errors or expressions that largely obscure connections or meaning at key junctures or that would likely obscure understanding of key ideas for a reader not already familiar with the reading and the lecture.
1.5	<i>Performance shares features of Band 1 and 2</i>
1	A response at this level is marked by one or more of the following: ■ The response provides little or no meaningful or relevant coherent content from the lecture. ■ The language level of the response is so low that it is difficult to derive meaning.
0	An essay at this level merely copies words from the topic, rejects the topic, or is otherwise not connected to the topic, is written in a different language rather than English , or is blank .

TASK 2 – INDEPENDENT WRITING

SCORE	TASK DESCRIPTION
5	An essay at this level largely accomplishes all of the following: ■ Effectively addresses the topic and task ■ Is well organized and well developed, using clearly appropriate explanations, exemplifications and/or details

SCORE	TASK DESCRIPTION
	■ Displays unity, progression and coherence ■ Displays consistent facility in the use of language, demonstrating syntactic variety, appropriate word choice and idiomaticity, though it may have minor lexical or grammatical errors
4.5	<i>Performance shares features of Band 4 and 5</i>
4	An essay at this level largely accomplishes all of the following: ■ Addresses the topic and task well, though some points may not be fully elaborated ■ Is generally well organized and well developed, using appropriate and sufficient explanations, exemplifications and/or details ■ Displays unity, progression and coherence, though it may contain occasional redundancy, digression, or unclear connections ■ Displays facility in the use of language, demonstrating syntactic variety and range of vocabulary, though it will probably have occasional noticeable minor errors in structure, word form or use of idiomatic language that do not interfere with meaning
3.5	<i>Performance shares features of Band 3 and 4</i>
3	An essay at this level is marked by one or more of the following: ■ Addresses the topic and task using somewhat developed explanations, exemplifications and/or details ■ Displays unity, progression and coherence, though connection of ideas may be occasionally obscured ■ May demonstrate inconsistent facility in sentence formation and word choice that may result in lack of clarity and occasionally obscure meaning ■ May display accurate but limited range of syntactic structures and vocabulary
2.5	<i>Performance shares features of Band 2 and 3</i>
2	An essay at this level may reveal one or more of the following weaknesses: ■ Limited development in response to the topic and task ■ Inadequate organization or connection of ideas ■ Inappropriate or insufficient exemplifications, explanations or details to support or illustrate generalizations in response to the task ■ A noticeably inappropriate choice of words or word forms ■ An accumulation of errors in sentence structure and/or usage
1.5	<i>Performance shares features of Band 1 and 2</i>
1	An essay at this level is seriously flawed by one or more of the following weaknesses: ■ Serious disorganization or underdevelopment ■ Little or no detail, or irrelevant specifics, or questionable responsiveness to the task ■ Serious and frequent errors in sentence structure or usage
0	An essay at this level merely copies words from the topic, rejects the topic, or is otherwise not connected to the topic, is written in a different language rather than English , or is blank .

NOTES FOR EXAMINERS

- The Rubric is divided into 10 bands from 0 to 5, with 0 being the lowest and 5 the highest. Descriptors for each criterion are provided and indicate what a student is expected to demonstrate at each band.
- Examiners use the Writing Assessment Rubric to decide which scores to give students taking the writing test.
- **Rubric score of this writing test = (Rubric score of Task 1 + Rubric score of Task 2)/ 2**
- This rubric score then should be converted into the test score which ranges from 0-10 (refer to Conversion Table below).

RUBRIC SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
4,25 - 5	27 - 30	10
4	25	10
3,75	24	9
3,5	22	8
3,25	21	7
3	20	6
2,75	18	5
2,5	17	4
2,25	15	
2	14	3
1,75	12	
1,5	11	2
1,25	10	
1	8	1
0		0

SPEAKING ASSESSMENT RUBRIC

QUESTION 1 – INDEPENDENT SPEAKING

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
4	The response fulfills the demands of the task, with at most minor lapses in completeness. It is highly intelligible and exhibits sustained, coherent discourse. A	Generally well-paced flow (fluid expression). Speech is clear. It may include minor lapses, or minor difficulties with pronunciation or	The response demonstrates effective use of grammar and vocabulary. It exhibits a fairly high degree of automaticity with good control of basic and	Response is sustained and sufficient to the task. It is generally well developed and coherent; relationships between ideas are clear (or

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
	response at this level is characterized by all of the following:	intonation patterns, which do not affect overall intelligibility.	complex structures (as appropriate). Some minor (or systematic) errors are noticeable but do not obscure meaning.	clear progression of ideas).
3	The response addresses the task appropriately but may fall short of being fully developed. It is generally intelligible and coherent, with some fluidity of expression, though it exhibits some noticeable lapses in the expression of ideas. A response at this level is characterized by at least two of the following:	Speech is generally clear, with some fluidity of expression, though minor difficulties with pronunciation, intonation, or pacing are noticeable and may require listener effort at times (though overall intelligibility is not significantly affected).	The response demonstrates fairly automatic and effective use of grammar and vocabulary, and fairly coherent expression of relevant ideas. Response may exhibit some imprecise or inaccurate use of vocabulary or grammatical structures or be somewhat limited in the range of structures used. This may affect overall fluency, but it does not seriously interfere with the communication of the message.	Response is mostly coherent and sustained and conveys relevant ideas/information. Overall development is somewhat limited, usually lacks elaboration or specificity. Relationships between ideas may at times not be immediately clear.
2	The response addresses the task, but development of the topic is limited. It contains intelligible speech, although problems with delivery and/ or overall coherence occur; meaning may be obscured in places. A response at this level is characterized by at least two of the following:	Speech is basically intelligible, though listener effort is needed because of unclear articulation, awkward intonation, or choppy rhythm/pace; meaning may be obscured in places.	The response demonstrates limited range and control of grammar and vocabulary. These limitations often prevent full expression of ideas. For the most part, only basic sentence structures are used successfully and spoken with fluidity. Structures and vocabulary may express mainly simple (short) and/or general propositions, with simple or unclear connections made among them (serial listing, conjunction, juxtaposition).	The response is connected to the task, though the number of ideas presented or the development of ideas is limited. Mostly basic ideas are expressed with limited elaboration (details and support). At times relevant substance may be vaguely expressed or repetitious. Connections of ideas may be unclear.

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
1	The response is very limited in content and/ or coherence or is only minimally connected to the task, or speech is largely unintelligible. A response at this level is characterized by at least two of the following:	Consistent pronunciation, stress and intonation difficulties cause considerable listener effort; delivery is choppy, fragmented, or telegraphic; frequent pauses and hesitations.	Range and control of grammar and vocabulary severely limit or prevent expression of ideas and connections among ideas. Some low-level responses may rely heavily on practiced or formulaic expressions.	Limited relevant content is expressed. The response generally lacks substance beyond expression of very basic ideas. Speaker may be unable to sustain speech to complete the task and may rely heavily on repetition of the prompt.

QUESTION 2,3,4 – INTEGRATED SPEAKING

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
4	The response fulfills the demands of the task, with at most minor lapses in completeness. It is highly intelligible and exhibits sustained, coherent discourse. A response at this level is characterized by all of the following:	Speech is generally clear, and sustained. It may include minor lapses or minor difficulties with pronunciation or intonation. Pacing may vary at times as the speaker attempts to recall information. Overall intelligibility remains high.	The response demonstrates good control of basic and complex grammatical structures that allow for coherent, efficient (automatic) expression of relevant ideas. Contains generally effective word choice. Though some minor (or systematic) errors or imprecise use may be noticeable, they do not require listener effort (or obscure meaning).	The response presents a clear progression of ideas and conveys the relevant information required by the task. It includes appropriate detail, though it may have minor errors or minor omissions.
3	The response addresses the task appropriately but may fall short of being fully developed. It is generally intelligible and coherent,	Speech is generally clear, with some fluidity of expression, but it exhibits minor difficulties with pronunciation, intonation, or pacing may	The response demonstrates fairly automatic and effective use of grammar and vocabulary, and fairly coherent expression of	Response is sustained and conveys relevant information required by the task. However, it exhibits some incompleteness, inaccuracy,

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
	with some fluidity of expression, though it exhibits some noticeable lapses in the expression of ideas. A response at this level is characterized by at least two of the following:	require listener effort at times. Overall intelligibility remains good, however.	relevant ideas. Response may exhibit some imprecise or inaccurate use of vocabulary or grammatical structures or be somewhat limited in the range of structures used. Such limitations do not seriously interfere with the communication of the message.	lack of specificity with respect to content, or choppiness in the progression of ideas.
2	The response is connected to the task, though it may be missing some relevant information or contain inaccuracies. It contains some intelligible speech, but at times problems with intelligibility and/ or overall coherence may obscure meaning. A response at this level is characterized by at least two of the following:	Speech is clear at times, though it exhibits problems with pronunciation, intonation or pacing and so may require significant listener effort. Speech may not be sustained at a consistent level throughout. Problems with intelligibility may obscure meaning in places (but not throughout)	The response is limited in the range and control of grammar and vocabulary demonstrated (some complex structures may be used but typically contain errors). This results in limited or vague expression of relevant ideas and imprecise or inaccurate connections. Automaticity of expression may only be evident at the phrasal level.	The response conveys some relevant information but is clearly incomplete or inaccurate. It is incomplete if it omits key ideas, makes vague reference to key ideas, or demonstrates limited development of important information. An inaccurate response demonstrates misunderstanding of key ideas from the stimulus. Typically, ideas expressed may not be well connected or cohesive so that familiarity with the stimulus is necessary to follow what is being discussed.
1	The response is very limited in content or coherence or is only minimally connected to the task. Speech is largely unintelligible. A response at this level is characterized by at least	Consistent pronunciation, stress and intonation difficulties cause considerable listener effort and frequently obscure meaning. Delivery is choppy, fragmented or telegraphic. Speech contains	Range and control of grammar and vocabulary severely limit (or prevent) expression of ideas and connections among ideas. Some low-level responses may rely on isolated words or short	The response fails to provide much relevant content. Ideas that are expressed are often inaccurate, limited to vague utterances, or repetitions (including repetition of

SCORE	GENERAL DESCRIPTION	DELIVERY	LANGUAGE USE	TOPIC DEVELOPMENT
	two of the following:	frequent pauses and hesitations	utterances to communicate ideas	prompt)
0	Speaker makes no attempt to respond OR response is unrelated to the topic.			

NOTES FOR EXAMINERS

- The Rubric is divided into 4 bands from 0 to 4, with 0 being the lowest and 4 being the highest. Descriptors for each criterion are provided and indicate what a student is expected to demonstrate at each band.
- Examiners use the Speaking Assessment Rubric to decide which raw scores to give students taking the writing test.
- **Rubric score of this speaking test = (Rubric score of Question 1 x 2 + Rubric score of Question 2 x 2 + Rubric score of Question 3 + Rubric score of Question 4)/ 6**
- This rubric score then should be converted into the final score which ranges from 0-10 (refer to Conversion Table below).

RUBRIC SCORE	TOEFL SCORE	TEST SCORE
>= 3.33	>= 26	10
3.16	24	
3.00	23	9
2.83	22	8
2.66	20	7
2.50	19	6
2.33	18	5
2.16	17	4
2.00	15	
1.83	14	3
1.66	13	
1.50	11	2
1.33	10	
1.16	9	1
1.00	8	
No show		0

Phụ lục 3: WRITING & SPEAKING PORTFOLIO GUIDELINES

1. Writing Portfolio

- **Task Description:** In this assignment, students are required to write four entries on the two targeted tasks (essay and integrated writing)
- **Task Objectives:** The overall purpose of the portfolio is to provide students with more chances to practice writing outside the class and also enable students to demonstrate their effort and progress in writing skills needed for different parts of TOEFL iBT Writing.
- **Writing Tasks**
 - Essay:** Students write an essay of about 300 words to respond to a prompt.
 - Integrated Writing:** Students write an essay response of about 150-225 words based on a reading passage and a lecture.
- **Task Completion**
 - ✓ The first draft must be checked by a classmate.
 - ✓ Students base on peer comments on the first version, write the second version. Then submit both the first version and the second version to the teacher through email for assessment.
 - ✓ The second drafts are considered the product to be assessed. Scoring of students writing entries will be based on Writing Assessment Rubrics used for TOEFL iBT Test. **Plagiarized writing will get mark 0.** The portfolio score is the average of the four writing score entries and four speaking entries' scores.
 - ✓ After receiving the teacher's comments, students might be asked to write the third draft if necessary.
- **Timeline for Writing Portfolio**

Writing Task	Topic	First draft	Submission
Integrated Writing	Humanities	Week 2	Week 3
Integrated Writing	Physical Sciences	Week 5	Week 6
Essay	Entertainment & Travel	Week 11	Week 12
Essay	Art & Culture	Week 13	Week 14

2. Speaking Portfolio

- **Task Description:** In this assignment, students are required to submit four entries on the four targeted tasks (Personal Preference, Reading & Conversation, Reading & Lecture, and Lecture)
- **Task Objectives:** The main purpose of the portfolio is to provide students with more chances to practice speaking outside class and enable students to demonstrate their effort and progress in speaking skills needed for different parts of TOEFL iBT Speaking. Doing this task, students can recycle the language they study in each unit, learn how to organize a talk, develop their pronunciation skills, and improve speaking fluency. Also, this task may hopefully develop students' autonomous learning by encouraging them to record themselves as many times as possible to better their speaking performance.
- **Speaking Tasks**

Personal Preference: Students make and defend a personal choice between two possible opinions, actions or situations.

Reading & Conversation: Students respond to a question based on what they have read and heard. Students first read a short passage presenting a campus-related issue and will then listen to a dialogue on the same topic. Then students summarize one speaker's opinion within the context of the reading passage.

Reading & Lecture: Students respond to a question based on what they have read and heard. Students first read a short passage about an academic subject and will then listen to an excerpt from a lecture on that topic. Then students combine and convey important information from both the reading passage and the lecture.

Lecture: Students first listen to an excerpt from a lecture that explains a term or concept, and gives some examples to illustrate it. Then students are asked to summarize the lecture and explain how the examples are connected with the overall topic.

– **Task Completion**

- ✓ Record the first version of your speaking transcribe your talk into a Word document. Give your first recording version and the transcription to a classmate for peer check.
- ✓ Basing on peer comments, record the second version of the talk. You can even change the ideas of the talk if necessary. Make transcription of the second version. Then submit both the first version and the second version to the teacher through email for assessment.
- ✓ The second drafts are considered the product to be assessed. Scoring of students speaking entries will be based on Speaking Assessment Rubrics used for TOEFL iBT Test. The portfolio score is the average of the four writing score entries and four speaking entries' scores.

– **Timeline for Speaking Portfolio**

Speaking Task	Topic	First Draft	Submission
Personal Preference	Assigned by Teacher	Week 8	Week 9
Reading & Conversation	Assigned by Teacher	Week 10	Week 11
Reading & Lecture	Assigned by Teacher	Week 12	Week 13
Lecture	Assigned by Teacher	Week 14	Week 15

PHƯƠNG PHÁP LUẬN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Thông tin về giảng viên

1.1 Giảng viên:

Lê Hữu Lập

- Chức danh, học hàm, học vị: Phó Giáo sư, Tiến sĩ
- Địa điểm làm việc: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
- Điện thoại: 0903423365 Email: laplh@ptit.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: CNTT – TT; Quản lý NCKH và Giáo dục

Vũ Tuấn Lâm

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên chính, Tiến sĩ
- Địa điểm làm việc: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
- Điện thoại: 0903426232 Email: lamvt@ptit.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Thông tin quang; Quản lý mạng; Quản lý NCKH và Giáo dục

Nguyễn Thị Minh An

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ, Phó Giáo sư
- Địa điểm làm việc: Khoa QTKD1 – Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: 0913234349 Email: anntm@ptit.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Khoa học quản lý; Quản trị kinh doanh

Đặng Hoài Bắc

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ
- Địa điểm làm việc: Khoa Kỹ thuật Điện tử 1 – Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: 0903284728 Email: bacdh@ptit.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Công nghệ/Kỹ thuật điện-điện tử; Khoa học quản lý

Tân Hạnh

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ
- Địa điểm làm việc: Cơ sở Học viện Tp. Hồ Chí Minh - Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: 0907106251 Email: tanhanh@ptit.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Công nghệ thông tin; Khoa học quản lý và giáo dục

Trần Thị Thập

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ
- Địa điểm làm việc: Viện Kinh tế Bưu điện - Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: 0912212929 Email: thapptit@gmail.com
- Các hướng nghiên cứu chính: Khoa học quản lý; Marketing

Đào Quang Chiêu

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Địa điểm làm việc: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
- Điện thoại: 0912038221 Email: chieudq@ptit.edu.vn, dqchieu@yahoo.com
- Các hướng nghiên cứu chính: Khoa học quản lý; Quản lý giáo dục

Hoàng Lê Chi

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Thạc sĩ
- Địa điểm làm việc: Cơ sở Học viện Tp. Hồ Chí Minh - Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: 0902866788 Email: chihl@ptit.edu.vn, hlechi@me.com
- Các hướng nghiên cứu chính: Khoa học quản lý; Quản trị kinh doanh

1.2 Trợ giảng:

Nguyễn Viết Minh

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Khoa Viễn thông 1 - Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0904062112 Email: minhnhv@ptit.edu.vn

Trần Hương Giang

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ QTKD
- Địa điểm làm việc: Viện Kinh Tế Bưu Điện- Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0912469916 Email: giang_vkt@yahoo.com

Đỗ Thị Thu Hà

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Trung tâm Đào tạo và Dịch vụ - Viện Kinh tế Bưu điện
- Điện thoại: 0912.683.444 Email: doha083@yahoo.com

2. Thông tin về môn học

- Tên môn học: Phương pháp luận nghiên cứu khoa học
- Tên tiếng Anh: Research Methodology; Methodology of Scientific Research
- Mã môn học: SKD1108
- Số tín chỉ: 2 TC (3 đvht)
- Loại môn học: Bắt buộc
- Môn học tiên quyết: Những NCLB cơ bản của CN Mác – Lênin I.
- Môn học trước: Những NCLB cơ bản của CN Mác– Lênin (I+II); Tin học đại cương
- Môn học song hành: Kỹ năng thuyết trình
- Các yêu cầu đối với môn học:
 - + Phòng học lý thuyết: Có Projector và máy tính
 - + Phòng thực hành: không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động : 30 tiết (giờ tín chỉ)
 - + Nghe giảng lý thuyết : 18 tiết
 - + Chữa bài trên lớp : 06 tiết
 - + Tự học: (có hướng dẫn) : 06 tiết
- **Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách môn học:**
 - + Bộ môn Phát triển kỹ năng – Học viện Công nghệ BCVT
Địa chỉ: Km10, Đường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội.
Điện thoại: Tel: 04-38544451; Fax: 04-33829236.
 - Khoa QTKD2 – Cơ sở Học viện, Học viện Công nghệ BCVT
Địa chỉ: Số 11, Nguyễn Đình Chiểu, Quận I – TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: Tel: 08-38229372/37305314; Fax: 08-39105510
 - Khoa CNTT2 – Cơ sở Học viện, Học viện Công nghệ BCVT
Địa chỉ: Số 11, Nguyễn Đình Chiểu, Quận I – TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: Tel: 08-382299605/37305316; Fax: 08-39105510

3. Mục tiêu môn học

- **Về kiến thức:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:
 - + Hiểu được các khái niệm cơ bản, ý nghĩa và mục đích, yêu cầu của NCKH;
 - + Hiểu rõ các phương pháp NCKH, xây dựng đề cương, viết và trình bày kết quả NCKH;
 - + Hiểu được tầm quan trọng của việc tìm hiểu các vấn đề một cách có hệ thống và có phương pháp.
- **Về kỹ năng:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:
 - + Có khả năng đưa ra các câu hỏi nghiên cứu xác đáng đối với vấn đề nghiên cứu;

- + Có khả năng chọn phương pháp nghiên cứu phù hợp;
- + Có khả năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đề tài NCKH
- + Có khả năng viết được bài báo khoa học, luận văn tốt nghiệp theo văn phong khoa học và khả năng thuyết trình báo cáo khoa học.

- Về thái độ:

- + Ý thức được tính đạo đức của vấn đề cần nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu đã chọn.
- + Đam mê học hỏi và hoàn thiện kỹ năng lập đề cương nghiên cứu, kỹ năng thuyết trình khoa học để góp phần tạo thành công trong công tác chuyên môn và cuộc sống.

Mục tiêu chi tiết cho từng nội dung của môn học

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3
Chương 1: Đại cương về khoa học và nghiên cứu khoa học	- Nắm được khái niệm về KH (tri thức, hệ thống, tri thức khoa học, tri thức kinh nghiệm, lý thuyết khoa học), NCKH (nghiên cứu, phương pháp, phương pháp luận, phát hiện, phát minh, sáng chế, sáng tạo). - Hiểu về các cách phân loại KH, phân loại hoạt động NCKH. - Nắm được các điều kiện, yêu cầu của hoạt động NCKH.	- Phân tích được các khái niệm/định nghĩa thành phần (phương pháp; phương pháp luận; NCKH; sáng tạo). - Hiểu được bản chất của quá trình NCKH. - Phân tích được kết cấu của khái niệm (nội hàm, ngoại diên).	- Đánh giá được vai trò của NCKH trong đời sống. - Đánh giá được tính sáng tạo của một báo cáo, tài liệu, thuyết trình khoa học. - Thực hiện được một số thao tác của phép mở rộng, thu hẹp khái niệm.
Chương 2: Trình tự logic của nghiên cứu khoa học	- Hiểu được trình tự logic của NCKH. - Phát biểu được 3 thao tác logic NCKH; 7 bước triển khai hoạt động NCKH - Nắm được 7 nguyên tắc chung để phát hiện “vấn đề nghiên cứu” - Nắm được các nguyên tắc căn bản liên quan tới quá trình: đặt tên đề tài; xác định nhiệm vụ nghiên cứu; đặt câu hỏi nghiên cứu; nêu giả thuyết và giả thiết	- Đặt được một số câu hỏi nghiên cứu xác đáng cho một chủ đề/đề tài xác định; - Phân tích được cấu trúc một giả thuyết; - Phân biệt được giả thuyết và giả thiết khoa học.	Vận dụng và viết, phác thảo được tư tưởng của một đề tài nghiên cứu gắn với một môn học chuyên ngành. Trong đó trọng tâm về: - Tên đề tài - Câu hỏi nghiên cứu - Nhiệm vụ - Phạm vi nghiên cứu - Giả thuyết - Phương pháp nghiên cứu, phương pháp chứng minh
Chương 3: Phương pháp thu thập, xử lý thông tin	- Phát biểu được khái niệm, nguyên tắc, quan điểm tiếp cận cơ bản trong NCKH. - Nắm được (tên gọi, đặt điểm, cấu trúc) của các loại phương pháp thu thập thông tin trong các các nhóm phương pháp: + Nhóm PP nghiên cứu tài liệu, lý thuyết	- Phân tích, lựa chọn được quan điểm tiếp cận phù hợp với một đề tài cụ thể. - Lựa chọn được phương pháp thu thập thông tin phù hợp với một đề tài cụ thể. - Xây dựng được	- Thiết kế được một số mẫu bảng câu hỏi, phiếu điều tra cho một đề tài cụ thể. - Đánh giá được việc sử dụng phương pháp thu thập, xử lý thông tin trong một đề tài cụ thể.

	+ Nhóm PP thực nghiệm + Nhóm PP phi thực nghiệm + Nhóm PP trắc nghiệm - Trình bày những yêu cầu khi xây dựng công cụ cho các phương pháp: quan sát, điều tra - phỏng vấn và thực nghiệm. - Hiểu được nguyên tắc, nội dung 2 phương pháp xử lý thông tin (định lượng, định tính) và việc trình bày số liệu, thông tin (bảng số liệu, biểu đồ, sơ đồ, đồ thị, sai số, độ chính xác)	công cụ cho từng phương pháp thu thập thông tin.	
Chương 4: Trình bày kết quả nghiên cứu khoa học	- Nêu được đặc trưng, cấu trúc, yêu cầu của các (10) loại tài liệu khoa học. - Nêu được nguyên tắc trình bày văn phong khoa học. - Hiểu rõ phương pháp viết, trình bày luận văn khoa học - Hiểu nguyên tắc thuyết trình khoa học. - Hiểu được công dụng, nguyên tắc, ý nghĩa, nơi ghi, cách ghi trích dẫn khoa học.	- Phân tích được đặc điểm cơ bản của một loại tài liệu khoa học cụ thể. - Viết, cấu trúc được một kịch bản thuyết trình khoa học tương ứng với một khoảng thời gian xác định (5 phút; 15 phút; 30 phút).	- Đánh giá được cấu trúc một tài liệu khoa học. - Có ý thức được tính đạo đức của vấn đề nghiên cứu và việc trích dẫn, sử dụng tài liệu tham khảo
Chương 5: Tổ chức thực hiện đề tài	- Nêu được các bước thực hiện một đề tài nghiên cứu. - Trình bày được các bước xây dựng đề cương nghiên cứu. - Hiểu được nội dung của một bản kế hoạch nghiên cứu. - Trình bày các yêu cầu khi viết báo cáo nghiên cứu: Ngôn ngữ, bố cục, đánh chương mục, tài liệu tham khảo, trích dẫn.	- Xây dựng được đề cương nghiên cứu cho một đề tài cụ thể. - Viết được bản tóm tắt báo cáo tóm tắt luận văn khoa học (hoặc báo cáo kết quả nghiên cứu) đúng cấu trúc.	- Đánh giá được đề cương NCKH của một đề tài cụ thể. - Đánh giá được đóng góp, tính mới, tính sáng tạo của một luận văn khoa học (hoặc báo cáo kết quả nghiên cứu)

4. Tóm tắt nội dung môn học

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, bước đầu về các phương pháp tiến hành thực hiện các loại hình nghiên cứu trong học tập như bài tập lớn, tiểu luận/đồ án môn học, báo cáo khoa học, đồ án/khóa luận tốt nghiệp một cách có hệ thống và mang tính khoa học. Môn học được cấu trúc bao gồm 5 chương: *Đại cương về khoa học và nghiên cứu khoa học; Trình tự logic của nghiên cứu khoa học; Phương pháp thu thập, xử lý thông tin; Trình bày kết quả nghiên cứu khoa học; Tổ chức thực hiện đề tài.*

Môn học được thực hiện dưới hình thức đan xen các phần lý thuyết và bài tập, thực hành. Trong đó, hoạt động thực hành chiếm phần lớn thời lượng môn học và được tổ chức dưới các

hình thức khác nhau (thuyết trình khoa học về nội dung môn học, bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, bài tập tình huống nghiên cứu) để giúp cho sinh viên không chỉ củng cố lý thuyết mà còn áp dụng ngay những kiến thức đã đọc, đã học vào thực tế học tập môn học; đồng thời giúp nâng cao và cải thiện kỹ năng của sinh viên trong quá trình nghiên cứu và học tập các môn học khác.

5. Nội dung chi tiết môn học

Chương 1. Đại cương về khoa học và nghiên cứu khoa học

- 1.1. Khái niệm “khoa học”
- 1.2. Phân loại khoa học
- 1.3. Khái niệm “Nghiên cứu khoa học”
- 1.4. Phân loại nghiên cứu khoa học
- 1.5. Đặc điểm của nghiên cứu khoa học
- 1.6. Yêu cầu của nghiên cứu khoa học

Chương 2. Trình tự logic của nghiên cứu khoa học

- 2.1. Khái niệm chung
- 2.2. Phát hiện vấn đề, lựa chọn đề tài
- 2.3. Xác định mục tiêu nghiên cứu, đặt tên đề tài
- 2.4. Nhận dạng - đặt câu hỏi nghiên cứu
- 2.5. Đưa luận điểm, xây dựng giả thuyết nghiên cứu
- 2.6. Lựa chọn các phương pháp chứng minh giả thuyết
- 2.7. Tìm kiếm các luận cứ để chứng minh luận điểm
- 2.8. Báo cáo/công bố kết quả nghiên cứu

Chương 3. Phương pháp thu thập, xử lý thông tin

- 3.1. Khái niệm
- 3.2. Phương pháp tiếp cận thu thập thông tin
- 3.3. Phương pháp nghiên cứu tài liệu khoa học
- 3.4. Phương pháp phi thực nghiệm
- 3.5. Phương pháp trắc nghiệm
- 3.6. Phương pháp thực nghiệm
- 3.7. Phương pháp xử lý thông tin

Chương 4. Trình bày kết quả nghiên cứu khoa học

- 4.1. Các loại tài liệu khoa học
- 4.2. Viết công trình khoa học
- 4.3. Thuyết trình khoa học
- 4.4. Ngôn ngữ khoa học
- 4.5. Trích dẫn khoa học

Chương 5. Tổ chức thực hiện đề tài

- 5.1. Lựa chọn đề tài
- 5.2. Xây dựng đề cương và lập kế hoạch nghiên cứu
- 5.3. Tổ chức nhóm nghiên cứu
- 5.4. Thu thập và xử lý thông tin
- 5.5. Viết báo cáo nghiên cứu
- 5.6. Đánh giá và nghiệm thu đề tài

6. Học liệu

6.1. Học liệu bắt buộc

1) Sách, giáo trình chính: Vũ Cao Đàm, Bài giảng phương pháp luận nghiên cứu khoa học, Học viện Công nghệ BCVT, 7/2012.

6.2. Học liệu tham khảo

1) Vũ Cao Đàm (1998). Phương pháp luận NCKH, NXB KHKT, Hà Nội

- 2) Lê Huy Bá (2007). Phương pháp luận NCKH: NXB Giáo dục, Tp. Hồ Chí Minh.
- 3) Dương Thiệu Tống (2005). Phương pháp NCKH giáo dục và tâm lý, NXB KHXH, Tp. Hồ Chí Minh.
- 4) Nguyễn Bảo Vệ. Giáo trình phương pháp NCKH, <http://cnx.org/content/col10821/1.1>
- 5) Dương Văn Tiền. (2005). Giáo trình phương pháp luận NCKH: NXB, Hà Nội.
- 6) Hoàng Văn Châu. Làm thế nào để viết tốt một luận văn khoa học:
<http://www.ftu.edu.vn/portal/pls/portal/docs/96006.doc>
- 7) Lê Tử Thành (1993). Logic học và phương pháp NCKH: NXB Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
- 8) Vương Tất Đạt (2004). Logic học đại cương: NXB ĐHSP, Hà Nội.
- 9) Lưu Xuân Mới (2009). Phương pháp luận NCKH, Viện Nghiên cứu, Đào tạo Kinh tế - Tài chính, Hà Nội.
- 10) Dawson, Catherine. (2002). Practical Research Methods: Howtobooks, Oxford, UK.
- 11) Graduate School, 1997. Guide to Preparation and Submission of Thesis and Dissertations. Auburn University, USA.
- 12) Center for Language and Education Technology, AIT., 1996. A style guide for AIT Master Thesis. AIT, Thailand.

6.3. Học liệu bổ trợ

- 1) Slide bài giảng Phương pháp luận NCKH – Bộ môn PTKN, Học viện CN BCVT (2012)
- 2) Câu hỏi và bài tập thực hành Phương pháp luận NCKH – Bộ môn PTKN, Học viện CN BCVT

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung:

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học				Tổng cộng
	Lên lớp		TN-TH	Tự học	
	Lý thuyết	BT-TL			
Nội dung 1: Giới thiệu môn học, và Chương 1: Đại cương về KH và NCKH 1.1. Khái niệm “khoa học” 1.2. Phân loại khoa học	2				2
Nội dung 2: Chương 1 (tiếp và kết thúc) 1.3. Khái niệm “Nghiên cứu khoa học” 1.4. Phân loại nghiên cứu khoa học 1.5. Đặc điểm của nghiên cứu khoa học 1.6. Yêu cầu của nghiên cứu khoa học	1	1		1	3
Nội dung 3: Chương 2: Trình tự logic của NCKH 2.1. Khái niệm chung 2.2. Phát hiện vấn đề, lựa chọn đề tài 2.3. Xác định mục tiêu nghiên cứu, đặt tên đề tài 2.4. Nhận dạng - đặt câu hỏi nghiên cứu	2			1	3
Nội dung 4: Chương 2 (tiếp và kết thúc) 2.5. Đưa luận điểm, xây dựng giả thuyết nghiên cứu 2.6. Lựa chọn phương pháp chứng minh giả thuyết 2.7. Tìm kiếm các luận cứ để chứng minh luận điểm 2.8. Báo cáo/công bố kết quả nghiên cứu	1	1			2
Nội dung 5: Chương 3: Phương pháp thu thập, xử lý thông tin 3.1. Khái niệm chung 3.2. Các phương pháp tiếp cận 3.3. Phương pháp nghiên cứu tài liệu	2			1	3

Nội dung 6: Chương 3 (tiếp và kết thúc) 3.4. Phương pháp phi thực nghiệm 3.5. Phương pháp trắc nghiệm 3.6. Phương pháp thực nghiệm 3.7. Phương pháp xử lý các thông tin	1	1			2
Nội dung 7: Chương 4: Trình bày kết quả nghiên cứu 4.1. Các loại tài liệu khoa học 4.2. Viết công trình khoa học	2			1	3
Nội dung 8: Chương 4 (tiếp và kết thúc) 4.3. Thuyết trình khoa học 4.4. Ngôn ngữ khoa học 4.5. Trích dẫn khoa học	1	1			2
Nội dung 9: Hướng dẫn viết luận văn tốt nghiệp và kiểm tra giữa kỳ	1	1			2
Nội dung 10: Chương 5: Tổ chức thực hiện đề tài 5.1. Lựa chọn đề tài 5.2. Xây dựng đề cương và lập kế hoạch nghiên cứu 5.3. Tổ chức nhóm nghiên cứu	2			1	3
Nội dung 11: Chương 5 (tiếp và kết thúc) 5.4. Thu thập và xử lý thông tin 5.5. Viết báo cáo nghiên cứu 5.6. Đánh giá và nghiệm thu đề tài	1	1			2
Nội dung 12: Tổng kết môn học và hướng dẫn ôn tập	2			1	3
Tổng cộng:	18	6		6	30

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1, Nội dung 1: Giới thiệu môn học và Chương 1

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Giới thiệu đề cương môn học - Hướng dẫn phương pháp học, yêu cầu của môn học. - Chia nhóm học tập; giao bài tập thuyết trình nhóm. - Giải đáp thắc mắc.	- Đọc trước đề cương môn học. - Chuẩn bị các tài liệu cần thiết ghi trong đề cương (Yêu cầu mọi sinh viên phải có học liệu bắt buộc từ buổi học thứ 2).	Giảng viên gửi cho sinh viên: + Handout giới thiệu môn học (hoặc đề cương môn học); + Học liệu bắt buộc
	1	- Giới thiệu Chương 1 1.1. Các khái niệm: “khoa học”; “phương pháp”; “phương pháp luận” 1.2. Phân loại khoa học:...		
Bài tập cá nhân		Phác thảo một đề cương nghiên cứu theo mẫu có sẵn	- Bài viết không quá 2 trang A4 - Nộp vào tuần thứ 3	Bài tập 1 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp đủ cho mỗi sinh viên 1 mẫu)
Tự học/tự		Chuẩn bị bài tập 1 và nội	Các nhóm hiểu yêu	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
nghiên cứu		dung thảo luận chương 1	câu bài tập thuyết trình nhóm	

Tuần 2, Nội dung 2: Chương 1: Đại cương về khoa học và nghiên cứu khoa học (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	0,25	- Kiểm tra, điểm danh và nhắc lại yêu cầu về phương pháp học; yêu cầu về thuyết trình nhóm - Nhắc lại nội dung chính của buổi học tuần 1.	- Có học liệu bắt buộc của môn học - Đọc đề cương môn học; - Đọc tài liệu chương 1	Nhấn mạnh sự kiểm tra thương xuyên là liên tục và nghiêm túc
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#1/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 1 về các nội dung: 1.3. Nghiên cứu khoa học 1.4. Phân loại NCKH 1.5. Đặc điểm của NCKH 1.6. Các yêu cầu của NCKH.	- Bài thuyết trình đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu; - Gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên - Có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình.	Giảng viên nên ngồi ở phía dưới lớp để theo dõi được bài thuyết trình của SV và kiểm soát hoạt động của lớp.
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm sinh viên - Giảng viên mở rộng kiến thức về KHÁI NIỆM; Phân biệt PHÁT HIỆN/PHÁT MINH/SÁNG CHẾ - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại nội dung chương 1.	- SV ý thức được rằng việc nhận xét cũng có thể coi như một bài thuyết trình ngắn theo một trật tự logic - Hiểu về bản chất của khái niệm, phát hiện, phát minh, sáng chế. - Ghi nhớ được các khái niệm chính liên quan	
Lý thuyết	0,25	Kiểm tra nhanh (bút ký) chương 1	- Nhắc/viết lại được các khái niệm cơ bản - Phân biệt được: PHÁT MINH, PHÁT HIỆN và SÁNG TẠO.	Tham khảo mẫu bài kiểm tra số 2 (câu)
Tự học/tự nghiên cứu		Hoàn thiện bài tập 1; làm bài tập 2 (nếu là bài về nhà) và nội dung thảo luận chương 2	Sinh viên đọc, ôn tập chương 1; làm bài tập 2 và đọc trước chương 2	Tham khảo mẫu bài tập 2

Tuần 3, Nội dung 3: Chương 2: Trình tự logic của NCKH

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Chữa mẫu bài tập 1 và 2. - Thu bài tập 1; bài tập 2 - Tóm tắt lại chương 1 - Giới thiệu khái quát nội dung chính chương 2 và phần trình bày của nhóm SV#2	- Nộp đủ 2 bài tập 1 và 2 - Phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu của mình trong các kết quả làm bài tập 1; 2 - Ghi nhớ nội dung chính của chương 1.	Có thể trả bài tập 1; 2 để sinh viên hoàn thiện lại.
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#2/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 2 về các nội dung: 2.1. Khái niệm chung 2.2. Phát hiện vấn đề, lựa chọn đề tài 2.3. Xác định mục tiêu nghiên cứu, đặt tên đề tài 2.4. Nhận dạng - đặt câu hỏi nghiên cứu	- Đọc tài liệu chương 2 - Nhóm SV#2 gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm SV#2 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm sinh viên. - Giảng viên nhấn mạnh 3 bước của logic NCKH: Phát hiện vấn đề – Xây dựng luận điểm – Chứng minh luận điểm - Giảng viên nhấn mạnh về các phương pháp phát hiện vấn đề nghiên cứu; - Giảng viên nhấn mạnh về việc phân biệt KHÁCH THỂ/ĐỐI TƯỢNG nghiên cứu và MẪU KHẢO SÁT; - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 4 nội dung đầu của chương 2.	Đọc tài liệu, chương 2: [1] Mục 2.1 [2] Mục 2.2 [3] Mục 2.3 [4] Mục 2.4 [5] Đọc, tham khảo thêm tài liệu về Logic học	
Bài tập cho các nhóm sinh viên		Tìm hiểu, viết bài/thuyết trình về phán đoán	- Mỗi nhóm có 1 bài viết/ thuyết trình về chủ đề phán đoán. - Bài viết không quá 2 trang A4 (nếu thuyết trình không quá 15 slide) - Nộp vào tuần thứ 4 và khuyến khích cung cấp bản in/handout cho tập thể lớp.	Bài tập 3 (có thể có các yêu cầu chi tiết riêng cho các nhóm)
Tự học/tự nghiên cứu		Sinh viên làm bài tập 3 và các nội dung thảo luận tiếp	Làm bài tập 3 (nhóm) và đọc trước chương 2	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		của chương 2		

Tuần 4, Nội dung 4: Chương 2: Trình tự logic của NCKH (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Mời đại diện một nhóm SV báo cáo bài tập 3 - Thu và chữa mẫu bài tập 3 (có thể thu bài tập bằng file) - Tóm tắt lại buổi học 3 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#3	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 3 (theo nhóm) - Phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu của mình trong các kết quả làm bài tập 3 (về phán đoán).	Có thể yêu cầu các nhóm sinh viên hoàn thiện lại bài tập 3.
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#3/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 2 về các nội dung: 2.5. Đưa luận điểm, xây dựng giả thuyết nghiên cứu 2.6. Lựa chọn các phương pháp chứng minh giả thuyết 2.7. Tìm kiếm các luận cứ để chứng minh luận điểm 2.8. Báo cáo/công bố kết quả nghiên cứu	- Đọc tài liệu chương 2 - Nhóm Sv#3 gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#3 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên nhấn mạnh: về GIẢ THUYẾT (khái niệm, cấp trúc, phân loại, các thuộc tính, thao tác xây dựng giả thuyết). - Giảng viên nhấn mạnh, lưu ý sinh viên phân biệt GIẢ THUYẾT và GIẢ THIẾT. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 4 nội dung cuối của chương 2.	Đọc tài liệu, chương 2: [1] Mục 2.5 [2] Mục 2.6 [3] Mục 2.7 [4] Mục 2.8	
Bài tập cá nhân (hoặc kiểm tra nhanh trên lớp)		Đề xuất 01 giả thuyết, 1 luận cứ lý thuyết, 1 luận cứ thực tiễn và các giả thiết tương ứng (có thể cho trước tên đề tài hoặc định hướng chủ đề)	- Bài viết không quá 2 trang A4 - Nộp vào tuần thứ 4 (hoặc có thể yêu cầu sinh viên hoàn thành trên lớp)	Bài tập 4 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp đủ cho mỗi sinh viên

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
				1 mẫu)

Tuần 5, Nội dung 5: Chương 3: Phương pháp thu thập và xử lý thông tin

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Mời 2-3 sinh viên báo cáo bài tập 4; - Thu và chữa mẫu bài tập 4 (có thể thu bài tập bằng file) - Tóm tắt lại buổi học 4 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#4	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 4 (theo nhóm) - Phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu của mình trong các kết quả làm bài tập 4 (về phán đoán).	Có thể yêu cầu các nhóm sinh viên hoàn thiện lại bài tập 4.
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#4/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 3 về các nội dung: 3.1. Khái niệm chung 3.2. Các phương pháp tiếp cận 3.3. Phương pháp nghiên cứu tài liệu	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#4 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#4 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên nhấn mạnh về tiếp cận và các phương pháp tiếp cận (<i>Nội quan và ngoại quan; Quan sát hoặc thực nghiệm; Cá biệt và so sánh; Cận lịch sử và logic; Phân tích và tổng hợp; Định tính và định lượng; Thống kê và xác suất; Cận hệ thống và cấu trúc</i>). - Giảng viên nhấn mạnh một số vấn đề về: <i>mục đích; nguồn tài liệu; tổng hợp tài liệu</i> trong phương pháp nghiên cứu lý thuyết, nghiên cứu tài liệu. - Giảng viên tóm tắt, hệ	Đọc tài liệu, chương 3: [1] Mục 3.1 [2] Mục 3.2 [3] Mục 3.3 [4] Đọc, tham khảo các tài liệu về phương pháp nghiên cứu lý thuyết, tổng hợp (đặc biệt là các vấn đề về tổng kết, đúc rút lịch sử nghiên cứu)	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		thống và tổng kết lại 3 nội dung đầu của chương 3.		
Lý thuyết		Kiểm tra nhanh (bút ký) về chương 3	Nhắc/viết lại được các khái niệm cơ bản về các phương pháp tiếp cận	Bài tập 5 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp đủ cho mỗi sinh viên 1 mẫu có từ 4-6 yêu cầu tương ứng với các phương pháp tiếp cận)

Tuần 6, Nội dung 6: Chương 3: Phương pháp thu thập và xử lý thông tin (tiếp và kết thúc)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,25	- Mời 1-2 sinh viên nhắc lại về phương pháp nghiên cứu tài liệu - Tóm tắt lại buổi học 5 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#5	Nhắc và ghi nhớ nội dung về phương pháp nghiên cứu lý thuyết, nghiên cứu tài liệu.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#5/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 3 về các nội dung: 3.4. Phương pháp phi thực nghiệm 3.5. Phương pháp trắc nghiệm 3.6. Phương pháp thực nghiệm 3.7. Phương pháp xử lý các thông tin	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#5 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#5 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên nhấn mạnh về các phương pháp phi thực nghiệm (<i>Quan sát; Phỏng vấn; Hội nghị; Điều tra</i>). - Giảng viên nhấn mạnh một số vấn đề/ví dụ về phân biệt giữa các phương pháp:	Đọc tài liệu, chương 3: [1] Mục 3.4 [2] Mục 3.5 [3] Mục 3.6 [4] Mục 3.7 [5] Đọc, tham khảo thêm về các phương pháp thiết kế bảng câu hỏi điều tra.	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		THỰC NGHIỆM và PHI THỰC NGHIỆM. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại các nội dung của chương 3.		
Bài tập cá nhân	0,25	Hướng dẫn, yêu cầu sinh viên đề xuất, thiết kế 01 mẫu phiếu điều tra/phỏng vấn bằng 5-10 câu hỏi (tùy chọn với sinh viên và các chủ đề nghiên cứu khác nhau): - Điều tra bằng bảng (10) câu hỏi 10 câu hỏi (5 câu đóng, 5 câu hỏi mở) - Điều tra bằng 5-10 câu hỏi phỏng vấn.	- Bài viết không quá 3 trang A4 - Nộp vào tuần thứ 7	Bài tập 6 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp đủ cho mỗi sinh viên 1 mẫu : 4-6 mẫu/lớp)

Tuần 7, Nội dung 7: Chương 4: Trình bày kết quả nghiên cứu khoa học

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Mời 1-2 sinh viên báo cáo; chữa mẫu bài tập 6. - Thu bài tập 6 - Tóm tắt lại chương 3 - Giới thiệu khái quát nội dung chính chương 4 và phân trình bày của nhóm SV#6	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 6 (cá nhân) - Giúp sinh viên phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu (thường mắc lỗi mức độ tương quan giữa câu hỏi đóng và câu hỏi mở - Nhắc, ghi nhớ lại nội dung chương 3	Có thể yêu cầu các nhóm sinh viên hoàn thiện lại bài tập 6.
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#6/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 4 về các nội dung: 4.1. Các loại tài liệu khoa học 4.2. Viết công trình khoa học 4.3. Thuyết trình khoa học	- Đọc tài liệu chương 4 - Nhóm Sv#6 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#6 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên thuyết giảng, nhấn mạnh về phương pháp viết công trình khoa học: + <i>Viết báo cáo kết quả</i>	Đọc tài liệu, chương 4: [1] Mục 4.1 [2] Mục 4.2 [3] Mục 4.3 [4] Tham khảo một số mẫu, file luận văn thạc sỹ, tiến sỹ. [5] Đọc, tham khảo	Lưu ý việc đảm bảo không làm lộ diện tác giả các Luận văn thạc

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		<i>nghiên cứu</i> + <i>Viết luận văn khoa học</i> - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 3 nội dung đầu của chương 4.	thêm về kỹ năng thuyết trình, các bước thực hiện một bài thuyết trình có hiệu quả.	sỹ/Luận án tiến sỹ được sử dụng tham khảo, minh họa
Bài tập cá nhân (hoặc kiểm tra nhanh trên lớp)		Trình bày cấu trúc, nội dung của một : - Bài báo khoa học - Báo cáo kết quả nghiên cứu - Luận văn tốt nghiệp - Bài thuyết trình khoa học - Tổng luận khoa học - Kỷ yếu hội nghị khoa học	Mỗi sinh viên chỉ làm, thực hiện một trong các nội dung	Bài tập 7 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp đủ cho mỗi sinh viên 1 mẫu)

Tuần 8, Nội dung 8: Chương 4: Trình bày kết quả nghiên cứu khoa học (tiếp và kết thúc)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết; Chữa bài tập	0,25	- Mời 1-2 sinh viên báo cáo; chữa mẫu bài tập 7. - Giới thiệu khái quát nội dung chính chương 4 và phần trình bày của nhóm SV#7	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 7 (cá nhân) - Nhắc, ghi nhớ nội dung cấu trúc của một số tài liệu khoa học điển hình	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#7/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 4 về các nội dung: 4.4. Ngôn ngữ khoa học 4.5. Trích dẫn khoa học	- Đọc tài liệu chương 4 - Nhóm Sv#7 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#7 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên thuyết giảng, nhấn mạnh về vấn đề trích dẫn khoa học: + <i>Công dụng, nguyên tắc, ý nghĩa, nơi ghi, các mẫu ghi và tham khảo;</i> + <i>Vấn đề bản quyền,</i>	Đọc tài liệu, chương 4: [1] Mục 4.4 [2] Mục 4.5 [3] Tham khảo các bài viết, câu chuyện liên quan về đạo đức khoa học. [4] Đọc, tham khảo thêm về chủ đề BẢN QUYỀN và QUYỀN TÁC GIẢ tại Luật Dân	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		đạo đức khoa học và các trường hợp được sử dụng tài liệu, trích dẫn đúng quy định. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại nội dung của chương 4.	sự; Luật Sở hữu trí tuệ	
Thảo luận và giao bài tập cá nhân (về nhà)	0,25	Tìm hiểu, viết báo cáo tìm hiểu về 1 trong các nội dung: - Đạo đức khoa học/Câu chuyện về đạo đức khoa học. Cho ví dụ. - Phân biệt quyền nhân thân và quyền tài sản; Ví dụ. - Phân biệt quyền tác giả và quyền sở hữu tác phẩm; Ví dụ. - Khi nào thì được sử dụng tài liệu, tác phẩm mà không phải xin phép trước tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm?; Ví dụ.	- Mỗi sinh viên chỉ làm, thực hiện một trong các nội dung ở trên - Bài viết không quá 4 trang A4. - Ví dụ chỉ cần tóm lược hoặc trích dẫn để minh họa.	Bài tập 8 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp đủ cho mỗi sinh viên 1 mẫu)

Tuần 9, Nội dung 9: Hướng dẫn viết luận văn tốt nghiệp và kiểm tra giữa kỳ

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	0,50	- Giảng viên tóm tắt, khái quát nội dung 4 chương đã học, đã nghiên cứu. - Giảng viên nhấn mạnh yêu cầu khi nghiên cứu, trình bày, thuyết trình về một vấn đề: + Tính cấu trúc; + Đi từ <i>Khái quát</i> đến <i>Cụ thể</i>; + Từ 3-6 nội dung; + Tối đa theo công thức 5W1H	Đọc tài liệu các chương: [1] Chương 1; [2] Chương 2; [3] Chương 3; [4] Chương 4; [5] Đọc, tham khảo lại các bài tập 1-7.	
Lý thuyết	1,00	- Hướng dẫn viết luận văn tốt nghiệp: + Cấu trúc, nội dung + Thể thức trình bày - Giới thiệu quy định về viết luận văn/đồ án tốt nghiệp của Học viện: + Luận văn tốt nghiệp	Đọc tài liệu, chương 4: [1] Mục 4.2 [2] Tham khảo một số mẫu, file luận văn thạc sỹ, tiến sỹ. [3] Đọc, tham khảo thêm về kỹ năng thuyết trình, các bước thực	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		đại học + Luận văn tốt nghiệp thạc sỹ - Kinh nghiệm và một số sai lỗi điển hình.	hiện một bài thuyết trình có hiệu quả.	
Kiểm tra giữa kỳ (20-30')	0,50	Mỗi sinh viên viết một bài luận ngắn, tổng hợp kiến thức đã học. Yêu cầu cụ thể do giảng viên quyết định. [Tham khảo: Sinh viên trình bày tóm tắt nội dung chính về chương: - Chương 1; - Chương 2; - Chương 3; - Chương 4]	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Bài viết từ 1-2 trang A4; - Có bằng chứng đã đọc và khái quát, hiểu/nhớ được nội dung kiến thức.	Sinh viên được sử dụng tài liệu (sinh viên không được sử dụng điện thoại/web / máy tính)

Tuần 10, Nội dung 10: Chương 5: Tổ chức thực hiện đề tài

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	0,25	- Liên hệ với nội dung chương 2 về trình tự logic của nghiên cứu (trong đó có 7 bước triển khai logic nghiên cứu). - Giới thiệu khái quát nội dung chính chương 5 và phần trình bày của nhóm SV#8		
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#8/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 5 về các nội dung: 5.1. Lựa chọn đề tài 5.2. Xây dựng đề cương và lập kế hoạch nghiên cứu 5.3. Tổ chức nhóm nghiên cứu.	- Đọc tài liệu chương 5 - Nhóm Sv#8 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#8 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên nhấn mạnh nội dung về: Chương trình/Dự án/Đề án/Đề tài nghiên cứu. - Giảng viên thuyết giảng, nhấn mạnh về 10 bước xây dựng đề	Đọc tài liệu, chương 5: [1] Mục 5.1 [2] Mục 5.2 [3] Mục 5.3 [4] Đọc, tham khảo, tìm hiểu thêm về các	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		cương nghiên cứu, gắn với xây dựng đề cương đề tài, luận văn tốt nghiệp: (1) Lý do chọn đề tài luận văn (2) Khách thể và đối tượng nghiên cứu, đối tượng khảo sát. (3) Giới hạn và phạm vi nghiên cứu. (4) Mục đích, mục tiêu và nhiệm vụ của nghiên cứu. (5) Giả thuyết khoa học của luận văn. (6) Phương pháp nghiên cứu (7) Cái mới của đề tài luận văn. (8) Dàn ý nội dung của luận văn. (9) Kế hoạch tiến độ thực hiện đề tài luận văn. (10) Chuẩn bị các phương tiện nghiên cứu (tài liệu, thiết bị TN). - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 3 nội dung đầu của chương 5.	chương trình nghiên cứu, dự án, đề án, đề tài nghiên cứu. [5] Sinh viên phân biệt: chương trình nghiên cứu, dự án, đề án, đề tài nghiên cứu.	

Tuần 11, Nội dung 11: Chương 5: Tổ chức thực hiện đề tài (tiếp và kết thúc)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	0,25	Giới thiệu khái quát nội dung chính chương 5 và phần trình bày của nhóm SV#9		
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#9/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 5 về các nội dung: 5.4. Thu thập và xử lý thông tin 5.5. Viết báo cáo nghiên cứu 5.6. Đánh giá và nghiệm thu	- Đọc tài liệu chương 5 - Nhóm Sv#9 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#9 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV.	Đọc tài liệu, chương 5: [1] Mục 5.4	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		- Giảng viên thuyết giảng, nhấn mạnh: - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại nội dung của chương 5.	[2] Mục 5.5 [3] Mục 5.6 [4]...	
Bài tập cá nhân	0,25	- Xây dựng đề cương một đề tài nghiên cứu (định hướng, gắn với việc làm luận văn/đề án tốt nghiệp của sinh viên) - Hướng dẫn và nêu các yêu cầu đối với bài tập (bao gồm cả yêu cầu về thể thức văn bản)	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học, đúng mẫu; - Nội dung đáp ứng 2-3 yêu cầu chính: + <i>Đảm bảo tính cá thể</i>; + <i>Gắn với ngành học</i>; + <i>Có tính mới</i>.	Bài tập số 9 (Phát triển từ bài tập số 2; Có thể phát triển thành bài tiểu luận cuối khóa)

Tuần 12, Nội dung 12: Tổng kết môn học và hướng dẫn ôn tập

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập, thảo luận	0,50	- Mời 2-4 sinh viên báo cáo nhanh về bài tập số 9; - Giảng viên chữa, hướng dẫn 2-4 đề cương nghiên cứu mẫu điển hình của sinh viên.	- Sinh viên có bản in (sơ bộ) bài tập 9 (cá nhân); - Giúp sinh viên phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu khi xây dựng đề cương nghiên cứu; đề cương đề tài tốt nghiệp.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#10/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Tổng kết môn học : - Mục tiêu môn học; - Chương 1: Đại cương... - Chương 2: Trình tự logic... - Chương 3: Phương pháp... - Chương 4: Trình bày... - Chương 5: Tổ chức ... - Quy định về làm luận văn/luận án tốt nghiệp (ĐH/SĐH) của Học viện	- Sinh viên đọc trước Đọc tài liệu chương 5 - Nhóm Sv#10 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#10 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,00	- Giới thiệu các (10) tiêu chí đánh giá tính sáng tạo và đóng góp mới của một luận văn khoa học; - Tổng nội dung chính, kết quả nghiên cứu, học	- Sinh viên tham khảo danh mục câu hỏi ôn tập (thi viết) của môn học; - Sinh viên phải chuẩn bị trước các câu hỏi, nội dung cần trao đổi với	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		tập môn học - Giảng viên sẽ giải đáp các thắc mắc liên quan đến nội dung môn học.	giảng viên.	

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên:

- Mỗi lớp sinh viên được chia thành các nhóm (5-10 SV/nhóm); mỗi nhóm phải nghiên cứu làm 1-2 bài tập lớn, trong đó có 1 bài tập có nội dung: *Tìm hiểu, soạn slide* (foto cho toàn thể sinh viên trong lớp trước) và *báo cáo/thuyết trình trước lớp về nội dung Chương #* (hoặc 1/2 chương) với yêu cầu thuyết trình trong khoảng 30 phút; 15-25 slide.

- Các buổi giảng được thực hiện theo trình tự: Sinh viên trình bày/thuyết trình nội dung chương # (trừ buổi đầu); Thảo luận/Bài tập; Giảng viên hướng dẫn/tổng kết lý thuyết; Kiểm tra nhanh lý thuyết (hoặc dưới hình thức bút ký); Nhắc/giao bài tập/yêu cầu cho buổi học sau.

- Sinh viên phải làm, nộp các bài tập phải đúng hạn. Nếu không đúng hạn sẽ bị trừ điểm (trừ 1 điểm nếu nộp muộn từ 1-2 ngày; trừ 2 điểm nếu nộp muộn từ 3-4 ngày; trừ 3 điểm nếu nộp muộn từ 5 ngày trở lên);

- Sinh viên thiếu 1 điểm thành phần (bài tập, bài kiểm tra giữa kỳ), hoặc nghỉ quá 30% tổng số giờ của môn học, không được thi hết môn.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên

Giảng viên thường xuyên kiểm tra và đánh giá quá trình tham gia vào các hoạt động học của sinh viên thông qua:

- Việc tham gia các buổi nghe giảng lý thuyết, kiểm tra bút ký các buổi học;
- Việc tham gia làm bài tập/thuyết trình về nội dung chương được giao của nhóm;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên;
- Tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận;
- Làm bài tập, báo cáo kết quả tự học, tự nghiên cứu đúng qui định.

9.2. Kiểm tra đánh giá định kỳ

STT	Hình thức kiểm tra	Trọng số đánh giá	Đối tượng đánh giá
1	Điểm chuyên cần	10%	Cá nhân
2	Bài tập/thuyết trình theo nhóm	20%	Nhóm
3	Kiểm tra giữa kỳ	20%	Cá nhân
4	Kiểm tra cuối kỳ (Tiểu luận/Bài thi cuối kỳ)	50%	Cá nhân

9.3. Nội dung và tiêu chí đánh giá các loại bài tập

STT	Các loại bài tập	Tiêu chí đánh giá
1	Điểm chuyên cần	- Đi học đầy đủ, đúng giờ; - Thái độ học tập tích cực; - Chuẩn bị bài tập tốt.
2	Bài tập/thuyết trình theo nhóm	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Có bằng chứng đã làm tư liệu và đọc tài liệu; - Có bằng chứng là kết quả làm việc theo

		nhóm; - Trình bày kết quả rõ ràng, mạch lạc.
3	Kiểm tra giữa kỳ	- Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Có thể sử dụng các hình thức kiểm tra: + <i>Kiểm tra viết ngay trên lớp (20-30 phút);</i> + <i>Kiểm tra bằng thảo luận/thuyết trình trên lớp trong các giờ học.</i>
4	Tiểu luận, hoặc Bài thi/bài kiểm tra cuối kỳ	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Có bằng chứng đã làm tư liệu và đọc tài liệu; - Có thể sử dụng các hình thức kiểm tra: + <i>Thi viết tự luận (90 phút);</i> + <i>SV nộp bài tiểu luận và giảng viên chấm;</i> + <i>SV nộp bài TL và trình bày kết quả trước giảng viên (bố trí thi: 1-2 buổi/lớp);</i> + <i>Thi vấn đáp: SV bốc thăm đề, chuẩn bị 10 phút và trình bày (10 phút) trước 2 giảng viên (bố trí thi: 1-2 buổi/lớp)</i>
5	Bài tập các chương (<i>gồm 8-10 bài tập trên lớp hoặc bài tập về nhà để các giảng viên tham khảo sử dụng</i>)	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Nội dung đáp ứng yêu cầu.

DUYỆT

Trưởng Bộ môn

Giảng viên

Đào Quang Chiêu

Đào Quang Chiêu

GIÁO DỤC THỂ CHẤT 1

Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

Họ và tên: Nguyễn Đức Thịnh

Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng Bộ môn – Giảng viên, Thạc sỹ.

Địa điểm làm việc: Bộ môn Giáo dục thể chất – Quốc phòng, Khoa Cơ bản 1, Học viện Công nghệ BCVT.

Điện thoại: 0433515488 – 0913556590

Email: thinhnd@ptit.edu.vn

Giảng viên 2:

Họ và tên: Trương Kim Liên

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ.

Địa điểm làm việc: Bộ môn Giáo dục thể chất – Quốc phòng, Khoa Cơ bản 1, Học viện Công nghệ BCVT.

Điện thoại: 0433515488 – 0914506869

Email: lientk@ptit.edu.vn

Giảng viên 3:

Họ và tên: Trần Kim Bào

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Cử nhân.

Địa điểm làm việc: Khoa Cơ Bản II - Cơ sở tại Tp.HCM.

Điện thoại: 0908220707

Email: baotk@ptithcm.edu.vn

Giảng viên 4:

Họ và tên: Nguyễn Duy Trường

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ.

Địa điểm làm việc: Khoa Cơ Bản I - Học viện Công nghệ BCVT.

Điện thoại: 0967866338

Email: truongnd@ptit.edu.vn

Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Giáo dục thể chất 1.
- Mã môn học: BAS 1 1 0 6.
- Số tín chỉ: 02.
- Môn học: Bắt buộc.
- Môn học tiên quyết: Không
- Môn học trước: Không
- Môn học song hành: Không
- Các yêu cầu đối với môn học:
 - + Môn lý luận: Giáo trình bài giảng, tài liệu tham khảo.
 - + Môn thực hành: Sân, nhà tập, bài tập mẫu, bàn đạp, đồng hồ bấm giây, đệm, cột xà nhảy cao, hồ nhảy xa, tạ đầy, bóng....
- Giờ tín chỉ: 30 giờ, trong đó:
 - + Lý thuyết: 02 giờ tín chỉ.
 - + Thực hành: 28 giờ tín chỉ.
 - + Tự học: 02 giờ tín chỉ.

- Địa chỉ phụ trách môn học:

Bộ môn Giáo dục thể chất – Quốc phòng, Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông, cơ sở Hà Nội và cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh.

Mục tiêu của môn học

- Kiến thức:

+ Làm cho sinh viên hiểu rõ vị trí, ý nghĩa, tác dụng của giáo dục thể chất đối với con người nói chung, và đối với sự nghiệp đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý kinh tế, văn hóa xã hội nói riêng. Hiểu được những khái niệm cơ bản thuộc lĩnh vực giáo dục thể chất; Hiểu được mục đích, nhiệm vụ, các hình thức và nội dung của giáo dục thể chất trong các trường đại học. Từ đó sinh viên xác định được trách nhiệm của mình đối với môn học giáo dục thể chất.

+ Hiểu vững được một số kiến thức cơ bản, cơ sở khoa học của giáo dục thể chất cũng như kiến thức liên quan.

+ Có kiến thức về các môn thể thao cơ bản, một số môn thể thao phổ cập, thực dụng làm cơ sở cho quá trình học tập và tự rèn luyện nâng cao sức khỏe.

- Kỹ năng:

Sau khi học xong môn học, sinh viên:

+ Hiểu và vận dụng những kiến thức lý luận vào quá trình tập luyện

+ Với môn bóng chuyền: Hiểu được lịch sử ra đời và sự phát triển của môn bóng chuyền trên Thế giới và Việt Nam. Hiểu được nguyên lý kỹ thuật: Tư thế chuẩn bị - Kỹ thuật di chuyển; Chuyển bóng cao tay; Đệm bóng; Phát bóng cao tay – phát bóng thấp tay; Kỹ thuật đập bóng – chắn bóng; Chiến thuật cơ bản trong thi đấu. Hiểu một số điều luật cơ bản và vận dụng được trong quá trình tập luyện và thi đấu.

- Thái độ:

+ Phần lý thuyết chung sinh viên cần có thái độ học tập nghiêm túc, tìm hiểu tài liệu liên quan đến môn học nhằm nâng cao khả năng hiểu biết về môn học, từ đó tạo nên một thói quen tốt khi tham gia môn học.

+ Đối với các môn thực hành sinh viên cần có sự yêu thích, tự giác tích cực tập luyện coi đó là phương tiện để rèn luyện kỹ năng và thể lực, biết vận dụng hợp lý các kỹ năng đó vào các tình huống cụ thể.

Tóm tắt nội dung môn học

- Phần lý luận:

Trang bị cho sinh viên những nội dung sau:

+ Quan điểm của Đảng và Nhà nước về công tác Giáo dục thể chất.

+ Những vấn đề chung của công tác giáo dục thể chất.

+ Sinh viên nắm được các nguyên tắc và phương pháp giáo dục thể chất; Các phương tiện, phương pháp, nguyên tắc GDTC; giáo dục, bồi dưỡng các tố chất thể lực: sức mạnh, sức nhanh, sức bền trong vận động.

+ Biện pháp phòng ngừa, xử lý các chấn thương thường gặp trong hoạt động Thể dục thể thao.

- Phần thực hành:

+ Môn bóng chuyền: Sau khi học xong môn học, người học sẽ được trang bị một khối lượng kiến thức cơ bản như: Lịch sử phát triển của môn bóng chuyền; Tác dụng của tập luyện môn bóng chuyền đối với sức khỏe con người; Một số điều luật cơ bản trong thi đấu; Thực hiện được các kỹ năng cơ bản: Tư thế chuẩn bị - Kỹ thuật di chuyển; Chuyển bóng cao tay; Đệm bóng; Phát bóng cao tay – phát bóng thấp tay; Kỹ thuật đập bóng – chắn bóng; chiến thuật cơ bản; Thực hành thi đấu, trọng tài môn bóng chuyền.

5. Nội dung chi tiết môn học:

5.1. Phần lý thuyết:

Phần 1: Những vấn đề chung của lý luận giáo dục thể chất

1. Khái niệm giáo dục thể chất
2. Khái niệm phát triển thể chất
3. Khái niệm về sức khỏe
4. Khái niệm và chức năng của thể dục thể thao
5. Nguồn gốc của TDTT và chức năng vốn có

Phần 2: Các phương tiện giáo dục thể chất

A. Bài tập thể chất là phương tiện chuyên môn cơ bản của GDTC

1. Khái niệm bài tập thể chất
2. Nguồn gốc bài tập thể chất
3. Sự khác biệt giữa bài tập thể chất và lao động chân tay
4. Nội dung và hình thức của bài tập thể chất

B. Các nhân tố xác định sự tác động hợp lý của bài tập thể chất

1. Bản thân bài tập
2. Đặc điểm cá nhân người tập
3. Điều kiện bên ngoài
4. Phương pháp tập luyện

Phần 3: Các phương pháp giáo dục thể chất

A. Lượng vận động và quãng nghỉ là các yếu tố thành phần của phương pháp giáo dục thể chất

1. Khái niệm lượng vận động
2. Các quãng nghỉ trong phương pháp giáo dục thể chất

B. Phương pháp trò chơi và thi đấu.

1. Phương pháp trò chơi
2. Phương pháp thi đấu

Phần 4: Các nguyên tắc về phương pháp giáo dục thể chất:

A. Nguyên tắc tự giác tích cực

1. Xây dựng thái độ tự giác và hứng thú đối với mục đích chung và nhiệm vụ cụ thể của từng buổi tập
2. Kích thích tư duy tích cực trong quá trình dạy học và huấn luyện
3. Giáo dục sáng kiến độc lập sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ

B. Nguyên tắc thích hợp và cá biệt hóa

1. Xác định mức độ thích hợp
2. Điều kiện và phương pháp đảm bảo tính thích hợp
3. Cá biệt hoá trong giáo dục thể chất
4. Đối đãi cá biệt
5. Chuyên môn hóa

Phần 5: Giáo dục các tố chất vận động

A. Phương pháp phát triển sức mạnh

1. Khái niệm sức mạnh
2. Quan hệ giữa lực cơ bắp sinh ra và khối lượng vật thể chịu tác động
3. Mối quan hệ giữa lực và tốc độ
4. Phân loại sức mạnh
5. Những cơ sở và phương pháp giáo dục sức mạnh

B. Phương pháp phát triển sức nhanh

1. Khái niệm và các hình thức biểu hiện của sức nhanh
2. Phương pháp giáo dục sức nhanh phản ứng vận động
3. Phương pháp giáo dục tốc độ
- C. Phương pháp phát triển sức bền
1. Khái niệm sức bền và mệt mỏi
2. Tính đa dạng của sức bền
3. Khả năng chuyển sức bền từ hoạt động này sang hoạt động khác
4. Các chỉ số đánh giá sức bền
5. Phương pháp giáo dục sức bền sức bền của con người bị chi phối bởi rất nhiều nhân

tố

Chuyên đề 6: Chấn thương trong TDTT – Cách phòng tránh chấn thương

1. Chấn thương trong TDTT.
2. Chấn thương trong tập luyện thi đấu bóng chuyên.
3. Cách phòng tránh chấn thương.

5.2. Phần thực hành:

- + Môn bóng chuyên:
 - Tư thế chuẩn bị và các bước di chuyển.
 - Kỹ thuật chuyền bóng cao tay.
 - Kỹ thuật đệm bóng thấp tay.
 - Kỹ thuật phát bóng cao tay, thấp tay cơ bản.
 - Kỹ thuật đập bóng, chắn bóng.
 - Chiến thuật cơ bản.
 - Thực hành luật tổ chức và thi đấu.

6. Học liệu

6.1. Học liệu bắt buộc

1. *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất* – Vũ Đức Thu, Nguyễn Xuân Sinh, Lưu Quang Hiệp, Trương Anh Tuấn - NXB Giáo dục Hà Nội 1998.
2. *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao* - Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn - NXB TDTT 2000.
3. *Y học thể dục thể thao* - Lưu Quang Hiệp, Lê Đức Chương, Vũ Chung Thủy, Lê Hữu Hưng - NXB TDTT 2000.
4. *Điện kinh*, sách giáo khoa dùng cho sinh viên Đại học TDTT, NXB TDTT, Hà nội 1996.
5. *Bài giảng Giáo dục thể chất 1,2* - Học viện Công nghệ BCVT, năm 2012.
6. *Luật bóng chuyền*, NXB Thể dục thể thao, năm 2007.
7. *Hướng dẫn tập luyện và thi đấu bóng chuyền*, Nguyễn Quang, NXB Thể dục thể thao, năm 2001.
8. *Tài liệu bóng chuyền và bóng rổ*, NXB Giáo dục, Hà nội – 1996.
9. *Giáo trình Bóng chuyền*, Đặng Hùng Mạnh (2001), NXB TDTT Hà Nội

6.2. Học liệu tham khảo

1. *Các văn kiện của Đảng và nhà nước về TDTT*.
2. *Olympic học*. NXB TDTT, Hà nội 2001.
3. Đinh Lãm, Nguyễn Bình, *Huấn luyện bóng chuyền*, NXB Thể dục thể thao, năm 1997.
4. D.Harre, *Học thuyết huấn luyện*, NXB Thể dục thể thao, năm 1996.
5. IU. N. Klesep – A. G. Airianx, *Bóng chuyền*, NXB Thể dục thể thao -1997

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1. Lịch trình chung:

Mục	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng cộng
		Lên lớp			Thực hành	Tự học	
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
1	Lý thuyết về môn học	2				2	2
2	Thực hành học tập môn Bóng chuyền				24		24
3	Kiểm tra giữa kỳ				2		2
4	Kiểm tra kết thúc						
	Tổng cộng						30

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1, Nội dung: 1

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	Giới thiệu về quy chế, nội dung chương trình môn học giáo dục thể chất. Mục đích, yêu cầu, phương pháp học tập, nhiệm vụ của sinh viên. Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất. Lý thuyết những vấn đề chuyên môn và lịch sử môn bóng chuyền; phong trào bóng chuyền tại Việt Nam. Phòng chống chấn thương trong tập luyện, thi đấu	Bài giảng GDTC1. Các tài liệu tham khảo liên quan Bài giảng môn bóng chuyền. Học liệu tham khảo	

Tuần 2, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kỹ thuật đội ngũ tập hợp chỉnh hàng, điểm số, báo cáo... Khởi động trước buổi tập. Các tư thế chuẩn bị: cao, thấp, trung bình. Kỹ thuật di chuyển: đứng, đi, dừng, nhảy, chạy, tiến, lùi, sáng ngang bật... bài tập hỗ trợ trong bóng chuyền...	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 3, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kỹ thuật chuyền bóng cao tay trước mặt Giới thiệu kỹ thuật di chuyển hình rẽ quạt	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 4, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Phối hợp chuyển bóng cao tay trước mặt với kỹ thuật di chuyển	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 5, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kỹ thuật đệm bóng	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 6, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Luật trong thi đấu môn bóng chuyền; Các ký hiệu trọng tài	Trang phục thể thao, giày tập	

Tuần 7, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kỹ thuật phát bóng cao tay và thấp tay trước mặt Thi đấu tập	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 8, Nội dung: 3

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kiểm tra giữa kỳ Chuyển bóng cao tay trước mặt từ số 3 sang số 4: 5 quả Di chuyển hình rẽ quạt tính thời gian.	Trang phục thể thao, giày tập	

Tuần 9, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kỹ thuật đập bóng	Trang phục thể thao, giày tập	

Tuần 10, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết				
Thực hành	2	Kỹ thuật chắn bóng	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 11, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết				
Thực hành	2	Phối hợp đập bóng, chắn bóng và phòng thủ cơ bản	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 12, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Chiến thuật cơ bản trong thi đấu Thi đấu	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 13, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Ôn tập hoàn thiện kỹ thuật phát bóng; đệm bóng Thi đấu	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 14, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Hướng dẫn thực hiện nội dung kiểm tra đánh giá chuyên môn Thi đấu tập.	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 15, Nội dung: 4

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kiểm tra kết thúc môn Phát bóng cao tay(nam), Phát bóng thấp tay (nữ): thực hiện 5 lần. Đệm bóng từ số 6 vào số 3: thực hiện 5 lần.	Trang phục thể thao, giày tập.	

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên

- Sinh viên thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong đề cương môn học.
- Sinh viên cần có ý thức tự học và tìm nguồn tài liệu tham khảo để nâng cao hiểu biết về môn học.
- Tự giác ôn tập và tập luyện ngoài giờ học.
- Phải tích lũy đủ các đầu điểm theo qui định.
- Đi học đầy đủ (đảm bảo 80% thời lượng học trên lớp).
- Phải mặc đồng phục thể thao, đi giày đế mềm khi học thực hành.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Kiểm tra đánh giá định kỳ

Hình thức kiểm tra	Tỉ lệ đánh giá	Đặc điểm đánh giá
Tham gia học tập trên lớp	20%	Cá nhân
Kiểm tra giữa kỳ	30%	Cá nhân
Thi, kiểm tra cuối kỳ	50%	Cá nhân

9.2. Nội dung và tiêu chí đánh giá nội dung kiểm tra và thi

Nội dung	Tiêu chí đánh giá
Kiểm tra giữa kỳ	Thực hành đánh giá bằng kỹ thuật chuyển bóng cao tay trước mặt từ ô số 3 sang ô số 4 (chuyên 2): 5 quả; Di chuyển hình rẽ quạt bấm thời gian.
Thi cuối kỳ	- Lý thuyết: Nắm vững kiến thức môn học (Lý thuyết bóng chuyên). - Thực hành kỹ thuật cơ bản môn bóng chuyên: + Đệm bóng từ ô số 6 vào ô số 3: 5 quả. + Phát bóng cao tay với nam, thấp tay với nữ: 5 quả.

- Kiểm tra giữa kỳ: Tuần thứ 8
- Thi cuối kỳ: Có kế hoạch riêng.

Duyệt

Trưởng Bộ môn

Giảng viên

Th.s Nguyễn Đức Thịnh

GIÁO DỤC THỂ CHẤT 2

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Giảng viên 1:

Họ và tên: Nguyễn Đức Thịnh

Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng Bộ môn (cơ sở Hà nội), Giảng viên, Thạc sỹ.

Địa điểm làm việc: Bộ môn Giáo dục thể chất - Quốc phòng, Khoa Cơ bản 1, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

Điện thoại: 02433515488 – 0913556590

Email: thinhnd@ptit.edu.vn

1.2. Giảng viên 2:

Họ và tên: Trương Kim Liên

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ.

Địa điểm làm việc: Bộ môn Giáo dục thể chất – Quốc phòng, Khoa Cơ bản I, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

Điện thoại: 0433515488 – 0913556590

Email: lientk@ptit.edu.vn

1.3. Giảng viên 3:

Họ và tên: Trần Kim Bào

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Cử nhân.

Địa điểm làm việc: Khoa Cơ Bản II - Học viện Công nghệ Công nghệ Bưu chính Viễn thông, cơ sở tại Tp.HCM.

Điện thoại: 0908220707

Email: tkbao@ptithcm.edu.vn

1.4. Giảng viên 4:

Họ và tên: Nguyễn Duy Trường

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên tập sự, Thạc sỹ.

Địa điểm làm việc: Bộ môn Giáo dục thể chất – Quốc phòng, Khoa Cơ bản 1, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

Điện thoại: 0967866338

Email: truongnd@ptit.edu.vn

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Giáo dục thể chất 2.
- Mã môn học: BAS 1 1 0 7.
- Số tín chỉ: 02.
- Môn học: Bắt buộc.
- Môn học tiên quyết: Không
- Môn học trước: Giáo dục thể chất 1
- Môn học song hành: Không
- Các yêu cầu đối với môn học:
 - + Giáo trình bài giảng, tài liệu tham khảo về môn bóng rổ.
 - + Sân bãi và trang thiết bị tập luyện bóng rổ.
- Giờ tín chỉ: 30 giờ, trong đó:
 - + Lý thuyết: 02 giờ tín chỉ.
 - + Thực hành: 26 giờ tín chỉ.

+ Tự học: 02 giờ tín chỉ.

- Địa chỉ phụ trách môn học:

Bộ môn Giáo dục thể chất – Quốc phòng, Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông, cơ sở Hà Nội và cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh.

MÔN BÓNG RỔ

3. Mục tiêu của môn học

- Kiến thức

Sau khi học xong môn học, sinh viên:

+ Biết được nguồn gốc ra đời, quá trình phát triển và vị trí của môn bóng rổ trên thế giới, sự hình thành phát triển của môn bóng rổ ở Việt Nam.

+ Nắm được một số điều luật, các nguyên lý kỹ thuật cơ bản của môn bóng rổ.

+ Hiểu và nắm được một số chiến thuật cơ bản của môn bóng rổ.

+ Hiểu và nắm được một số điều luật của môn bóng rổ.

+ Biết phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu.

- Kỹ năng:

+ Có được các kỹ năng, kỹ thuật động tác cơ bản của môn bóng rổ để tự tập luyện hoặc tập theo nhóm. Sử dụng kiến thức bóng rổ cơ bản để có thể tự phân tích và hướng dẫn người khác cùng tham gia tập luyện.

+ Có khả năng thi đấu các giải phong trào, biết phương pháp trọng tài bóng rổ.

- Thái độ:

Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, luôn có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt. Người học biết vận dụng môn bóng rổ làm phương tiện cho việc rèn luyện và nâng cao sức khỏe.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức về: Lịch sử phát triển môn bóng rổ trên Thế giới và Việt Nam; Tác dụng của tập luyện môn bóng rổ đối với cơ thể người tập.

Trang bị một số điều luật và nguyên lý kỹ thuật, chiến thuật cơ bản của môn thể thao bóng rổ.

Thực hành các kỹ thuật cơ bản: Kỹ thuật không bóng, có bóng; Dẫn bóng, nhảy dừng, dẫn bóng qua người; Kỹ thuật di chuyển bắt bóng; Ném rổ 1 tay trên vai, ném rổ 1 tay dưới thấp, ném rổ hai tay trước ngực; Động tác giả; Kỹ thuật kèm người; Tranh bóng; Kỹ thuật tại chỗ ném phạt và làm quen với các bài tập thi đấu; Giới thiệu một số chiến thuật thi đấu cơ bản, chiến thuật cá nhân, tập thể

Thực hành thi đấu và trọng tài bóng rổ.

5. Nội dung chi tiết:

5.1. Phần lý thuyết:

- Nguồn gốc, quá trình phát triển môn bóng rổ trên Thế giới và phong trào bóng rổ ở Việt Nam; tác dụng của môn bóng rổ với nhân cách và thể chất con người.

- Luật bóng rổ và thiết bị sân bãi

- Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài.

- Chiến thuật thi đấu (lý thuyết).

5.2. Phần thực hành:

- Kỹ thuật không bóng; Kỹ thuật có bóng.

- Kỹ thuật di chuyển, dẫn bóng, bắt bóng, ném bóng tại chỗ.

- Dẫn bóng, di chuyển bắt bóng, chuyền bóng bằng một tay, hai tay.

- Kỹ thuật ném rổ 2 tay trước ngực, trên đầu và một tay trên vai tại chỗ.

- Kỹ thuật hai bước lên rổ một tay trên vai.
- Kỹ thuật nhảy dừng 1 bước, 2 bước bắt bóng, chuyển hoặc ném rổ.
- Kỹ thuật ném rổ 2 tay dưới thấp.
- Kỹ thuật nhảy dừng, nhảy 2 chân, 1 chân ném rổ 1 tay trên cao.
- Chiến thuật tấn công, phòng thủ cơ bản (thực hành).
- Thực hành trọng tài, thi đấu tập

6. Học liệu

6.1. Học liệu bắt buộc

1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Luật Bóng rổ, NXB TDTT, năm 2005.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Vụ Giáo dục thể chất, Bóng chuyền và Bóng rổ, NXB Thể dục thể thao, năm 1996.

6.2. Học liệu tham khảo

1. Hệ thống các bài tập kỹ thuật bóng rổ - Đinh Can – NXB TDTT 2006.’
2. Những bài tập kỹ chiến thuật bóng rổ - Đinh Can, Đỗ Mộng Ngọc - NXB TDTT 1982.
3. Ủy ban Thể dục thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao, Giáo Trình Bóng rổ, NXB Thể dục thể thao, năm 2003.
4. Giáo trình bóng rổ - Nguyễn Hữu Bằng (chủ biên) - Dự án đào tạo giáo viên THCS LOAN N0 1718 – VIE (SF) – Nhà xuất bản đại học sư phạm năm 2003.
5. Hỏi và trả lời luật bóng rổ - Phạm Văn Thảo (chủ biên)–NXB TDTT 2008
6. Luật bóng rổ 2010.

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1. Lịch trình chung:

Mục	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng cộng
		Lên lớp			Thực hành	Tự học	
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
1	Lý thuyết môn học	2				2	2
2	Các bài tập thực hành				24		24
3	Kiểm tra giữa kỳ				2		2
4	Kiểm tra kết thúc						
	Tổng cộng					30	

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1, Nội dung: 1

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết	2	Lịch sử ra đời, phát triển phong trào Bóng rổ tại Việt Nam và phong trào Bóng rổ các trường Đại học, Cao đẳng..., vị trí và tác dụng của môn bóng rổ. Giới thiệu sân bãi dụng cụ.	Bài giảng bóng rổ. Các tài liệu tham khảo liên quan	

		Phòng chống chấn thương trong tập luyện, thi đấu		

Tuần 2, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết				
Thực hành	2	Tư thế chuẩn bị; Kỹ thuật di chuyển: đi, dừng, nhảy, chạy, trượt, quay... bài tập bổ trợ Kỹ thuật không bóng; Các kỹ thuật làm quen, tiếp xúc bóng. Kỹ thuật di động, kỹ thuật dẫn bóng, di chuyển bắt bóng, chuyển bóng bằng hai tay.	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 3, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kỹ thuật ném rổ 2 tay trước ngực, trên đầu và một tay trên vai tại chỗ. Dẫn bóng, di chuyển bắt bóng, chuyển bóng bằng hai tay bật đất, chuyển bóng có chướng ngại và có ngăn cản.	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 4, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kỹ thuật ném rổ tại chỗ. Di chuyển dẫn bóng luôn cọc tính thời gian; Thẻ lực.	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 5, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Học kỹ thuật di chuyển 2 bước ném rổ; Di chuyển dẫn bóng luôn cọc tốc độ khoảng cách 25m;	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 6, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kỹ thuật di chuyển 2 bước ném rổ. Hoàn thiện các kỹ thuật dẫn bóng, chuyển bắt bóng, ném rổ tại chỗ.	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 7, Nội dung: 2

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kỹ thuật phối hợp dẫn bóng di chuyển 2 bước ném rổ. Ôn dẫn bóng 25m qua chướng ngại tính thời gian.	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 8, Nội dung: 3

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kiểm tra giữa kỳ: ném rổ tại chỗ 5 quả; dẫn bóng 25m qua chướng ngại tính thời gian.	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 9, Nội dung: 4

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Giới thiệu các ký hiệu cơ bản trọng tài môn bóng rổ. Chiến thuật thi đấu bóng rổ. Kỹ thuật phòng thủ: Kỹ thuật di chuyển bóng gồm: đi, trượt, quay, dừng, nhảy, chạy, kèm, tư thế đứng. Kỹ thuật không chế, cản phá: phá bóng, cướp - giằng, cướp bóng dưới, chắn - cắt bóng. Phối hợp dẫn bóng ném rổ; Thi đấu tập, Thể lực	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 10, Nội dung: 4

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kỹ thuật tấn công: Kỹ thuật di chuyển và Kỹ thuật không chế bóng gồm: ném bóng, dẫn bóng, chuyền - bắt bóng. Phối hợp dẫn bóng ném rổ. Kỹ thuật ném rổ 2 tay dưới thấp. Thi đấu tập.	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 11, Nội dung: 4

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Dẫn bóng phối hợp kỹ thuật 2 bước ném rổ; Động tác giả và phòng thủ động tác giả;	Trang phục thể thao, giày	

		Ôn tập kỹ thuật tấn công, kỹ thuật phòng thủ; Thi đấu tập.	tập.	

Tuần 12, Nội dung: 4

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Luật và phương pháp trọng tài bóng rổ. Dẫn bóng kết hợp kỹ thuật 2 bước ném rổ. Ôn tập; Thi đấu tập; Thể lực	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 13, Nội dung: 4

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Thực hành trọng tài. Thi đấu tập.	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 14, Nội dung: 4

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Hướng dẫn thực hiện nội dung kiểm tra đánh giá chuyên môn	Trang phục thể thao, giày tập.	

Tuần 15, Nội dung: 4

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian	Nội dung chính	Yêu cầu sv chuẩn bị	Ghi chú
Thực hành	2	Kiểm tra theo kế hoạch.	Trang phục thể thao, giày tập.	

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên

- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã đề ra trong đề cương môn học.
- Sinh viên cần có ý thức tự học và tìm nguồn tài liệu tham khảo để nâng cao hiểu biết về môn học.
- Phải tự giác ôn tập và tập luyện ngoài giờ học.
- Phải tích lũy đủ các đầu điểm theo qui định.
- Đi học đầy đủ (đảm bảo 80% thời lượng học trên lớp).
- Phải mặc đồng phục thể thao, đi giày đế mềm khi học thực hành trên sân.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Kiểm tra đánh giá định kỳ

Hình thức kiểm tra	Tỉ lệ đánh giá	Đặc điểm đánh giá
Tham gia học tập trên lớp	20%	Cá nhân

Kiểm tra giữa kỳ	30%	Cá nhân
Thi, kiểm tra cuối kỳ	50%	Cá nhân

9.2. Nội dung và tiêu chí đánh giá nội dung kiểm tra và thi

Nội dung	Tiêu chí đánh giá
Kiểm tra giữa kỳ	- Thực hành ném rổ tại chỗ. - Thực hành kỹ thuật dẫn bóng tốc độ có chướng ngại vật (25m) tính thời gian
Thi cuối kỳ	- Lý thuyết: Nắm vững kiến thức môn học (Lý thuyết bóng rổ). - Thực hành kỹ thuật cơ bản môn bóng rổ: - Thực hành di chuyển hai bước ném rổ một tay: 03 quả. - Thực hành phối hợp di chuyển chuyển bắt bóng hai bước ném rổ một tay: 03 quả.

- Kiểm tra giữa kỳ: Tuần thứ 8
- Thi cuối kỳ: Có kế hoạch riêng.

Duyệt

Trưởng Bộ môn

Giảng viên

Th.s Nguyễn Đức Thịnh

KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH

1. Thông tin về giảng viên

1.1 Giảng viên:

Trần Quang Huy

- Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng Bộ môn Phát triển kỹ năng, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 9 nhà A2 - Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0904284680 Email: huytq@ptit.edu.vn

Nguyễn Văn Hùng

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sỹ
- Địa điểm làm việc: Cơ sở Học viện Tp. Hồ Chí Minh - Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: Email: hunglq@ptit.edu.vn

Trần Thanh Mai

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Viện Kinh Tế Bưu Điện- Tầng 9 nhà A2 - Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0934489099 Email: maitt@ptit.edu.vn

Đỗ Hải Hoàn

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 9 nhà A2 - Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 01234165945 Email: hoandh@ptit.edu.vn

Trần Hương Giang

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Viện Kinh Tế Bưu Điện- Tầng 9 nhà A2 - Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0912469916 Email: giangth@ptit.edu.vn

Đinh Thị Hương

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 9 nhà A2 - Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0936021809 Email: huongdt@ptit.edu.vn

Nguyễn Kim Chi

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 9 nhà A2 - Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0912615861 Email: chink@ptit.edu.vn

1.2 Trợ giảng:

Phí Thị Thúy Nga

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 9 nhà A2 - Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0933685885 Email: ngaptt@ptit.edu.vn

2. Thông tin về môn học

- Tên môn học: Kỹ năng thuyết trình
- Tên tiếng Anh: Presentation Skill
- Mã môn học: SKD1101
- Số tín chỉ: 1 tín chỉ
- Loại môn học: tự chọn
- Môn học tiên quyết: không
- Môn học trước: không
- Môn học song hành: Tin học đại cương
- Các yêu cầu đối với môn học:
 - + Phòng học lý thuyết: Có Projector và máy tính
 - + Phòng thực hành: không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động :
 - + Nghe giảng lý thuyết : 6 tiết
 - + Chữa bài trên lớp : 8 tiết
 - + Tự học: (có hướng dẫn) : 1 tiết
- Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách môn học:
 - + Bộ môn Phát triển kỹ năng – Học viện Công nghệ BCVT
Địa chỉ: Km10, Đường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội.
Điện thoại: Tel: 04-38544451; Fax: 04-33829236.
 - Khoa QTKD2 – Cơ sở Học viện, Học viện Công nghệ BCVT
Địa chỉ: Số 11, Nguyễn Đình Chiểu, Quận I – TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: Tel: 08-38229372/37305314; Fax: 08-39105510

3. Mục tiêu môn học

- **Về kiến thức:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:
 - + Mô tả được các khái niệm cơ bản, yếu tố then chốt của bài thuyết trình.
 - + Mô tả được các bước chuẩn bị một bài thuyết trình.
 - + Biết được cách sử dụng các phương tiện hỗ trợ để nâng cao hiệu quả thuyết trình
- **Về kỹ năng:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:
 - + Xác định được mục tiêu của bài thuyết trình;
 - + Xây dựng được một bài thuyết trình đúng cấu trúc và áp dụng được các bước thuyết trình;
 - + Áp dụng được một số kỹ thuật, phương pháp thuyết trình chuyên nghiệp để thực hiện một bài thuyết trình hiệu quả.
- **Về thái độ:**
 - + Biết được cách sử dụng các kỹ năng khác để nâng cao hiệu quả bài thuyết trình;
 - + Có được thái độ chủ động tự tin khi thuyết trình trước người khác, trước đám đông.
 - + Luôn sáng tạo với một tác phong lôi cuốn, chuyên nghiệp trong các bài thuyết trình, bảo vệ ý tưởng của mình, thuyết phục người nghe.
 - + Đam mê học hỏi và hoàn thiện kỹ năng thuyết trình, góp phần tạo thành công trong công tác chuyên môn và cuộc sống.
 - + Nhận biết được sự quan trọng của việc học tập, rèn luyện các kỹ năng thuyết trình đối với sự phát triển của bản thân.

Mục tiêu chi tiết cho từng nội dung của môn học

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3
Chương 1: Tổng quan về thuyết trình	- Hiểu được các khái niệm cơ bản về: kỹ năng; thuyết trình; giao tiếp; - Nắm được cách phân loại các bài thuyết trình; - Nắm được các yêu cầu, các đặc trưng của việc thực hiện thành công một bài thuyết trình; - Liệt kê được 8-10 kỹ năng mềm quan trọng đối với sự phát triển, thành công của mỗi cá nhân.	Phân tích được vai trò của kỹ năng thuyết trình và các kỹ năng mềm khác trong sự thành công của việc học tập, nghiên cứu, công tác chuyên môn và cuộc sống.	Phân biệt được các nhóm kỹ năng (cứng, mềm, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp)
Chương 2: Chuẩn bị bài thuyết trình	- Hiểu rõ, liệt kê được các bước chuẩn bị cho một bài thuyết trình; - Hiểu rõ, liệt kê được cấu trúc của nội dung bài thuyết trình.	Thực hiện được việc chuẩn bị một bài thuyết trình cụ thể thông qua các bước chuẩn bị bài thuyết trình một cách	Đánh giá được việc chuẩn bị một bài

	- Biết, liệt kê được các điều kiện chuẩn bị cho buổi thuyết trình đối với người thuyết trình; - Hiểu nguyên tắc phân bổ thời gian cho bài thuyết trình	chuyên nghiệp	thuyết trình.
Chương 3: Thực hiện bài thuyết trình	- Hiểu rõ, liệt kê được các bước theo trình tự thực hiện một bài thuyết trình; - Biết cách thay đổi phần mở đầu một bài thuyết trình; - Hiểu, liệt kê được các (10) nội dung chính khi đánh giá một bài thuyết trình	- Thực hiện, thực hành được một bài thuyết trình theo một chủ đề cụ thể theo đúng cấu trúc trong khoảng thời lượng 10-15 phút. - Có khả năng điều chỉnh nội dung thuyết trình phù hợp với thời gian được phân bổ.	Đánh giá được một bài thuyết trình hiệu quả hay không hiệu quả.
Chương 4: Một số kỹ năng nâng cao hiệu quả thuyết trình	- Hiểu rõ, liệt kê được các nguyên tắc, kỹ năng bổ trợ nhằm nâng cao hiệu quả thuyết trình; - Nắm chắc các hình thức biểu hiện và cách vận dụng, sử dụng PHI NGÔN NGỮ khi thuyết trình.	- Thực hành được một số kỹ năng bổ trợ nhằm nâng cao hiệu quả thuyết trình như: - Thay đổi giọng nói - Trao đổi bằng mắt - Di chuyển - Dáng điệu - Sử dụng máy chiếu	Vận dụng, sử dụng thành thạo các kỹ năng bổ trợ cho việc thực hiện bài thuyết trình.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Môn học được cấu trúc bao gồm 4 chương: Chương 1: Tổng quan thuyết trình; Chương 2: Chuẩn bị bài thuyết trình; Chương 3: Thực hiện bài thuyết trình; Chương 4: Một số kỹ năng nâng cao hiệu quả thuyết trình.

Cuối mỗi chương đều có các câu hỏi ôn tập, bài tập tình huống để nghiên cứu, thảo luận và làm bài luyện tập thực hành, giúp cho người đọc, người học không chỉ củng cố mà còn áp dụng ngay những kiến thức đã đọc, đã học vào thực tế, nâng cao và cải thiện kỹ năng thuyết trình của mình trong quá trình nghiên cứu và học tập về sau.

Đồng thời, như tên gọi của môn học, việc thực hành sẽ được nhấn mạnh đặc biệt trong quá trình biên soạn bài giảng và tổ chức lớp học, người học sẽ được rèn luyện và trang bị những kiến thức, kỹ năng để có khả năng tổ chức thuyết trình thành công.

5. Nội dung chi tiết môn học

Chương 1: Tổng quan về thuyết trình

- 1.1 Khái niệm cơ bản về thuyết trình
- 1.2 Lịch sử của thuyết trình
- 1.3 Phân loại các bài thuyết trình
- 1.4 Yêu cầu khi thuyết trình
- 1.5 Lợi ích của việc học kỹ năng thuyết trình

Chương 2: Chuẩn bị bài thuyết trình

- 2.1 Chọn chủ đề và xác định mục đích bài thuyết trình
- 2.2 Tìm hiểu thính giả
- 2.3 Thu thập tư liệu cho bài thuyết trình
- 2.4 Xây dựng nội dung bài thuyết trình
- 2.5 Chuẩn bị các điều kiện cho buổi thuyết trình
- 2.6 Luyện tập thuyết trình

Chương 3: Thực hiện bài thuyết trình

- 3.1 Lên kế hoạch cho bài thuyết trình
- 3.2 Mở đầu bài thuyết trình
- 3.3 Trình bày nội dung bài thuyết trình

- 3.4 Kết thúc bài thuyết trình
- 3.5 Đánh giá kết quả bài thuyết trình

Chương 4: Một số kỹ năng nâng cao hiệu quả thuyết trình

- 4.1 Kỹ năng sử dụng phi ngôn ngữ
- 4.2 Kỹ năng kiểm soát sự lo lắng
- 4.3 Kỹ năng trao đổi với người nghe
- 4.4 Kỹ năng thuyết phục
- 4.5 Kỹ năng sử dụng phương tiện hỗ trợ

Phụ lục:

1. Albert Einstein và bài phát biểu nhân kỷ niệm 300 năm giáo dục Hoa Kỳ tại Albany, NewYork ngày 15/10/1936.
2. Mục sư Martin Luther King và bài diễn văn “Tôi có một giấc mơ”.
3. Thư của Tổng thống Mỹ Abraham Lincoln gửi thầy hiệu trưởng ngôi trường nơi con trai ông theo học.
4. Thư của Tổng thống Pháp Nicolas Sarkozy gửi các nhà giáo dục nhân ngày khai trường: 04/9/2007.

6. Học liệu

6.1. Học liệu bắt buộc

1. Sách, giáo trình chính: Tài liệu môn học Kỹ năng thuyết trình, *Khoa QTKD2, Học viện Công nghệ BCVT, 07/2011*
2. Bài giảng Slide show (powerpoint): Kỹ năng thuyết trình, *Bộ môn phát triển kỹ năng, Học viện Công nghệ BCVT, 12/2012*

6.2. Học liệu tham khảo

1. Nguyễn Hồng Côn (và các tác giả khác): *Kỹ năng thuyết trình và kỹ văn viết bản*, Đại học Kinh doanh và Công nghệ, 2002;
2. Bài giảng Slide show (powerpoint): *Kỹ năng thuyết trình*, Khoa QTKD2, Học viện Công nghệ BCVT, 07/2011;
3. *Kỹ năng thuyết trình*, Bộ môn Văn hóa kinh doanh – Trường ĐHKQTĐ Hà Nội, Nhà xuất bản ĐH KQTĐ Hà Nội, 2009;
4. *Kỹ năng thuyết trình* – Harvard Business Press, NXB Dân Trí, Hà Nội - 2011
5. *Thuyết trình – Thật đơn giản*, Richard Hal, NXB Lao động – Xã hội, 2009;
6. *Tôi tài giỏi, Bạn cũng vậy*; Tác giả: Adam Khoo, Dịch giả: Trần Đăng Khoa-Uông Xuân Vy, Nxb Phụ Nữ, 2010
7. *Ứng dụng bản đồ tư duy*, Joyce Wycoff, NXB Lao động – Xã hội, 2009;
8. *Nghệ thuật giao tiếp để thành công*, Leil Lowndes, NXB Lao động – Xã hội, 2009.
9. *Tập bài giảng kỹ năng thuyết trình* của Trung tâm Đào tạo Tâm Việt (www.tamviet.edu.vn)
10. Một số Website tham khảo:
 - + <http://www.kynang.edu.vn>;
 - + en.wikipedia.org/wiki/Skill;
 - + www.vietnamlearning.vn;

6.3. Học liệu bổ trợ

1. Các videoclip về Kỹ năng thuyết trình trên Youtube
2. Hướng dẫn viết tiểu luận môn học – Bộ môn PTKN, Học viện CN BCVT (2012)

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung:

Nội dung	Tổng số tiết (giờ TC)	Hình thức tổ chức dạy học			
		Lên lớp		TN-TH	Tự học/Tự nghiên cứu
		Lý thuyết	Bài tập/Thảo luận		
Giới thiệu môn học, và Chương 1: Tổng quan về thuyết trình 1.1. Khái niệm cơ bản về thuyết trình 1.2. Lịch sử của thuyết trình 1.3. Phân loại các bài thuyết trình 1.4. Yêu cầu khi thuyết trình 1.5 Lợi ích của việc học kỹ năng thuyết trình	2	1,5	0,5		
Chương 2: Chuẩn bị bài thuyết trình 2.1 Chọn chủ đề và xác định mục đích 2.2 Tìm hiểu thính giả 2.3 Thu thập tư liệu cho bài thuyết trình	2	1	1		
Chương 2:(tiếp và kết thúc) 2.4 Xây dựng nội dung bài thuyết trình 2.5 Chuẩn bị các điều kiện cho buổi thuyết trình 2.6 Luyện tập thuyết trình	2	0,5	1,5		
Chương 3: Thực hiện bài thuyết trình 3.1 Lên kế hoạch cho bài thuyết trình 3.2 Mở đầu bài thuyết trình 3.3 Trình bày nội dung bài thuyết trình	2	1	1		
Chương 3: (tiếp và kết thúc) 3.4 Kết thúc bài thuyết trình 3.5 Đánh giá kết quả bài thuyết trình	2	0,5	1,5		
Chương 4: Một số kỹ năng nâng cao hiệu quả thuyết trình 4.1 Kỹ năng sử dụng phi ngôn ngữ 4.2 Kỹ năng kiểm soát sự lo lắng	2	0,5	1,5		
Chương 4: (tiếp và kết thúc) 4.3. Kỹ năng trao đổi với người nghe 4.4. Kỹ năng thuyết phục 4.5. Kỹ năng sử dụng phương tiện hỗ trợ	1	0,5	0,5		
Tổng kết, hướng dẫn ôn tập và kiểm tra	1	0,5	0,5		
Tổng cộng:	15	6	8		1

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1, Nội dung 1: Giới thiệu môn học và Chương 1

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	0,50	- Giới thiệu giảng viên, đề cương môn học - Hướng dẫn phương pháp học, yêu cầu của môn học. - Chia nhóm học tập; giao bài tập thuyết trình nhóm.	- Đọc trước đề cương môn học. - Chuẩn bị các tài liệu cần thiết ghi trong đề cương (<i>Yêu cầu mọi sinh viên phải có học liệu bắt buộc từ buổi học thứ</i>	Giảng viên gửi cho sinh viên: + Handout giới thiệu môn học (hoặc đề cương môn học); + Học liệu bắt buộc
	1,25	- Giới thiệu Chương 1 1.1. Khái niệm cơ bản về thuyết trình		

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		1.2. Lịch sử của thuyết trình 1.3. Phân loại các bài thuyết trình 1.4. Yêu cầu khi thuyết trình 1.5 Lợi ích của việc học kỹ năng thuyết trình	2).	
Kiểm tra lý thuyết	0,25	Kiểm tra nhanh (bút ký) về chương 1 (2 câu hỏi ngắn)	- Có bài bút ký; - Đạt yêu cầu về nội dung	Bài tập 1 (tham khảo mẫu kèm)
Bài tập cá nhân (về nhà)		Mỗi sinh viên viết 1 bài thuyết trình ngắn trả lời câu hỏi phỏng vấn về: 1/20 chủ đề.	- Bài viết không quá 1 trang A4 (2 phút trình bày) - Nộp vào đầu buổi học tuần thứ 2	Bài tập 2 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp đủ cho mỗi sinh viên 1 mẫu)
Tự học/tự nghiên cứu		Chuẩn bị bài tập 2 và nội dung thảo luận chương 2	Các nhóm hiểu yêu cầu bài tập thuyết trình nhóm	Bài tập lớn theo nhóm

Tuần 2, Nội dung 2: Chương 2: Chuẩn bị bài thuyết trình

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết và thảo luận	0,5	- Mời 2-3 sinh viên trình bày bài tập 1; - Thu bài tập 1 và nhận xét chung về kết quả làm bài tập 1 - Nhắc lại nội dung chính của buổi học tuần 1 và nhắc lại yêu cầu về phương pháp học; yêu cầu về thuyết trình nhóm;	- Có học liệu bắt buộc của môn học; - Hoàn thành bài tập 2 - Đọc đề cương môn học; - Đọc tài liệu chương 2	Nhấn mạnh sự kiểm tra thường xuyên là liên tục và nghiêm túc Có thể sử dụng máy quay phim để làm tư liệu phát lại, sửa chữa về cách thuyết trình
Hoạt động nhóm	0,5	Nhóm SV#1/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 2 về các nội dung: 2.1 Chọn chủ đề và xác định mục đích 2.2 Tìm hiểu thính giả 2.3 Thu thập tư liệu cho bài thuyết trình	- Bài thuyết trình đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu; - Gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên - Có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình.	Giảng viên nên ngồi ở phía dưới lớp để theo dõi được bài thuyết trình của SV và kiểm soát hoạt động của lớp. Có thể sử dụng máy quay phim để làm tư liệu phát lại, sửa chữa về cách thuyết trình
Lý thuyết	0,5	- Tổng hợp, nhận xét,	Đọc tài liệu liên	- SV ý thức

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		đánh giá bài thuyết trình của nhóm sinh viên - Giảng viên mở rộng kiến thức về 3 nội dung: tỷ lệ về quyền chủ động chọn chủ đề (mô hình 20/80 trong thuyết trình); sự phù hợp của chủ đề với đối tượng thính giả và thứ tự ưu tiên khi chọn nguồn tư liệu để chuẩn bị bài thuyết trình. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 3 nội dung (3 bước) chuẩn bị cho bài thuyết trình (3 phần đầu chương 2)	quan về chương 2: [1] Mục 2.1 [2] Mục 2.2 [3] Mục 2.3 [4] Đọc tài liệu tham khảo về kỹ năng thuyết trình.	được rằng việc nhận xét cũng có thể coi như một bài thuyết trình ngắn theo một trật tự logic - Ghi nhớ được các khái niệm, trình tự logic khi chuẩn bị một bài thuyết trình chủ động hoặc bị động
Bài tập cá nhân (về nhà)	0,5	Hướng dẫn sinh viên làm bài tập số 3 (có thể sử dụng 01 mẫu hoàn chỉnh để trình chiếu, giúp sinh viên định hướng, tham khảo)	- Mỗi SV tìm cho mình 1 chủ đề thuyết trình trong khoảng 30 phút. - Chủ đề này có thể là xuyên suốt trong quá trình làm bài tập môn học. - Không sao chép ý tưởng.	Bài tập 3 (Giảng viên nên foto cung cấp cho mỗi sinh viên 01 mẫu)
Tự học/tự nghiên cứu		Hoàn thiện bài tập 2; làm bài tập 3 và nội dung thảo luận tiếp của chương 2	Sinh viên đọc, ôn tập chương 2; làm bài tập 3	

Tuần 3, Nội dung 3: Chương 2: (tiếp và hết)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết và thảo luận	0,50	- Thu bài tập 3 (hoặc cả bài 2) - Yêu cầu 1-2 sinh viên trình bày và trao đổi, nhận xét về bài tập 3. - Tóm tắt lại nội dung buổi học 2 và Giới thiệu khái quát phần trình bày của nhóm SV#2	- Nộp đủ 2 bài tập 2, 3 - Phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu của mình trong các kết quả làm bài tập 2; 3 - Ghi nhớ nội dung chính của chương 2.	Có thể trả bài tập 1 để sinh viên hoàn thiện lại.
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#2/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 2 về các nội dung: 2.4 Xây dựng nội dung bài thuyết trình	- Đọc tài liệu chương 2 - Nhóm Sv#2 gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm SV#2 có bản in handout cho tập thể lớp	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		2.5 Chuẩn bị các điều kiện cho buổi thuyết trình 2.6 Luyện tập thuyết trình	để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	0,50	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm sinh viên. - Giảng viên nhắc/nhấn mạnh 6 bước của quy trình chuẩn bị bài thuyết trình. - Giảng viên nhấn mạnh về việc chuẩn bị bài thuyết trình theo cấu trúc; - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 3 nội dung cuối của chương 2.	Đọc tài liệu liên quan về chương 2: [1] Mục 2.4 [2] Mục 2.5 [3] Mục 2.6 [4] Tham khảo các tài liệu hướng dẫn chuẩn bị bài thuyết trình trên các tài liệu tham khảo, trên Internet.	
Bài tập cá nhân (về nhà)	0,5	Hướng dẫn sinh viên làm bài tập số 4: Phân tích đặc điểm người nghe cho bài thuyết trình tại bài tập 3 (có thể sử dụng 01 mẫu hoàn chỉnh để trình chiếu, giúp sinh viên định hướng, tham khảo)	- Bài tập 4 được phát triển theo chủ đề của bài tập 3. - Không sao chép ý tưởng.	Bài tập 4 (Giảng viên nên foto cung cấp cho mỗi sinh viên 01 mẫu)
Tự học/tự nghiên cứu		Hoàn thiện bài tập 3; làm bài tập 4 và nội dung thảo luận của chương 3	Sinh viên đọc trước chương 3; làm bài tập 4	

Tuần 4, Nội dung 4: Chương 3: Thực hiện bài thuyết trình

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Yêu cầu 2-3 sinh viên trình bày kết quả bài tập 4; - Giảng viên, sinh viên trao đổi, nhận xét về bài tập 4 (thu bài tập 4); - Tóm tắt lại buổi học 3 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#3	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 4 (theo cá nhân) - Phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu của mình trong các kết quả làm bài tập 4.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#3/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 3 về các nội dung: 3.1 Lên kế hoạch cho bài thuyết trình 3.2 Mở đầu bài thuyết trình 3.3 Trình bày nội dung bài thuyết trình	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#3 gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#3 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
			nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Nhấn mạnh, ví dụ về các cách thay đổi trình tự/nội dung trong mở đầu bài thuyết trình. - Nhấn mạnh nguyên tắc cấu trúc 15/70/15% khi phân bổ thời gian, lên kế hoạch cho bài thuyết trình. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 3 nội dung cuối của chương 3.	Đọc tài liệu liên quan về chương 3: [1] Mục 3.1 [2] Mục 3.2 [3] Mục 3.3 [4] Tham khảo các tài liệu hướng dẫn chuẩn bị bài thuyết trình trên các tài liệu tham khảo, trên Internet.	
Bài tập cá nhân (về nhà hoặc thực hiện ngay tại lớp)	0,5	Hướng dẫn sinh viên làm bài tập số 5: Lên kế hoạch, phân bổ thời gian cho bài thuyết trình tại bài tập 4 (có thể sử dụng 01 mẫu hoàn chỉnh để trình chiếu, giúp sinh viên định hướng, tham khảo)	- Bài tập 5 được phát triển phù hợp với bài tập 3, 4. - Không sao chép ý tưởng.	Bài tập 5 (Giảng viên nên foto cung cấp cho mỗi sinh viên 01 mẫu)
Tự học/tự nghiên cứu		Hoàn thiện bài tập 4; làm bài tập 5 và nội dung thảo luận tiếp của chương 3	Sinh viên đọc trước chương 3; làm bài tập 5	

Tuần 5, Nội dung 5: Chương 3: (tiếp và kết thúc)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Mời 2-3 sinh viên báo cáo bài tập 5 và ví dụ minh họa. - Thu và chữa mẫu bài tập 5 - Tóm tắt lại buổi học 4 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#4	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 5 (theo cá nhân) - Sinh viên phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu của mình trong các kết quả làm bài tập 5.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#4/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 3 về các nội dung: 3.4 Kết thúc bài thuyết trình 3.5 Đánh giá kết quả bài thuyết trình	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#4 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#4 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	0,50	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Các kỹ thuật kiểm soát việc hỏi đáp trong thuyết trình. - Các kỹ thuật đánh giá kết quả thuyết trình. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại các nội dung của chương 3.	Đọc tài liệu liên quan về chương 3: [1] Mục 3.4 [2] Mục 3.5 [3] Mục 3.6 [4] Tham khảo các tài liệu hướng dẫn chuẩn bị bài thuyết trình trên các tài liệu tham khảo, trên Internet.	
Bài tập cá nhân (về nhà hoặc thực hiện ngay tại lớp)	0,5	Hướng dẫn sinh viên làm bài tập số 6: Lập kịch bản chi tiết 1 đến 2 phút trong bài thuyết trình tại bài tập 2-4-5 (có thể sử dụng 01 mẫu hoàn chỉnh để trình chiếu, giúp sinh viên định hướng, tham khảo)	- Bài tập 6 được phát triển phù hợp với bài tập 3-4-5. - Không sao chép ý tưởng.	Bài tập 6 (Giảng viên nên cung cấp cho mỗi sinh viên 01 mẫu)
Tự học/tự nghiên cứu		Hoàn thiện bài tập 5; làm bài tập 6 và nội dung chuẩn bị thảo luận của chương 4	Sinh viên đọc trước chương 4; làm bài tập 6	

Tuần 6, Nội dung 6: Chương 4: Các kỹ năng nâng cao hiệu quả bài thuyết trình

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Mời 2-3 sinh viên trình bày lại kết quả bài tập 6; trao đổi và nhận xét. - Tóm tắt lại buổi học 5 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#5	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 6 (theo cá nhân) - Sinh viên phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu của mình trong các kết quả làm bài tập 6.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#5/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 4 về các nội dung: 4.1 Kỹ năng sử dụng phi ngôn ngữ 4.2 Kỹ năng kiểm soát sự lo lắng	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#5 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#5 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	0,5	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên nhấn mạnh về NHÓM KỸ NĂNG SỬ	Đọc tài liệu liên quan về chương 4: [1] Mục 4.1 [2] Mục 4.2 [3] Mục 4.3	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		DỤNG PHI NGÔN NGỮ. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại các nội dung của chương 4.	[4] Tham khảo các tài liệu hướng dẫn chuẩn bị bài thuyết trình trên các tài liệu tham khảo, trên Internet.	
Hoạt động nhóm	0,50	Giảng viên mời một số sinh viên thuyết trình theo các chủ đề của bài tập 2 để theo dõi, đánh giá, nhận xét về việc sử dụng PHI NGÔN NGỮ của sinh viên	Sinh viên nhận thức rõ tập quan trọng của: - Giọng nói/Âm điệu - Ánh mắt - Tư thế - Trang phục	
Tự học/tự nghiên cứu		Sinh viên tự ghi hình bài thuyết trình (theo bài tập 3); Đọc tiếp tài liệu tham khảo liên quan về chương 4		

Tuần 7, Nội dung 7: Chương 4 (tiếp) và Tổng kết môn học, hướng dẫn ôn tập và kiểm tra

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#6/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 4 về các nội dung: 4.3 Kỹ năng trao đổi với người nghe 4.4 Kỹ năng thuyết phục 4.5 Kỹ năng sử dụng phương tiện hỗ trợ	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#6 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#6 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#7/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Tổng kết môn học: - Mục tiêu môn học; - Chương 1: ... - Chương 2: ... - Chương 3: ... - Chương 4: ...	- Nhóm Sv#7 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#7 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Kiểm tra	0,50	Kiểm tra lấy điểm thành phần; (Câu hỏi do giảng viên giảng dạy lựa chọn, quyết định)	- Bài viết súc tích; - Đạt nội dung yêu cầu	Tham khảo danh mục 20 câu hỏi lý thuyết của môn học
Lý thuyết	0,50	- Tổng nội dung chính, kết quả nghiên cứu, học tập	- Sinh viên tham khảo danh mục câu hỏi ôn tập	Tham khảo:

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		môn học - Giảng viên sẽ giải đáp các thắc mắc liên quan đến nội dung môn học. - Giảng viên công bố kết quả, chính sách về thi hoặc giao đề bài tập tiểu luận	(thi viết) của môn học; - Sinh viên phải chuẩn bị trước các câu hỏi, nội dung cần trao đổi với giảng viên.	1- Hướng dẫn viết tiểu luận cuối khóa 2- Các đề bài tập tiểu luận (nếu hình thức thi là làm tiểu luận)

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên:

- Các lớp sinh viên có số lượng không quá 70 sinh viên. Trường hợp đối với các lớp ghép, lớp có trên 70 sinh viên cần chia thành các lớp nhỏ đảm bảo lớp ở khoảng từ 40-60 sinh viên để thuận tiện cho việc rèn luyện, thực hành các kỹ năng thuyết trình.

- Mỗi lớp sinh viên được chia thành các nhóm (5-10 SV/nhóm); mỗi nhóm phải nghiên cứu làm 1-2 bài tập lớn, trong đó có 1 bài tập có nội dung: Tìm hiểu, soạn slide (foto cho toàn thể sinh viên trong lớp vào đầu buổi thuyết trình) và báo cáo/thuyết trình trước lớp về nội dung Chương # (hoặc 1/2 chương) với yêu cầu thuyết trình trong khoảng 20-25 phút; 15-25 slide.

- Các buổi giảng được thực hiện theo trình tự: Sinh viên trình bày/thuyết trình nội dung chương # (trừ buổi đầu); Thảo luận/Bài tập; Giảng viên hướng dẫn/tổng kết lý thuyết; Kiểm tra nhanh lý thuyết (hoặc dưới hình thức bài tập/bút ký); Nhắc/giao bài tập/yêu cầu cho buổi học sau.

- Sinh viên phải làm, nộp các bài tập phải đúng hạn. Nếu không đúng hạn sẽ bị trừ điểm (trừ 1 điểm nếu nộp muộn từ 1-2 ngày; trừ 2 điểm nếu nộp muộn từ 3-4 ngày; trừ 3 điểm nếu nộp muộn từ 5 ngày trở lên);

- Sinh viên thiếu 1 điểm thành phần (bài tập, bài kiểm tra điều kiện), hoặc nghỉ quá 30% tổng số giờ của môn học, không được thi hết môn.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên

Giảng viên thường xuyên kiểm tra và đánh giá quá trình tham gia vào các hoạt động học của sinh viên thông qua:

- Việc tham gia các buổi nghe giảng lý thuyết, kiểm tra bút ký các buổi học;
- Việc tham gia làm bài tập/thuyết trình về nội dung chương được giao của nhóm;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên;
- Tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận;
- Làm bài tập, báo cáo kết quả tự học, tự nghiên cứu đúng qui định.

9.2. Kiểm tra đánh giá định kỳ

STT	Hình thức kiểm tra	Trọng số đánh giá	Đối tượng đánh giá
1	Điểm chuyên cần	10%	Cá nhân
2	Bài tập/thuyết trình theo nhóm	20%	Nhóm
3	Kiểm tra giữa kỳ	20%	Cá nhân
4	Thi cuối kỳ (Tiểu luận/ thi viết)	50%	Cá nhân

9.3. Nội dung và tiêu chí đánh giá các loại bài tập

STT	Các loại bài tập	Tiêu chí đánh giá
1	Điểm chuyên cần	- Đi học đầy đủ, đúng giờ; - Thái độ học tập tích cực; - Chuẩn bị bài tập tốt.
2	Bài tập/thuyết trình theo nhóm	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Có bằng chứng đã làm tư liệu và đọc tài liệu; - Có bằng chứng là kết quả làm việc theo nhóm; - Trình bày kết quả rõ ràng, mạch lạc.
3	Kiểm tra giữa kỳ	- Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Có thể sử dụng các hình thức kiểm tra: + Kiểm tra viết ngay trên lớp (20-30 phút); + Kiểm tra bằng thảo luận/thuyết trình trên lớp trong các giờ học.
4	Tiểu luận, hoặc Bài thi/bài kiểm tra cuối kỳ	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Có bằng chứng đã làm tư liệu và đọc tài liệu; - Có thể sử dụng các hình thức kiểm tra: + Thi viết tự luận (90 phút); + SV nộp bài tiểu luận và giảng viên chấm; + SV nộp bài TL và trình bày kết quả trước giảng viên (bố trí thi: 1-2 buổi/lớp); + Thi vấn đáp: SV bốc thăm đề, chuẩn bị 10 phút và trình bày (10 phút) trước 2 giảng viên (bố trí thi: 1-2 buổi/lớp)
5	Bài tập các chương (gồm 3-5 bài tập trên lớp hoặc bài tập về nhà để các giảng viên tham khảo sử dụng)	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Nội dung đáp ứng yêu cầu.

DUYỆT

Trưởng Bộ môn

Giảng viên

Trần Quang Huy

Trần Thanh Mai

KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM

1. Thông tin về giảng viên

1.1 Giảng viên:

Trần Thị Thập

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sỹ
- Địa điểm làm việc: Viện Kinh tế Bưu điện - Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: 0912212929 Email: thapptit@gmail.com

Lê Quang Hùng

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sỹ
- Địa điểm làm việc: Cơ sở Học viện Tp. Hồ Chí Minh - Học viện Công nghệ BCVT

Đào Quang Chiêu

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: 0912038221; Email: chieudq@ptit.edu.vn, dqchieu@yahoo.com

Hoàng Lệ Chi

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Cơ sở Học viện Tp. Hồ Chí Minh - Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: 0902866788 Email: chihl@ptit.edu.vn, hlechi@me.com

Đỗ Hải Hoàn

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: 01234165945 Email: dhhoan@yahoo.com

Trần Hương Giang

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Viện Kinh Tế Bưu Điện- Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0912469916 Email: giang_vkt@yahoo.com

Đỗ Thị Thu Hà

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Trung tâm Đào tạo và Dịch vụ - Viện Kinh tế Bưu điện
- Điện thoại: 0912683444 Email: doha083@yahoo.com

1.2 Trợ giảng:

Trần Thanh Mai

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Viện Kinh Tế Bưu Điện- Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0934489099 Email: maittvkt@gmail.com

Nguyễn Thị Thu Hương

- Chức danh, học hàm, học vị: Chuyên viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Phòng Giáo vụ và Công tác sinh viên - Học viện Công nghệ BCVT
- Điện thoại: 0983108421 Email: huongngt@ptit.edu.vn

2. Thông tin về môn học

- Tên môn học: Kỹ năng làm việc nhóm
- Tên tiếng Anh: Teamwork Skill
- Mã môn học: SKD1102
- Số tín chỉ: 1 tín chỉ
- Loại môn học: tự chọn
- Môn học tiên quyết: không
- Môn học trước: không
- Môn học song hành: Tin học đại cương
- Các yêu cầu đối với môn học:
 - + Phòng học lý thuyết: *Có Projector và máy tính*
 - + Phòng thực hành: không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động :
 - + Nghe giảng lý thuyết : 06 tiết
 - + Chữa bài trên lớp : 08 tiết
 - + Thảo luận và Hoạt động nhóm:
 - + Thí nghiệm, Thực hành :
 - + Tự học: (có hướng dẫn) : 01 tiết
- Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách môn học:
 - + Bộ môn Phát triển kỹ năng – Học viện Công nghệ BCVT
Địa chỉ: Km10, Đường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội.
Điện thoại: Tel: 04-38544451; Fax: 04-33829236.
 - Khoa QTKD2 – Cơ sở Học viện, Học viện Công nghệ BCVT
Địa chỉ: Số 11, Nguyễn Đình Chiểu, Quận I – TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: Tel: 08-38229372/37305314; Fax: 08-39105510

3. Mục tiêu môn học

- **Về kiến thức:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:
 - + Sinh viên nắm được khái niệm, phân loại, đặc điểm, vai trò của cá nhân trong nhóm, thấy được sự cần thiết phải làm việc nhóm, hiểu được bản chất của làm việc theo nhóm, cơ cấu tổ chức nhóm.
 - + Giải thích được các yếu tố tạo nên thành công trong làm việc nhóm.
 - + Nắm vững các nguyên tắc hoạt động của nhóm.
 - + Giải thích được nguồn gốc phát sinh mâu thuẫn trong nhóm và cách thức tăng cường động lực làm việc cho các thành viên trong nhóm.
- **Về kỹ năng:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:
 - + Xây dựng được mục đích, nhiệm vụ của một nhóm.
 - + Vận dụng được các điểm khác biệt của các thành viên để tạo nên thành công cho nhóm.
 - + Tăng cường động lực làm việc trong nhóm.
 - + Thực hành giao tiếp hiệu quả trong nhóm.
 - + Vận dụng kỹ năng để điều hành nhóm giải quyết một vấn đề cụ thể. Từ đó, sinh viên có thể áp dụng để giải quyết các bài tập lớn của các môn học khác, thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên và các nhiệm vụ khác.
 - + Ứng dụng mô hình để giải thích các hiện tượng trong công việc và cuộc sống.
- **Về thái độ:**
 - + Hợp tác định hướng giải quyết vấn đề
 - + Tạo lập môi trường làm việc tích cực
 - + Chấp nhận sự khác biệt của các thành viên trong một nhóm
 - + Đam mê học hỏi và hoàn thiện kỹ năng làm việc nhóm, góp phần tạo thành công trong công tác chuyên môn và cuộc sống.

Mục tiêu chi tiết cho từng nội dung của môn học

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3
Chương 1: Những vấn đề chung về làm việc nhóm	- Hiểu được các khái niệm cơ bản về: kỹ năng; nhóm, làm việc nhóm, lý do của việc cần phải làm việc nhóm; - Hiểu các đặc điểm tâm lý nhóm; - Hiểu, liệt kê được các (6-8) nguyên tắc cơ bản khi làm việc nhóm.	- Phân tích được vai trò của kỹ năng làm việc nhóm. - Phân tích được đặc điểm tâm lý nhóm.	Đánh giá, phân tích một bản yêu cầu, nguyên tắc làm việc nhóm.
Chương 2: Xây dựng nhóm làm việc hiệu quả	- Hiểu, liệt kê được các yếu tố, tiêu chí đặc trưng cần có của một nhóm làm việc hiệu quả. - Xác định được các nội dung công việc để xây dựng một nhóm làm việc nhằm đạt được hiệu quả.	- Xây dựng được mục đích, nhiệm vụ của một nhóm. - Vận dụng nguyên tắc giải quyết mâu thuẫn trong cuộc sống.	Đánh giá được hiệu quả làm việc của một nhóm
Chương 3: Kỹ năng lãnh đạo nhóm	- Hiểu, nắm rõ được những vai trò, nhiệm vụ của người lãnh đạo nhóm - Biết phương pháp thực hiện một số kỹ năng lập kế hoạch, điều hành buổi họp.	Thực hiện được công việc thuộc trách nhiệm của người lãnh đạo nhóm (lập kế hoạch, phân công công việc, điều hành buổi họp)	Phân tích, đánh giá đ vai trò của lãnh đạo nhóm trong trường hợp cụ thể.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Môn học được cấu trúc bao gồm 3 chương: Chương 1: Những vấn đề chung về làm việc nhóm; Chương 2: Xây dựng nhóm làm việc hiệu quả; Chương 3: Kỹ năng lãnh đạo nhóm.

Cuối mỗi chương đều có các câu hỏi ôn tập, bài tập tình huống để nghiên cứu, thảo luận và làm bài luyện tập thực hành, giúp cho người đọc, người học không chỉ củng cố mà còn áp dụng ngay những kiến thức đã đọc, đã học vào thực tế, nâng cao và cải thiện kỹ năng làm việc nhóm của người mình trong quá trình nghiên cứu và học tập về sau.

Đồng thời, như tên gọi của môn học, việc thực hành sẽ được nhấn mạnh đặc biệt trong quá trình biên soạn bài giảng và tổ chức lớp học, người học sẽ được liên tục rèn luyện và trang bị những kiến thức, kỹ năng để có khả năng làm việc nhóm một cách có phương pháp và hiệu quả.

5. Nội dung chi tiết môn học

Chương 1: Những vấn đề chung về làm việc nhóm

1.1 Các khái niệm chung

1.1.1 Kỹ năng

1.1.2 Nhóm và làm việc nhóm

1.2.3 Phân loại nhóm

1.2.4. Sự cần thiết của làm việc nhóm

1.2 Đặc điểm tâm lý nhóm

1.2.1 Quan hệ trong nhóm

1.2.2 Dư luận tập thể

1.2.3 Hiện tượng lây lan tâm lý

1.2.4 Hiện tượng áp lực nhóm

1.2.5 Chuẩn mực nhóm

1.2.6 Hiện tượng xung đột

1.3 Các nguyên tắc làm việc nhóm

1.3.1 Vai trò của cá nhân trong làm việc nhóm

1.3.2 Các nguyên tắc làm việc nhóm

Chương 2: Xây dựng nhóm làm việc hiệu quả

- 2.1 Tổ chức nhóm làm việc
 - 2.1.1 Các giai đoạn hình thành và phát triển nhóm
 - 2.1.2 Các cấu trúc nhóm làm việc
 - 2.1.3 Các đặc trưng của nhóm làm việc hiệu quả
- 2.2 Xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm rõ ràng
 - 2.2.1 Xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ của nhóm
 - 2.2.2 Phân công trách nhiệm các thành viên
- 2.3 Tạo lập môi trường làm việc hiệu quả
 - 2.3.1 Điều kiện vật chất
 - 2.3.2 Nội quy làm việc
 - 2.3.3 Quy trình công việc
- 2.4 Duy trì hoạt động truyền thông hiệu quả
 - 2.4.1 Các dạng truyền thông trong nhóm
 - 2.4.2 Lắng nghe – chìa khóa của truyền thông
- 2.5 Giải quyết mâu thuẫn trong nhóm
 - 2.5.1 Các loại mâu thuẫn
 - 2.5.2 Các bước giải quyết mâu thuẫn
- 2.6 Tăng cường động lực làm việc
 - 2.6.1 Một số vấn đề chung về động lực làm việc
 - 2.6.2 Một số cách thức tạo động lực phổ biến

Chương 3: Kỹ năng lãnh đạo nhóm

- 3.1 Những tố chất cần thiết của người lãnh đạo nhóm
- 3.2 Kỹ năng lập kế hoạch
 - 3.2.1 Các loại kế hoạch
 - 3.2.2 Cách viết bản kế hoạch
- 3.3 Kỹ năng tổ chức công việc
 - 3.3.1 Xác định chức năng, quy trình
 - 3.3.2 Xác định khối lượng và phân công lao động
 - 3.3.3 Mô tả công việc và tiêu chí đánh giá kết quả
- 3.4 Kỹ năng điều hành họp, thảo luận nhóm
 - 3.4.1 Yêu cầu chung về thảo luận nhóm
 - 3.4.2 Chuẩn bị buổi họp, thảo luận
 - 3.4.3 Điều hành họp, thảo luận
- 3.5 Các hoạt động cụ thể khác của người lãnh đạo nhóm
 - 3.5.1 Đảm bảo sự hợp tác trong nhóm
 - 3.5.2 Sử dụng quyền của người lãnh đạo
 - 3.5.3 Phân công, giao việc, đôn đốc và kiểm tra
 - 3.5.4 Duy trì trật tự, kỷ luật
 - 3.5.5 Phát triển tinh thần đồng đội

6. Học liệu và tài liệu tham khảo

6.1. Học liệu bắt buộc

1. Bài giảng môn học Kỹ năng làm việc nhóm, Nguyễn Văn Phương - Khoa QTKD2, Học viện Công nghệ BCVT, TP. Hồ Chí Minh, 7/2011.
2. Bài giảng Slide show (powerpoint): Kỹ năng làm việc nhóm, Bộ môn phát triển kỹ năng, Học viện Công nghệ BCVT, 12/2012;

6.2. Học liệu tham khảo

11. Lương Văn Úc, Giáo trình Tâm lý học lao động, Nxb Đại học KTQD, Hà Nội, 2011;
12. Bùi Anh Tuấn, Phạm Thúy Hương, Giáo trình Hành vi tổ chức, Nxb ĐHKQTĐ, HN-2011;
13. Lưu Văn Nghiêm, Sách chuyên khảo Tổ chức sự kiện, Nxb Đại học KTQD, Hà Nội, 2007;

14. Tôi tài giỏi, Bạn cũng vậy; Tác giả: Adam Khoo, Dịch giả: Trần Đăng Khoa-Uông Xuân Vy, Nxb Phụ Nữ, 2010;
15. *Nghệ thuật giao tiếp để thành công*, Leil Lowndes, NXB Lao động – Xã hội, 2009.
16. Ngô Kim Thanh, Nguyễn Thị Hoài Dung, Giáo trình Kỹ năng quản trị, Nxb Đại học KTQD, Hà Nội, 2011;
17. Tập bài giảng điện tử của Vietnamlearning về Kỹ năng làm việc nhóm (www.vietnamlearning.edu.vn);
18. Tập bài giảng điện tử của Trung tâm Đào tạo Tâm Việt về Kỹ năng làm việc nhóm (www.tamviet.edu.vn)
19. Một số Website tham khảo: <http://www.kynang.edu.vn>; <http://skills.hieuhoc.com>; en.wikipedia.org/wiki/Skill;

6.3. Học liệu bổ trợ

1. Các videoclip về Kỹ năng làm việc nhóm trên Youtube
2. Hướng dẫn viết tiểu luận môn học – Bộ môn PTKN, Học viện CN BCVT (2012)

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung:

Nội dung	Tổng	Hình thức tổ chức dạy học			
		Lên lớp		TN-TH	Tự học
		Lý thuyết	BT-TL		
Giới thiệu môn học, và Chương 1: Những vấn đề chung về làm việc nhóm 1.1 Các khái niệm chung	2	1,5	0,5		
Chương 1 (tiếp và kết thúc) 1.2 Đặc điểm tâm lý nhóm 1.3 Các nguyên tắc làm việc nhóm	2	0,5	1,5		
Chương 2: Xây dựng nhóm làm việc hiệu quả 2.1 Tổ chức nhóm làm việc 2.2 Xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm rõ ràng 2.3 Tạo lập môi trường làm việc hiệu quả	2	0,5	1,5		
Chương 2 (tiếp và kết thúc) 2.4 Duy trì hoạt động truyền thông hiệu quả 2.5 Giải quyết mâu thuẫn trong nhóm 2.6 Tăng cường động lực làm việc	2	1	1		
Chương 3: Kỹ năng lãnh đạo nhóm 3.1 Những tố chất của người lãnh đạo nhóm 3.2 Kỹ năng lập kế hoạch 3.3 Kỹ năng tổ chức công việc	2	1	1		
Chương 3 (tiếp và kết thúc) 3.4 Kỹ năng điều hành họp, thảo luận nhóm 3.5 Các hoạt động khác của người lãnh đạo nhóm	2	1	1		
Tổng kết, hướng dẫn ôn tập và kiểm tra	2	0,5	1,5		
Tổng cộng:	15	6	8		1

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1, Nội dung 1: Giới thiệu môn học và Chương 1

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	0,50	- Giới thiệu giảng viên, đề cương môn học	- Đọc trước đề cương môn học.	Giảng viên gửi cho

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		- Hướng dẫn phương pháp học, yêu cầu của môn học. - Chia nhóm học tập; giao bài tập thuyết trình nhóm. - Nhóm #6: Bài tập về lập kế hoạch 5 năm tới của 1 cá nhân - Nhóm #7: Bài tập về lập kế hoạch đi nghỉ hè (1 tuần) cho nhóm sinh viên.	Chuẩn bị các tài liệu cần thiết ghi trong đề cương (<u>Yêu cầu mọi sinh viên phải có học liệu bắt buộc từ buổi học thứ 2</u>).	sinh viên: + Handout giới thiệu môn học (hoặc đề cương môn học); + Học liệu bắt buộc
	1,25	- Giới thiệu Chương 1 1.1 Các khái niệm chung - Kỹ năng - Nhóm và làm việc nhóm - Phân loại nhóm - Sự cần thiết của làm việc nhóm		
Kiểm tra lý thuyết (*)	0,25	Kiểm tra nhanh (bút ký) về chương 1 (2 câu hỏi ngắn)	- Có bài bút ký; - Đạt yêu cầu về nội dung	Bài tập 1 (tham khảo mẫu kèm)
Bài tập cá nhân (về nhà) (*)		Mỗi sinh viên viết 1 bài thuyết trình ngắn về kinh nghiệm (hoặc câu chuyện) về trải nghiệm của cá nhân khi tham gia một nhóm làm việc nào đó	- Bài viết không quá 1 trang A4 (3 phút trình bày) - Nộp vào đầu buổi học tuần thứ 2	Bài tập 2 (mẫu hoặc GV có thể cung cấp đủ cho mỗi SV 1 mẫu)
Tự học/tự nghiên cứu		Chuẩn bị bài tập 2 và nội dung thảo luận tiếp chương 1	Các nhóm hiểu yêu cầu bài tập thuyết trình nhóm	Bài tập lớn theo nhóm

(*) Ghi chú: Phần các bài kiểm tra lý thuyết, bài tập về nhà (từ tuần 2 trở đi), giảng viên có thể linh hoạt xây dựng các bài tập cho nhóm để rèn luyện các kỹ năng làm việc nhóm (phân công, chia sẻ, hợp nhóm, xử lý tình huống) để thay thế các bài tập tham khảo đã có trong đề cương.

Tuần 2, Nội dung 2: Chương 1 (tiếp và kết thúc)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	0,50	- Kiểm tra, điểm danh, nhắc lại yêu cầu về phương pháp học; yêu cầu về thuyết trình nhóm; - Mời 1-2 SV trình bày bài tập 2 (chia sẻ kinh nghiệm làm việc nhóm); Thu bài tập 2 và nhận xét chung về kết quả	- Có học liệu bắt buộc của môn học; - Hoàn thành bài tập 2 - Đọc đề cương môn học; - Đọc tài liệu chương 1	Nhấn mạnh sự kiểm tra thường xuyên là liên tục và nghiêm túc

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		- Nhắc lại nội dung chính của buổi học tuần 1.		
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#1/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu tiếp chương 1 về các nội dung: 1.2 Đặc điểm tâm lý nhóm 1.3 Các nguyên tắc làm việc nhóm	- Bài thuyết trình đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu; - Gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên - Có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình.	GV nên ngồi dưới lớp để theo dõi được bài thuyết trình của SV và kiểm soát hoạt động của lớp.
Lý thuyết	0,50	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm sinh viên - Giảng viên mở rộng kiến thức về: 2 đặc điểm quan trọng của tâm lý nhóm là: + Hiện tượng tâm lý lan lan + Hiện tượng xung đột - Nhấn mạnh các (7) nguyên tắc làm việc nhóm - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại nội dung chương 1.	Độc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 1: [1] Mục 1.2 [2] Mục 1.3 [3] Đọc, tham khảo thêm các bài viết về nguyên tắc làm việc nhóm	7 nguyên tắc LVN (tham khảo): - Chung sức - Tôn trọng - Lắng nghe - Chất vấn - Trợ giúp - Thuyết phục - Sẻ chia Hay: - Vì cái chung - Tôn trọng - Đúng giờ - Lắng nghe - Đoàn kết - Ko chi trích - Sẻ chia
Kiểm tra lý thuyết (*)	0,50	Kiểm tra nhanh (bút ký) về chương 1 (mỗi sinh viên làm 1 câu hỏi ngắn (có thể bố trí 4-5 câu khác nhau))	- Có bài bút ký; - Đạt yêu cầu về nội dung	Bài tập 3 (tham khảo mẫu kèm)
Tự học/tự nghiên cứu		Ôn tập chương 1 và nghiên cứu nội dung chương 2	Sinh viên đọc, ôn tập chương 1 và đọc, nghiên cứu trước chương 2	

Tuần 3, Nội dung 3: Chương 2: Xây dựng nhóm làm việc hiệu quả

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Yêu cầu 1-2 sinh viên trình bày nội dung hoặc 1 trong các nội dung của chương 1 - Giới thiệu khái quát nội dung chính	Ghi nhớ lại nội dung chính của chương 1.	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		chương 2 và phần trình bày của nhóm SV#2		
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#2/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 2 về các nội dung: 2.1 Tổ chức nhóm làm việc 2.2 Xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm rõ ràng 2.3 Tạo lập môi trường làm việc hiệu quả	- Đọc tài liệu chương 2 - Nhóm Sv#2 gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm SV#2 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	0,5	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm sinh viên. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 3 nội dung đầu của chương 2 đồng thời nhắc/nhấn mạnh: + 8 đặc trưng, dấu hiệu chứng tỏ đó là nhóm làm việc hiệu quả; + Môi trường làm việc , các yếu tố cấu thành môi trường làm việc	Đọc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 2: [1] Mục 2.1 [2] Mục 2.2 [3] Mục 2.3 [4] Đọc, tham khảo thêm một số bài viết về môi trường làm việc, nguyên nhân nảy việc/ngỉ việc vì lý do “môi trường làm việc không tốt/không phù hợp”	Tham khảo 8 dấu hiệu, đặc trưng của nhóm làm việc hiệu quả: - Có về mục tiêu, NV rõ ràng - Có môi trường làm việc tốt - Có sự đồng thuận - Có lãnh đạo và biết sẻ chia - Biết tổ chức truyền thông; - Biết khuyến khích sự sáng tạo - Biết tạo động lực làm việc - Biết tự đánh giá
Bài tập về nhà (theo nhóm)	0,50	Hướng dẫn, giao các nhóm thảo luận để xây dựng, hoàn thành 01 bản mô tả kế hoạch của nhóm trong môn học (theo mẫu báo cáo)	- Bài viết không quá 2 trang A4 (khuyến khích đánh máy); - Đúng thể thức - Nộp vào tuần thứ 4.	Bài tập 4 (tham khảo mẫu kèm)
Tự học/tự nghiên cứu		Nhóm sinh viên làm bài tập 4 và các nội dung thảo luận tiếp của chương 2	Làm bài tập 4 (nhóm) và đọc trước chương 2	Tham khảo mẫu bài tập 4

Tuần 4, Nội dung 4: Chương 2: ...(tiếp và kết thúc chương 2)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Yêu cầu đại diện 1-2 nhóm sinh viên trình bày kết quả bài tập 4; - Giảng viên, sinh viên trao đổi, nhận xét về bài tập 4 (thu bài tập 4); - Tóm tắt lại buổi học 3 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#3	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 4 (theo nhóm) - Các nhóm chia sẻ được kinh nghiệm xây dựng kế hoạch thông qua việc trình bày các kết quả làm bài tập 4.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#3/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 2 về các nội dung: 2.4 Duy trì hoạt động truyền thông hiệu quả 2.5 Giải quyết mâu thuẫn trong nhóm 2.6 Tăng cường động lực làm việc.	- Đọc tài liệu chương 2 - Nhóm Sv#3 gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#3 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	0,75	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 3 nội dung cuối của chương 2 đồng thời nhắc/nhấn mạnh: + Hợp nhóm là một hình thức truyền thông căn bản và hiệu quả; + 4 bước để giải quyết mâu thuẫn + Tháp nhu cầu của Maslow trong việc tạo động lực làm việc. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại nội dung của chương 2.	Đọc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 2: [1] Mục 2.4 [2] Mục 2.5 [3] Mục 2.6 [4] Đọc, tìm hiểu các bài viết trên mạng về mâu thuẫn và xử lý mâu thuẫn trong làm việc nhóm	
Bài tập về nhà (theo nhóm)	0,25	Hướng dẫn, giao các nhóm thảo luận để xây dựng, hoàn thành hướng xử lý mâu thuẫn nhóm (mỗi nhóm 1 tình huống khác nhau)	- Bài viết không quá 2 trang A4 (đánh máy); - Thể hiện được hướng giải quyết chung (thông qua hợp nhóm) - Nộp vào tuần thứ 5.	Bài tập 5 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp mỗi nhóm 1 ví dụ)
Tự học/tự nghiên cứu		Nhóm sinh viên làm bài tập 5 và các nội dung thảo luận của chương 3	Làm bài tập 5 (nhóm) và đọc trước chương 3	

Tuần 5, Nội dung 5: Chương 3: Kỹ năng lãnh đạo nhóm

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Yêu cầu đại diện 1-2 nhóm sinh viên trình bày kết quả bài tập 5; - Giảng viên, sinh viên trao đổi, nhận xét về bài tập 5 (thu bài tập 5); - Tóm tắt lại buổi học 4 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#4	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 5 (theo nhóm) - Các nhóm chia sẻ được kinh nghiệm xây dựng kế hoạch thông qua việc trình bày các kết quả làm bài tập 5.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#4/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 3 về các nội dung: 3.1 Những tố chất của người lãnh đạo nhóm 3.2 Kỹ năng lập kế hoạch 3.3 Kỹ năng tổ chức công việc	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#4 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#4 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	0,50	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 3 nội dung đầu của chương 3 đồng thời nhắc/nhấn mạnh: +Ai cũng có thể (đã) là lãnh đạo nhóm + Các (8) tố chất cần có của người lãnh đạo nhóm + 4 chức năng quản lý (Kế-Tổ-Đạo- Kiểm) ứng với vai trò của người lãnh đạo nhóm - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 3 nội dung đầu của chương 2.	Đọc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 3: [1] Mục 3.1 [2] Mục 3.2 [3] Mục 3.3 [4] Đọc, tìm hiểu các bài viết trên mạng về tố chất, yêu cầu đối với người lãnh đạo để tổ chức (nhóm, cơ quan, doanh nghiệp) có được thành công.	Tham khảo các tố chất cần có của người LD: - Giao tiếp tốt - Lập kế hoạch, tổ chức công việc - Thông minh, ham học hỏi - Say mê - Sáng tạo - Tầm nhìn xa - Tài xoay sở - Dũng cảm, dám chịu trách nhiệm - Biết chấp nhận mạo hiểm
Kiểm tra lý thuyết	0,25	Kiểm tra nhanh (bút ký) về chương 3 (mỗi sinh viên làm 1 câu hỏi ngắn (có thể bố trí 4-5 câu khác nhau))	- Có bài bút ký; - Đạt yêu cầu về nội dung	Bài tập 6 (tham khảo mẫu kèm)
Bài tập cá nhân (về nhà)	0,25	Hướng dẫn sinh viên làm bài tập: mỗi sinh viên lập 01 kế hoạch cá nhân (theo ngày,	- Bài viết không quá 1 trang A4 (3 phút trình bày)	Bài tập 7

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		theo tháng hoặc theo kỳ học)	- Nộp vào đầu buổi học 6	
Tự học/tự nghiên cứu		Sinh viên đọc, nghiên cứu trước nội dung thảo luận của chương 3 (phần tiếp)	Làm bài tập 7 (cá nhân) và đọc trước chương 3	

Tuần 6, Nội dung 6: Chương 3: Kỹ năng lãnh đạo nhóm (tiếp và kết thúc)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,25	- Mời 2-3 sinh viên trình bày lại kết quả bài tập 7; trao đổi và nhận xét. - Tóm tắt lại buổi học 5 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#5	- Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của việc lập kế hoạch. - Ghi nhớ lại nội dung buổi học 5	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#5/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 3 về các nội dung: 3.4 Kỹ năng điều hành họp, thảo luận nhóm 3.5 Các hoạt động khác của người lãnh đạo nhóm	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#5 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#5 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	0,5	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Lưu ý cách ghi biên bản hoặc thông báo kết quả buổi họp, làm việc. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại các nội dung của chương 3.	Đọc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 3: [1] Mục 3.4 [2] Mục 3.5 [3] Đọc, tìm hiểu các bài viết trên mạng về cách bố trí vị trí chỗ ngồi, phòng họp khi gặp mặt, họp, đàm phán	
Bài tập thực hành (nhóm)	0,75	Trưởng các nhóm sinh viên tổ chức họp nhóm (có thể bố trí kê lại bàn trong phòng học) để thảo luận một chủ đề (VD: thống nhất kế hoạch đi picnic/liên hoan kết thúc học kỳ,...).	- Trưởng nhóm điều hành được buổi họp - Các nhóm có biên bản họp thống nhất các nội dung (biên bản) nộp (hoặc báo cáo nhanh) cho giảng viên.	Giảng viên có thể cung cấp mẫu biên bản trong phạm vi 2 trang A4
Tự học/tự nghiên cứu		Sinh viên đọc, nghiên cứu lại toàn bộ nội dung môn học Lưu ý nhóm 6 và 7 chuẩn bị bài tập của nhóm	Đọc tài liệu, bài giảng chương 1, 2 và chương 3	GV cung cấp danh mục 20 câu hỏi lý thuyết của môn học

Tuần 7, Nội dung 7: Tổng kết môn học, hướng dẫn ôn tập và kiểm tra

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Hoạt động nhóm	0,50	Đại diện nhóm SV#6 hoặc nhóm SV #7 thuyết trình bài tập nhóm: - Kế hoạch 5 năm tới của 1 cá nhân; - Kế hoạch đi nghỉ hè (1 tuần) cho nhóm sinh viên	- Cả 2 nhóm gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Cả 2 nhóm có bản in tài liệu về kế hoạch gửi cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bản kế hoạch được chấp nhận được.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#8/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Tổng kết môn học: - Mục tiêu môn học; - Chương 1: ... - Chương 2: ... - Chương 3:	- Nhóm Sv#8 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#8 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Kiểm tra	0,50	Kiểm tra lấy điểm thành phần; (Câu hỏi do giảng viên giảng dạy lựa chọn, quyết định)	- Bài viết súc tích; - Đạt nội dung yêu cầu	Tham khảo danh mục 20 câu hỏi lý thuyết của môn học
Lý thuyết	0,50	- Tổng nội dung chính, kết quả nghiên cứu, học tập môn học - Giảng viên sẽ giải đáp các thắc mắc liên quan đến nội dung môn học. - Giảng viên công bố kết quả, chính sách về thi hoặc giao đề bài tập tiểu luận	- Sinh viên tham khảo danh mục câu hỏi ôn tập (thi viết) của môn học; - Sinh viên phải chuẩn bị trước các câu hỏi, nội dung cần trao đổi với giảng viên.	Tham khảo: 1- Hướng dẫn viết tiểu luận cuối khóa 2- Các đề bài tập tiểu luận (nếu hình thức thi là làm tiểu luận)

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên:

- Các lớp sinh viên có số lượng không quá 70 sinh viên. Trường hợp đối với các lớp ghép, lớp có trên 70 sinh viên cần chia thành các lớp nhỏ đảm bảo lớp ở khoảng từ 40-60 sinh viên để thuận tiện cho việc rèn luyện, thực hành các kỹ năng.

- Mỗi lớp sinh viên được chia thành các nhóm (5-10 SV/nhóm); mỗi nhóm phải nghiên cứu làm 1-2 bài tập lớn, trong đó có 1 bài tập có nội dung: *Tìm hiểu, soạn slide* (foto cho toàn thể sinh viên trong lớp vào đầu buổi thuyết trình) và *báo cáo/thuyết trình trước lớp về nội dung Chương #* (hoặc 1/2 chương) với yêu cầu thuyết trình trong khoảng 20-25 phút; 15-25 slide.

- Các buổi giảng được thực hiện theo trình tự: Sinh viên trình bày/thuyết trình nội dung chương # (trừ buổi đầu); Thảo luận/Bài tập; Giảng viên hướng dẫn/tổng kết lý thuyết; Kiểm tra

nhánh lý thuyết (hoặc dưới hình thức bài tập/bút ký); Nhắc/giao bài tập/yêu cầu cho buổi học sau.

- Sinh viên phải làm, nộp các bài tập phải đúng hạn. Nếu không đúng hạn sẽ bị trừ điểm (trừ 1 điểm nếu nộp muộn từ 1-2 ngày; trừ 2 điểm nếu nộp muộn từ 3-4 ngày; trừ 3 điểm nếu nộp muộn từ 5 ngày trở lên);

- Sinh viên thiếu 1 điểm thành phần (bài tập, bài kiểm tra điều kiện), hoặc nghỉ quá 30% tổng số giờ của môn học, không được thi hết môn.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên

Giảng viên thường xuyên kiểm tra và đánh giá quá trình tham gia vào các hoạt động học của sinh viên thông qua:

- Việc tham gia các buổi nghe giảng lý thuyết, kiểm tra bút ký các buổi học;
- Việc tham gia làm bài tập/thuyết trình về nội dung chương được giao của nhóm;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên;
- Tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận;
- Làm bài tập, báo cáo kết quả tự học, tự nghiên cứu đúng qui định.

9.2. Kiểm tra đánh giá định kỳ

STT	Hình thức kiểm tra	Trọng số đánh giá	Đối tượng đánh giá
1	Điểm chuyên cần	10%	Cá nhân
2	Bài tập/thuyết trình theo nhóm	10%	Nhóm
3	Kiểm tra giữa kỳ	20%	Cá nhân
4	Kiểm tra cuối kỳ (Tiểu luận/Bài thi cuối kỳ)	60%	Cá nhân

9.3. Nội dung và tiêu chí đánh giá các loại bài tập

STT	Các loại bài tập	Tiêu chí đánh giá
1	Điểm chuyên cần	- Đi học đầy đủ, đúng giờ; - Thái độ học tập tích cực; - Chuẩn bị bài tập tốt.
2	Bài tập/thuyết trình theo nhóm	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Có bằng chứng đã làm tư liệu và đọc tài liệu; - Có bằng chứng là kết quả làm việc theo nhóm; - Trình bày kết quả rõ ràng, mạch lạc.
3	Kiểm tra giữa kỳ	- Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Có thể sử dụng các hình thức kiểm tra: + Kiểm tra viết ngay trên lớp (20-30 phút); + Kiểm tra bằng thảo luận/thuyết trình trên lớp trong các giờ học.
4	Tiểu luận, hoặc Bài thi/bài kiểm tra cuối kỳ	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Có bằng chứng đã làm tư liệu và đọc tài liệu; - Có thể sử dụng các hình thức kiểm tra: + Thi viết tự luận (90 phút); + SV nộp bài tiểu luận và giảng viên chấm; + SV nộp bài TL và trình bày kết quả trước giảng viên (bố trí thi: 1-2 buổi/lớp);

		+ <i>Thi vấn đáp: SV bốc thăm đề, chuẩn bị 10 phút và trình bày (10 phút) trước 2 giảng viên (bố trí thi: 1-2 buổi/lớp)</i>
5	<i>Bài tập các chương (gồm 3-5 bài tập trên lớp hoặc bài tập về nhà để các giảng viên tham khảo sử dụng)</i>	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Nội dung đáp ứng yêu cầu.

DUYỆT

Trưởng Bộ môn

Giảng viên

Đào Quang Chiêu

Đỗ Thị Thu Hà

KỸ NĂNG TẠO LẬP VĂN BẢN TIẾNG VIỆT

1. Thông tin về giảng viên

1.1 Giảng viên:

Trần Hương Giang

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0912469916 Email: giangth@ptit.edu.vn

Đỗ Hải Hoàn

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 01234165945 Email: hoandh@ptit.edu.com

Trần Thanh Mai

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0934486008 Email: maitt@ptit.edu.com

Nguyễn Thị Kim Chi

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0912615861 Email: chi@ptit.edu.vn

1.2 Trợ giảng:

Phí Thị Thúy Nga

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 04.37562185 Email: ngaptt1@ptit.edu.vn

2. Thông tin về môn học

- Tên môn học: Kỹ năng tạo lập văn bản tiếng Việt
- Tên tiếng Anh: Vietnamese Writing Skill
- Mã môn học: SKD1103
- Số tín chỉ: 1 tín chỉ
- Loại môn học: tự chọn
- Môn học tiên quyết: không
- Môn học trước: Những NCLB cơ bản của CN Mác– Lênin (I+II); Tin học đại cương
- Môn học song hành: Kỹ năng thuyết trình
- Các yêu cầu đối với môn học:
 - + Phòng học lý thuyết: Có Projector và máy tính
 - + Phòng thực hành: không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động : 14 tiết (giờ tín chỉ)
 - + Nghe giảng lý thuyết : 6 tiết

- + Chữa bài trên lớp : 8 tiết
- + Tự học: (có hướng dẫn) : 1 tiết
- Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách môn học:
 - + Bộ môn Phát triển kỹ năng – Học viện Công nghệ BCVT
Địa chỉ: Km10, Đường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội.
Điện thoại: Tel: 04-38544451; Fax: 04-33829236.
 - Khoa QTKD2 – Cơ sở Học viện, Học viện Công nghệ BCVT
Địa chỉ: Số 11, Nguyễn Đình Chiểu, Quận I – TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: Tel: 08-38229372/37305314; Fax: 08-39105510

3. Mục tiêu môn học

- **Về kiến thức:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:
 - + Nắm được các kiến thức chung liên quan tới văn bản và các loại hình văn bản
 - + Biết được các kiến thức liên quan đến kỹ năng tạo lập văn bản hành chính thông dụng
 - + Biết được các quy định liên quan về thể thức trình bày văn bản hành chính
 - + Nhận biết được sự quan trọng của việc học, rèn luyện kỹ năng tạo lập văn bản tiếng Việt đối với sự phát triển của bản thân.
- **Về kỹ năng:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:
 - + Xác định được các bước, quy trình để tạo lập các loại văn bản thông dụng;
 - + Biết cách nhận diện, khắc phục hoặc phòng tránh các lỗi thường gặp trong tạo lập văn bản tiếng Việt;
 - + Áp dụng được một số phương pháp, kỹ thuật soạn thảo văn bản hành chính thông thường;
- **Về thái độ:**
 - + Thấy được tầm quan trọng của các loại văn bản nói chung và kỹ năng tạo lập văn bản tiếng Việt nói riêng.
 - + Có ý thức đối với việc tạo lập văn bản tiếng Việt và giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.
 - + Đam mê học hỏi và hoàn thiện kỹ năng tạo lập văn bản, góp phần tạo thành công trong công tác chuyên môn và cuộc sống.

Mục tiêu chi tiết cho từng nội dung của môn học

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3
Chương 1: Tổng quan về văn bản và tiếng Việt thực hành	- Hiểu được định nghĩa văn bản, đặc trưng và cấu trúc của văn bản. - Nắm được cấu trúc, các kiểu, các loại đoạn văn. - Liệt kê được các loại hình văn bản thông dụng.	- Viết, tạo lập được các đoạn văn có cấu trúc khác nhau. - Hiểu được 2 yêu cầu về tính hoàn chỉnh và tính liên kết của văn bản.	Phân tích được cấu trúc của một đoạn văn
Chương 2: Thể thức và kỹ thuật trình	- Hiểu được các quy tắc soạn thảo văn bản trên máy tính;	- Phân biệt được văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính	Biết cách nhận diện, khắc phục hoặc phòng tránh

bày văn bản	- Nắm rõ được sơ đồ các thành phần thể thức văn bản hành chính - Hiểu rõ các thông số, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính	thông thường. - Soạn thảo và tạo lập được một số văn bản thông thường theo đúng thể thức và kỹ thuật trình bày.	các lỗi thường gặp trong tạo lập các văn bản thông dụng.
Chương 3: Phương pháp soạn thảo một số loại văn bản thông thường	.- Hiểu được quy trình, các bước tạo lập, soạn thảo văn bản. - Nắm rõ, nêu được khái niệm, công dụng, cấu trúc văn bản, trình tự và những lưu ý khi soạn thảo một trong các loại văn bản hành chính thông dụng: Biên bản, Báo cáo, Công văn, Tờ trình, Thông báo, Đơn thư	Áp dụng được một số phương pháp, kỹ thuật soạn thảo để viết, tạo lập được một số văn bản hành chính thông dụng theo cấu trúc phù hợp.	Phân tích được cấu trúc một văn bản hành chính thông dụng.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Môn học được cấu trúc bao gồm 3 chương:

- Chương 1: Tổng quan về văn bản và tiếng Việt thực hành.
- Chương 2: Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.
- Chương 3: Phương pháp soạn thảo một số loại văn bản hành chính

5. Nội dung chi tiết môn học.

Chương 1: Tổng quan về văn bản và tiếng Việt thực hành.

- 1.1 Văn bản và đặc trưng của văn bản.
 - 1.1.1 Khái niệm về văn bản.
 - 1.1.2 Đặc trưng của văn bản.
- 1.2 Nội dung và cấu trúc văn bản.
 - 1.2.1 Nội dung của văn bản.
 - 1.2.2 Cấu trúc của văn bản.
- 1.3 Đoạn văn.
 - 1.3.1 Khái niệm đoạn văn.
 - 1.3.2 Cấu trúc đoạn văn.
 - 1.3.3 Các kiểu kết cấu đoạn văn.
 - 1.3.4 Các loại đoạn văn.
- 1.4 Các loại hình văn bản thông dụng.
 - 1.4.1 Các phong cách văn bản.
 - 1.4.2 Các văn bản có tính pháp quy.
 - 1.4.3 Các văn bản hành chính thông thường.
 - 1.4.4 Các loại giấy tờ hành chính.
- 1.5 Sử dụng ngôn ngữ trong văn bản hành chính.
 - 1.5.1 Đặc trưng ngôn ngữ trong văn bản hành chính.
 - 1.5.2 Sử dụng câu trong văn bản hành chính.
 - 1.5.3 Sử dụng từ ngữ trong văn bản hành chính.

Chương 2: Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.

- 2.1 Một số quy tắc cơ bản khi soạn thảo văn bản trên máy tính.
 - 2.1.1 Khái niệm ký tự, từ, dòng, câu, đoạn.

- 2.1.2 Một số quy tắc gõ văn bản cơ bản.
- 2.2 Thể thức văn bản hành chính.
 - 2.2.1 Khái niệm thể thức văn bản.
 - 2.2.2 Sơ đồ và các thành phần thể thức văn bản.
- 2.3 Yêu cầu kỹ thuật trình bày văn bản.
 - 2.3.1 Khái niệm kỹ thuật trình bài văn bản.
 - 2.3.2 Khổ giấy, kiểu trình bày và định lề trang văn bản.
 - 2.3.3 Kỹ thuật trình bày các thành phần văn bản.
- 2.4 Một số vấn đề cần lưu ý khi xây dựng văn bản.

Chương 3: Phương pháp soạn thảo một số loại văn bản thông thường.

- 3.1 Quy trình tạo lập văn bản.
 - 3.1.1 Giai đoạn chuẩn bị.
 - 3.1.2 Giai đoạn soạn đề cương.
 - 3.1.3 Giai đoạn viết văn bản.
 - 3.1.4 Giai đoạn kiểm tra, hoàn thiện văn bản.
- 3.2 Soạn thảo biên bản.
 - 3.2.1 Khái niệm.
 - 3.2.2 Những yêu cầu khi soạn thảo biên bản.
 - 3.2.3 Phân loại biên bản.
 - 3.2.4 Cấu trúc biên bản.
 - 3.2.5 Phương pháp ghi chép, soạn thảo biên bản.
- 3.3 Soạn thảo báo cáo.
 - 3.3.1 Khái niệm.
 - 3.3.2 Những yêu cầu khi soạn thảo báo cáo.
 - 3.3.3 Phân loại báo cáo.
 - 3.3.4 Cấu trúc báo cáo.
 - 3.3.5 Phương pháp soạn thảo báo cáo.
- 3.4 Soạn thảo thông báo.
 - 3.4.1 Khái niệm.
 - 3.4.2 Yêu cầu của thông báo
 - 3.4.3 Cấu trúc của thông báo.
 - 3.4.4 Các loại thông báo thường sử dụng.
- 3.5 Soạn thảo công văn.
 - 3.5.1 Khái niệm.
 - 3.5.2 Các loại công văn hành chính.
 - 3.5.3 Cấu trúc của công văn.
 - 3.5.4 Phương pháp soạn thảo công văn hành chính.
- 3.6 Soạn thảo tờ trình.
 - 3.6.1 Khái niệm.
 - 3.6.2 Yêu cầu của tờ trình.
 - 3.6.3 Cấu trúc của tờ trình.
- 3.7 Soạn thảo đơn, thư.
 - 3.7.1 Khái niệm.
 - 3.7.2 Yêu cầu của đơn, thư.
 - 3.7.3 Phân loại đơn,thư.
 - 3.7.3 Cấu trúc của đơn,thư.

6. Tài liệu học tập

6.1. Tài liệu bắt buộc

- 1) Tài liệu bài giảng môn học Kỹ năng tạo lập văn bản tiếng Việt, *Bộ môn phát triển kỹ năng, Học viện Công nghệ BCVT, 01/2012*
- 2) Tài liệu hỗ trợ về Rèn luyện về tiếng Việt (*bao gồm các nội dung: Giảm yếu về câu, cấu trúc câu; Một số quy định về chính tả; Mẹo viết đúng dấu hỏi, dấu ngã; Một số loại lỗi chính tả thường gặp*);
- 3) Hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BNV của Bộ Nội vụ, ngày 19/01/2011;

6.2. Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Hồng Cồn (và các tác giả khác): *Kỹ năng thuyết trình và kỹ văn văn bản*, Đại học Kinh doanh và Công nghệ, Hà Nội- 2002;
2. Nguyễn Minh Thuyết (chủ biên), Nguyễn Văn Hiệp: *Tiếng Việt thực hành*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 1998 (tái bản, 2002);
3. Bài giảng môn học: *Phương pháp và kỹ năng soạn thảo văn bản*, Đại học Cần thơ (www.stu.edu.vn);
4. Giáo trình *Kỹ thuật soạn thảo văn bản quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh*, NXB ĐH KTQD, Hà Nội – 2009;
5. Bài giảng qua mạng giáo dục từ xa: *Tiếng Việt thực hành*, Học viện Phật giáo TP. Hồ Chí Minh (www.vbu.edu.vn);
6. Ths. Lương Thanh Dũng: Bài giảng môn học: *Kỹ năng xây dựng bản thân*, Trường Đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh;
7. Michel Voirol, *Hướng dẫn cách biên tập*, Nxb Thông tấn, Hà nội, 2004;
8. TS. Hoàng Anh, *Sổ tay Chính tả*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2008;
9. GS. Nguyễn Lân, *Muốn đúng chính tả*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2010;
10. Một số Website tham khảo: <http://www.kynang.edu.vn>; en.wikipedia.org/wiki/Skill; www.vietnamlearning.vn;

6.3. Học liệu bổ trợ

1. Các mẫu bài tập thực hành môn tạo lập văn bản - Bộ môn PTKN, Học viện CN BCVT
2. Hướng dẫn viết tiểu luận môn học— Bộ môn PTKN, Học viện CN BCVT (2012)

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung:

Nội dung	Tổng số tiết (giờ TC)	Hình thức tổ chức dạy học			
		Lên lớp		TN-TH	Tự học/Tự nghiên cứu
		Lý thuyết	Chữa bài tập/Thảo luận		
Giới thiệu môn học, và Chương 1: Tổng quan về văn bản và tiếng Việt thực hành 1.1 Văn bản và đặc trưng của văn bản 1.2 Nội dung và cấu trúc văn bản	2	1	1		

Chương 1 (tiếp và kết thúc) 1.3 Đoạn văn 1.4 Các loại hình văn bản thường dùng 1.5 Sử dụng ngôn ngữ trong văn bản hành chính	2	1	1		
Chương 2: Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản 2.1. Một số quy tắc cơ bản khi soạn thảo văn bản trên máy tính 2.2. Thể thức văn bản hành chính	2	1	1		
Chương 2 (tiếp và kết thúc) 2.3. Kỹ thuật trình bày văn bản 2.4. Một số lưu ý khi soạn thảo văn bản	2	1	1		
Chương 3: Phương pháp soạn thảo một số loại văn bản hành chính 3.1. Quy trình tạo lập văn bản 3.2. Soạn thảo biên bản; 3.3. Soạn thảo báo cáo	2	0,5	1,5		
Chương 3 (tiếp và kết thúc) 3.4. Soạn thảo thông báo 3.5. Soạn thảo công văn 3.6. Soạn thảo tờ trình 3.7. Soạn thảo đơn, thư	2	1	1		
Tổng kết, hướng dẫn ôn tập và kiểm tra	2	0,5	1,5		
Tổng cộng:	14	6	8		1

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1, Nội dung 1: Giới thiệu môn học và Chương 1

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Giới thiệu đề cương môn học - Hướng dẫn phương pháp học, yêu cầu của môn học. - Chia nhóm học tập; giao bài tập thuyết trình nhóm.	- Đọc trước đề cương môn học. - Chuẩn bị các tài liệu cần thiết ghi trong đề cương (Yêu cầu mọi sinh viên phải có học liệu bắt buộc từ buổi học thứ 2).	Giảng viên gửi cho sinh viên: + Handout giới thiệu môn học (hoặc đề cương môn học); + Học liệu bắt buộc

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		- Giải đáp thắc mắc.		
	1	- Giới thiệu Chương 1 1.1 Văn bản và đặc trưng của văn bản 1.2 Nội dung và cấu trúc văn bản		
Bài tập cá nhân		Viết 01 văn bản ngắn về 1 trong các chủ đề: xin ngừng học; hàng xóm; xin chuyển phòng học/ca học; kỷ luật sinh viên; vay nợ; họp lớp.	- Bài viết không quá 2 trang A4 - Có thể nộp ngay tại lớp (15 phút) hoặc nộp vào đầu buổi học tuần thứ 2	Bài tập 1 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp đủ cho mỗi sinh viên 1 mẫu)
Tự học/tự nghiên cứu		Chuẩn bị bài tập 1 và nội dung thảo luận chương 1	Các nhóm hiểu yêu cầu bài tập thuyết trình nhóm	

Tuần 2, Nội dung 2: Chương 1 (tiếp và kết thúc)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	0,25	- Kiểm tra, điểm danh và nhắc lại yêu cầu về phương pháp học; yêu cầu về thuyết trình nhóm; - Mời 1-2 sinh viên trình bày bài tập 1; Thu bài tập 1 và nhận xét chung về kết quả làm bài tập 1 - Nhắc lại nội dung chính của buổi học tuần 1.	- Có học liệu bắt buộc của môn học; - Hoàn thành bài tập 1 - Đọc đề cương môn học; - Đọc tài liệu chương 1	Nhấn mạnh sự kiểm tra thường xuyên là liên tục và nghiêm túc
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#1/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 1 về các nội dung: 1.3 Đoạn văn 1.4 Các loại hình văn bản thường dùng 1.5 Sử dụng ngôn ngữ trong văn bản hành chính	- Bài thuyết trình đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu; - Gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên - Có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình.	Giảng viên nên ngồi ở phía dưới lớp để theo dõi được bài thuyết trình của SV và kiểm soát hoạt động của lớp.
Lý thuyết	0,50	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm sinh viên	Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, chương 1:	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		- Giảng viên mở rộng kiến thức về đoạn văn/cấu trúc đoạn văn/các kiểu đoạn văn - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại nội dung chương 1.	[1] Mục 1.1 [2] Mục 1.2 [3] Mục 1.3 [4] Mục 1.4 [5] Mục 1.5	
Bài tập cá nhân	0,25	Viết 01 đoạn văn có ít nhất 4 loại câu về 1 trong các chủ đề: sinh viên làm thêm; kết quả học tập; giao thông; nhà trọ; tình yêu sinh viên; ước mơ.	- Bài viết đúng cấu trúc, ghi chú rõ loại câu sau mỗi câu; - Có ít nhất 3 câu thuyết đoạn - Có thể nộp ngay tại lớp (15 phút) hoặc nộp vào đầu buổi học tuần thứ 3	Bài tập 2 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp đủ cho mỗi sinh viên 1 mẫu)
Bài tập cá nhân (về nhà)		Viết 04 loại đoạn văn về 1 trong các chủ đề: sinh viên làm thêm; kết quả học tập; giao thông; nhà trọ; tình yêu sinh viên; ước mơ.	- 4 loại đoạn văn về 1 chủ đề; - Có ít nhất 3 loại câu/mỗi đoạn; - Ghi chú và giải thích rõ chức năng câu trong đoạn.	Bài tập 3
Tự học/tự nghiên cứu		Hoàn thiện bài tập 2; làm bài tập 3 và nội dung thảo luận chương 2	Sinh viên đọc, ôn tập chương 1; làm bài tập 3 và đọc trước chương 2	Tham khảo mẫu bài tập 2 và 3

Tuần 3, Nội dung 3: Chương 2: Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Thu bài tập 3 (hoặc cả bài 2) - Yêu cầu 1-2 sinh viên trình bày và trao đổi, nhận xét về bài tập 3. - Tóm tắt lại chương 1 - Giới thiệu khái quát nội dung chính chương 2 và phần trình bày của nhóm SV#2	- Nộp đủ 2 bài tập 1, 2, 3 - Phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu của mình trong các kết quả làm bài tập 2; 3 - Ghi nhớ nội dung chính của chương 1.	Có thể trả bài tập 1; 2 để sinh viên hoàn thiện lại.
Hoạt động	0,50	Nhóm SV#2/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài	- Đọc tài liệu chương 2	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
nhóm		tập nhóm: Giới thiệu chương 2 về các nội dung: 2.1. Quy tắc soạn thảo văn bản trên máy tính 2.2. Thể thức trình bày văn bản hành chính	- Nhóm Sv#2 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#2 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,00	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên trình bày, nhấn mạnh sự khác biệt giữa văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính thông thường; - Giảng viên mô tả kỹ về <i>Sơ đồ bố trí các thành phần thể thức văn bản theo thông tư 01/2011 của Bộ Nội vụ</i> - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 2 nội dung đầu của chương 2.	Đọc tài liệu, chương 2: [1] Mục 2.1 [2] Mục 2.2 [3] Đọc, tham khảo Sơ đồ bố trí các thành phần thể thức văn bản theo thông tư 01/2011 của Bộ Nội vụ	
Kiểm tra lý thuyết	0,5	Kiểm tra nhanh (bút ký) về chương 2 (sơ đồ thể thức và phân biệt/phân loại văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính thông thường)	- Có bài bút ký; - Đạt yêu cầu về nội dung	Bài tập 4 (tham khảo mẫu kèm)

Tuần 4, Nội dung 4: Chương 2: Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính (tiếp và kết thúc)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Mời 2-3 sinh viên trình bày lại kết quả bài tập 4; trao đổi và nhận xét. - Tóm tắt lại buổi học 5 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#3	Nhắc và ghi nhớ nội dung về: <i>Sơ đồ thể thức và phân biệt/phân loại văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính thông thường.</i>	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#3/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 2 về các nội dung: 2.3. Kỹ thuật trình bày văn bản. 2.4. Một số lưu ý khi soạn thảo, trình bày văn bản	- Đọc tài liệu chương 2 - Nhóm Sv#3 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#3 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	0,5	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên nhấn mạnh về kỹ thuật trình bày nội dung văn bản. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại các nội dung của chương 2.	Đọc tài liệu, chương 2: [1] Mục 2.2 [2] Mục 2.3 [3] Mục 2.4 [4] Đọc, tham khảo thêm về quy định kỹ thuật trình bày các thành phần thể thức văn bản tại Thông tư 01/2011 của Bộ Nội vụ	
Lý thuyết	0,5	Giới thiệu một số sai lỗi thường gặp trong soạn thảo văn bản : - Lỗi kỹ thuật trình bày - Lỗi viết tên cơ quan ban hành - Lỗi về số và ký hiệu văn bản; - Lỗi về thẩm quyền ban hành.	Sinh viên ý thức được tầm quan trọng của việc soạn thảo văn bản đúng thể thức.	Sưu tập và tham khảo các văn bản có sai lỗi theo 4 nhóm trên.

Tuần 5, Nội dung 5: Chương 3: Phương pháp soạn thảo một số loại văn bản hành chính

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Yêu cầu 1-2 sinh viên trình bày và trao đổi, nhận xét về một số văn bản lỗi. - Tóm tắt lại chương 2 - Giới thiệu khái quát nội dung chính chương 3 và phân trình bày của nhóm SV#4	- Phát hiện được các lỗi sai chủ yếu trong văn bản - Ghi nhớ nội dung chính của chương 2.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#4/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới	- Đọc tài liệu chương 3	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		thiệu chương 3 về các nội dung: 3.1. Quy trình tạo lập văn bản; 3.2. Phương pháp soạn thảo, tạo lập biên bản 3.3. Phương pháp soạn thảo, tạo lập báo cáo	- Nhóm Sv#4 gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm SV#4 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,0	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm sinh viên. - Giảng viên nhắc/nhấn mạnh 4 bước của quy trình tạo lập văn bản: (1)- <i>Định hướng/Chuẩn bị</i> ; (2)- <i>Lập đề cương</i> ; (3)- <i>Viết văn bản (các đoạn văn)</i> ; (4)- <i>Kiểm tra/Hoàn thiện văn bản</i> ; - Giảng viên nhấn mạnh về cấu trúc điển hình của biên bản (có ví dụ cụ thể); - Giảng viên nhấn mạnh về cấu trúc điển hình của báo cáo (có ví dụ cụ thể); - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 3 nội dung đầu của chương 3.	Đọc tài liệu, chương 3: [1] Mục 3.1 [2] Mục 3.2 [3] Mục 3.3 [4] Đọc, tham khảo thêm một số báo cáo công tác lớp, công tác Đoàn; biên bản họp lớp, họp cơ quan cấp phòng/ban	Chuẩn bị các ví dụ minh họa (lưu ý xóa thông tin liên quan nếu có) về: Biên bản họp/hội thảo; Báo cáo công tác phòng/cơ quan/ báo cáo của lớp sinh viên.
Bài tập về nhà		Sinh viên nghiên cứu, viết 01 biên bản hoặc 01 báo cáo về 1 trong các chủ đề : Gia đình; Tổ dân phố; Lớp; Chi đoàn	- Bài viết không quá 2 trang A4 (khuyến khích đánh máy); - Đúng thể thức - Nộp vào tuần thứ 6.	Bài tập 5 (có thể có các yêu cầu chi tiết riêng cho từng sinh viên)
Tự học/tự nghiên cứu		Sinh viên làm bài tập 5 và các nội dung thảo luận tiếp của chương 3	- Làm bài tập 5 (cá nhân) và đọc trước chương 3 - Mỗi sinh viên tự tìm, đọc và sưu tầm: 1-2 văn bản (foto/in từ bản gốc)	Tham khảo mẫu bài tập 5

Tuần 6, Nội dung 6: Chương 3: ...(tiếp và kết thúc chương 3)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,50	- Yêu cầu 1-2 sinh viên trình bày kết quả bài tập 5; - Giảng viên, sinh viên trao đổi, nhận xét về bài tập 5 (thu bài tập 5); - Tóm tắt lại buổi học 5 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#5	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 5 (theo cá nhân) - Phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu của mình trong các kết quả làm bài tập 5.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#5/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 3 về các nội dung: 3.4 Soạn thảo thông báo 3.5 Soạn thảo công văn 3.6 Soạn thảo tờ trình 3.7 Soạn thảo đơn, thư	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#5 gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#5 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	1,00	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Nêu ví dụ về sai sót thường gặp trong soạn thảo: thông báo/công văn/tờ trình. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 4 nội dung cuối của chương 3.	Đọc tài liệu, chương 3: [1] Mục 3.4 [2] Mục 3.5 [3] Mục 3.6 [4] Mục 3.7 [5] Mỗi sinh viên tự tìm, đọc và sưu tầm: 1-2 văn bản (foto/in từ bản gốc)	GV chuẩn bị một số văn bản mắc lỗi cấu trúc, thiếu minh bạch thông tin
Bài tập cá nhân (hoặc kiểm tra nhanh trên lớp)	Về nhà	Mỗi sinh viên hoàn thiện 01 văn bản theo đề cương định sẵn: Công văn; Tờ trình; Thông báo; Báo cáo;	- Bài viết tay trên mẫu cho sẵn. - Đúng thể thức, cân đối trong phạm vi 1 trang A4. - Nộp vào tuần thứ 5 (hoặc có thể yêu cầu sinh viên hoàn thành trên lớp)	Bài tập 6 (mẫu hoặc Giảng viên có thể cung cấp đủ cho mỗi sinh viên 1 mẫu)

Tuần 7, Nội dung 7: Tổng kết môn học, hướng dẫn ôn tập và kiểm tra

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Hoạt động nhóm	0,50	Mời 2-3 sinh viên báo cáo bài tập 6;	- Nộp đủ, đúng hạn bài tập số 6 (theo cá nhân)	

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		- Thu và chữa mẫu bài tập 6 - Nhóm SV#6/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày luận văn-đồ án-khóa luận tốt nghiệp của Học viện: - Tóm tắt quy định 1 (ĐH); quy định 2 (SĐH) - Thể thức/kỹ thuật trình bày luận văn tốt nghiệp đại học - Thể thức/kỹ thuật trình bày luận văn thạc sỹ, tiến sỹ	- Sinh viên phát hiện được các thiếu sót, điểm yếu của mình trong các kết quả làm bài tập 6. - Nhóm Sv#6 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#6 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Hoạt động nhóm	0,50	Nhóm SV#7/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Tổng kết môn học: - Mục tiêu môn học; - Chương 1: ... - Chương 2: ... - Chương 3:	- Nhóm Sv#7 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Nhóm Sv#7 có bản in handout cho tập thể lớp để theo dõi khi nhóm thuyết trình; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Kiểm tra	0,50	Kiểm tra lấy điểm thành phần; (Câu hỏi do giảng viên giảng dạy lựa chọn, quyết định)	- Bài viết súc tích; - Đạt nội dung yêu cầu	Tham khảo danh mục 20 câu hỏi lý thuyết của môn học
Lý thuyết	0,50	- Tổng kết nội dung chính, kết quả nghiên cứu, học tập môn học - Giảng viên sẽ giải đáp các thắc mắc liên quan đến nội dung môn học. - Giảng viên công bố kết quả, chính sách về thi hoặc giao đề bài tập tiểu luận	- Sinh viên tham khảo danh mục câu hỏi ôn tập (thi viết) của môn học; - Sinh viên phải chuẩn bị trước các câu hỏi, nội dung cần trao đổi với giảng viên.	Tham khảo: 1- Hướng dẫn viết tiểu luận cuối khóa 2- Các đề bài tập tiểu luận (nếu hình thức thi là làm tiểu luận)

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên:

- Các lớp sinh viên có số lượng không quá 70 sinh viên. Trường hợp đối với các lớp ghép, lớp có trên 70 sinh viên cần chia thành các lớp nhỏ đảm bảo lớp ở khoảng từ 40-60 sinh viên để thuận tiện cho việc rèn luyện các kỹ năng.

- Mỗi lớp sinh viên được chia thành các nhóm (5-10 SV/nhóm); mỗi nhóm phải nghiên cứu làm 1-2 bài tập lớn, trong đó có 1 bài tập có nội dung: *Tìm hiểu, soạn slide* (foto cho toàn thể sinh viên trong lớp vào đầu buổi thuyết trình) và *báo cáo/thuyết trình trước lớp về nội dung Chương #* (hoặc 1/2 chương) với yêu cầu thuyết trình trong khoảng 20-25 phút; 15-25 slide.

- Các buổi giảng được thực hiện theo trình tự: Sinh viên trình bày/thuyết trình nội dung chương # (trừ buổi đầu); Thảo luận/Bài tập; Giảng viên hướng dẫn/tổng kết lý thuyết; Kiểm tra nhanh lý thuyết (hoặc dưới hình thức bài tập/bút ký); Nhắc/giao bài tập/yêu cầu cho buổi học sau.

- Sinh viên phải làm, nộp các bài tập phải đúng hạn.

- Sinh viên thiếu 1 điểm thành phần (bài tập, bài kiểm tra giữa kỳ), hoặc nghỉ quá 30% tổng số giờ của môn học, không được thi hết môn.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên

Giảng viên thường xuyên kiểm tra và đánh giá quá trình tham gia vào các hoạt động học của sinh viên thông qua:

- Việc tham gia các buổi nghe giảng lý thuyết, kiểm tra bút ký các buổi học;
- Việc tham gia làm bài tập/thuyết trình về nội dung chương được giao của nhóm;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên;
- Tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận;
- Làm bài tập, báo cáo kết quả tự học, tự nghiên cứu đúng qui định.

9.2. Kiểm tra đánh giá định kỳ

STT	Hình thức kiểm tra	Trọng số đánh giá	Đối tượng đánh giá
1	Điểm chuyên cần	10%	Cá nhân
2	Bài tập/thuyết trình theo nhóm	10%	Nhóm
3	Kiểm tra giữa kỳ	20%	Cá nhân
4	Kiểm tra cuối kỳ (Tiểu luận/Bài thi cuối kỳ)	60%	Cá nhân

9.3. Nội dung và tiêu chí đánh giá các loại bài tập

STT	Các loại bài tập	Tiêu chí đánh giá
1	Điểm chuyên cần	- Đi học đầy đủ, đúng giờ; - Thái độ học tập tích cực; - Chuẩn bị bài tập tốt.
2	Bài tập/thuyết trình theo nhóm	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học;

		- Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Có bằng chứng đã làm tư liệu và đọc tài liệu; - Có bằng chứng là kết quả làm việc theo nhóm; - Trình bày kết quả rõ ràng, mạch lạc.
3	Kiểm tra giữa kỳ	- Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Có thể sử dụng các hình thức kiểm tra: + <i>Kiểm tra viết ngay trên lớp (20-30 phút);</i> + <i>Kiểm tra bằng thảo luận/thuyết trình trên lớp trong các giờ học.</i>
4	Tiểu luận, hoặc Bài thi/bài kiểm tra cuối kỳ	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Có bằng chứng đã làm tư liệu và đọc tài liệu; - Có thể sử dụng các hình thức kiểm tra: + <i>Thi viết tự luận (90 phút);</i> + <i>SV nộp bài tiểu luận và giảng viên chấm;</i>
5	Bài tập các chương (<i>gồm 3-5 bài tập trên lớp hoặc bài tập về nhà</i>)	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Nội dung đáp ứng yêu cầu.

DUYỆT

Trưởng Bộ môn

Giảng viên

Trần Quang Huy

Trần Hương Giang

KỸ NĂNG LẬP KẾ HOẠCH VÀ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

1. Thông tin về giảng viên

1.1 Giảng viên:

Trần Thanh Mai

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ QTKD
- Địa điểm làm việc: Viện Kinh Tế Bưu Điện- Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: Email: maittvkt@gmail.com

Trần Hương Giang

- Chức danh, học hàm, học vị: Nghiên cứu viên, Thạc sỹ QTKD
- Địa điểm làm việc: Viện Kinh Tế Bưu Điện- Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0912469916 Email: giang_vkt@yahoo.com

Đỗ Hải Hoàn

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ Quản trị dự án
- Địa điểm làm việc: Viện Kinh Tế Bưu Điện- Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 01234165945 Email: haihoannb@gmail.com

Nguyễn Thị Kim Chi

- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
- Địa điểm làm việc: Bộ môn Phát triển kỹ năng - Tầng 5 nhà A1, Học viện CNBCVT
- Điện thoại: 0912615861 Email: chi@ptit.edu.vn

1.2 Trợ giảng:

2. Thông tin về môn học

- Tên môn học: Kỹ năng lập kế hoạch và thực hiện công việc
- Tên tiếng Anh: Planning and Implementing Skill
- Mã môn học:
- Số tín chỉ: 1 tín chỉ
- Loại môn học: tự chọn
- Môn học tiên quyết: không
- Môn học trước: không
- Các yêu cầu đối với môn học:
 - + Phòng học lý thuyết: Có Projector và máy tính
 - + Phòng thực hành: không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động : 14 tiết (giờ tín chỉ)
 - + Nghe giảng lý thuyết : 6 tiết
 - + Chữa bài trên lớp : 8 tiết
 - + Thảo luận và Hoạt động nhóm:
 - + Thí nghiệm, Thực hành :
 - + Tự học: (có hướng dẫn) : 1 tiết
- Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách môn học:
 - + Bộ môn Phát triển kỹ năng - Viện Kinh tế Bưu điện - Học viện Công nghệ BCVT

Địa chỉ: Km10, Đường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội.

Điện thoại: Tel: 04-38544451; Fax: 04-33829236.

- Khoa QTKD2 – Cơ sở Học viện, Học viện Công nghệ BCVT

Địa chỉ: Số 11, Nguyễn Đình Chiểu, Quận I – TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: Tel: 08-38229372/37305314; Fax: 08-39105510

3. Mục tiêu môn học

- **Về kiến thức:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:

+ Hiểu được khái niệm, ý nghĩa của mục tiêu và kế hoạch; thấy được tầm quan trọng của các bước thực hiện công việc và kết thúc công việc.

+ Nắm vững kiến thức về các bước lập kế hoạch và thực hiện công việc.

+ Hiểu được ý nghĩa của giai đoạn kết thúc công việc và đúc rút bài học kinh nghiệm cho những mục tiêu tiếp theo.

- **Về kỹ năng:** Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể:

+ Biết cách xác định mục tiêu cho bản thân trong học tập, trong công việc và trong cuộc sống.

+ Vận dụng được phương pháp lập kế hoạch và cách thức thực hiện công việc hiệu quả;

+ Biết quản lý thời gian và kiểm soát công việc;

+ Vận dụng tổng hợp các kỹ năng để thực hiện một công việc cụ thể.

- **Về thái độ:**

+ Chủ động trao đổi, thảo luận với thầy cô, bạn bè;

+ Tích cực tham gia và hoàn thành nhiệm vụ được giao;

+ Hợp tác định hướng giải quyết vấn đề;

+ Ham mê học hỏi và hoàn thiện kỹ năng nhằm góp phần tạo thành công trong cuộc sống, học tập và công việc sau này.

Mục tiêu chi tiết cho từng nội dung của môn học

Mục tiêu Nội dung	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3
Chương 1: Xác định mục tiêu	- Hiểu khái niệm và ý nghĩa của mục tiêu - Hiểu được cách sắp xếp và phân loại mục tiêu; - Nắm được một số nguyên tắc khi xác định mục tiêu;	- Phân tích được tầm quan trọng của việc xác định mục tiêu trong công việc của mỗi cá nhân. - Biết phân loại và sắp xếp mục tiêu cá nhân; - Phân tích được một số nguyên tắc trong việc xác định mục tiêu giúp cho mỗi người đạt được thành công trong công việc.	- Biết cách xác định mục tiêu cho bản thân; - Phân tích, đánh giá những mục tiêu của mình và của người khác.
Chương 2: Lập kế hoạch	- Nắm được khái niệm, ý nghĩa của việc lập kế hoạch	- Lập được Bảng phân chia công việc; - Sử dụng được một số	- Vận dụng các công cụ, các yếu tố cần thiết để lập một kế hoạch hoàn

	- Liệt kê được các loại kế hoạch - Hiểu cách phân chia công việc và lập lịch trình cho công việc; - Làm quen với việc quản lý rủi ro	- công cụ để lập lịch trình cho công việc; - Xác định định nguy cơ rủi ro và cách phòng tránh cho một công việc cụ thể;	- chính. - Biết phân tích, đánh giá các rủi ro và đưa ra cách phòng tránh - Biết phân tích và đánh giá một bản kế hoạch cụ thể.
Chương 3: Thực hiện công việc	- Thấy được tầm quan trọng của bước Thực hiện công việc. - Nắm được các bước thực hiện công việc - Liệt kê được một số biện pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công việc.	- Phân tích được ba bước cơ bản để thực hiện công việc; - Áp dụng một số biện pháp để quản lý thời gian và kiểm soát cảm xúc.	- Vận dụng đúng quy trình các bước thực hiện công việc và linh hoạt sử dụng các biện pháp nâng cao hiệu quả trong công việc của bản thân.
Chương 4: Kết thúc công việc	- Hiểu được tầm quan trọng của nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá chất lượng công việc, việc đúc rút bài học kinh nghiệm và đặt ra mục tiêu mới; - Nắm được quy trình kết thúc công việc.	- Phân tích được quy trình kết thúc công việc - Biết phân tích kết quả một công việc cụ thể.	- Biết nhận định, đánh giá mức độ thành công/thất bại của công việc; - Có thói quen thiết lập nên những mục tiêu mới trong trong học tập, công việc và trong cuộc sống.

4. Tóm tắt nội dung môn học

Môn học được cấu trúc bao gồm 3 chương: Chương 1: Xác định mục tiêu; Chương 2: Lập kế hoạch; Chương 3: Thực hiện công việc; Chương 4: Kết thúc công việc.

Cuối mỗi chương có các câu hỏi ôn tập, bài tập tình huống để nghiên cứu, thảo luận và làm bài luyện tập thực hành, giúp cho người đọc, người học không chỉ củng cố mà còn áp dụng ngay những kiến thức đã đọc, đã học vào thực tế, nâng cao và cải thiện kỹ năng lập kế hoạch và thực hiện công việc của bản thân trong quá trình học tập, nghiên cứu và làm việc trong tương lai.

Đồng thời, việc thực hành sẽ được nhấn mạnh đặc biệt trong quá trình biên soạn bài giảng và tổ chức lớp học. Người học sẽ được rèn luyện và trang bị những kiến thức, kỹ năng để có khả năng lập kế hoạch và thực hiện công việc một cách hiệu quả.

5. Nội dung chi tiết môn học

Chương 1: Xác định mục tiêu

1.1 Khái niệm và ý nghĩa

1.1.1 Khái niệm

1.1.2 Ý nghĩa

1.2 Phân loại và sắp xếp mục tiêu

1.2.1 Phân loại mục tiêu theo lĩnh vực

1.2.2 Phân loại mục tiêu theo thời gian

1.2.3 Phân loại theo mức độ ưu tiên

1.3 Nguyên tắc và phương pháp xác định mục tiêu

- 1.3.1 Nguyên tắc xác định mục tiêu
- 1.3.2 Phương pháp xác định mục tiêu

Chương 2: Lập kế hoạch

- 2.1 Khái niệm và ý nghĩa
 - 2.1.1 Khái niệm
 - 2.1.2 Ý nghĩa
 - 2.1.3 Phân loại
- 2.2 Phân chia công việc
 - 2.2.1 Cơ cấu phân chia công việc
 - 2.2.2 Ước tính thời gian và nguồn lực
- 2.3 Lập lịch trình công việc
 - 2.3.1 Phác thảo lịch trình sơ bộ
 - 2.3.2 Sử dụng một số công cụ lập lịch trình
- 2.4 Quản lý rủi ro
 - 2.4.1 Xác định nguy cơ rủi ro đối với kế hoạch
 - 2.4.1 Kế hoạch phòng tránh và giảm thiểu rủi ro

Chương 3: Thực hiện công việc

- 4.1 Khái niệm và ý nghĩa
 - 4.1.1 Khái niệm
 - 4.1.2 Ý nghĩa
- 4.2 Các bước thực hiện công việc
 - 4.2.1 Giữ vững lộ trình
 - 4.2.2 Giám sát tiến độ và chất lượng
 - 4.2.3 Quản lý các vấn đề phát sinh
- 4.3 Một số biện pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công việc
 - 4.3.1 Sử dụng thời gian hiệu quả
 - 4.3.2 Kiểm soát và điều khiển cảm xúc

Chương 4: Kết thúc công việc

- 5.1 Kiểm tra, đánh giá chất lượng công việc
- 5.2 Rút bài học kinh nghiệm
- 5.3 Thiết lập mục tiêu mới.

6. Học liệu và tài liệu tham khảo

6.1. Học liệu bắt buộc

- Bài giảng Slide show (powerpoint): Kỹ năng lập kế hoạch và thực hiện công việc, Bộ môn phát triển kỹ năng, Học viện Công nghệ BCVT, 12/2016;

6.2. Học liệu tham khảo

- Havard Business Essentials (2010), Quản lý dự án lớn và nhỏ, NXB Tổng hợp TP. HCM
- Havard Business Press (2010), Quản lý dự án, NXB Dân trí.
- Havard Business School Press (2010), Quản lý thời gian, NXB Tri thức.
- Học liệu hỗ trợ
- Brian Tracy (2011), Chinh phục mục tiêu, NXB Trẻ.
- Éric Matrullo, Éric Maurette (2009), Phương pháp học và làm việc hiệu quả, NXB Đà Nẵng.
- Stephen Barker & Rob Cole (2009), Thật đơn giản-Quản lý dự án, NXB Lao động-XH.

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1 Lịch trình chung:

Nội dung	Tổng số tiết (giờ TC)	Hình thức tổ chức dạy học			
		Lên lớp		TN-TH	Tự học/Tự nghiên cứu
		Lý thuyết	Chữa bài tập/Thảo luận		
Giới thiệu môn học, và Chương 1: Xác định mục tiêu Khái niệm và ý nghĩa	2	1	1		
Chương 1 (tiếp và kết thúc) Phân loại và sắp xếp mục tiêu 1.3 Một số nguyên tắc xác định mục tiêu	2	1	1		
Chương 2: Lập kế hoạch Khái niệm và ý nghĩa Phân chia công việc	2	1	1		
Chương 2 (tiếp và kết thúc) Lập lịch trình công việc 2.4 Quản lý rủi ro	2	0,5	1,5		
Chương 3: Thực hiện công việc Khái niệm và ý nghĩa Các bước thực hiện công việc	2	1	1		
Chương 3 (tiếp và kết thúc) Một số biện pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công việc	2	0,5	1,5		
Chương 4: Kết thúc công việc Kiểm tra, đánh giá chất lượng công việc Rút bài học kinh nghiệm 4.3 Thiết lập mục tiêu mới. Tổng kết, hướng dẫn ôn tập và kiểm tra	2	1	1		
Tổng cộng:	14	6	8		1

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Tuần 1, Nội dung 1: Giới thiệu môn học và Chương 1: Xác định mục tiêu

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết Thảo luận	1,0	- Giới thiệu giảng viên, đề cương môn học - Hướng dẫn phương pháp học, yêu cầu của môn học. - Chia nhóm học tập; giao bài tập thuyết trình nhóm. - Bài tập về lập kế hoạch của bản thân.	- Đọc trước đề cương môn học. - Chuẩn bị các tài liệu cần thiết ghi trong đề cương (<u>Yêu cầu mọi sinh viên phải có học liệu bắt buộc từ buổi học thứ 2</u>). - Chuẩn bị các tài liệu cần thiết ghi trong đề cương (<u>Yêu cầu mọi sinh viên phải có học liệu bắt buộc từ buổi học thứ 2</u>).	Giảng viên gửi cho sinh viên: + Đề cương môn học; + Học liệu bắt buộc
	1,0	-Nhận xét về Bản kế hoạch của SV - Giới thiệu Chương 1: Xác định mục tiêu 1.1 Khái niệm và ý nghĩa Khái niệm Ý nghĩa		

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Bài tập cá nhân (về nhà) (*)		Mỗi sinh viên tự lập kế hoạch công việc từng ngày trong vòng 1 tuần	- Nộp vào đầu buổi học tuần thứ 2	Bài tập 1
Tự học/tự nghiên cứu		Chuẩn bị bài tập 2 và nội dung thảo luận tiếp chương 1	Các nhóm hiểu yêu cầu bài tập thuyết trình nhóm	Bài tập lớn theo nhóm

(*) Ghi chú: Phân các bài kiểm tra lý thuyết, bài tập về nhà (từ tuần 2 trở đi), giảng viên có thể linh hoạt xây dựng các bài tập cho nhóm để rèn luyện các kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch và thực hiện công việc để thay thế các bài tập tham khảo đã có trong đề cương.

Tuần 2, Nội dung 2: Chương 1 (tiếp và kết thúc)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Lý thuyết	0,50	- Kiểm tra, điểm danh và nhắc lại yêu cầu về phương pháp học; - Mời 1-2 sinh viên trình bày bài tập 1 (kế hoạch công việc từng ngày trong vòng 1 tuần); Thu bài tập 1 và nhận xét chung về kết quả - Nhắc lại nội dung chính của buổi học tuần 1.	- Có học liệu bắt buộc của môn học; - Hoàn thành bài tập 1 - Đọc đề cương môn học; - Đọc tài liệu chương 1	Nhấn mạnh sự kiểm tra thường xuyên là liên tục và nghiêm túc
Hoạt động nhóm	0,25	Nhóm SV#1/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu tiếp chương 1 về nội dung: Phân loại và sắp xếp mục tiêu	- Bài thuyết trình đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu; - Gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên;	Giảng viên nên ngồi ở phía dưới lớp để theo dõi được bài thuyết trình của SV và kiểm soát hoạt động của lớp.
Lý thuyết, Thảo luận	1	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm sinh viên - Giảng viên mở rộng kiến thức về cách phân loại và sắp xếp mục tiêu - Giảng viên dẫn dắt SV thảo luận về giá trị của bản thân; - Nhấn mạnh một số nguyên tắc giúp xác định mục tiêu phù hợp; - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại nội dung chương 1.	Đọc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 1: [1] Mục 1.2 [2] Mục 1.3 [3] Đọc, tham khảo thêm các bài viết về một số nguyên tắc giúp xác định mục tiêu phù hợp;	Giảng viên tạo cho sinh viên sự chủ động, tích cực trong phát biểu và tham gia thảo luận.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Kiểm tra lý thuyết (*)	0,25	Kiểm tra nhanh (bút ký) về chương 1: + Liệt kê 10 mục tiêu quan trọng nhất của bạn hiện nay và sắp xếp theo mức độ quan trọng + Liệt kê những giá trị quan trọng nhất đối với bạn trong cuộc sống.	- Có bài bút ký; - Đạt yêu cầu về nội dung	Bài tập 2
Tự học/tự nghiên cứu		Ôn tập chương 1 và nghiên cứu nội dung chương 2	Sinh viên đọc, ôn tập chương 1 và đọc, nghiên cứu trước chương 2	

Tuần 3, Nội dung 3: Chương 2: Lập kế hoạch

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Thảo luận Lý thuyết	0,50	- Nhận xét kết quả bài tập số 2 - Yêu cầu 1-2 sinh viên trình bày nội dung hoặc 1 trong các nội dung của chương 1; - Giới thiệu khái quát nội dung chính chương 2.	- Ghi nhớ lại nội dung chính của chương 1. - Xem trước nội dung chương 2	
Hoạt động nhóm	0,25	Nhóm SV#2/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Chương 2 với các nội dung: 2.1 Khái niệm, ý nghĩa và phân loại các bản kế hoạch Phân chia công việc	- Đọc tài liệu chương 2 - Nhóm Sv#2 gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết Thảo luận	1	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm sinh viên. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 2 nội dung đầu của chương 2 đồng thời nhắc/nhấn mạnh nội dung: + Cơ cấu phân chia công việc + Ước tính thời gian và nguồn lực	Đọc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 2: [1] Mục 2.1 [2] Mục 2.2 Đọc, tham khảo thêm một số bài viết về các loại kế hoạch, cách thức phân chia công việc và ước tính thời gian, nguồn lực	Giảng viên khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận và đưa ra các ví dụ cụ thể.
Bài tập (theo nhóm)	0,25	Nhóm bạn chủ trì tổ chức buổi họp lớp trong vòng 1 ngày. Hãy thảo luận để phân chia cơ cấu công	- Nhóm thảo luận và làm xong nộp ngay tại lớp.	Bài tập 3

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		việc và ước lượng thời gian/nguồn lực.		
Tự học/tự nghiên cứu		-Đọc, tham khảo thêm một số bài viết về các loại kế hoạch, cách thức phân chia công việc và ước tính thời gian, nguồn lực -Đọc trước phần tiếp theo chương 2		

Tuần 4, Nội dung 4: Chương 2: ...(tiếp và kết thúc chương 2)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Chữa bài tập	0,25	- Giảng viên, sinh viên trao đổi, nhận xét về bài tập 3; - Tóm tắt lại buổi học 3 và giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#3	- Các nhóm cùng tham gia nhận xét đánh giá kết quả bài tập số 3.	
Hoạt động nhóm	0,25	Nhóm SV#3/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 2 với các nội dung: 2.3 Lập lịch trình công việc 2.4 Quản lý rủi ro	- Đọc tài liệu chương 2 - Nhóm Sv#3 gửi trước bản thuyết trình cho giảng viên; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	0,50	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 2 nội dung cuối của chương 2 đồng thời nhắc/nhấn mạnh: + Việc sử dụng một số công cụ lập lịch trình + Xác định nguy cơ rủi ro đối với kế hoạch + Có kế hoạch phòng tránh và giảm thiểu rủi ro - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại nội dung của chương 2.	Đọc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 2: [1] Mục 2.3 [2] Mục 2.4 [4] Đọc, tìm hiểu thêm về các nội dung của chương 2 (bài viết trên mạng, tài liệu tham khảo).	
Thực hành và chữa bài	1 tiết	Sử dụng các công cụ để: + xây dựng, hoàn thành 01 bản kế hoạch của nhóm trong một môn học	Chia sẻ những kinh nghiệm xây dựng kế hoạch thông qua việc trình bày các kết quả làm bài tập 4.	Bài tập 4

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		+ xây dựng, hoàn thành 01 bản kế hoạch của cá nhân trong học tập.		
Bài tập về nhà		Áp dụng những công cụ đã học để lập kế hoạch công việc cho bản thân trong vòng 1 tuần.	Nghiêm túc thực hiện để trình bày vào buổi học tiếp theo	Bài tập 5
Tự học/tự nghiên cứu		- Chuẩn bị nội dung thảo luận của chương 3	Đọc trước chương 3	

Tuần 5, Nội dung 5: Chương 3: Thực hiện công việc

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Nhắc lại bài cũ	0,50	- Yêu cầu một số sinh viên nhắc lại nội dung cơ bản của chương 2; - Gọi 1 số sinh viên trình bày bài tập 5 và kết quả thực hiện kế hoạch của bản thân trong tuần vừa qua. - Cả lớp cùng thảo luận, đánh giá.	- Nộp đủ bài tập số 5 - Các nhóm chia sẻ được kinh nghiệm xây dựng kế hoạch thông qua việc trình bày các kết quả làm bài tập 5.	
Hoạt động nhóm	0,25	Nhóm SV#4/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: Giới thiệu chương 3 với các nội dung: 3.1 Khái niệm và ý nghĩa 3.2 Các bước thực hiện công việc	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#4 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết, Thảo luận	0,75	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại 2 nội dung đầu của chương 3 đồng thời nhắc/nhấn mạnh: + Tầm quan trọng của giai đoạn thực hiện công việc; + Để thực hiện công việc hiệu quả, cần: kiên trì giữ vững lộ trình; liên tục giám sát tiến độ và xử lý các vấn đề phát sinh.	Đọc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 3: [1] Mục 3.1 [2] Mục 3.2 [3] Đọc, tìm hiểu các bài viết trên mạng về những nội dung liên quan	GV khuyến khích SV thảo luận
Bài tập thực hành (theo nhóm)	0,50	Trò chơi: “Đi kiểm của cái về”. Mỗi nhóm lập danh sách những thứ (của	- Cả nhóm phải tham gia;	Bài tập 6 Ý nghĩa: Sinh viên có định

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		cải) có thể đi kiểm được (ngoài lớp) và tiến hành đi lấy về trong vòng 10 phút. Sau đó mỗi nhóm trình bày kết quả của nhóm và quá trình thực hiện. Nhóm nào kiểm được nhiều đồ nhất (mỗi đồ chỉ cần 1 thứ) và không phạm quy sẽ được điểm cộng cao nhất.	- Lập kế hoạch với danh sách của cải, nơi tìm kiếm, cách thức trưng dụng, người chịu trách nhiệm; - Không được để ảnh hưởng đến hoạt động chung và trật tự các lớp khác.	hướng lập kế hoạch trước khi thực hiện công việc, đồng thời ý thức được tầm quan trọng của giai đoạn bắt tay vào thực hiện .
Tự học/tự nghiên cứu		Sinh viên đọc, nghiên cứu trước nội dung thảo luận của chương 3 (phần tiếp)		

Tuần 6, Nội dung 6: Chương 3: Thực hiện công việc (tiếp và kết thúc)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Kiểm tra bài cũ	0,25	- Gọi một vài SV tóm tắt lại nội dung và hoạt động buổi học 5. - Giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#5	- Ghi nhớ lại nội dung buổi học 5	
Hoạt động nhóm	0,25	Nhóm SV#5/Đại diện nhóm SV thuyết trình bài tập nhóm: tiếp chương 3 về các nội dung: Một số biện pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công việc Sử dụng thời gian hiệu quả 4.3.2 Kiểm soát và điều khiển cảm xúc	- Đọc tài liệu chương 3 - Nhóm Sv#5 gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; - Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết	0,5	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Lưu ý cách sử dụng thời gian hiệu quả và một số biện pháp kiểm soát cảm xúc; - Giảng viên tóm tắt, hệ thống và tổng kết lại các nội dung của chương 3.	Đọc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 3: [1] Mục 4.4.1 [2] Mục 4.4.2 [3] Đọc, tìm hiểu các bài viết trên mạng về cách sử dụng thời gian và quản lý cảm xúc của bản thân.	
Thực hành	1	-Bài tập trắc nghiệm về quản lý thời gian để thấy được thực trạng quản lý thời gian của mỗi người;	Đọc, nghiên cứu các sách, tài liệu liên quan đến nội dung này của chương 3	Tham khảo mẫu

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		-Thực hành: Mô phỏng cách thức hành động hiệu quả/ Biện pháp chuyển đổi cảm xúc, từ tiêu cực sang tích cực.		
Tự học/tự nghiên cứu		Sinh viên đọc, nghiên cứu lại toàn bộ nội dung môn học Lưu ý nhóm 6 chuẩn bị bài tập của nhóm	Đọc tài liệu, bài giảng chương 1, 2 và chương 3	

Tuần 7, Nội dung 7: Chương 4: Kết thúc công việc và Tổng kết môn học, hướng dẫn ôn tập và kiểm tra

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
Kiểm tra bài cũ	0,25	- Gọi một vài SV tóm tắt lại nội dung và hoạt động buổi học 6. - Giới thiệu phần trình bày của nhóm SV#5	- Ghi nhớ lại nội dung buổi học 6.	
Hoạt động nhóm	0,25	Đại diện nhóm SV#6 thuyết trình bài tập nhóm: Chương 4: Kết thúc công việc với 3 nội dung lớn: 4.1 Kiểm tra, đánh giá chất lượng công việc 4.2Rút bài học kinh nghiệm 4.3Thiết lập mục tiêu mới.	- SV đọc trước nội dung chương 4; -Nhóm SV gửi trước bản (file) thuyết trình cho giảng viên; -Bài thuyết trình của nhóm SV đúng cấu trúc/thể thức yêu cầu.	
Lý thuyết Thảo luận	0,50	- Tổng hợp, nhận xét, đánh giá bài thuyết trình của nhóm SV. - Lưu ý 3 việc cần làm khi kết thúc một công việc: đánh giá chất lượng công việc,rút bài học kinh nghiệm và thiết lập mục tiêu mới;	Đọc, nghiên cứu các tài liệu liên quan ở chương 4: [1] Mục 4.1 [2] Mục 4.2 [3] Mục 4.3 [4] Đọc, tìm hiểu các bài viết trên mạng hoặc trong các tài liệu tham khảo về nội dung liên quan.	
Kiểm tra	0,50	Kiểm tra lấy điểm thành phần; (Câu hỏi do giảng viên giảng dạy lựa chọn, quyết định)	- Bài viết súc tích; - Đạt nội dung yêu cầu	
Tổng kết bài học	0,25	- Tổng nội dung chính, kết quả nghiên cứu, học tập môn học;	- Sinh viên tham khảo danh mục câu hỏi ôn tập (thi viết) của môn học;	Tham khảo: 1- Hướng dẫn viết tiểu

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian (tiết TC)	Nội dung chính	Yêu cầu đối với sinh viên	Ghi chú
		- Giảng viên giải đáp các thắc mắc liên quan đến nội dung môn học. - Giảng viên công bố kết quả, chính sách về thi hoặc giao đề bài tập tiểu luận.	- Sinh viên phải chuẩn bị trước các câu hỏi, nội dung cần trao đổi với giảng viên.	luận cuối khóa 2- Các đề bài tập tiểu luận (nếu hình thức thi là làm tiểu luận)

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên:

- Các lớp sinh viên có số lượng không quá 60 sinh viên. Trường hợp đối với các lớp ghép, lớp có trên 60 sinh viên cần chia thành các lớp nhỏ đảm bảo lớp ở khoảng từ 40-60 sinh viên để thuận tiện nhất cho việc rèn luyện, thực hành các kỹ năng.

- Mỗi lớp sinh viên được chia thành các nhóm (8-10 SV/nhóm); mỗi nhóm phải nghiên cứu làm 1-2 bài tập lớn, trong đó có 1 bài tập có nội dung: Tìm hiểu, soạn slide và báo cáo/thuyết trình trước lớp về nội dung Chương # (hoặc 1/2 chương) với yêu cầu thuyết trình trong khoảng 20-25 phút; 15-25 slide; hoặc dạng bài tập thực hành một kỹ năng cụ thể trong nội dung môn học như lập kế hoạch hoặc tổ chức thực hiện một nhiệm vụ.

- Các buổi giảng được thực hiện bao gồm những hoạt động sau: Giảng viên hướng dẫn; Sinh viên trình bày/thuyết trình nội dung chương #; Giảng viên tổng kết lý thuyết; Thảo luận; Bài tập; Thực hành kỹ năng; Kiểm tra nhanh lý thuyết (hoặc dưới hình thức bài tập/bút ký); Nhắc/giao bài tập/yêu cầu cho buổi học sau.

- Sinh viên phải làm, nộp các bài tập phải đúng hạn. Nếu không đúng hạn sẽ bị trừ điểm (trừ 1 điểm nếu nộp muộn từ 1-2 ngày; trừ 2 điểm nếu nộp muộn từ 3-4 ngày; trừ 3 điểm nếu nộp muộn từ 5 ngày trở lên);

- Sinh viên thiếu 1 điểm thành phần (bài tập, bài kiểm tra điều kiện), hoặc nghỉ quá 30% tổng số giờ của môn học, không được thi hết môn.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên

Giảng viên thường xuyên kiểm tra và đánh giá quá trình tham gia vào các hoạt động học của sinh viên thông qua:

- Việc tham gia các buổi nghe giảng lý thuyết, kiểm tra bút ký các buổi học;
- Việc tham gia làm bài tập/thuyết trình về nội dung chương được giao của nhóm;
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp: đọc tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên;
- Tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận;
- Làm bài tập, báo cáo kết quả tự học, tự nghiên cứu đúng qui định.

9.2. Kiểm tra đánh giá định kỳ

STT	Hình thức kiểm tra	Trọng số đánh giá	Đối tượng đánh giá
1	Điểm chuyên cần	10%	Cá nhân
2	Bài tập/thuyết trình theo nhóm	10%	Nhóm
3	Kiểm tra giữa kỳ	20%	Cá nhân
4	Kiểm tra cuối kỳ (Tiểu luận/Bài thi cuối kỳ)	60%	Cá nhân

9.3. Nội dung và tiêu chí đánh giá các loại bài tập

STT	Các loại bài tập	Tiêu chí đánh giá
1	Điểm chuyên cần	- Đi học đầy đủ, đúng giờ; - Thái độ học tập tích cực;

		- Chuẩn bị bài tập tốt.
2	Bài tập/thuyết trình theo nhóm	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Có bằng chứng đã làm tư liệu và đọc tài liệu; - Có bằng chứng là kết quả làm việc theo nhóm; - Trình bày kết quả rõ ràng, mạch lạc. - Cách thức trình bày sáng tạo, ấn tượng
3	Kiểm tra giữa kỳ	- Nội dung đáp ứng yêu cầu; - Có thể sử dụng các hình thức kiểm tra: + Kiểm tra viết ngay trên lớp (20-30 phút); + Kiểm tra bằng thảo luận/thuyết trình trên lớp trong các giờ học. + Kiểm tra bằng các bài tập thực hành.
4	Tiểu luận, hoặc Bài thi/bài kiểm tra cuối kỳ	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Có bằng chứng đã làm tư liệu và đọc tài liệu; - Có thể sử dụng các hình thức kiểm tra: + Thi viết tự luận (90 phút); + SV nộp bài tiểu luận và giảng viên chấm; + SV nộp bài TL và trình bày kết quả trước giảng viên (bố trí thi: 1-2 buổi/lớp); + Thi vấn đáp: SV bốc thăm đề, chuẩn bị 10 phút và trình bày (10 phút) trước 2 giảng viên (bố trí thi: 1-2 buổi/lớp)
5	Bài tập các chương (gồm 3-5 bài tập trên lớp hoặc bài tập về nhà để các giảng viên tham khảo sử dụng)	- Nộp đúng thời hạn; - Hình thức trình bày rõ ràng, khoa học; - Nội dung đáp ứng yêu cầu.

DUYỆT

Trưởng Bộ môn

Giảng viên

*(Chủ trì hiệu chỉnh đề cương
bài giảng)*

Trần Quang Huy

Đỗ Hải Hoàn

KHỐI KIẾN THỨC CƠ BẢN NHÓM NGÀNH

CALCULUS 1

Course Syllabus

1. General Information

Course name: Calculus 1

Course code: BAS1203_CLC

Number of credits: 3

2. Objectives

- Knowledge:

- Equip students with basic knowledge of the differential and integral calculus of functions of one variable as a basis for further learning Calculus 2, Physics, Probability and Statistics, Engineering mathematics and other subjects.
- Including the main contents as follows: Real numbers, complex numbers, the limit of sequences and functions, the continuity of functions, differential and integral calculus, series of numbers, series of functions, power series and Fourier series.

- Skills:

- Critical thinking and analytical thinking.
- Skills of the differential calculation of one variable such as finding the limit of a sequence of numbers (or the convergence of iteration sequences in optimization algorithms), of functions, finding the derivative and integral of one variable, applying derivatives and integrals, computing series of numbers, series of functions, power series, Fourier series and the convergent domain of power series.
- Applying analytical tools to their professional issues.

- Attitude:

- Prepare lessons seriously before going to class, listen to lectures actively in class, practice above skills consciously.
- Complete exercises, midterm tests, and assignments.

3. Abstract

Provide students with basic knowledge about the set of numbers, sequences of numbers, functions, the differential and integral calculus of functions of one variable and the theory of series.

4. Teaching and learning methods

Lectures:	34h
Classroom guidance:	8h
Class discussion:	00h
Midterm test:	02h
Group activities:	00h
Self-study:	01h

5. Prerequisites

Elementary mathematics

6. Learning Outcomes

Upon successful completion of the course, students will be able to:

1. Understand the differential and integral calculus of functions;
2. Use calculus tools to solve problems.

7. Assessment Criteria

Learning outcomes Upon successful completion of the course, a learner will	Assessment criteria for pass
LO1: Understand the differential and integral calculus of functions	- Real numbers, complex numbers - the limit of sequences and functions, the continuity of functions, differential and integral calculus, - series of numbers, series of functions, power series and Fourier series.
LO2: Use calculus 1 tools to solve problems	- computing series of numbers, series of functions, power series, Fourier series and the convergent domain of power series. - finding the derivative and integral of one variable - applying derivatives and integrals.

8. Outlines

Chapter 1 The limit and continuity of functions of one variable

- 1.1. The set of real and complex numbers
- 1.2. Definition of functions of one variable, function composition, inverse functions, elementary functions.
- 1.3. Definition of the limit, properties of the limit, operations of the limit.
- 1.4. Infinitesimal calculus
- 1.5. Indeterminate form
- 1.6. Continuous functions: Definition and properties

Chapter 2 Differential calculus of functions of one variable

- 2.1 Concept of derivative.
 - 2.1.1 Definition of derivative. The mechanical and geometrical meaning of derivative
 - 2.1.2 Derivative of elementary functions
 - 2.1.3 Basic derivative rules
- 2.2 Concept of differentiation. Use the differential to approximate the value of functions
- 2.3 Higher-order derivatives and differentiations. Leibniz's formula
- 2.4 Mean value theorems

2.4.1 Rolle's theorem

2.4.2 Lagrange's theorem

2.4.3 Cauchy's theorem

2.5 Taylor's formula. Maclaurin's formula

2.6 Applications of derivative

2.6.1 L'Hospital's rule

2.6.2 Extreme value of functions

Chapter 3 Integral calculus of functions of one variable

3.1. Indefinite integrals

3.1.1. Antiderivative of elementary functions

3.1.2. Integration by parts and change of variables

3.1.3. Integration of rational functions and some related integrals

3.2. Definite integral

3.2.1. Definition of definite integrals and integrability conditions.

3.2.2. The basic properties of definite integrals

3.2.3. Newton-Leibniz's formula

3.2.4. Determining integral calculus.

3.3 Applications of definite integrals

3.3.1 Application in finding areas

3.3.2 Application in finding volumes

3.3.3 Application in finding arc length

3.3.4 Application in finding the surface area of a surface of revolution.

3.4 Improper integrals

3.4.1 Type 1

3.4.2 Type 2

Chapter 4 Series theory

4.1 Series of number.

4.1.1. Necessary and sufficient conditions of convergence

4.1.2 Positive sequence. Convergent criteria: Comparative criterion, D'Alembert's criterion, Cauchy's criterion, integration criterion.

4.1.3 Alternating series. Leibniz's criterion.

4.1.4 Absolute and conditional convergence

4.2 Power series. Taylor's series. MacLaurin's series

4.3 Fourier series.

9. Required textbooks

[1] P.N. Anh, *Lectures on Analysis 1*; Posts and Telecommunications institute of Technology, 2009.

10. Suggested textbooks

[2] N.D. Tri et al., *Advanced mathematics 2*, Vietnam Education Publishing House, 1996.

- [3] N.D. Tri et al., *Exercises in advanced mathematics*, Vietnam Education Publishing House, 1997.
- [4] N. D. Tri et al., *Advanced mathematics 1*, Vietnam Education Publishing House, 2003.
- [5] D. Trim; *Calculus for engineers*, Springer, 2001.
- [6] J. Stewart; *Mathematical analysis*, (2006a) Cambridge: Cambridge University Press.

11. Grading policy:

- Attendance: 10%
- Exercise: 10%
- Mid-term test: 10%
- Final examination: 70%

Lecturer

Head of Department of Mathematics

Assoc. Prof. Dr. Pham Ngoc Anh

Assoc. Prof. Dr. Pham Ngoc Anh

CALCULUS 2

Course Syllabus

1. General Information

Course name: Calculus 2

Course code: BAS1204_CLC

Number of credits: 3

2. Objectives of the subject

- Knowledge:

- Equip students with basic knowledge of the differential and integral calculus of functions of several variables as a basis for further learning Calculus 2, Physics, Probability and Statistics, Engineering math and other subjects.
- Including the main contents as follows:

- Differential calculus of functions of several variables.

- Integral calculus of functions of several variables: Integrals depend on parameters, double integrals, multiple integrals, line integrals, surface integrals.

- Differential equations and systems of differential equations.

- Skills:

- Critical thinking and analytical thinking.
- Skills of the differential and integral calculus of functions of several variables:

- Finding the differential and integral calculus of functions of several variables.

- Applying derivatives and integrals

- Computing line integral, surface integral,

- Solving first-order and second-order differential and systems of differential equations.

- Attitude:

- Prepare lessons seriously before going to class, listen to lectures actively in class, practice above skills consciously.
- Complete exercises, midterm tests, and assignments.

3. Abstract

Provide students with basic knowledge about differential and integral calculus of functions of several variables, integral depends on parameters, double integrals, multiple integrals, line integrals, surface integrals, differential equations and systems of differential equations 4.

Teaching and learning methods

Lectures: 34h

Classroom guidance: 8h

Class discussion: 00h

Midterm test: 02h

Self-study: 01h

5. Prerequisites

6. Learning Outcomes

Upon successful completion of the course, students will be able to:

1. Understand the differential and integral calculus of functions of several variables;
2. Use calculus 2 tools to solve problems;

7. Assessment Criteria

Learning outcomes Upon successful completion of the course, a learner will	Assessment criteria for pass
LO1: Understand the differential and integral calculus of functions	- Differential calculus of functions of several variables. - Integral calculus of functions of several variables: Integrals depend on parameters, double integrals, multiple integrals, line integrals, surface integrals. - Differential equations and systems of differential equations.
LO2: Use calculus 2 tools to solve problems	- Finding the differential and integral calculus of functions of several variables. - Computing line integral, surface integral, - Solving first-order and second-order differential and systems of differential equations. - Applying derivatives and integrals

8. Outlines

Chapter 1 Differential calculus of functions of several variables

- 1.1 Space $\mathbb{R}^n$, concept of distance, neighborhood, domain
- 1.2 Limits and continuity of functions of several variables
 - 1.2.1 Concept of functions of several variables, domain of a function, graphs of function of two variables.
 - 1.2.2 The Limits of functions of several variables
 - 1.2.3 The continuity of functions of several variables
- 1.3 Partial derivatives and total differentials of functions of several variables
 - 1.3.1. Partial derivatives and total differentials
 - 1.3.2. Total differentials and higher-order differentials
 - 1.3.3. Partial derivatives and differential of function composition
- 1.3.4 Partial derivatives of the implicit function
- 1.3.5. Directional derivatives and the Gradient vector
- 1.4 Extremum, maximum and minimum values of functions of several variables
 - 1.4.1 Taylor's formula of functions of several variables
 - 1.4.2 Unconstrained extrema of functions of several variables
 - 1.4.3 Constrained extrema of functions of several variables

1.4.4 Maximum and minimum values of functions of several variables

1.5 Scalar fields, vector fields, Rôta, Dive

Chapter 2: Multiple integrals

2.1 Integrals depend on parameters

2.1.1 Definite integrals depend on parameters

2.1.2 Improper integrals depend on parameters

2.2 Double integrals

2.2.1 Definition of double integrals

2.2.2 Properties of double integrals

2.2.3 Methods for calculating double integrals

2.2.4 Change of variables in double integrals, double integrals in polar coordinates

2.3 Triple integrals

2.2.1 Definition of triple integrals

2.2.2 Properties of triple integrals

2.2.3 Methods for calculating triple integrals

2.2.4 Change of variables in triple integrals, triple integrals in cylindrical and spherical coordinates

2.4 Applications of multiple integrals

Chapter 3: Line integrals and surface integrals

3.1 Line integral of a scalar field

3.1.1 Definition of line integral of a scalar field

3.1.2 Methods for calculating of line integral of a scalar field

3.2 Line Integral of a vector field

3.2.1 Definition of line integral of a vector field

3.2.2 Methods for calculating of line integral of a vector field

3.3 Green's Formula and equivalent conditions

3.4 Surface integral of a scalar field

3.4.1 Definition of surface integral of a scalar field

3.4.2 Methods for calculating of surface integral of a scalar field

3.5 Surface integral type 2

3.5.1 Oriented surface

3.5.2 Definition of surface integral of a scalar field

3.5.3 Methods for calculating of surface integral of a scalar field

3.6 Stokes's formula, Ostrogradsky's formula

Chapter 4: Differential equations and systems of differential equations

4.1 Concept of differential equations

4.1.1 Definition of differential equations

4.1.2. Solution of differential equations

4.2 First-order differential equations

4.2.1 Definition of first-order differential equations and Cauchy-Peano existence

theorem

4.2.2 Separable differential equations

4.2.3 Linear differential equations

4.2.4 Bernoulli's equation

4.2.5 Total differential equations

4.3 Second-order differential equations

4.3.1 Definition of second-order differential equations

4.3.2 Linear differential equations

4.3.3 Linear equation with constant coefficients

4.4 Systems of differential equations

4.4.1 Definition of systems of differential equations

4.4.2 Methods for solving systems of differential equations

4.4.3 Systems of differential equations with constant coefficients

9. Required Textbooks

[1] Pham Ngoc Anh, *Lectures on Analysis 2*; Posts and Telecommunications institute of Technology, 2009.

10. Suggested Textbooks

[1] N.D. Tri et al., *Advanced mathematics 3*, Vietnam Education Publishing House, 1996.

[2] N.D. Tri et al., *Exercises in advanced mathematics 3*, Vietnam Education Publishing House, 1997.

[3] D. Trim, *Calculus for engineers*, Springer, 2001.

[4] J. Stewart, *Mathematical analysis*, (2006b) Cambridge: Cambridge University Press.

11. Grading policy:

- Attendance: 10%

- Exercise: 10%

- Mid-term test: 10%

- Final examination: 70%

Lecturer

Head of Department of Mathematics

Assoc. Prof. Dr. Pham Ngoc Anh

Assoc. Prof. Dr. Pham Ngoc Anh

ALGEBRA

Course Syllabus

1. General Information

Course name: Algebra

Course code: BAS1201_CLC

Number of credits: 3

2. Objectives

Algebra provides students with the techniques and methods of linear algebra as follows:

- **Knowledge:**
 - Formal logic;
 - Modern mathematical languages: The set theory, mappings;
 - Boolean algebra;
 - Methods of linear algebra.
- **Skills:**
 - Critical and analytical thinking;
 - Computational skills of linear algebra: Determinants, matrix operations, solving systems of linear equations, diagonalization of matrices, Gram-Schmidt process,...
 - Using algebraic tools to study specific problems.
- **Attitude:**
 - Prepare lessons before class and pay attention to lectures;
 - Doing homework, midterm tests, assignments.

3. Abstract

- Provide students with the mathematical logic and help students to get critical and analytical thinking;
- Overview of Boolean algebra, a structure is used in Electronics and Telecommunications and Information technology;
- Provide students with methods of linear algebra: Vector spaces, matrices, determinant, systems of linear equations, linear transformations, scalar products, Euclidean spaces and quadratic forms. They help learners to solve problems of linear models in Electronics and Telecommunications and Information technology.

4. Teaching and learning methods

Lectures: 36h

Project & practice: 8h

Self-study: 1h

5. Prerequisites

Elementary mathematics, high school algebra.

6. Learning Outcomes

On successful completion of the course, students will be able to:

1. Understand the basic terms in Boolean and linear algebra;
2. Use algebraic tools to solve problems;
3. Apply methods of linear algebra to problems of linear models in Electronics and Telecommunications and Information Technology.

7. Assessment Criteria

Learning outcomes On successful completion of the course, a learner will	Assessment criteria for pass
LO1: Understand the basic terms in Boolean and linear algebra	- Boolean algebra - Switching circuit design - Vector spaces, matrix operations, determinants, systems of linear equations - Euclidean spaces, Gram-Schmidt process, quadratic forms
LO2: Use algebraic tools to solve problems	- Solve problems of switching circuits - Solve problems by systems of linear equations
LO3: Apply methods of linear algebra to problems of linear models in Electronics and Telecommunications and Information technology	- Analyse problems - Analyse mathematical models - Analyse linear models - Critical and analytical thinking - Solving problems

8. Outlines

Chapter 1: Survey on propositional logic, sets, mappings and Boolean algebra

- 1.1 Propositional logic
 - 1.1.1 Notion of proposition
 - 1.1.2 Logical connectives
- 1.2 Sets
 - 1.2.1 Notion of set, descriptions. Sets of numbers
 - 1.2.2 Subsets. Operations of sets
 - 1.2.3 Universal quantifier, existential quantifier. Extended union and intersection
 - 1.2.4 Cartesian product
- 1.3 Mappings
 - 1.3.1 Definition of mapping, classification of mappings
 - 1.3.2 Inverse mappings. Composition of mappings
- 1.4 Boolean algebra and applications
 - 1.4.1 Definition and basic properties of Boolean algebra
 - 1.4.2 Boolean formulas, Boolean functions and duality principle

1.4.3 Methods generating Boolean functions with given values

1.4.4 Applications of Boolean algebras to switching circuits

Chapter 2: Vector spaces

2.1 Introduction to vector spaces

2.2 Subspace

2.2.1 Definition, examples, properties

2.2.2 Subspace spanned by a set of vectors

2.2.3 Sum of subspaces. Direct sum

2.3 Linear dependence, linear independence

2.4 Maximal linearly independent set of vectors. Rank of a set of vectors

2.5 Basis and dimension of a vector space. Coordinates of a vector

Chapter 3: Matrices and determinants

3.1 Matrices

3.2 Matrix operations

3.2.1 Sum of matrices

3.2.2 Scalar multiplication

3.2.3 Matrix multiplication

3.2.4 Matrix polynomials

3.2.5 Transpose of a matrix

3.3 Matrix of a set of vectors

3.3.1 Matrix of a set of vectors in a given basis

3.3.2 Change of basis matrix

3.3.3 Change of coordinates

3.4 Rank of a matrix

3.4.1 Definition and computation of rank of a matrix by elimination

3.4.2 Matrices correspond to eliminations

3.5 Definition of determinant

3.6 Computation of determinants

3.7 Applications of determinant

Chapter 4: Systems of linear equations

4.1 Systems of linear equations

4.1.1 General form

4.1.2 Matrix form

4.1.3 Vector form

4.2 Theorem of existence of solutions

4.3 Some methods of solving linear systems

4.3.1 Cramer's method

4.3.2 Inverse matrix method

- 4.3.3 Gaussian elimination
- 4.4 Homogeneous linear systems
 - 4.4.1 Set of solutions of homogeneous linear systems
 - 4.4.2 The relation between the set of solutions of general linear system and respective homogeneous linear system

Chapter 5: Linear transformations

- 5.1 Notion and properties of linear transformations
- 5.2 Kernel and image of a linear transformation. Rank of linear transformations
- 5.3 Surjective, injective and isomorphism
- 5.4 Matrix of linear transformation
- 5.5 Coordinates formula of linear transformation. The relation between linear transformation and linear system
- 5.6 Diagonalization
 - 5.6.1 Eigenvalues. Eigenvectors. Eigenspaces
 - 5.6.2 Characteristic polynomials
 - 5.6.3 Diagonalizable condition of endomorphisms and matrices
 - 5.6.4 Diagonalization algorithm

Chapter 6: Quadratic forms. Euclidean spaces

- 6.1 Bilinear forms
 - 6.1.1 Definition of bilinear forms
 - 6.1.2 Matrix and coordinates of a bilinear form
 - 6.1.3 Coordinates of the bilinear form in other basis
- 6.2 Quadratic forms
 - 6.2.1 Definition of quadratic form. Polar form of the quadratic form
 - 6.2.2 Matrix and coordinates of a quadratic form
 - 6.2.3 Expression of coordinates of canonical forms of a quadratic form
 - 6.2.4 Lagrange's method
 - 6.2.5 Jacobi's method
 - 6.2.6 Sylvester's law of inertia
- 6.3 Inner product. Euclidean space
 - 6.3.1 Definition of inner product and properties
 - 6.3.2 Orthogonal. Gram-Schmidt
 - 6.3.3 Orthonormal basis
- 6.4 Orthogonal matrices. Orthogonal diagonalization matrices
 - 6.4.1 Orthogonal matrices
 - 6.4.2 Orthogonal diagonalization algorithm
 - 6.4.3 Change coordinates of quadratic forms to canonical forms by orthogonal diagonalization

9. Required Textbooks

1. L. B. Long, *Algebra*, Information and Telecommunications Publishing House, 2008 (Vietnamese).
2. D. P. Nga, *Lectures on Algebra*, Posts and Telecommunications Institute of Technology, 2010.

10. Suggested Textbooks

1. N. D. Tri et al., *Advanced Mathematics*, Vol. 1, Vietnam Education Publishing House, 1996.
2. J. P. Monier, *Algebra*, Vol. 1 and 2, Vietnam Education Publishing House, 2000.
3. S. Lipschutz, M. Lipson, *Theory and problems of Linear Algebra*, Schaum's Outline Series, Mc Graw-Hill, 2009.
4. D. Lay, *Linear algebra and Its applications*, Addison-Wesley, 2012.
5. G. Strang, *Introduction to linear algebra*, Wellesley-Cambridge Press, 2009.

11. Grading Policy

Attendance:	10%
Average of mini midterm tests:	10%
Assignments:	10%
Final exam:	70%

Lecturer

Head of Department of Mathematics

Assoc. Prof. Dr. Le Ba Long

Assoc. Prof. Dr. Pham Ngoc Anh

PROBABILITY THEORY AND STATISTICS SYLLABUS

Course Syllabus

1. General Information

Course name: Probability Theory & Statistics

Course code: BAS1226_CLC

Number of credits: 2

2. Objectives

- **Knowledge:** Providing students with the background necessary to understand probability theory and mathematical statistics. Helping students to obtain methods and tools to study, research and solve problems in the fields of electronics, telecommunications and information technology, including the following topics:

- Probability Theory: Random experiments, events, probability of events, random variables, multiple random variables, the characteristics of random variables and multiple random variables,...
- Statistics: Sampling theory, estimation theory and hypothesis testing.

- **Skills:** Students can apply mathematical tools from probability theory and statistics to study related problems in electronics, telecommunications & information technology, specifically:

- Applying probability theory and statistics to study other subjects.
- Applying probability theory and statistics to solve practical problems of electronics, telecommunications & information technology.

- **Attitude:**

- Make the effort to the lessons and prepare for these ones before attending class.
- Complete all homeworks and assignments.

3. Abstract

The course has two parts that are relatively independent in structure but closely related in contents:

- Probability theory: Studying the rules of random phenomena: events, probability of events, random variables, multiple random variables, the characteristics of random variables and multiple random variables, the law of large numbers and the central limit theorem.
- Statistics: Sampling theory, estimation theory and hypothesis testing.

4. Teaching and learning methods

Lectures: 24 h

Project & practice: 6 h

Individual reading: 0 h

5. Prerequisites

Calculus 1 & Calculus 2

6. Learning Outcomes

On successful completion of the course, students will be able to:

1. understand the basic terms in probability theory and statistics;
2. obtain methods and tools to study, research and solve problems in the fields of electronics, telecommunications and information technology;
3. apply mathematical tools from probability theory and statistics to study related problems in electronics, telecommunications & information technology.

7. Assessment Criteria

Learning outcomes Upon successful completion of the course, a learner will	Assessment criteria for pass
LO1: Understand the basic terminology in probability theory and statistics.	- Basic probability concepts - Random variables, multiple random variables - Discrete, continuous probability distributions - Convergence in probability and convergence in distribution - Law of large numbers, the central limit theorem - Point estimation, interval estimation - Hypothesis testing
LO2: Apply mathematical tools from probability theory and statistics to study related problems in electronics, telecommunications and information technology.	- Analyse practical problems - Analyse mathematical models - Critical and analytical thinking - Solving practical problems

8. Outlines

Chapter 1: Events and the notion of probability

- 1.1. Sample space and events
- 1.2. Basic probability concepts and rules of probability
- 1.3. Joint and conditional probabilities
- 1.4. Total probability theorem and Bayes' rule
- 1.5. Independent events
- 1.6. Bernoulli trials

Chapter 2: Random variables

- 2.1. Concept of random variables and probability distribution functions
- 2.2. Discrete random variables and probability mass functions
- 2.3. Continuous random variables and probability density functions
- 2.4. The characteristics of random variables: Expectation, variance and standard deviation
- 2.5. Some probability distributions

- 2.5.1. Bernoulli distribution
- 2.5.2. Binomial distribution
- 2.5.3. Poisson distribution
- 2.5.4. Uniform distribution
- 2.5.5. Exponential distribution
- 2.5.6. Normal (or Gaussian) distribution

Chapter 3: Multiple random variables

- 3.1. Concept of multiple random variables, joint distribution functions, marginal distribution functions
- 3.2. Multiple discrete random variables
 - 3.2.1. Joint probability mass functions
 - 3.2.2. Marginal probability mass functions
- 3.3. Multiple continuous random variables
 - 3.3.1. Joint probability density functions
 - 3.3.2. Marginal probability density functions
- 3.4. Independent random variables
- 3.5. The characteristics of multiple random variables
 - 3.5.1. Expectation and variance
 - 3.5.2. Covariance and correlation coefficient
- 3.6. Conditional distributions, conditional probability mass functions, conditional probability density functions, conditional expectation and conditional variance
- 3.7. The law of large numbers and the central limit theorem

Chapter 4: Sampling theory

- 4.1. On the necessity of sampling
- 4.2. Random sampling
 - 4.2.1. Concept of random sampling
 - 4.2.2. Random sampling model
 - 4.2.3. Representation the experimental value of the random sampling by table and chart
- 4.3. Statistics and characteristic statistics of random sampling
 - 4.3.1. Concept of statistics
 - 4.3.2. Sample mean
 - 4.3.3. Sample variance and sample standard deviation
 - 4.3.4. Sample frequency
 - 4.3.5. Calculate the concrete value of sample mean and sample variance
- 4.4. Statistical distribution laws of random sampling
 - 4.5.1. Case 1: The original variance has normal distribution
 - 4.5.2. Case 2: The original variance has binomial distribution

Chapter 5: Estimation theory and hypothesis testing

- 5.1. Parameter estimation

5.1.1. Point estimation: unbiased estimators, efficient estimators, consistent estimators

5.1.2. Interval estimation:

- General concepts of interval estimation
- Interval estimation of the mean of a normal distribution
- Interval estimation of the mean of a Bernoulli distribution

5.2. Hypothesis testing

5.2.1. General concepts of the Neyman–Pearson theory of hypothesis testing

- Hypothesis testing: Null hypothesis, alternative hypothesis
- The critical region and types of errors in hypothesis testing

5.2.2. Decision testing:

- Testing the expectation of a normal distribution
- Testing the parameter of a Bernoulli distribution

9. Required Textbooks

1. L. B. Long; *Probability Theory and Statistics*; The Information and Communications Publishing House, 2008.
2. D. P. Bertsekas; J. N. Tsitsiklis; *Introduction to Probability*; Athena Scientifics, 2000.

10. Suggested Textbooks

1. Peyton Z. Peebles, Jr.; *Probability, Random variables, and Random signal principles*; McGraw-Hill, Inc. 1987.
2. H.P. Hsu; *Theory and Problems of Probability, Random Variables, and Random Processes*; Schaum's Outline series. Copyright © 1997 by The McGraw-Hill Companies.

11. Grading Policy

Attendance:	10%
Average of mini midterm tests:	10%
Assignments:	10%
Final exam:	70%

Lecturer

Head of Department of Mathematics

Assoc. Prof. Dr. Le Ba Long

Assoc. Prof. Dr. Pham Ngoc Anh

PHYSICS 1 AND EXPERIMENT

Course Syllabus

1. General Information

Course name: Physics 1 and Experiment

Course code: BAS1224_CLC

Number of credits: 4

2. Objectives

The aim of this course will provide basic knowledge about the motions and matter interactions in order for student to get better understanding about basic technical and major subjects, to form scientific thinking and worldview.

3. Abstract

Understanding the the notions and definitions of general physics, applying physics techniques and skills with basic and modern equipments to measure some basic Physics quantities

On completion of this course students will be able to solve their major problems, analyse their experimental data, compare with theory and able to describe the problem solution strategy.

4. Teaching and learning methods

Lectures: 42 (hours)

Solving problem: 6 (hours)

Experiment: 8 (hours)

Self-study : 4 (hours)

5. Prerequisites

Calculus 1 and 2, Algebra

6. Learning Outcomes

On successful completion of this course a student will:

1. To understand the notions and definitions of general physics
2. To grasp the contents of general physics
3. Can apply the object-oriented finding, writing, solving, analysis, practicing and understanding the problems of physics

7. Assessment Criteria

Learning outcomes On successful completion of this course a learner will:	Assessment criteria for pass The learner can:
LO1 To understand the notions and definitions of general physics	- Velocity, acceleration and momentum - Center of mass, translational and rotational motions - Work, power, energy, kinetic energy and potential energy - Gravitational field - Temperature, internal energy, work and heat - Heat engines, refrigerators, and entropy - Electric field, electric field strength, electric flux and electric potential - Conductor, capacitor and capacitance - Dielectrics and bound charges

Learning outcomes On successful completion of this course a learner will:	Assessment criteria for pass The learner can:
	- Magnetic field, magnetic field strength, and magnetic flux - the phenomenon of electromagnetic induction - Ferromagnetism, paramagnetism and diamagnetism - Electromagnetic field, electromagnetic oscillations and electromagnetic wave
LO2 To grasp the contents of general physics	- Newton's laws of motion - Conservation laws of energy and mechanical energy in conservative force field - The conservation laws of energy and mechanical energy in conservative force field - Newton's law of universal gravitation - The first law of thermodynamics - The second law of thermodynamics, the increasing principle of entropy - Coulomb's law and O-G's law, and the relation between electric field and electric potential - Induced electricity and electric field energy - Dielectric polarization, properties of special dielectrics - Ampere's law, O-G's law, Ampere's principle on total current - Laws of electromagnetic induction and self-inductance - Special properties of ferromagnetism and explain - Two Maxwell's viewpoints and Maxwell's equations
LO3 Can apply the object-oriented finding, writing, solution, analysis, practice and understanding the problems of physics	- The relative motion and Galileo's relative principle - Equation of rotational motion in particular problems - The mechanical problems by using conservation law of energy - The escape velocities (I and II levels) - The cons of the first law of thermodynamics - Heat engine and refrigerator - The electric field and electric potential of symmetrically charged objects - Many connected conductors - Bound charge density in particular problems - The effect of magnetic field on electric current and moving charged particle - Particular electric circuit - The special properties of ferromagnetism in practical uses - The transmission of electromagnetic wave

8. Outlines

Part 1 MECHANICS

Chapter 1: Dynamics of a single particle

1.1 Kinetics of a single particle

1.1.1 Basic concepts

1.1.2 Velocity and acceleration

1.2 Dynamics of a single particle

1.2.1 Newton's laws of motion

1.2.2 Linear momentum

1.2.3 Angular momentum

1.2.4 Relative motion and Galileo's principle of relativity

Chapter 2: Dynamics of a system of particles – rigid body

2.1 Centre of mass

2.2 Law of conservation of linear momentum

2.3 Rotational equation of motion of rigid body

2.4 Law of conservation of angular momentum

Chapter 3: Mechanical Energy

3.1 Work and power

3.2 Mechanical Energy and law of conservation of mechanical energy

3.3 Kinetic energy

3.4 Potential energy

Chapter 4: Gravitational field

4.1 Newton's law of universal gravitational force

4.2 Gravitational field

Part II: THERMOLOGY

Chapter 5: Principle I of thermodynamics (*self study*)

5.1 Some basic concepts

5.2 Internal energy of a thermodynamic system. Work and heat.

5.3 Principle I of thermodynamics

Chapter 6: Principle II of thermodynamics (*self study*)

6.1 Thermal engines and refrigerators. Principle II of thermodynamics

6.2 Carnot cycle and Carnot theorem. Expression of principle II.

6.3 The entropy and the principle of increase of entropy. Nernst heat theorem.

Part III: Electricity – Electromagnetism

Chapter 7: Electrostatic field

7.1 Basic concepts

7.2 Coulomb's law

7.3 Electric field and vector of electric field strength

7.4 Electric flux and Gauss's theorem for electric field

7.5 Electric potential and equipotential surface

7.6 Relation between vector of electric field strength and electric potential

Chapter 8: Conductor

8.1 Conditions and properties of conductors in electrostatic equilibrium

8.2 Phenomenon of electrostatic induction

8.3 Capacitance of an isolated conductor, Capacitor

8.4 Electric energy

Chapter 9: Dielectrics

9.1 Dielectric polarization

9.2 Polarization vector of dielectrics

9.3 Composite electric field in dielectrics

9.4 Special dielectrics

Chapter 10: Magnetic field of a direct current

10.1 Ampere's law of magnetic interaction of electric current.

10.2 Magnetic field and magnetic induction vector

10.3 Magnetic flux and O-G's theorem for magnetic field

10.4 Ampere's theorem of total electric current

10.5 Effect of magnetic field on an electric current and a moving electric charge

Chapter 11: The phenomenon of electromagnetic induction

11.1 Laws of electromagnetic induction phenomenon

11.2 Self induction phenomenon

11.3 Mutual induction phenomenon

11.4 Magnetic energy

Chapter 12: Magnetic materials (*self study*)

12.1 Atoms in external magnetic field

12.2 Diamagnetic and paramagnetic materials

12.3 Ferromagnetic materials

Chapter 13: Electromagnetic field

13.1 Maxwell's viewpoint I

13.2 Maxwell's viewpoint II

13.3 Electromagnetic field and Maxwell's equations

13.4 Electromagnetic oscillations and waves

Part IV UNITS OF PHYSICS EXPERIMENTS

Unit 1. Explore the change of electric field in time

Unit 2. Explore the magnetic field in current-carrying straight solenoid

Unit 3. Explore electron in electromagnetic field

Unit 4. Explore circuit of electromagnetic oscillations

9. Required Textbooks

1. Le Minh Thanh, Hoang Lan Huong, Vu Hong Nga, Lectures of Physics 1 and experiment, 2010, Library of the PTIT.

2. Physics experiments of the Institute of Post and Telecommunication Technology, 2011, Library of the PTIT.

10. Suggested Textbooks

1. Luong Duy Binh, General physics episode I, II. Education Publishing House, 1995, Library of the PTIT.

2. Luong Duyen Binh, General physics exercises episode I, II. Education Publishing House, 1995, Library of the PTIT.

3. Physics experiments of Hanoi University of Science and Technology, Department of Physics

4. Nguyen Xuan Chi, Dang Quang Khang. General physics episode I, II. Publisher of Hanoi University of Science and Technology, 2001.

5. Halliday, Resnick, Walker, Fundamentals of Physics I,II,III,IV,V, Education Publishing House, 1998, Library of the PTIT.

6. Halliday, Resnick, Walker, Fundamentals of Physics, John Wiley & Sons, Inc, 9th edition.

12. Grading Policy

Attendance:	10 %
Average of mini mid term tests (ind):	10 %
Practical experiments	20 %
Final exam :	60 %

Lecturer

Head of Department of Physic

Dr. Lê Minh Thanh

Dr. Lê Minh Thanh

PHYSICS 3 AND PHYSICAL EXPERIMENT

Course Syllabus

1. General Information

Course name: PHYSICS 3 AND PHYSICAL EXPERIMENT

Course ID: BAS 1227_CLC

The number of credits: 4

2. Objectives

- **Knowledge:** Physics 3 and Physical Experiments provides ICT students with fundamental knowledge about:

- The wave- particle nature of light
- Relativistic Mechanics
- Quantum mechanics
- Atomic physics
- Solids and semiconductors

- **Skills:** Through this course, students can have these following skills:

- Logical thinking
- Applying the provided knowledge in order to study specialized issues
- Through the experiments, students will be provided with a multitude of helpful skills such as carefulness and persistence, as well as a chance to be familiar with researching methods.

- **Attitude and Diligence**

- Students must prepare the lesson before attending the class, actively listen to the lectures and practice those given skills.
- Completely finish all the exercises and exams.

3. Abstract

Physics 3 and physical experiments includes 10 chapters and 2 experiments. The first chapter is about oscillation and waves as a base for wave optics. Chapters 2 to 5 show the phenomena characteristic of the wave properties of light, namely interference, diffraction, absorption, dispersion and polarization of light. Chapter 6 is about the dependency on the motion of space, time and the mass of an object when travelling near the speed of light. Chapter 7 shows the particle properties of light with thermal radiation, photoelectric phenomenon and Compton effect. Chapter 8 provides knowledge on the motion of elementary particles, helping to solve many problems related to the physical properties of matter in a deeper level. The next chapter uses the consequences of quantum mechanics to research into spectrum and properties of atoms. And the last chapter researches into solids and semiconductors.

4. Teaching and learning methods

Lectures:	36 (hours)
Project & practice:	4 (hours) & 8(hours)
Individual reading:	12 (hours)

5. Prerequisites

Previous subjects: Physics 1; Analytics 1,2 ; Algebra ; Probability statistics.

Course requirements: Theoretical classroom: Must have enough lighting, chalks, chalkboards, projector and a computer.

Physics laboratory: Must have enough lighting, fans, air conditioners, internet-enabled computers, projector, projector screen.

6. Learning Outcomes:

Students must have full component marks. If they either lack a component mark (attendance, mid-term exam or experiment) or do not attend over 20% of the course's total time, they cannot do the end-of-course exam.

7. Assessment Criteria

Types of exercises	Evaluation criteria
- Oscillation and waves exercises (electromagnetic oscillations, mechanical and electromagnetic waves)	- Fully understand oscillation and waves - Correctly answer questions and exercises
- Light's wave properties exercises (light interference, diffraction and polarization)	- Fully understand light interference, diffraction and polarization - Correctly answer questions and exercises
- Relativistic mechanics exercises (Lorentz transformations and its consequences. Relativistic dynamics)	- Fully understand relativistic mechanics - Correctly answer questions and exercises
- Quantum optics exercises (black-body thermal radiation, photoelectric phenomenon, Compton effect)	- Fully understand quantum optics - Correctly answer questions and exercises
- Quantum mechanics exercises (wave-particle duality of subatomic particles, Heisenberg's uncertainty principle, Schrodinger equation)	- Fully understand quantum mechanics - Correctly answer questions and exercises
- Atomic physics exercises (hydrogen and alkali metal atoms, angular and magnetic momentum in atoms)	- Fully understand atomic physics - Correctly answer questions and exercises
- Mid-term and end of term exams	- Understand the subject's knowledge - Correctly answer questions and exercises

8. Outlines

Chapter 1: OSCILLATIONS AND WAVES

1.1 Oscillations

- 1.1.1 Mechanical oscillations
- 1.1.2. Electromagnetic Oscillations
- 1.1.3. Synthesis of Oscillations

1.2. Waves

- 1.2.1. Mechanical waves, Sound waves and Doppler effect
- 1.2.2. Electromagnetic waves

Chapter 2: LIGHT INTERFERENCE

2. 1. The fundamentals of wave optics

- 2. 1. 1. Maxwell's electromagnetic theorem about light
- 2. 1. 2. Optical path
- 2. 1. 3. Malus's theorem about Optical path

- 2. 1. 4. Light wave function
- 2. 1. 5. Luminous intensity
- 2. 1. 6. Principle of superposition
- 2. 1. 7. The Huygens-Fresnel principle
- 2. 2. The phenomenon of light interference
 - 2. 2. 1. The definition of light interference
 - 2. 2. 2. Study the phenomenon of light interference
- 2. 3. Interference caused by thin plates
 - 2. 3. 1. Lloyd's experiment
 - 2. 3. 2. Interference caused by thin plates
- 2. 4. Applications of interference phenomenon
 - 2. 4. 1. Checking plano-convex lenses
 - 2. 4. 2. Reducing reflection on lenses
 - 2. 4. 3. Rayleigh interferometers
 - 2. 4. 4. Michelson interferometers

Chapter 3 : LIGHT DIFFRACTION

- 3. 1. The phenomenon of light diffraction
- 3. 2. Light diffraction of spherical waves
 - 3. 2. 1. The Fresnel spherical segment method
 - 3. 2. 2. Diffraction through circular hole
 - 3. 2. 3. Diffraction through circular plate
- 3. 3. Diffraction caused by plane waves- Diffraction grating
 - 3. 3. 1. Diffraction of plane waves through narrow slit
 - 3. 3. 2. Diffraction of plane waves through multiple slits – Diffraction grating
 - 3. 3. 3. Diffraction on crystals

Chapter 4: LIGHT DISPERSION, ABSORPTION AND SCATTERING

- 4. 1. Light dispersion
 - 4. 1. 1. The phenomenon of light dispersion caused by prism
 - 4. 1. 2. Dispersion curve and dispersion
- 4. 2. Light absorption
- 4. 3. Theory of light dispersion and absorption
- 4. 4. Light Scattering
 - 4. 4. 1. The phenomenon of light scattering
 - 4. 4. 2. Tyndall scattering
 - 4. 4. 3. Molecular scattering
 - 4. 4. 4. Raman Scattering
 - 4. 4. 5. Mandelstam – Brillouin Scattering
- 4. 5. Rainbow

Chapter 5: LIGHT POLARIZATION

- 5.1. Light polarization
 - 5. 1. 1. Natural light
 - 5. 1. 2. Polarized light

- 5. 1. 3. Malus's law of light polarization
- 5. 1. 4. Light polarization caused by reflection and refraction
- 5. 2. Birefringent polarization
 - 5. 2. 1. Birefringence of crystals
 - 5. 2. 2. Wavefront in single axis crystal environment
 - 5. 2. 3. Polarizing filter types
- 5. 3. Elliptically polarized light and circular polarization
 - 5. 3. 1. Quarter-wave plate
 - 5. 3. 2. Half-wave plate
 - 5. 3. 3. Single-wave plate
- 5. 4. Artificial birefringence
 - 5. 4. 1. Birefringence caused by mechanical deformations
 - 5. 4. 2. Birefringence caused by electric field
- 5. 5. Optical rotation

Chapter 6: THE SPECIAL THEORY OF RELATIVITY BY EINSTEIN

- 6. 1. The two Einstein's axioms
 - 6. 1. 1. Absolute space and aether
 - 6. 1. 2. Michelson – Morley experiment
 - 6. 1. 3. Time and length measurement
 - 6. 1. 4. Einstein's axioms
- 6. 2. Lorentz transformation and its consequences
 - 6. 2. 1. Contradiction of Galileo transformation with Einstein's theory of relativity
 - 6. 2. 2. Lorentz transformation
 - 6. 2. 3. The consequences of Lorentz transformation
- 6. 3. Relativistic dynamics – Einstein's relation
 - 6.3.1.. Fundamental equation of material point's motion
 - 6. 3. 2. Momentum and Energy
 - 6. 3. 3. The consequences

Chapter 7: QUANTUM OPTICS

- 7. 1. Thermal radiation
 - 7. 1. 1. Balanced thermal radiation
 - 7. 1. 2. The characteristic quantities of balanced thermal radiation
 - 7. 1. 3. Kirchhoff's law of thermal radiation
- 7. 2. Black-body radiation laws
 - 7. 2. 1. Stefan-Boltzmann law
 - 7. 2. 2. Wien's displacement law
 - 7. 2. 3. Ultraviolet crisis
- 7. 3. Planck's quantum theory and Einstein's photon theory
 - 7. 3. 1. Planck's theory on quantum energy
 - 7. 3. 2. The success of the theory about quantum theory
 - 7. 3. 3 Einstein's photon theory
 - 7. 3. 4. Photon dynamics
- 7. 4. Photoelectric phenomenon

- 7. 4. 1. The definition of Photoelectric phenomenon
- 7. 4. 2. The laws of photoelectric and explanations
- 7. 5. Compton effect
 - 7. 5. 1. Compton experiment
 - 7. 5. 2. Explanation

Chapter 8: QUANTUM MECHANICS

- 8. 1. Wave-particle duality of elementary particles
 - 8. 1. 1. Wave-particle duality of light
 - 8. 1. 2. De - Broglie hypothesis
 - 8. 1. 3. Experiment to verify the wave properties of subatomic particles
- 8. 2. Heisenberg's uncertainty principle
- 8. 3. Wave function
 - 8. 3. 1. Wave function expression
 - 8. 3. 2. Statistical meaning of wave function
 - 8. 3. 3. Wave function conditions
- 8. 4. Schrodinger equation
- 8. 5. Applications of Schrodinger equation
 - 8. 5. 1. Particles in potential well
 - 8. 5. 2. Quantum tunnelling
 - 8. 5. 3. Quantum harmonic oscillator

Chapter 9: ATOMIC PHYSICS

- 9. 1. Hydrogen atoms
 - 9. 1. 1. The motion of electrons in hydrogen atoms
 - 9. 1. 2. Conclusions
- 9. 2. Alkali metal atoms
 - 9. 2. 1. The energy of valence electrons in alkali metal atoms
 - 9. 2. 2. Spectrum of alkali metal atoms
- 9. 3. Angular and magnetic momentum of electrons
 - 9. 3. 1. Orbital angular momentum
 - 9. 3. 2. Magnetic momentum
 - 9. 3. 3. Zeeman effect
- 9. 4. Electron spin
 - 9. 4. 1. The existence of spin in electrons
 - 9. 4. 2. State and energy of electrons in atoms
 - 9. 4. 3. The binary line structure of emission spectrum.
- 9. 5. Mendeleev's periodic system
- 9. 6. Homogeneous particle system and Statistical quantum
 - 9. 6. 1. Homogeneous particle system
 - 9. 6. 2. Statistical quantum

Chapter 10: SOLID STATE PHYSICS AND SEMICONDUCTORS

- 10. 1. Solid-state Physics
 - 10. 1. 1. Crystal lattice structure of solids
 - 10. 1. 2. Band theory

10. 2. Semiconductor physics
 10. 2. 1. Band diagram
 10. 2. 2. Definition of conductive electron and electron hole
 10. 2. 3. Fermi – Dirac distribution function
 10. 2. 4. Intrinsic semiconductor
 10. 2. 5. Extrinsic semiconductor
 10. 2. 6. p-n junction. Diodes
 10. 2. 7. Semiconductor laser diode

EXPERIMENTS

Experiment 1: Study the light interference

Experiment 2: Prove the photoelectric laws, determine the Planck constant

9. Required Textbooks

[1] Vo Thi Thanh Ha, Nguyen Thi Thuy Lieu, Physics 3 and Physical Experiment Lecture, Post and Telecommunication Institute of Technology, 2011.

[2] Physics Experiments, Post and Telecommunication Institute of Technology, 2011.

10. Suggested Textbooks

[1] General physics, part I, II, III ; Luong Duyen Binh, Vietnam Education Publishing House, 1995.

[2] General physics exercises, part I, II, III ; Luong Duyen Binh, Vietnam Education Publishing House, 1995.

[3] General physics, part III ; Nguyen Xuan Chi, Dang Quang Khang ; Hanoi University of Science and Technology, 2001.

[4] Fundamentals of Physics, part VI ; Halliday, Resnick, Walker ; Vietnam Education Publishing House, 1998.

[5] Optics; Nguyen The Binh, Vietnam National University Publishing House, 2007.

[6] Solid-state Physics, Nguyen Ngoc Long, Vietnam National University Publishing House, 2007.

11. Grading Policy

Attendance: fully attending the class and actively discussing	10 %
Average of mini mid term tests (ind)	10 %
Project (group): Experiment	20 %
Final exam (practice room)	60 %

Lecturer

Head of Department of Physic

Dr. Nguyen Thi Thuy Lieu

Dr. Lê Minh Thanh

KHÔI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH VÀ NGÀNH

DIGITAL ELECTRONICS

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): DIGITAL ELECTRONICS

Mã học phần (Course code): ELE1309_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures: 32h
- Exercises: 6h
- Projects & Lab: 4h
- Mid-term exam: 2h
- Individual reading: 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Electronic Engineering 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: 024-33820866.

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with important knowledge about digital electronic circuits, including:

- Digital fundamentals, basic logic gate circuits, Boolean algebra.
- Analysis and design of combination logic circuits.
- Analysis and design of sequential logic circuits.
- Structure and operation principles of some common semiconductor memories.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- Be able to analyze and design combinational logic circuits and sequential logic circuits.
- Be able to use some simulation software to simulate the above circuits.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

- Be committed to attend all lectures.
- Be active to participate in class activities.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course systematically introduces to students the basic concepts in digital electronics, presents them typical digital electronic circuits with fully explaining from basic digital logic gates to combinational and sequential circuits, also provides them with fundamental methods of digital electronic circuits analysis and design.

Students will understand basic principles of combinational and sequential logic design. And they will consolidate their skill of how to design a general-purpose computer, starting with simple logic gates to complex digital circuits.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)**CHAPTER 1. NUMBER SYSTEMS**

- 1.1. Popular number systems
- 1.2. Number system conversion
- 1.3. Signed binary numbers
- 1.4. Binary codes

CHAPTER 2. BOOLEAN ALGEBRA AND LOGIC GATES

- 2.1. Introduction
- 2.2. Boolean functions representation
- 2.3. Boole functions minimization/optimization
- 2.4. Logic gates

CHAPTER 3. COMBINATIONAL LOGIC CIRCUITS

- 3.1. General concepts
- 3.2. Combinational logic circuit analysis
- 3.3. Combinational logic circuit design
- 3.4. Encoders and decoders
- 3.5. Multiplexers and demultiplexers
- 3.6. Arithmetic circuits
- 3.7. Comparators
- 3.8. Error detection and error correction circuits

CHAPTER 4. SEQUENTIAL LOGIC CIRCUITS

- 4.1. General concepts
- 4.2. Triggers
- 4.3. Sequential circuit analysis
- 4.4. Sequential circuit design
- 4.5. Popular sequential circuits

CHAPTERS 5. MEMORY DEVICES

- 4.1 Basic memory structures

4.2 ROM

4.3 RAM

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1]. Digital Electronics Lecture Notes.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[2]. Logic and Computer Design Fundamentals, 5th Edition by M. Morris Mano and Charles R. Kime. Published by Prentice-Hall, 2015.

[3]. Digital Electronics Lecture Notes (from MIT, Illinois University, Manchester University...)

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Labs	10%	Individual
- Assignments	10%	Group
- Mid-term exams	10%	Individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Nguyễn Trung Hiếu

Nguyễn Ngọc Minh

MICROPROCESSORS

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Microprocessors

Mã học phần (Course code): INT1330_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Computer Architecture (INT1323)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, black board
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 36h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 0h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The course provides an introduction to microprocessors, which focusses on the understanding of the 8086/8088 architecture and components, assembly language and system programming, I/O interface. In addition, the course also provides an understanding of recent microprocessors and applications such as multicore processors, GPU/TPU, wearable computers, and the Internet-of-Things. The students will:

- gain the background of microprocessors.
- become familiar with system programming and toward the development of I/O interface systems and embedded systems.

Kỹ năng (Skills):

Upon successful completion of this source, the students will be able to:

- understand the 8086/8088 architecture and components.

- have assembly language and system programming skills.
- implement simple I/O interfacing and embedded systems.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course starts with the introduction to microprocessors: concepts, history, applications; then 8086/8088 architecture and components. Next, the course will provide the background of instruction set, assembly language and system programming to students. In addition, memory and I/O interface are introduced to students for understanding the hardware operation and interface programming. Finally, students will also explore some recent trends of microprocessors such as multi-core processors, GPU/TPU, wearable computers and IoT.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Introduction to Microprocessors

- 1.1. Basic concepts
- 1.2. Microprocessor systems
- 1.3. History

Chapter 2: Intel 8086/8088 microprocessors

- 2.1 8086 architecture and components
 - 2.1.1 Architecture
 - 2.1.2 Components: BIU, EU, registers and internal bus
- 2.2 8086/8088 instruction set
 - 2.2.1 Instruction concept and encoding
 - 2.2.2 Addressing modes
 - 2.2.3 Common instructions
- 2.3 Instruction execution
- 2.4 Interruption

Chapter 3: Assembly language programming

- 3.1. How to create and run an assembler code
- 3.2 Emu8086 simulator
- 3.3 Sub-routines and macro
- 3.4 Examples

Chapter 4: Memory and I/O interfacing

- 4.1 CPU pin signals
- 4.2 CPU-memory interfacing & address decoding
- 4.3 CPU-I/O interfacing & data exchange methods
- 4.4 Simple I/O interface programming
 - 4.4.1 Traffic light
 - 4.4.2 Thermal
 - 4.4.3 Keyboard

4.4.4. Robotics

4.5. Exercise

Chapter 5: Advanced topics

5.1 Microcontrollers and System-on-Chip (SoC)

5.2. Multi-core microprocessors

5.3. GPU/TPU

5.4. Wearable computers

5.5. The Internet-of-Things devices

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. M. Senthil Kumar, M. Saravanan, S. Reevananthan. *Microprocessors and Microcontrollers*. Oxford University Press, 2013.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Samir G. Pandya. *8085 Microprocessor Assembly Language Programming*, LAP Lambert Academic Publishing, 2017
- [3]. Walter A. Triebel, Avtar Singh. 8088 and 8086 Microprocessors: Programming, Interfacing, Software, Hardware, and Applications - 4th edition, Prentice Hall, Inc. 2003

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Ngô Xuân Bách

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Phạm Văn Cường

DISCRETE MATHEMATICS I

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Discrete Mathematics 1

Mã học phần (Course code): INT1358_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Introduction to Computing and Programming

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, black board or white board
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 36h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 0h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications
Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District,
Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The goal of this course is to introduce students to ideas and techniques from discrete mathematics that are widely used in science and engineering. This course teaches the students techniques in how to think logically and mathematically and apply these techniques in solving problems. To achieve this goal, students will learn:

- basic definitions of logic operations, sets, as well as algorithms and mathematical reasoning.
- how to solve fundamental problems in science and engineering: counting, listing, optimization as well as existence problems.

Kỹ năng (Skills):

Upon successful completion of this course, the students will be able to:

- apply knowledge of discrete mathematics in problem solving

- develop recursive algorithms to solve typical engineering problems related to counting, listing and optimization issues.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete course exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces students to basic concepts of discrete mathematics and its applications in computer science and engineering. The studying topics are involving problems of discrete mathematics, whenever objects are counted, when relationships between finite (or countable) sets are studied, and when processes involving a finite number of steps are analyzed. Students will learn different approaches to solve these counting, listing, optimization and existing problems, and their applications in computer science and engineering.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Logic and proofs

1.1. Propositional logic

1.1.1. Definition

1.1.2. Operations

1.1.3. Translating English sentences into logical expression

1.1.4. Logic and bit operations

1.1.5. Propositional equivalences

1.2. Predicates and quantifiers

1.2.1. Predicates

1.2.2. Quantifiers

1.2.3. Translating from English into logical expression

1.3. Sets

1.3.1. Definition

1.3.2. Set operations

1.3.3. Set identities

1.3.4. Computer representation of sets

1.4. Algorithm complexity

1.4.1. Algorithm

1.4.2. Growth function

1.4.3. Complexity of algorithm

Chapter 2: Counting

2.1. Problem statement

2.1.1. Statement

2.1.2. Typical use cases

2.2. Basic counting principles

- 2.1.1. Sum rule
- 2.1.2. Product rule
- 2.1.3. Inclusion–exclusion principle
- 2.1.3. Dirichlet principle
- 2.3. Problem simplification
 - 2.3.1. Introduction
 - 2.3.2. Typical examples
- 2.4. Recurrence relation
 - 2.4.1. Definition
 - 2.4.2. Modelling with recurrence relations
 - 2.4.3. Solving linear recurrence relations
- 2.5. Generating functions
 - 2.5.1. Introduction
 - 2.5.2. Typical examples
- Chapter 3: Listing**
 - 3.1. Problem definition
 - 3.1.1. Introduction
 - 3.1.2. Typical applications
 - 3.2. Generating algorithm
 - 3.2.1. Definition
 - 3.2.2. Pseudo code
 - 3.2.3. Typical listing problems using generating algorithm
 - 3.3. Backtrack algorithm
 - 3.3.1. Definition
 - 3.3.2. Pseudo code
 - 3.3.3. Typical listing problems using backtrack algorithm
 - 3.4. Case study

Chapter 4: Optimization

- 4.1. Problem definition
 - 4.1.1. Introduction
 - 4.1.2. Typical applications
- 4.2. Brute-force algorithm
 - 4.2.1. Pseudo code
 - 4.2.2. Examples
- 4.3. Branch-and-bound algorithm
 - 4.3.1. Pseudo code
 - 4.3.2. Examples
- 3.4. Case study

Chapter 5: Existence

5.1. Problem statement

5.3. Dirichlet principle

5.4. Examples

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1]. Rosen, Kenneth H.. *Discrete Mathematics and its Applications*. 8th edition, McGraw Hill, 2018.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[2]. Susanna S. Epp, *Discrete Mathematics with Applications*. 5th edition, Cengage Learning, 2019

[3]. Oscar Levin, *Discrete Mathematics: An Open Introduction*, 3rd Edition, 2019

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Final examination	70%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Nguyễn Văn Thủy

DISCRETE MATHEMATICS II

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Discrete Mathematics 2

Mã học phần (Course code): INT1359_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Introduction to Computing and Programming

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, black board or white board
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 36h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 0h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The goal of this course is to introduce students to ideas and techniques from advanced topics of discrete mathematics that are widely used in science and engineering. This course teaches the students techniques in how to think logically and mathematically and apply these techniques in solving graph-related problems. To achieve this goal, students will learn:

- basic definitions of graphs.
- searching algorithms based on graphs structures.
- special graphs such as Euler graphs and Hamilton graphs and their applications.
- how to build a spanning tree from a graph.
- how to find the shortest paths within the graphs.
- how to build the maximum network flow via graphs.

Kỹ năng (Skills):

Upon successful completion of this course, the students will be able to:

- think logically and mathematically and apply these techniques in solving graph-related problems
- know standard graph-based algorithms that are widely used in computer science.
- develop efficient algorithms to solve practical problems of graph-related applications.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete course exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces students to advanced topics of discrete mathematics and their applications in computer science and engineering. Studying topics include graph structures and their related algorithms to solve practical problems such as how to find the shortest route that links any two nodes in a graph; how to quickly search a special node in a graph; or how to design an optimized network flow via a network. In particular, students will learn a graph model and its representations in computer programming; different approaches to develop efficient algorithms based on graphs and to handle special graphs such as Euler and Hamilton graphs; and how to build spanning trees and the maximum network flow via a network.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)**Chapter 1: Graph terminology and representation****1.1. Graph definition****1.1.1. Graph definition****1.1.2. Undirected graph****1.1.3. Directed graph****1.1.4. Single graph****1.1.5. Multiple graph****1.2. Basic terminology****1.2.1. Undirected graph****1.2.2. Directed graph****1.3. Graph Types****1.3.1. Complete graph****1.3.2. Star graph****1.3.3. Bipartite graph****1.3.4. Other special graphs****1.4. Graph representations****1.4.1. Adjacency matrix****1.4.2. Incidence matrix****1.4.3. Edge list**

1.4.4. Adjacency list

1.5. Case study

Chapter 2: Searching algorithms on graphs

2.1. Depth-first search algorithm

2.1.1. Introduction

2.1.2. Pseudo code

2.1.3. Example

2.2. Breath-first search algorithm

2.1.1. Introduction

2.1.2. Pseudo code

2.1.3. Example

2.3. Application of search algorithms

2.3.1. Listing all vertices of a graph

2.3.2. Determine the number of connected graph components

2.3.3. Finding a path between two vertices of a graph

2.3.4. Listing bridges in a graph

2.3.5. Listing cut vertices in a graph

2.3.6. Strong connectivity of a graph

2.3.7. Weak connectivity of a graph

2.3.8. Others

2.4. Case study

2.4.1. Difference between DFS and BFS algorithms

2.4.2. Several practical problems that can solved by graph searching algorithms

Chapter 3: Eulerian and Hamiltonian Graphs

3.1. Definition

3.1.1. Eulerian and semi-Eulerian graphs

3.1.2. Hamiltonian and semi-Hamiltonian graphs

3.2. Euler circuit and Euler path

3.2.1. Finding a Eulerian circuit

3.2.2. Finding a Eulerian path

3.3. Hamiltonian circuit and Hamiltonian path

3.2.1. Finding a Hamiltonian circuit

3.2.2. Finding a Hamiltonian path

3.4. Case study

Chapter 4: Trees and spanning trees

4.1. Basic definition

4.1.1. Tree and properties

4.1.2. Spanning tree

- 4.2. Building spanning tree
 - 4.2.1. Using DFS
 - 4.2.2. Using BFS
 - 4.2.3. Examples
- 4.3. Building the minimum spanning tree
 - 4.3.1. Kruskal algorithm
 - 4.3.2. Prim algorithm
 - 4.3.3. Examples
- 4.4. Case study

Chapter 5: The shortest path problem

- 5.1. Problem statement
- 5.2. Dijkstra algorithm
 - 5.2.1. Introduction
 - 5.2.2. Pseudo code
 - 5.2.3. Implementation example
- 5.3. Bellman-Ford algorithm
 - 5.3.1. Introduction
 - 5.3.2. Pseudo code
 - 5.3.3. Example
- 5.4. Floyd algorithm
 - 5.4.1. Introduction
 - 5.4.2. Pseudo code
 - 5.4.3. Example
- 5.5. Case study

Chapter 6: Maximum network flow problem

- 6.1. Problem statement
- 6.2. Max-flow min-cut theorem
- 6.3. Ford-Fulkerson
- 6.4. Case study

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] Rosen, Kenneth H.. *Discrete Mathematics and its Applications*. 8th edition, McGraw Hill, 2018.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[2] Susanna S. Epp, *Discrete Mathematics with Applications*. 5th edition, Cengage Learning, 2019

[3] Oscar Levin, *Discrete Mathematics: An Open Introduction*, 3rd Edition, 2019

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Final examination	70%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Nguyễn Văn Thủy

PROGRAMMING WITH C++

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Programming with C++

Mã học phần (Course code): INT1339_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Introduction to Computing and Programming

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory: hardware: Desktop computer, software: C++ IDE

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 30h
- Exercises (bài tập): 0h
- Projects (bài tập lớn): 08h
- Lab (thực hành): 07h
- Individual reading (tự đọc): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The objective of this course is to provide learners with programming skills in the C++ language. Learners can use C++ programming language as an important tool to solve specific problems in computer science.

Kỹ năng (Skills):

On successful completion of this course a learner will:

- understand and have skills in structured programming methods of C++ language
- understand and have skills in object-oriented programming methods of C++ language
- understand and have skills in advanced C++ programming

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

C++ programming language is one of the most popular languages used by programmers. In this course, learners are fully equipped with basic programming skills, object-oriented

programming and advanced programming in the C ++ language. Proficient in programming C ++, learners can use it in solving real-world problems.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. C++ Basics

- 1.1. Introduction
- 1.2. C++ environment setup
- 1.3. C++ basic syntax
- 1.4. C++ data types
- 1.5. Variable scope in C++
- 1.6. C++ constants/literals
- 1.7. Operators in C++
- 1.8. C++ loop types
- 1.9. C++ functions
- 1.10. C++ arrays
- 1.11. C++ strings
- 1.12. C++ pointers
- 1.13. C++ references
- 1.14. C++ basic input/output
- 1.15. C++ structure
- 1.16. Summarization

Chapter 2. C++ object oriented

- 2.1. C++ classes and objects
 - 2.1.1. C++ class definitions
 - 2.1.2. Define C++ objects
 - 2.1.3. C++ class member functions
 - 2.1.4. C++ class access modifiers
 - 2.1.5. C++ class constructor and destructor
 - 2.1.6. C++ friend functions
 - 2.1.7. C++ inline functions
 - 2.1.8. C++ this pointer
 - 2.1.9. Pointer to C++ classes
 - 2.1.10. Static members of a C++ class
- 2.2. C++ Inheritance
 - 2.2.1. Base and derived classes
 - 2.2.2. Access control and inheritance
 - 2.2.3. Type of inheritance
 - 2.2.4. Multiple inheritance
- 2.3. C++ Overloading
 - 2.3.1. Function overloading in C++
 - 2.3.2. Operators overloading in C++

- 2.3.3. Overloadable/non-overloadable operators
- 2.4. Polymorphism in C++
- 2.5. Data abstraction in C++
- 2.6. Data encapsulation in C++
- 2.7. Interfaces in C++ (Abstract classes)
- 2.8. Summarization

Chapter 3. C++ advanced

- 3.1. C++ Files and streams
 - 3.1.1. Ofstream
 - 3.1.2. Ifstream
 - 3.1.3. Fstream
- 3.2. C++ Exception handling
 - 3.2.1. Throwing exceptions
 - 3.2.2. Catching exceptions
 - 3.2.3. C++ standard exceptions
- 3.3. C++ Dynamic memory
 - 3.3.1. new and delete operators
 - 3.3.2. Dynamic memory allocation for arrays
 - 3.3.3. Dynamic memory allocation for objects
- 3.4. STL library
- 3.5. Summarization

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Bjarne Stroustrup, The C++ Programming Language, 4th Edition, 2014.
- [2]. Nicolai M Josuttis, The C++ Standard Library: A Tutorial and Reference, 2017.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [3]. Deitel, Paul J, C++ *How to program*. Pearson, 10th editon, 2017.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	20%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Individual
- Final examination	50%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

Nguyễn Mạnh Hùng

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Đỗ Thị Bích Ngọc

DATA STRUCTURES & ALGORITHMS

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): DATA STRUCTURES & ALGORITHMS

Mã học phần (Course code): INT1306_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Introduction to Computing and Programming

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory: Computer with C/C++ or Java IDE, internet/intranet connection to online submit

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 30h
- Exercises (bài tập): 0h
- Projects (bài tập lớn): 08h
- Lab (thực hành): 07h
- Individual reading (tự đọc): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with important knowledge data structures and algorithms, including:

- knowledge of algorithm analysis, design and evaluation
- knowledge of traditional algorithmic models
- knowledge of abstract data structures

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the knowledge learned to solve specific problems of computer science
- the complexity of the proposed algorithm to solve the specific problem

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces students to the basic knowledge of algorithms and data structures. For each algorithm, the subject provides learners with knowledge of representation, complexity evaluation, experiment and implementation. For each data structure, the course provides learners with concepts, definitions, representations, operations and implementation. Learners can use the knowledge learned in solving specific problems of computer science.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Analysis of algorithms

- 1.1. Introduction
- 1.2. Worst, average and best cases
- 1.3. Asymptotic notations
- 1.4. Little o and little omega notations
- 1. 5. Lower and upper bound theory
- 1.6. Analysis of loops
- 1.7. Solving recurrences
- 1.8. NP, NP-Completeness introduction
- 1.9. Summarization

Chapter 2. Searching techniques

- 2.1. Introduction
- 2.2. Linear search algorithm
- 2.3. Binary search algorithm
- 2.4. Interpolation search algorithm
- 2.5. Hash table

Chapter 3. Sorting techniques

- 3.1. Introduction
- 3.2. Selection sort algorithm
- 3.3. Bubble sort algorithm
- 3.4. Insertion sort algorithm
- 3.5. Quick sort algorithm
- 3.6. Merge sort algorithm
- 3.7. Shell sort algorithm
- 3.8. Heap sort algorithm

Chapter 4. Linked list data structure

- 4.1. Single linked list
 - 4.1.1. Single linked list representation
 - 4.1.2. Single linked list operations
 - 4.1.3. Single linked list applications
- 4.2. Doubly linked list

- 4.2.1. Doubly linked list representation
 - 4.2.2. Doubly linked list operations
 - 4.2.3. Doubly linked list applications
- 4.3. Curcular linked list
 - 4.3.1. Curcular linked list representation
 - 4.3.2. Curcular linked list operations
 - 4.3.3. Curcular linked list applications
- 4.4. Sorted linked list
 - 4.4.1. Sorted linked list representation
 - 4.4.2. Sorted linked list operations
 - 4.4.3. Sorted linked list applications

Chapter 5. Stack data structure

- 5.1. Introduction
- 5.2. Stack based on array
 - 5.2.1. Stack representation
 - 5.2.2. Stack operations
- 5.3. Stack based on linked list
 - 5.3.1. Stack representation
 - 5.3.2. Stack operations
- 5.4. Stack applications
 - 4.4.1. Computed application
 - 4.4.2. Sorted linked list operations
 - 4.4.3. Sorted linked list applications

Chapter 6. Queue data structure

- 6.1. Queue
 - 6.2.1. Introduction
 - 6.2.2. Queue representation
 - 6.2.3. Queue operations
 - 6.2.4. Queue applications
- 6.2. Curcular queue
 - 6.3.1. Introduction
 - 6.3.2. Curcular queue representation
 - 6.3.3. Curcular queue operations
 - 6.3.4. Curcular queue applications
- 6.3. Priority Queue
 - 6.3.1. Introduction
 - 6.3.2. Priority queue representation
 - 6.3.3. Priority queue operations

- 6.3.4. Priority queue applications
- 6.4. Double ended queue (Dqueue)
 - 6.5.1. Introduction
 - 6.5.2. Dqueue representation
 - 6.5.3. Dqueue operations
 - 6.5.4. Dqueue applications

Chapter 7. Binary tree data structure

- 7.1. Introduction
- 7.2. Simple binary tree
 - 7.2.1. Simple binary tree representation
 - 7.2.2. Simple binary tree operations
 - 7.2.3. Simple binary tree applications
- 7.3. Binary search tree (BST)
 - 7.3.1. BST representation
 - 7.3.2. BST operations
 - 7.3.3. BST applications
- 7.4. AVL tree
 - 7.4.1. AVL representation
 - 7.4.2. AVL operations
 - 7.4.3. AVL applications
- 7.5. Heap data structure
 - 7.5.1. Heap representation
 - 7.5.2. Min heap operations
 - 7.5.3. Min heap operations
 - 7.5.4. Heap applications

Chapter 8. Graph data structure

- 8.1. Introduction
- 8.2. Graph representation
 - 8.2.1. Adjacency matrix
 - 8.2.2. Edge list
 - 8.2.2. Adjacency list
- 8.3. Depth first search algorithm (DFS)
 - 8.3.1. DFS representation algorithm
 - 8.3.2. DFS complexity
 - 8.3.3. DFS applications
- 8.4. Breadth first search algorithm (BFS)
 - 8.3.1. BFS representation algorithm
 - 8.3.2. BFS complexity

- 8.3.3. BFS applications
- 8.5. Euler cycles algorithm
 - 8.3.1. Representation algorithm
 - 8.3.2. Complexity algorithm
 - 8.3.3. Euler applications
- 8.6. Shortest path algorithms
 - 8.6.1. Dijkstra algorithm
 - 8.6.2. Bellman-Ford algorithm
 - 8.6.3. Floyd algorithm
- 8.7. Minimum spanning tree
 - 8.7.1. Kruskal algorithm
 - 8.7.2. Prim algorithm
 - 8.7.3. Bruvka algorithm

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. M. Main, W. Savitch, Data Structures and Other Objects Using C++, 4th Edition, 2010.
- [2]. Donald E. Knuth, The Art of Programming, Vol 1, 2, 3, 4, the 4rd Edition, Addison-Wesley Publishing Company, 2005.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [3]. Thomas H. Cormen, Charles E. Leiserson, Ronald L. Rivest, Clifford Stein, Introduction to Algorithms, 3rd Edition, the MIT Press, 2009.
- [4]. Bradley N. Miller, Problem Solving with Algorithms and Data Structures Using Python, 2nd Edition, 2011

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

(Head of Department)

Nguyễn Mạnh Hùng

(Lecturer)

Nguyễn Duy Phương

DATABASES

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Databases

Mã học phần (Course code): INT1313_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Introduction to Computing and Programming

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner, Chalkboard or Whiteboard.

- Laboratory: Computer with Internet connection and Database Management System, Projector, microphone and speaker, air conditioner, Chalkboard or Whiteboard.

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 9h
- Thực hành (Lab) : 4h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

This course aims to provide learners with important knowledge about database systems, including:

- basic concepts necessary for a good understanding of database models, systems, and languages,
- the relational data model, the SQL standard, and the formal relational languages,
- the operations of the relational algebra and introduces the relational calculus,
- conceptual database modeling and database design,
- the normalization theory: the formalisms, theories, and algorithms developed for relational database design by normalization.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- analyzing the data and data organization needs of organizations;
- applying the Entity-Relationship (E-R) Model for building information systems' data models;
- transforming an E-R diagram into a relational model, and use normalization to create a relational database schema;
- formulating queries in relational algebra by using projection, selection, product, and join operations;
- using SQL for database creation, manipulation, and control.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces the fundamental concepts necessary for designing, using, and implementing database systems and database applications to learners. The course emphasizes on database modeling and design, the SQL language and normal forms. Besides, computer laboratory exercises and mini-projects based training are parts of the course to help students improving real-world database manipulation skills.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)**Chapter 1 Databases and database users**

- 1.1 Introduction
- 1.2 An example
- 1.3 Characteristics of the database approach
- 1.4 Actors on the Scene
- 1.5 Workers behind the Scene
- 1.6 Advantages of using the DBMS Approach
- 1.7 A brief history of database applications
- 1.8 When not to use a DBMS

Chapter 2 Database system concepts and architecture

- 2.1 Data models, schemas, and instances
- 2.2 Three-schema architecture and data independence
- 2.3 Database languages and interfaces
- 2.4 Database system environments
- 2.5 Centralized and client/server architectures for DBMSs
- 2.6 Classification of database management systems

Chapter 3 Relational data model and relational database constraints

- 3.1 Relational model concepts
- 3.2 Relational model constraints and relational database schemas
- 3.3 Update operations, transactions, and dealing with constraint violations

Chapter 4 Basic SQL

- 4.1 SQL data definition and data types
- 4.2 Specifying constraints in SQL
- 4.3 Basic retrieval queries in SQL
- 4.4 INSERT, DELETE, and UPDATE statements in SQL
- 4.5 Additional features of SQL

Chapter 5 More SQL: complex queries, triggers, views, and schema modification

- 5.1 More complex sql retrieval queries
- 5.2 Specifying constraints as assertions and actions as triggers
- 5.3 Views (virtual tables) in SQL
- 5.4 Schema change statements in SQL

Chapter 6 Relational algebra and relational calculus

- 6.1 Unary relational operations: SELECT and PROJECT
- 6.2 Relational algebra operations from set theory
- 6.3 Binary relational operations: JOIN and DIVISION
- 6.4 Additional relational operations
- 6.5 Examples of queries in relational algebra
- 6.6 Tuple relational calculus
- 6.7 Domain relational calculus

Chapter 7 Data modeling using the entity-relationship (ER) model

- 7.1 Using high-level conceptual data models for database design
- 7.2 A sample database application
- 7.3 Entity types, entity sets, attributes, and keys
- 7.4 Relationship types, relationship sets, roles, and structural constraints
- 7.5 Weak entity types
- 7.6 ER diagrams, naming conventions, and design issues
- 7.7 Example of other notation: uml class diagrams
- 7.8 Relationship types of degree higher than two

Chapter 8 Enhanced entity-relationship (EER) model

- 8.1 Subclasses, superclasses, and inheritance
- 8.2 Specialization and generalization
- 8.3 Constraints and characteristics of specialization and generalization hierarchies
- 8.4 Modeling of UNION types using categories
- 8.5 A example: EER schema, design choices, and formal definitions
- 8.6 Example of other notation: representing specialization and generalization in UML class diagrams

Chapter 9 Relational database design by ER and EER-to-relational mapping

- 9.1 Relational database design using ER-to-relational mapping

9.2 Mapping EER model constructs to relations

Chapter 10 Basics of functional dependencies and normalization for relational Databases

10.1 Informal design guidelines for relational schemas

10.2 Functional dependencies

10.3 Normal forms based on primary keys

10.4 General definitions of second and third normal forms

10.5 Boyce-Codd normal form

Chapter 11 Relational database design algorithms and further dependencies

11.1 Further topics in functional dependencies: inference rules, equivalence, and minimal cover

11.2 Properties of relational decompositions

11.3 Algorithms for relational database schema design

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Ramez Elmasri and Shamkant B. Navathe “Fundamentals of Database Systems”, Fourth Edition. Pearson Addison Wesley, 2004.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2] Hector Garcia-Molina, Jeffrey D. Ullman, Jenifer Widom. “Database Systems: The complete book”, Pearson Prentice Hall, Upper Saddle River, NJ 07458.
- [3]. Abraham Silberschatz, Henry Korth, Sudarshan S. Database system concepts. 7th Edition. New York: McGraw-Hill, 2019.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Phạm Văn Cường

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Nguyễn Văn Tới

DISTRIBUTED DATABASES

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Distributed databases

Mã học phần (Course code): INT1414_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 2

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Databases (INT1313)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 24h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 6h
- Thực hành (Lab): 0h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with important knowledge about distributed database systems, including:

- Basic concepts and fundamentals in distributed databases
- Applications of a distributed database system.
- Methods to design a distributed database system.

Kỹ năng (Skills):

The aims of this course are to equip learners with skills in:

- Designing a distributed database system.
- Implementation of a distributed database system in real world.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course provides learners with backgrounds on distributed database systems, including basic concepts and fundamentals of distributed databases, design process and query processing, and applications of distributed databases. In addition, the course provides knowledge on distributed and concurrent transactions to the learners as well as advanced topics on distributed database systems.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Introduction

- 1.1. Distributed database concepts
- 1.2. Applications of distributed database systems
- 1.3. Architecture of distributed database systems
- 1.4. Transactions in distributed database systems.
- 1.5. Examples of distributed databases

Chapter 2: Distributed database design

- 2.1. Top-down design process
- 2.2. Distributed database design issues
- 2.3. Fragmentation
 - 2.3.1. Horizontal fragmentation
 - 2.3.2. Vertical fragmentation
 - 2.3.3. Hybrid fragmentation
- 2.4. Allocation
- 2.5. Bottom-up design methodology
- 2.6. Data and access control
 - 2.6.1. View management
 - 2.6.2. Data security
 - 2.6.3. Semantic integrity control

Chapter 3: Query processing

- 3.1. Query processing problems and objectives
- 3.2. Complexity of relational algebra operations
- 3.3. Characterization of query processors
- 3.4. Layers of query processing
 - 3.4.1. Query decomposition
 - 3.4.2. Data localization
 - 3.4.3. Global query optimization
 - 3.4.4. Distributed query optimization
 - 3.4.4. Distributed query execution
- 3.5. Multidatabase query processing

Chapter 4: Transaction management and concurrency control

- 4.1. Concepts and properties of transactions

- 4.2. Types of transactions
- 4.3. Distributed concurrency control
 - 4.3.1. Taxonomy of concurrency control mechanism
 - 4.3.2. Concurrency control algorithms
 - 4.3.3. Deadlock management

Chapter 5: Advanced topics on distributed databases

- 5.1. Reliability of distributed database management systems
- 5.2. Data replication
- 5.3. Parallel database systems
- 5.4. Distributed object database management
- 5.5. Peer-to-peer data management
- 5.6. Streaming data and cloud computing

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. M.Tamer Ozsü and Patrice Valduriez. *Principles of Distributed Database Systems*. Prentice Hall, 3rd edition, 2010.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. S.K Rahimi and F.S Houg. *Distributed Database Management Systems – A Practical Approach*. John Wiley & Sons, 2010.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Phạm Văn Cường

Nguyễn Đình Hoá

COMPUTER ARCHITECTURE

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Computer Architecture

Mã học phần (Course code): INT13145_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures) : 30h
- Bài tập (Exercises): 7h
- Bài tập lớn (Projects): 8h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide students with the fundamental knowledge of computer architectures and organizations, including:

- CPU and CPU components, computer instruction sets, CPU pipeline;
- memory system and its components (ROM, RAM, Cache, external storage);
- computer bus system and peripherals;
- modern computer architectures (multi-processors and multicores).

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip students with the capability in:

- analyzing architectures of computer systems in practice;
- selecting suitable types and configurations of computer systems for practical needs.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students must ensure the required class attendance, assigned exercises & projects and self-

studying hours.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course provides students with the fundamental knowledge of computer architectures and organizations, including the general computer architecture, CPU and CPU components, computer instruction sets, the CPU pipeline; the memory system and its components of ROM, RAM, cache, disks, RAID, NAS and SAN; the computer bus system and peripherals; modern computer architectures, such as multi-processors and multicores.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Introduction

- 1.1. Computer architecture and computer organization
- 1.2. Computer structure and component functions
- 1.3. History of computers
- 1.4. Von-Neumann and Harvard architectures
- 1.5. x86, x64 and ARM architectures
- 1.6. Numbering systems and data organization in computers

Chapter 2: Central Processing Unit (CPU)

- 2.1. General block diagram and functional units
- 2.2. Registers
- 2.3. Control Unit (CU)
- 2.4. Arithmetic and Logic Unit (ALU)
- 2.5. Internal bus system

Chapter 3: Computer Instruction Sets

- 3.1. Basic concepts
- 3.2. Instruction cycle and execution phases
- 3.3. Types of operands
- 3.4. Addressing modes
- 3.5. Common types of instructions
- 3.6. CPU Pipeline

Chapter 4: Memory System

- 4.1. Introduction to memory system
 - 4.1.1. Overview
 - 4.1.2. Memory system classification
 - 4.1.3. Memory system hierarchical structure
- 4.2. ROM and RAM
 - 4.2.1. ROM
 - 4.2.2. RAM
- 4.3. Cache memory
 - 4.3.1. What is cache?
 - 4.3.2. Cache roles and working principles

- 4.3.3. Cache architectures
- 4.3.4. Cache mapping methods
- 4.3.5. Read/write methods and replacement policies
- 4.3.6. Cache performance and affected factors
- 4.4. External memory
 - 4.4.1. Magnetic disks
 - 4.4.2. Optical disks
 - 4.4.3. SSD
 - 4.4.4. RAID
 - 4.4.5. NAS
 - 4.4.6. SAN

Chapter 5: Bus System and Peripherals

- 5.1. Bus system
 - 5.1.1. Overview
 - 5.1.2. Common types of buses
- 5.2. Computer peripherals
 - 5.2.1. Overview
 - 5.2.2. Keyboards
 - 5.2.3. Mice
 - 5.2.4. Monitors
 - 5.2.5. Printers

Chapter 6: Modern Computer Architectures

- 6.1. Multiple processor architectures
- 6.2. Multicore processor architectures
- 6.3. Intel multicore processors
- 6.4. ARM Cortex multicore processors

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1] William Stallings, Computer Organization and Architecture: Designing for Performance, 10th Edition, Prentice – Hall, 2016.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2] Hoàng Xuân Dâu, Bài giảng Kiến trúc máy tính, Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông, 2010.
- [3] Hennesy J.L. and Patterson D.A., Computer Architecture. A Quantitative Approach, Morgan Kaufmann, 6th Edition, 2017.
- [4] Mostafa Abd-El-Barr and Hesham El-Rewini, Fundamentals of Computer Organization and Architecture, John Wiley & Sons, Inc, 2005.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/ exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Ngô Xuân Bách

Hoàng Xuân Dậu

OPERATING SYSTEMS

1. Thông tin về học phần (General Information):

Tên học phần (Course name): Operating systems

Mã học phần (Course code): INT1319_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Phòng học lý thuyết (Lecture room): Projector
- Phòng thực hành (Laboratory): Virtual machine running DOS

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 34h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 2h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Địa chỉ (Address): Khoa Công nghệ Thông tin 1 - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Km10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Điện thoại (Phone number): (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The course provides the knowledge of principles and concepts of OS and operations of computer systems in general. In particular, the course investigates common structures and characteristics of OS, its roles in computer systems, process management techniques, memory management including physical memory and virtual memory, file-related problems and file management systems.

Kỹ năng (Skills):

During the course, students will get familiar with some components of OS and identify critical requirements of those components. Students can design and build some simple OS

modules.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend at least 80% of lectures during the course and actively participated in discussions on given topics. Also, students must fulfill lab exercises and project at the end of the course.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

The operating system course is a compulsory and fundamental which equips students with knowledge of principles and concepts of OS and operations of computer systems in general. The course does not focus on a specific operating system nor OS usage but presents to students common structures and characteristics of OS, its roles in computer systems, process management techniques, memory management including physical memory and virtual memory, file-related problems and file management systems. In addition, students will get familiar with some components of OS and can build some simple OS modules.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Introduction to OS

- 1.1. Components of computer systems
- 1.2. OS concepts
- 1.3. OS services
- 1.4. History of OS development and OS structures

Chapter 2. Process management

- 2.1. Process & Thread concepts
- 2.2. CPU scheduling
 - 2.2.1. Scheduling criteria
 - 2.2.2. Scheduling algorithms
- 2.3. Synchronization of concurrent processes
 - 2.3.1. Critical-section problem
 - 2.3.2. Dead-lock
 - 2.3.3. Peterson's Solution
 - 2.3.4. Hardware Support
 - 2.3.5. Semaphores
 - 2.3.6. Monitors
 - 2.3.7. Evaluation

Chapter 3. File systems

- 3.1. I/O principles and access methods
- 3.2. Files & directories concepts
- 3.3. Files & directories organizations
- 3.4. File allocation methods

- 3.4.1. Contiguous allocation
- 3.4.2. Linked-list allocation
- 3.4.3. Indexed allocation
- 3.4.4. Free-space management
- 3.5. Security for file systems
- 3.6. File system examples
 - 3.6.1. Linux system
 - 3.6.2. Windows system

Chapter 4. Memory management

- 4.1. Memory addressing and program memory
- 4.2. Allocation methods
 - 4.2.1. Contiguous allocation
 - 4.2.2. Paging
 - 4.2.3. Segmentation
- 4.3. Virtual memory
- 4.4. Page replacement
- 4.5. Frame allocation

Project and assignment. Students are assigned a small project and work with a group of 4 persons

1. Project requirements and guidelines is presented at the beginning of the course
2. Project outcomes are revised in the middle of the course
3. Project results are presented and graded at the end of the course

Lab exercise.

Students are required to complete Lab exercises under the provision and guidance of the lecturer

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1] Abraham Silberschatz, Greg Gagne, Peter B Galvin - Operating System Concepts (2018, Wiley)

5.2. Học liệu tham khảo (Reference Textbooks)

- [2] Abraham Silberschatz, Peter B Galvin, Greg Gagne, Operating System Concepts Essentials, 2nd Edition Wiley
- [3] Andrew S. Tanenbaum , Modern Operating Systems, 4th Edition Pearson
- [4] Từ Minh Phương, Giáo trình hệ điều hành, Học viện CN BCVT 2013

[5] William Stallings , Operating Systems - Internals and Design Principles (2018, Pearson Education Limited)

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Project and Assignment	20%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Final examination	60%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Ngô Xuân Bách

Phạm Hoàng Duy

OBJECT ORIENTED PROGRAMMING

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Object Oriented Programming

Mã học phần (Course code): INT1332_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Introduction to computing and programming

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone, speaker, and air conditioner.
- Laboratory: Computers with NetBeans or Eclipse, JDK

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 30h
- Projects (bài tập lớn): 08h
- Lab (thực hành): 07h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

On completion of this course, students will be able to develop a program with object-oriented specifications such as classes, objects, interface and so on. The advanced knowledge is about programming with graphical user interface and I/O. Students are also able to solve a real problem with the Java programming language.

Kỹ năng (Skills):

On successful completion of this course, students will:

- understand of the basic characteristics of object-oriented methodology;
- have basic object-oriented programming skills with Java language;
- be able to apply object-oriented programming method with Java to solve the practical problems.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course provides fundamental knowledge of object-oriented programming and advanced programming skills with the Java programming language. Students will be equipped with object-oriented methodology such as concept formulation, class modelling and fundamentals of object modelling technique. This course also provides students with basic to advanced skills of Java programming language.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1 Introduction to Java programming

- 1.1. Introduction to Java
- 1.2. Java programming steps
- 1.3. Compile and run
- 1.4. Java terminology and syntax
- 1.5. Java program template
- 1.6. Output via System.out.println() and System.out.print()
- 1.7. A simple program
- 1.8. Java program
- 1.9. Variables and operations
 - 1.9.1. Variables
 - 1.9.2. Data types
 - 1.9.3. Constants
 - 1.9.4. Type conversion
 - 1.9.5. Assignment
 - 1.9.6. Basic arithmetic operations
- 1.10. Questions and exercises

Chapter 2 Java basics

- 2.1. Basic syntaxes
 - 2.1.1. Steps in writing a Java program
 - 2.1.2. Java program template
 - 2.1.3. A sample program illustrating sequential, decision and loop constructs
 - 2.1.4. Comments
 - 2.1.5. Statements and blocks
 - 2.1.6. White spaces and formatting source code
- 2.2. Variables and types
 - 2.2.1. Variables - name, type and value
 - 2.2.2. Identifiers (or names)
 - 2.2.3. Variable declaration
 - 2.2.4. Constants (final variables)
 - 2.2.5. Expressions
 - 2.2.6. Assignment (=)
- 2.3. Primitive types and string

- 2.3.1. Built-in primitive types
- 2.3.2. Integers vs. floating-point numbers
- 2.3.3. Data representation
- 2.3.4. Maximum/minimum values of primitive number types
- 2.3.5. One more important type - string
- 2.3.6. Choice of data types for variables
- 2.3.7. Literals for primitive types and string
- 2.3.8. var - local variable type inference (JDK 10)
- 2.4. Basic operations
 - 2.4.1. Arithmetic operators
 - 2.4.2. Arithmetic expressions
 - 2.4.3. Type conversion in arithmetic operations
 - 2.4.4. More on arithmetic operators
 - 2.4.5. Overflow/underflow
 - 2.4.6. More on integer vs. floating-point numbers
 - 2.4.7. Type casting
 - 2.4.8. Compound assignment operators
 - 2.4.9. Increment/decrement
 - 2.4.10. Relational and logical operators
 - 2.4.11. String and '+' concatenation operator
- 2.5. Flow control
 - 2.5.1. Sequential flow control
 - 2.5.2. Conditional flow control
 - 2.5.3. Exercises on getting started and conditional
 - 2.5.4. Loop flow control
 - 2.5.5. Terminating program
 - 2.5.6. Exercises on decision and loop
- 2.6. Input/output
 - 2.6.1. Formatted output via “printf()” (JDK 5)
 - 2.6.2. Input from keyboard via “Scanner” (JDK 5)
 - 2.6.3. Code examples
 - 2.6.4. Exercises on decision/loop with input
 - 2.6.5. Input from text file via “Scanner” (JDK 5)
 - 2.6.6. Formatted output to text file
 - 2.6.7. Input via a dialog box
 - 2.6.8. java.io.console (JDK 1.6)
- 2.7. Writing correct and good programs
 - 2.7.1. Programming errors: compilation, runtime and logical errors

- 2.7.2. Debugging programs
- 2.7.3. Exercises on decision/loop with input
- 2.7.4. Testing your program for correctness
- 2.8. More on loops - nested-loops, break & continue
 - 2.8.1. Nested loops
 - 2.8.2. break and continue - interrupting loop flow
- 2.9. Questions and exercises
- Chapter 3 Strings, arrays and methods**
- 3.1. String and char operations
 - 3.1.1. char arithmetic operations
 - 3.1.2. Converting char to int
 - 3.1.3. String operations
 - 3.1.4. Converting string to primitive
 - 3.1.5. Converting primitive to string
 - 3.1.6. Formatting strings - `String.format()`
 - 3.1.7. The `StringBuilder`, `StringBuffer` and `StringTokenizer` classes
 - 3.1.8. Java Regex
- 3.2. Arrays
 - 3.2.1. Array index
 - 3.2.2. Array's length
 - 3.2.3. Array and loop
 - 3.2.4. Enhanced for-loop (or "for-each" Loop) (JDK 5)
 - 3.2.5. Code examples: Read and print array
 - 3.2.6. Multi-dimensional array
- 3.3. Methods (Functions)
 - 3.3.1. Why methods?
 - 3.3.2. Using methods
 - 3.3.3. The "return" statement
 - 3.3.4. The "void" return-type
 - 3.3.5. Actual parameters vs. formal parameters
 - 3.3.6. Pass-by-value for primitive-type parameters
 - 3.3.7. Pass-by-reference for arrays and objects
 - 3.3.8. Method overloading
 - 3.3.9. "boolean" methods
 - 3.3.10. Mathematical methods
- 3.4. Command-line arguments
 - 3.4.1. Code example: arithmetic
 - 3.4.2. Exercises on command-line arguments

3.5. Bitwise operations

3.5.1. Bitwise logical operations

3.5.2. Bit-shift operations

3.5.3. Types and bitwise operations

3.6. Questions and exercises

Chapter 4 Introduction to object-oriented programming

4.1. Why OOP?

4.2. OOP in Java

2.1. Class & instances

2.2. A Class is a 3-compartment box encapsulating data and operations

2.3. Class definition in java

2.4. Creating instances of a class

2.5. Dot (.) operator

2.6. Member variables

2.7. Member methods

2.8. Putting them together: An OOP example

2.9. Constructors

2.10. Revisit method overloading

2.11. The access control modifiers: public/private

2.12. Information hiding and encapsulation

2.13. The public getters/setters for private variables

2.14. Keyword "this"

2.15. Method toString()

2.16. Constants (final)

2.17. Putting them together in the finalized circle class

4.3. Examples on classes

4.4. Abstraction - thinking in object

4.5. Encapsulation

4.6. Class relationship

4.7. Questions and exercises

Chapter 5 Composition, inheritance and polymorphism

5.1. Composition

5.2. Inheritance

5.2.1. Inheritance EG. 1: The circle and cylinder classes

5.2.2. Method overriding & variable hiding

5.2.3. Annotation @Override (JDK 1.5)

5.2.4. Keyword "super"

5.2.5. More on constructors

- 5.2.6. Default no-arg constructor
- 5.2.7. Single inheritance
- 5.2.8. Common root class - java.lang.Object
- 5.2.9. Examples
- 5.3. Composition vs. inheritance
- 5.4. Polymorphism
 - 5.4.1. Substitutability
 - 5.4.2. Polymorphism examples
 - 5.4.3. Upcasting & downcasting
 - 5.4.4. The "instanceOf" operator
 - 5.4.5. Summary of polymorphism
- 5.5. Abstract classes & interfaces
 - 5.5.1. The abstract method and abstract class
 - 5.5.2. Abstract class examples
 - 5.5.3. The Java's interface
 - 5.5.4. Interface examples
 - 5.5.5. Implementing multiple interfaces
 - 5.5.6. Interface formal syntax
 - 5.5.7. Why interfaces?
 - 5.5.8. Interface vs. abstract superclass
 - 5.5.9. Dynamic binding or late binding
- 5.6. Additional object-oriented design issues
 - 5.6.1. Encapsulation, coupling & cohesion
 - 5.6.2. "is-a" vs. "has-a" relationships
 - 5.6.3. Program at the interface specification, not the implementation
- 5.7. Questions and exercises

Chapter 6 Exception handling and I/O

- 6.1. Exception handling
 - 6.1.1. Introduction to exception handling
 - 6.1.2. Method call stack
 - 6.1.3. Exception & call stack
 - 6.1.4. Exception classes - Throwable, Error, Exception & RuntimeException
 - 6.1.5. Checked vs. unchecked Exceptions
 - 6.1.6. Exception handling operations
 - 6.1.7. try-catch-finally
 - 6.1.8. Common exception classes
 - 6.1.9. Creating your own exception classes
- 6.2. Assertion (JDK 1.4)

6.3. Java I/O

6.3.1. The file class

6.3.2. File input and output

6.3.3. Character stream

6.3.4. Binary stream

6.4. Questions and exercises

Chapter 7. Programming Graphical User Interface (GUI)

7.1. Introduction

7.2. Programming GUI with AWT

7.2.1. AWT packages

7.2.2. Containers and components

7.2.3. AWT container classes

7.2.4. AWT component classes

7.2.5. AWT examples

7.3. AWT event-handling

7.4. Nested (Inner) classes

7.5. Event listener's adapter classes

7.6. Layout managers and panel

7.6.1. FlowLayout

7.6.2. GridLayout

7.6.3. BorderLayout

7.6.4. Using Panels as sub-container to organize components

7.6.5. BoxLayout

7.7. Swing

7.7.1. Introduction

7.7.2. Swing's features

7.7.3. Using swing API

7.7.4. Swing program template

7.7.5. Swing examples

7.8. Using visual GUI builder - NetBeans/Eclipse

7.8.1. NetBeans

7.8.2. Eclipse

7.9. Questions and exercises

Chapter 8 Generics and collections

8.1. Generic types and methods

8.2. Bounded type Parameters

8.3. Generics, inheritance, and subtypes

8.4. Wildcards

- 8.5.1. Upper bounded wildcards
- 8.5.2. Unbounded wildcards
- 8.5.3. Lower bounded wildcards
- 8.5.4. Wildcards and subtyping
- 8.5.5. Wildcard capture and helper methods
- 8.5. Java collections framework overview
- 8.6. List, stack, queue
- 8.7. Sets and maps
- 8.8. Algorithms
- 8.9. Questions and exercises

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. 1. Y. Daniel Liang. Introduction to Java Programming. 10th edition, Prentice Hall, 2015.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. H. Schildt. Java: The Complete Reference. 11th edition, McGraw-Hill, 2018. Education.
- [3]. The Java Tutorials, Oracle Java Documentation
(<https://docs.oracle.com/javase/tutorial/>).

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	20%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination (lab)	50%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Nguyễn Mạnh Hùng

Hoàng Hữu Hạnh

COMPUTER NETWORKS

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Computer Networks

Mã học phần (Course code): INT1336_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

C++ Programming (INT1339)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, black board, microphone and speaker
- Laboratory: Computers with Internet access

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures: 36h
- Exercises: 0h
- Projects: 5h
- Lab: 4h
- Individual reading: 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with important knowledge about computer networks, including:

- basic concepts and applications of computer networks
- the Internet's layered-architecture: application, transport, network, link and physical layers.
- design and implementation of basic network communication scenarios.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- practising with computer network tools
- designing network communication scenarios

- implementing simple network communication scenarios by using socket programming.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course provides fundamental knowledge of computer networks and focuses on the Internet. By top-down approach of the Internet's layered-architecture, the course provides important knowledge to help learners understanding how complex components of the Internet can work well together. The course's content is structured consisting five chapters as follows. Chapter 1 introduces fundamental concepts of computer networks and the Internet. Chapter 2 presents network application architectures and several popular applications on the Internet. Chapter 3 describes transport layer services with 2 protocols TCP and UDP. Chapter 4 presents network layer service models with 2 important tasks which are routing and forwarding. And final, chapter 5 presents link layer services and physical layer, consisting of multiple access links and switching in local area networks. Assignments and practice's contents are provided at the end of each chapter, in which including practical tools as well as programming several simple communication scenarios on the network.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Introduction to computer networks

- 1.1. Basic concepts
 - 1.1.1. The Internet
 - 1.1.2. Protocol
 - 1.1.3. The network edge: access networks, physical media
 - 1.1.4. The network core: packet switching, circuit switching, a network of networks
- 1.2. Delay, Packet loss and Throughput in Packet-switched networks
- 1.3. Protocol layers and Service models
 - 1.3.1. Layered architecture
 - 1.3.2. Data encapsulation
- 1.4. Network security
- 1.5. History of Computer networks and the Internet

Chapter 2. Application layer

- 2.1. Principles of network applications
 - 2.1.1. Network application architectures
 - 2.1.2. Communicating between processes
 - 2.1.3. Transport services
- 2.2. The Web and HTTP
- 2.3. Electronic mail
- 2.4. DNS (Domain Name Systems)
- 2.5. Peer-to-peer applications
- 2.6. Video streaming and content distribution networks
- 2.7. Creating simple network applications by Socket programming

Chapter 3. Transport layer

- 3.1. Transport layer services
- 3.2. Multiplexing and demultiplexing
- 3.3. UDP: connectionless transport
- 3.4. Principles of Reliable data transfer
 - 3.4.1. Building a Reliable data transfer protocol
 - 3.4.2. Pipeline protocols: Go-Back-N and Selective repeat
- 3.5. TCP: connection-oriented transport
 - 3.5.1. The TCP connection
 - 3.5.2. Structure of TCP segment
 - 3.5.3. Estimating Round-trip-time and Timeout
 - 3.5.4. Reliable data transfer
 - 3.5.5. Flow control
 - 3.5.6. TCP connection management
- 3.6. Principles of Congestion control and TCP congestion control
 - 3.6.1. Principles of Congestion control
 - 3.6.2. TCP congestion control

Chapter 4. Network layer

- 4.1. Network layer service models
- 4.2. Routing and Forwarding
- 4.3. Architecture of a Router
- 4.4. The Internet protocol (IP): IPv4 and IPv6
 - 4.4.1. Structure of IPv4 datagram
 - 4.4.2. IPv4 Addressing
 - 4.4.3. NAT: Network address translation
 - 4.4.4. IPv6
- 4.5. Routing algorithms
 - 4.5.1. Link-state
 - 4.5.2. Distance-vector
- 4.6. Routing on the Internet
 - 4.6.1. Intra-AS routing: OSPF
 - 4.6.2. Inter-AS routing: BGP
- 4.7. ICMP: Internet control message protocol
- 4.8. Network management and SNMP

Chapter 5. Link layer and physical layer

- 5.1. Link layer services
- 5.2. Error-detection and Error-correlation techniques
 - 5.3.1. Parity checks
 - 5.3.2. Checksumming methods
 - 5.3.3. CRC: Cyclic redundancy check
- 5.3. Multiple access links and protocols
 - 5.3.1. Channel partitioning protocols
 - 5.3.2. Random access protocols
 - 5.3.3. Taking-turns protocols
- 5.4. Switched local area networks

- 5.4.1. Link layer addressing and ARP
- 5.4.2. Ethernet
- 5.4.3. Link layer switches
- 5.5. Data center networking
- 5.6. Summary: A cycle of a Web page request

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. J. F. Kurose & K. W. Ross. *Computer Networking: A Top-down Approach*. 7th edition, Hoboken, New Jersey: Pearson, 2017.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Andrew S. Tanenbaum and David J. Wetherall. *Computer Networks*. 5th Edition, Pearson Education, Inc., publishing as Prentice Hall, 2011.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Practice	10%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

PGS.TS. Phạm Văn Cường

Nguyễn Thị Thanh Thủy

INTRODUCTION TO SOFTWARE ENGINEERING

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Software Engineering

Mã học phần (Course code): INT1340_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Introduction to computing and programming

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 36h
- Exercises (bài tập): 0h
- Projects (bài tập lớn): 8h
- Lab (thực hành): 0h
- Individual reading (tự đọc): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with the understanding and skills for understanding and applying the techniques and method along the software development process, including software process, software life-cycle models, object-oriented software analysis and design tools. Learners will put this into practice by developing software from scratch.

Kỹ năng (Skills):

On successful completion of this course, a learner will be able to:

- use tools in software engineering
- apply the object-oriented analysis, design, implementation and testing technique into the development of a software

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

On completion of this course, learners will be able to understand the software process and apply it to develop a software is some basic knowledge and skills for every software engineer.

Learners will be able to follow a software project as well as to develop a software in a right way based on the software process, from requirement to analysis, design, implementation, and testing.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)**Chapter 1 Scope of software engineering****1.1. Basic concepts****1.1.1. Software****1.1.2. Software engineering****1.1.3. Software development****1.2. Scope of software engineering****1.2.1. Historic aspect****1.2.2. Economic aspect****1.2.3. Maintenance aspect****1.2.4. Team aspect****1.2.5. Analysis and design aspect****1.2.6. Testing aspect****Chapter 2 Software process****2.1. Technical view****2.1.1. Requirement workflow****2.1.2. Analysis workflow****2.1.3. Design workflow****2.1.4. Implementation workflow****2.1.5. Testing workflow****2.2. Unified process****2.2.1. Inception****2.2.2. Elaboration****2.2.3. Construction****2.2.4. Transition****2.3. CMM****2.3.1. CMM level 1****2.3.2. CMM level 2****2.3.3. CMM level 3****2.3.4. CMM level 4**

2.3.5. CMM level 5

Chapter 3 Software life-cycle models

3.1. Software life-cycle model in theory

3.2. Software life-cycle models

3.2.1. Code and fixed

3.2.2. Iteration and increment

3.2.3. Waterfall

3.2.4. Rapid prototype

3.2.5. Agile processing

3.2.6. Spiral

Chapter 4 Testing, planning and estimating

4.1. Testing

4.1.1. SQA

4.1.2. Non-execution testing

4.1.3. Execution-based testing

4.2. Planning and estimating

4.2.1. LOC

4.2.2. FFP

4.2.3. Function point

4.2.4. CoCoMo

Chapter 5 Requirement

5.1. Concept exploration

5.2. Business model

5.3.1. Description in natural language

5.3.2. Build general use case for the system

5.3.3. Build detail use case for module

5.3. Case study: student project in requirement phase

Chapter 6 Analysis

6.1. MVC model

6.1.1. Entity class

6.1.2. Control class

6.1.3. View class

6.2. Writing scenarios

6.2.1. Standard scenario

6.2.2. Exception scenario

6.3. Extracting classes

6.3.1. Extracting entity classes

6.3.2. Control and view classes

6.3.3. Class diagram

6.3.4. Sequence/collaboration diagram

6.4. Case study: student project in analysis phase

Chapter 7 Design

7.1. Database design

7.2. Architecture design

7.2.1. MVC design

7.2.2. Using CRC card

7.2.3. Class candidate

7.3. Detail design

7.3.1. Attribute and method design

7.3.2. Algorithm design (SFM)

7.4. Case study: student project in design phase

Chapter 8 Implementation and testing

8.1. Code convention

8.1.1. Comment

8.1.2. Naming of variable, method

8.1.3. Code block

8.1.5. Modulo

8.2. Unit test

8.2.1. Boundary input variable testing

8.2.3. Unit test tutorial

8.3. Functional test

8.3.1. Test case component

8.3.2. Functional test plan

8.3.3. Test case writing

8.4. Case study: student project in implementation and testing

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Stephen R. Schach. Object-Oriented and Classical Software Engineering. 8th edition, McGraw Hill, 2010.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Brahma Dathan, Sarnath Ramnath. Object-Oriented Analysis, Design and Implementation: An Integrated Approach. 2nd edition. Springer, 2015.
- [3]. Martin Fowler. UML Distilled: A Brief Guide to the Standard Object Modeling Language. 3rd edition, Addison-Wesley Professional, 2018.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	20%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group
- Final examination	50%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Nguyễn Mạnh Hùng

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Nguyễn Mạnh Hùng

INTRODUCTION TO ARTIFICIAL INTELLIGENCE

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Introduction to Artificial Intelligence

Mã học phần (Course code): INT1341_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Introduction to Computing and Programming

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, black board
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 4h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The goal of this course is to provide an introduction to artificial intelligence with focus on areas that have practical applications. Emphasis will be placed on learning principles, techniques and applications of artificial intelligence, not on mastering specific programming languages or software tools. The students will:

- Gain a historical perspective of AI and its objectives and functions.
- Become familiar with basic principles of AI toward problem solving, knowledge representation, probabilistic inference, and machine learning.

Kỹ năng (Skills):

Upon successful completion of this source, the students will be able to:

- Demonstrate the understanding of AI fundamentals and objectives.
- Understand and implement algorithm for search and problem solving.

- Understand basic knowledge representation and inference methods and how they can be used in AI applications.
- Understand and implement basic machine learning algorithms and apply them in solutions for machine learning applications.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces students to the basic knowledge representation, search and problem solving, and learning methods of artificial intelligence. The search and problem-solving methods are applicable throughout a large range of industrial, civil, medical, financial, robotic, and information systems. Students will study questions about AI systems such as: how to represent knowledge, how to effectively generate appropriate sequences of actions and how to search among alternatives to find optimal or near-optimal solutions. Students will also explore how to deal with uncertainty in the world and how to learn from data and experience.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Introduction

- 1.1. Artificial intelligence definition and concepts
- 1.2. History of AI
- 1.3. Main research and application areas
- 1.4. Achievements and unsolved problems

Chapter 2. Search and problem solving

- 2.1. Solving problems by searching
- 2.2. Problem formulation
- 2.3. Uninformed search
- 2.4. Informed search
- 2.5. Local search
- 2.6. Project and exercises

Chapter 3. Knowledge representation and reasoning

- 3.1. Knowledge based systems
- 3.2. Propositional logic
- 3.3. First-order logic
- 3.4. Inference using FOL
- 3.5. Resolution refutation
- 3.6. Logic reasoning systems
- 3.7. Exercises

Chapter 4. Probabilistic reasoning

- 4.1. Knowledge representation and reasoning under uncertainty
- 4.2. Bayes rule and basics of probability
- 4.3. Bayesian networks

4.4. Inference with Bayesian networks

4.5. Project and exercises

Chapter 5. Machine learning

5.1. Definition and concepts of machine learning

5.2. Decision tree learning

5.3. Naive Bayes classification

5.4. K-nearest neighbor

5.5. Other machine learning algorithms

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1]. Stuart Russell and Peter Norvig. 2009. *Artificial Intelligence: A Modern Approach (3rd ed.)*. Prentice Hall Press, Upper Saddle River, NJ, USA.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[2]. Thomas M. Mitchell. 1997. *Machine Learning* (1 ed.). McGraw-Hill, Inc., New York, NY, USA.

[3]. A. Ng. *Lecture notes for Machine learning*. <http://cs229.stanford.edu/materials.html>

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	10%	Group or individual
- Final examination	70%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Từ Minh Phương

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Information System analysis and Design

Mã học phần (Course code): INT1342_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Software Engineering (INT1340)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 36h
- Exercises (bài tập): 0h
- Projects (bài tập lớn): 8h
- Lab (thực hành): 0h
- Individual reading (tự đọc): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with knowledge and skills for object oriented software analysis and design. They include classes and relationships, software models with UML, requirement determination, analysis and design in object oriented approach. Learners will apply these skills and knowledge and make use of tools for developing software projects.

Kỹ năng (Skills):

On successful completion of this course, a learner will be able to:

- use UML diagrams for modeling software systems
- make use of tools such as VP in representing UML diagrams
- apply knowledge and skills of analysis, design and implementation for developing of software projects technique into the development of a software.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

On completion of this course, learners are able to understand and apply knowledge and skills of object-oriented paradigm to develop large scale software systems. They include classes and relationships, software models with UML, requirement determination, analysis and design in object-oriented approach.

Learners are also able to take part in software projects as well as in develop software phases from requirement determination, analysis and design as well as implementation.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)**Chapter 1 Foundations for developing information systems**

1.1. Types of information systems

1.2. Approaches for developing information systems

1.2.1 Basic components of information system

1.2.2 Principles of software development

1.2.3 From structure programming to object-oriented software development

1.3. Basic concepts of object-oriented software systems

1.3.1 Class and objects

1.3.2 Methods and message

1.3.3 Encapsulation

1.3.3 Inheritance

1.3.4 Relationship among classes

1.4. Reuse

1.5. Methodology for object-oriented software development

1.5.1 Concept of methodology

1.5.2 Phases of software development

1.5.3 Object oriented methodology

1.5.4 Unified process (UP) methodology and its variances

Chapter 2 Modeling object-oriented information systems

2.1. Introduction to UML

2.1.1. Features of unified modeling language (UML)

2.1.2. Views in UML

2.1.3. Basic concepts in UML

2.2. Diagrams in UML

2.2.1. Hierarchy of UML diagrams

2.2.2. Use case

2.2.3. Class and relationship

2.2.4. Sequence diagram

2.2.5. Communication diagram

2.2.6. Activity diagram

- 2.2.7. Package and deployment diagram
- 2.3. Tools and technologies for information development
- 2.4. Case study
- Chapter 3 Requirement Determination**
- 3.1. Steps in requirement determination
- 3.2. Business perspective
 - 3.2.1. Identifying business actors and use cases
 - 3.2.2. Writing glossary
 - 3.2.3. Illustrating use cases on activity and sequence diagrams
- 3.3. Developer perspective
 - 3.3.4. Specializing actors
 - 3.3.5. Use case relationships
 - 3.3.6. Scenarios
 - 3.3.7. Prioritizing use cases
 - 3.3.8. User interface sketches
- 3.4. Case study

Chapter 4 Requirement analysis

- 4.1. Analysis process
- 4.2. Static analysis
 - 4.2.1. Finding classes
 - 4.2.2. Identifying class relationships
 - 4.2.3. Drawing class diagrams
 - 4.2.4. Attributes
- 4.3. Dynamic analysis
 - 4.3.1. Identifying boundary, controller and entity classes
 - 4.3.2. Drawing sequence diagrams
 - 4.3.3. Adding operations/methods to classes
 - 4.3.4. Identifying methods based on responsibility
 - 4.3.5. State diagram
- 4.4. Case study

Chapter 5 Designing System Architecture

- 5.1. Steps in system design
- 5.2. Network technology/topology selection
 - 5.2.1. Distributed architecture types
 - 5.2.2. Technologies of tiers for system development
- 5.3. Partitioning software system
- 5.4. Package and deployment diagrams for system architecture
- 5.5. Case study

Chapter 6 Designing Subsystems

- 6.1. Steps in subsystem design
- 6.2. Mapping the analysis class model into the design class model
 - 6.2.1. Mapping operations
 - 6.2.2. Types and visibility of attributes
 - 6.2.3. Mapping classes, attributes and relationships
- 6.3. Mapping class diagram into database schema

- 6.3.1. Database management systems
- 6.3.2. Relational model
- 6.3.3. Mapping entity classes
- 6.3.4. Mapping relationships
- 6.4. Designing user interfaces
- 6.5. Case study

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Mike O'Docherty, Object-Oriented Analysis and Design: Understanding System Development with UML 2.0, Publisher John Wiley & Sons, 2005

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. A. Dennis, B. Wixom and D. Tegarden, System Analysis Design UML 2.0: an object-oriented approach, Publisher John Wiley & Sons, Fourth Edition, 2012

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exercises/exams	10%	Individual
- Projects	20%	Group
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Nguyễn Mạnh Hùng

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Nguyễn Mạnh Hùng

WEB PROGRAMMING

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Web Programming

Mã học phần (Course code): INT1434_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites): Object-Oriented Programming (INT1332)

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory: computers, network, internet

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 30h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 9h
- Thực hành (Lab): 6h
- Individual reading: 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with knowledge in web programming, including:

- developing web applications in both client-side and server-side using the languages such as HTML/JavaScript/Java/Servlet/JSP;
- being familiar with Java-based framework such as STRUTS, SPRING.

Kỹ năng (Skills)

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- using the popular languages such as HTML, JavaScript, Java/Servlet/JSP to develop a web application.
- developing small/medium web applications or join web application projects with developer's role.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

The aim of this course is to provide learners with the knowledge/skills about developing web-based applications, including the client-side (HTML, CSS, JavaScript) as well as server-side (Java Servlet, JSP, JDBC). Students also will be familiar with Java-based frameworks such as STRUTS and SPRING.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1 Web programming outline

- 1.1. WWW and basic concepts
- 1.2. Overview of web programming
 - 1.2.1. Web programming languages
 - 1.2.2. Web programming support technologies
 - 1.2.3. Web application deployment
- 1.3. HTML language
- 1.4. Client-side programming
- 1.5. Server-side programming
- 1.6. In-out in Java review
- 1.7. Case-study: Student groups propose the selected web application project.

Chapter 2 Client-side programming with HTML/CSS and JavaScript

- 2.1. Introduction to HTML/CSS
- 2.2. CSS syntax and how to insert CSS into HTML
- 2.3. Components of CSS
- 2.4. JavaScript language
 - 2.4.1. Variable declaration in JavaScript
 - 2.4.2. Function and Class in JavaScript
 - 2.4.3. Objects in JavaScript
- 2.5. Events in JavaScript
- 2.6. Form processing in JavaScript
- 2.7. DOM HTML processing in JavaScript
- 2.8. Web page designing with Dreamweaver
- 2.9. Case-study: Student groups create the web interfaces for project using HTML/CSS and JavaScript

Chapter 3 Server-side programming with Servlet/JSP and JDBC

- 3.1. Introduction to Servlet and JSP
- 3.2. Basic syntax in JSP
 - 3.2.1. Basic JSP tags
 - 3.2.2. include direction
 - 3.2.3. import direction
 - 3.2.4. Create and comlile website with Tomcat
- 3.3. Session and cookies

3.4. JSP custom tags

3.5. JDBC

3.5.1. JDBC driver and connect to DB

3.5.2. java.sql library

3.6. MVC application model

3.7. Web application development based on MVC

3.8. Case-study: Student groups develop project functions using JSP/JDBC/MVC

Chapter 4 J2EE web application development framework

4.1. J2EE overview

4.2. Introduction to XML

4.3. J2EE web application development framework overview

4.4. SPRING

4.4.1. Introduction to SPRING

4.4.2. Main components of SPRING

4.4.3. Web application development with SPRING

4.4.4. Case-study: Student groups implement the project functions using SPRING

4.5. STRUTS

4.5.1. Introduction to STRUTS

4.5.2. Main components of STRUTS

4.5.3. Web application development with STRUTS

4.5.4. Case-study: Student groups implement the project functions using STRUTS

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] H. M. Deitel, P. J. Deitel, T. R. Nieto. *Internet - World Wide Web How To Program*, 5th Edition 2011.

[2] J. Murach, M. Urban. *Murach's Java Servlet and JSP*. 3rd Edition, 2014.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[1] Nicholas S. Williams. *Professional Java for Web Applications*. Wrox, 1st edition, 2014.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term test	20%	individual
- Projects	20%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Phạm Văn Cường

Dương Trần Đức

FUNDAMENTALS OF INFORMATION SECURITY

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Fundamentals of Information Security

Mã học phần (Course code): INT1472_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses): Computer Networks (INT1336)

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker.
- Laboratory: LAN computers with internet connection.

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 30h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 8h
- Thực hành (Labs): 7h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide students with the basic knowledge about information security and information systems security, including:

- security requirements, general security model, security threats, common computer/network attacks and malwares;
- techniques and technologies to secure information and systems;
- information security management, laws and policies.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip students with skills in:

- analyzing of security threats and risks to information and information systems;
- selecting suitable security measures to protect information and information systems in practice.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students must ensure the required class attendance, assigned projects & labs and self-studying hours.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course provides students with basic knowledge about information security and information systems security, including security requirements, general protection model of information systems, security threats, common computer/network attacks and malwares; Techniques and technologies to secure information and systems, such as information security based on cryptographic techniques, access control and user authentication, firewalls, intrusion detection and prevention systems; Information security management, laws and policies.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1 Introduction

- 1.1. Overview of information security
 - 1.1.1. What is information security?
 - 1.1.2. Components of information security
- 1.2. Overview of information systems security
 - 1.2.1. Components of an information system
 - 1.2.2. What is information systems security?
- 1.3. Requirements of information systems security
 - 1.3.1. Confidentiality
 - 1.3.2. Integrity
 - 1.3.3. Availability
- 1.4. Areas of information technology infrastructure and security threats
 - 1.4.1. Sven areas of information technology infrastructure
 - 1.4.2. Security threats
- 1.5. General model for information systems security
 - 1.5.1. Defense in Depth model
 - 1.5.2. Protection layers of Defense in Depth model

Chapter 2 Common Attacks and Malwares

- 2.1. Introduction to security threats, weaknesses, vulnerabilities and attacks
 - 2.1.1. Concepts of security threats, weaknesses, vulnerabilities and attacks
 - 2.1.2. Types of common security threats
 - 2.1.3. Common vulnerabilities in operating systems and software applications
 - 2.1.4. Types of attacks
- 2.2. Attacking support tools
 - 2.2.1. Weakness and vulnerability scanners
 - 2.2.2. Service port scanners
 - 2.2.3. Sniffing tools
 - 2.2.4. Key-loggers

- 2.3. Common computer and network attacks
 - 2.3.1. Overview
 - 2.3.2. Common attacks
- 2.4. Common computer and network malwares
 - 2.4.1. Overview
 - 2.4.2. Common malwares

Chapter 3 Cryptographic Techniques for Information Security

- 3.1. Introduction to cryptography and its applications
 - 3.1.1. Common concepts
 - 3.1.2. Elements of a cryptosystem
 - 3.1.3. History of cryptography
 - 3.1.4. Stream ciphers and block ciphers
 - 3.1.5. Applications of cryptography
- 3.2. Cryptographic methods
- 3.3. Cryptographic algorithms
 - 3.3.1. Symmetric key ciphers
 - 3.3.2. Asymmetric key ciphers
 - 3.3.3. Hash functions
- 3.4. Digital signatures, public key certificates and PKI
 - 3.4.1. Digital signatures
 - 3.4.2. Public key certificates
 - 3.4.3. PKI
- 3.5. Key management and key distribution
 - 3.5.1. Overview
 - 3.5.2. Secret key distribution
 - 3.5.3. Public key distribution
- 3.6. Secure communication protocols based on cryptographic techniques
 - 3.6.1. SSL/TLS
 - 3.6.2. SET
 - 3.6.3. PGP

Chapter 4 Techniques and Technologies for Information Security

- 4.1. Access control
 - 4.1.1. Overview
 - 4.1.2. Access control models
 - 4.1.3. Access control technologies
- 4.2. Firewalls
- 4.3. IDS and IPS
 - 4.3.1. Overview

4.3.2. IDS/IPS classification

4.3.3. Intrusion detection techniques

4.4. Anti-malware tools

Chapter 5 Information security management, laws and policies

5.1. Information security management

5.1.1. Overview

5.1.2. Risk assessment

5.1.3. Detailed risk analysis

5.1.4. Implementation of information security management

5.2. Information security management standards

5.3. Laws and Policies in information security

5.3.1. Overview of information security laws and policies

5.3.2. International information security laws

5.3.3. Vietnamese information security laws

5.4. Ethics in information security

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] Michael E. Whitman, Herbert J. Mattord, Principles of information security, 4th edition, Course Technology, Cengage Learning, 2012.

[2] David Kim, Michael G. Solomon, Fundamentals of Information Systems Security, Jones & Bartlett learning, 2012.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[3] Hoàng Xuân Dậu, Bài giảng An toàn bảo mật hệ thống thông tin, Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông, 2017.

[4] Matt Bishop, Introduction to Computer Security, Prentice Hall, 2004.

[5] Alfred J. Menezes, Paul C. van Oorschot and Scott A. Vanstone, Handbook of Applied Cryptography, CRC Press, October 1996.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Projects	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

(Head of Department)

(Lecturer)

Hoàng Xuân Dậu

Hoàng Xuân Dậu

MOBILE APPLICATION DEVELOPMENT

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Mobile Application Development

Mã học phần (Course code): INT1449_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

- Databases (INT1313)
- Object-Oriented Programming (INT1332)

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory: Desktop Computer, Android Studio Installed, Android Devices

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 30h
- Exercises (bài tập): 0h
- Projects (bài tập lớn): 08h
- Lab (thực hành): 07h
- Individual reading (tự đọc): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with important knowledge about the characteristics of programming environments on mobile devices, understand programming languages compatible with mobile devices with different operating systems and to equip the ability to build applications and services on mobile devices.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the learned processes and techniques for developing a mobile application for Android and for mobile Cross Platform.
- developing and delivery a mobile application.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces learners to basic knowledge about the basic concepts, classification, history, basic characteristics of mobile devices, mobile programming environment and the process & techniques of development of mobile application. On completion of this course learners will be able to follow the mobile application project as well as to develop a mobile application from requirement to delivery.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Overview of mobile application development

1.1. Introduction to mobile device

1.1.1. Concept of mobile device

1.1.2. Classification of mobile device

1.1.3. History of formation and development of mobile device

1.1.4. Basic characteristics of mobile device

1.2. Introduction to mobile eco-system

1.2.1. Operators

1.2.2. Networks

1.2.3. Devices

1.2.4. Platforms

1.2.5. Operating systems

1.2.6. Application frameworks

1.2.7. Applications

1.2.8. Services

1.3. Introduction to Process of mobile application development

1.3.1. Concept

1.3.2. Requirement analysis

1.3.3. Planning

1.3.4. Development

1.3.5. Testing

1.3.6. Delivery

1.4. Introduction to mobile operating system

1.4.1. Concept

1.4.2. Classification

1.4.3. Basic characteristics

1.5. Introduction to programming languages for mobile applications

1.5.1. C++

1.5.2. Java

1.5.3. C#

1.6. Set up a mobile application programming environment (Android)

- 1.6.1. Concept of Android operating system
- 1.6.2. Basic characteristics of Android operating system
- 1.6.3. Architecture of the Android operating system
- 1.6.4. Android application components
- 1.7. Basic knowledge of mobile application programming language (Java)
 - 1.7.1. Character set, keywords, names
 - 1.7.2. General structure
 - 1.7.3. Concept, classification of data types
 - 1.7.4. Variables, constants, operations
 - 1.7.5. Input, output and control
 - 1.7.6. Class, object
 - 1.7.7. Inheritance and polymorphism
 - 1.7.8. Standard library
- 1.8. Process of programming mobile applications
 - 1.8.1. Initialize the application
 - 1.8.2. Write a program
 - 1.8.3. Build a program
 - 1.8.4. Run a program and debug

Chapter 2: Basic Android application programming

- 2.1. Programming mobile application lifecycle management
 - 2.1.1. Mobile application lifecycle
 - 2.1.2. Programming mobile application lifecycle management
- 2.2. Activities and Intents
 - 2.2.1. Understanding Activities
 - 2.2.2. Linking Activities using Intents
 - 2.2.3. Calling Built-in Applications using Intents
 - 2.2.4. Displaying notification
- 2.3. Interface programming
 - 2.3.1. Understanding Android User Interface
 - 2.3.2. Design Interface with Views and ViewGroup
 - 2.3.3. Displaying pictures and menu with View
- 2.4. Data management
 - 2.4.1. Shared Preferences
 - 2.4.2. Read and write with file
 - 2.4.3. Relational database
 - 2.4.4. Content providers
- 2.5. Case Study: Create basic Android app

Chapter 3: Advanced Android application programming

- 3.1. Messaging and networking
 - 3.1.1. SMS messaging
 - 3.1.2. Sending email
 - 3.1.3. Wifi
 - 3.1.4. Bluetooth
- 3.2. Location – based services
 - 3.2.1. Displaying map
 - 3.2.2. Getting location data
- 3.3. Audio, video, and using the camera
 - 3.3.1. Audio
 - 3.3.2. Video
 - 3.3.3. Camera
- 3.4. Hardware sensors
 - 3.4.1. Sensors manager
 - 3.4.2. Monitoring device’s movement and orientation
- 3.5. Developing Android service
 - 3.5.1. Creating your own services
 - 3.5.2. Communicating between a service and an activity
 - 3.5.3. Binding activities to services
- 3.6. Publishing Android application
 - 3.6.1. Preparing for publishing
 - 3.6.2. Deploying APK files
- 3.7. Case Study: Create Android application with advanced features

Chapter 4: Developing cross-platform applications

- 4.1. Concept, classification of multi-platform mobile applications
- 4.2. Introduction to cross-platform mobile application development frameworks
- 4.3. Build a cross-platform mobile application using a framework
 - 4.3.1. Set up multi-platform mobile application programming environment
 - 4.3.2. Multi-platform source sharing techniques
 - 4.3.3. Multi-platform mobile application programming
- 4.4. Case Study: Create cross-platform application

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Wei-Meng Lee. *Beginning Android 4 Application Development*. John Wiley & Sons, Inc, 2012.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Brian Fling. *Mobile design and development*. O’Reilly Media, 2009.
- [3]. Reto Meier. *Professional Android 4 Application Development*. John Wiley & Sons,

Inc, 2012.

[4]. Scott Olson, John Hunter, Ben Horgen, Kenny Goers. *Professional Cross-Platform Mobile Development in C#*. John Wiley & Sons, Inc, 2012

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	20%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Nguyễn Mạnh Hùng

Hoàng Hữu Hạnh

CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

SOFTWARE PROJECT MANAGEMENT

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Software Project Management

Mã học phần (Course code): INT1450_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 36h
- Bài tập (Exercises) : 0h
- Bài tập lớn (Projects): 9h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide knowledge of software project management, including software development processes, roles of members and groups as well as responsibility in organizing, managing and developing a software project to learners.

Kỹ năng (Skills)

The aims of this course are to equip learners with skills in:

- Teamwork
- Problem solving
- Presentation
- Management

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

The course provides learners the knowledge of software project management and applications that is an essential knowledge for software engineers. The course includes the first chapter of overview, followed by 9 chapters relating to knowledge areas of software management: role of project manager, planning and project integration management, project scope management, project scheduling management, project cost management, project risk and change management, project resource management, project communication management and control, project quality management, and ends up with the final phase in the chapter 11st.

On completion of this course learners will be able to manage development processes of software as well as toward be able go further to get a project management professional

(PMP) certification if the learners will have experienced more real projects after the course.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1 Overview

- 1.1 Course Introduction
- 1.2 Project Management (PM) Fundamentals
- 1.3 The PM field and job market
- 1.4 People, process, product, technology
- 1.5 Classic mistakes
- 1.6 PMI processes
- 1.7 Software project phases
- 1.8 Organizational structures

Chapter 2 Role of the project manager

- 2.1. Overview of project manager
- 2.2. Role of project manager
- 2.3. Project manager's skill and influence

Chapter 3 Planning and project integration management

- 3.1. Development lifecycle to projects
- 3.2. Initiation and planning
- 3.3. Project integration management
- 3.4. Project charter and statement of work

Chapter 4 Project scope management

- 4.1. Overview of scope management
- 4.2. Work breakdown structure
- 4.3. Estimation

Chapter 5 Project scheduling management

- 5.1. Project scheduling fundamentals
- 5.2. Scheduling techniques including network diagram
- 5.3. Compression techniques

Chapter 6 Project cost management

- 6.1. Budgeting
- 6.2. Project selection
- 6.3. NPV, ROI, payback analysis models

Chapter 7 Project risk and change management

- 7.1. Risk management
- 7.2. Change control
- 7.3. Configuration management

Chapter 8 Project resource management

- 8.1. Roles in project team
- 8.2. Team models
- 8.3. Team development
- 8.4. Leadership

Chapter 9 Project communication management and control

- 9.1. Project stakeholder management
- 9.2. Status reporting
- 9.3. Project metrics

9.4. Earning value analysis

9.5. Communication Techniques

Chapter 10 Project quality management

10.1. Quality management by project testing

10.2. Quality management by quality assurance officers activities

Chapter 11 Final phases and other issues

11.1. Project success

11.2. Documentation

11.3. Migration to new systems

11.4. Post project reviews and closing

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] A guide to the project management body of knowledge (PMBOK® Guide), Sixth Edition, Project Management Institute, 2017

[2] Lecture Note in software project management, version 1.2, Nguyen Quynh Chi, Posts and Telecommunications Institute of Technology, 2018

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[3] Mulcahy, Rita. PMP Exam Prep (9th Edition), RMC Publishing, 2019

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
Attendance	10%	Individual
Projects	30%	Group
Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Phạm Văn Cường

Nguyễn Quỳnh Chi

NETWORK PROGRAMMING

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Network Programming

Mã học phần (Course code): INT1433_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Introduction to computing and programming

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory: computer with Java IDE, internet/intranet connection

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 30h
- Exercises (bài tập): 0h
- Projects (bài tập lớn): 08h
- Lab (thực hành): 07h
- Individual reading (tự đọc): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with important knowledge about network programming including:

- basic concepts and fundamental tasks in Network Programming
- implement different important network protocol, such as HTTP, SMTP, FTP
- applications in Network Programming with TCP, UDP

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the learned knowledge to build network applications using different models, like Client/Server, System distributed

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

The aim of this course is to provide learners with the knowledge and skills related to network programming. The learners will study about Socket, RMI, JDBC, how to implement different network protocols and so on. Learners will put this into practice by developing an application. On completion of this course learners will be able to understand how a network-based application work and how to develop such applications from low level, without using ready-to-use libraries.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1 Basic Network Programming concepts

1.1. Computer Networks

1.1.1. OSI model

1.1.2. TCP/IP model

1.2. Network Application Architecture

1.2.1. Standalone architecture

1.2.2. Client – server architecture

1.2.3. Distributed application

1.2.4. Peer-to-peer architecture

1.2.5. Multi-tier architecture

1.3. Multithread in Network Application

1.4. Overview of Java (Python) language

1.5. Case Study: Group discussion to determine the objective of final project

Chapter 2 Socket

2.1. Socket Overview

2.2. Socket TCP and Socket UDP

2.3. Socket TCP programming for Server

2.4. Socket TCP programming for Client

2.5. Socket UDP programming

2.6. Secure Sockets

2.7. Case Study: Building application with Socket TCP and UDP

Chapter 3 Working with Database

3.1. Overview

3.1.1. Database Connection

3.1.2. SQL Driver

3.2. Query and Statement

3.2.1. Statement and ResultSet

3.2.2. PreparedStatement

3.2.3. Other classes

3.3. Case study: Building an application following MVC using JDBC to connect Database

Chapter 4 Application layer programming

- 4.1 Application protocols, HTTP
- 4.2. FTP, SMTP, DNS
- 4.3. Case study: Building an application implement a protocol in the application layer

Chapter 5 Nonblocking I/O

5.1. An Example Client and Server

5.2. Buffers

- 5.2.1. Creating Buffers
- 5.2.2. Filling and Draining
- 5.2.3. Bulk Methods
- 5.2.4 Data Conversion
- 5.2.5. View Buffers
- 5.2.6. Compacting Buffers
- 5.2.7 Object Methods

5.3. Channels

- 5.3.1. SocketChannel
- 5.3.2. ServerSocketChannel
- 5.3.3. The Channels Class
- 5.3.4. Asynchronous Channels
- 5.3.5. Socket Options

Chapter 6 Broadcast and Multicast

6.1 Multicasting

- 6.1.1. Multicast Addresses and Groups
- 6.1.2. Clients and Servers
- 6.1.3. Routers and Routing

6.2. Working with Multicast Sockets

- 6.2.1. The Constructors
- 6.2.2. Communicating with a Multicast Group

6.3. Case study: Building application with Multicast

Chapter 7 Remote Procedure Call

7.1. Distributed programming

7.2 RMI techniques

- 7.2.1. Architecture
- 7.2.2. RMI for Server
- 7.2.3. RMI for Client
- 7.2.4. Registration and look up remote object

7.3. Case Study: Building application with RMI and DB

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

1. E. R. Harold, “Java Network Programming”, 4th edition, O’Reilly, 2013

5.2. Học liệu tham khảo (Suggested Textbooks)

2. G.Reese. *Database Programming with JDBC and Java*. O’Reilly, 2003.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần – (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	20%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group
- Final examination	50%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Nguyễn Mạnh Hùng

Nguyễn Trọng Khánh

SOFTWARE ARCHITECTURE AND DESIGN

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Software Architecture and Design

Mã học phần (Course code): INT1427_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Information System analysis and Design (INT1342)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 36h
- Exercises (bài tập): 0h
- Projects (bài tập lớn): 8h
- Lab (thực hành): 0h
- Individual reading (tự đọc): 01h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with advanced knowledge and skills of software architecture and design patterns. They include types of component based software architecture and technology, design patterns and representation of patterns in UML. Learners will be able to apply these skills and knowledge to developing large scaled software projects and improve their quality. In addition, learners are able to enhance skills of team working and understand documents of software designs.

Kỹ năng (Skills):

On successful completion of this course a learner will be able to:

- represent architecture and design patterns in UML
- apply knowledge, technology and skills of component based architecture and patterns for developing software and improving quality

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

On completion of this course, learners are be able to understand and apply advanced knowledge, skills and technologies of architecture and design patterns in developing large-scale software systems.

Learners are also able to understand component-based software architecture and technologies and design patterns in constructing as well as in improving software quality in reality.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1 Introduction

- 1.1. Complexity of software
- 1.2. Software architecture
- 1.3. Architecture and design patterns
 - 1.3.1 Architecture
 - 1.3.2 Design patterns
- 1.3. Technologies for constructing architecture & patterns

Chapter 2 Architecture design and modeling

- 2.1. Architecture design process
- 2.2. Principles of architecture design
- 2.3. Architecture types
 - 2.3.1. Client-server architecture type
 - 2.3.2. Component-based architecture type
 - 2.3.3. Domain-oriented architecture type
 - 2.3.4. N-Layer architecture type
 - 2.3.5. Service-oriented architecture type
- 2.4. Architecture modeling
 - 2.4.1. Architecture type and modeling
 - 2.4.2. Techniques of architecture modeling
 - 2.4.3. Architecture type modeling with UML
- 2.5. Case study

Chapter 3 Architecture and technology based on component

- 3.1. Introduction to component-oriented software development
- 3.2. Component architecture with UML
 - 3.2.1. Component model
 - 3.2.2. Connection model
 - 3.2.3. Deployment model
- 3.3. Component technology with J2EE
 - 3.3.1. EJB and J2EE architecture
 - 3.3.2. Component model of EJB
 - 3.3.3. Connection model of EJB

3.3.4. Deployment model of EJB

3.4. Case study

Chapter 4 Architecture & design pattern

4.1. What are design patterns?

4.2. Categorization of design patterns

4.2.1. Creational patterns

4.2.2. Structural patterns

4.2.3. Behavioral patterns

4.3. Creational patterns

4.3.1. Factory method

4.3.2. Abstract factory

4.3.3. Builder

4.3.4. Prototype

4.3.5. Singleton

4.4. Structural patterns

4.4.1. Adapter

4.4.2. Bridge

4.4.3. Decorator

4.4.4. Chain of responsibility

4.4.5. Façade

4.5. Behavioral patterns

4.5.1. Command

4.5.2. Strategy

4.5.3. State

4.5.4. Mediator

4.5.5. Observer

4.6. Case study

Chapter 5 Application architecture design

5.1. Winform application architecture design

5.1.1. Characteristics of winform application

5.1.2. MVC for winform application

5.2. Webform application architecture design

5.2.1. Characteristics of webform application

5.2.2. MVC for webform application

5.3. Application architecture design for mobile device

5.3.1. Characteristics of mobile device application

5.3.2. MVC for application on mobile device

5.4. Case study

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. L. Bass et al., Software architecture in practice, Third Edition, Edison Wesley, 2013
[2] P. Kuchana, Software architecture Design Patterns in Java, Auerbach Publisher, 2004

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group
- Final examination	60%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

Nguyễn Mạnh Hùng

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Nguyễn Mạnh Hùng

SOFTWARE QUALITY ASSURANCE

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Software quality assurance

Mã học phần (Course code): INT1416_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Introduction to Software Engineering (INT1340)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.

- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 36h

- Exercises (bài tập): 0h

- Projects (bài tập lớn): 8h

- Lab (thực hành): 0h

- Individual reading (tự đọc): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.

- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with background of software quality assurance and applying reviewing and testing techniques during software development process.

On completion of this course, learners will be able to follow software quality assurance activities for the software development process, from review requirement to review analysis, review design, review source code, and testing.

Kỹ năng (Skills):

On successful completion of this course a learner will:

1. Understand concepts related to software quality assurance, software development process quality standards.
2. Understand the reviewing, testing technologies in each stage of the software development process.
3. Apply the learned knowledge to execute reviewing, testing during software development.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

The aim of this course is to provide learners the background of software quality assurance, the process of software quality assurance and testing, the techniques of important activities in software quality assurance, including: reviewing, testing. Besides, the course provides the standards of software quality assurance.

On completion of this course, learners will be able to follow a software quality assurance and testing process for a software project as well as to execute reviewing, testing activity during develop a software in a right way based on the software quality assurance process, from requirement to analysis, design, implementation, and testing.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Introduction of software quality assurance

- 1.1.What is software?
- 1.2.Classification of the causes of software errors
- 1.3.Software quality assurance – definition and objective
- 1.4.Software quality factors.
- 1.5. Factors affecting intensity of quality assurance

Chapter 2: Integrating quality activities in the project life cycle

- 2.1. Software development methodologies
- 2.2. Testing level
 - 2.2.1. Introduction
 - 2.2.2. Unit test
 - 2.2.3. Integration test
 - 2.2.4. System test
 - 2.2.5. Acceptance test
- 2.3. A model of SQA defect removal effectiveness and cost.
- 2.4. Create SQA plan

Chapter 3: Reviews

- 3.1. Review objectives
- 3.2. Formal review
- 3.3. Peer reviews
- 3.4. Implementation of reviews activity in projects
 - 3.4.1. Reviewing requirement specification
 - 3.4.2. Reviewing design document
 - 3.4.3. Reviewing development plan and SQA plan
- 3.4 Excercise

Chapter 4: Blackbox testing

- 4.1. Definition and objectives

- 4.2. Software testing process
- 4.3. Blackbox testing techniques
 - 4.3.1. Equivalence partitioning technique
 - 4.3.2. Boundary value analysis technique
 - 4.3.3. Decision table technique
 - 4.3.4. State transition testing technique
 - 4.3.5. Pairwise testing technique
- 4.4. Exercise

Chapter 5: Whitebox testing

- 5.1. Objectives
- 5.2. Whitebox testing technique
 - 5.2.1. Control flow testing technique
 - 5.2.2. Data flow testing technique
- 5.3. Automation unit test
- 5.4. Exercise

Chapter 6: SQA tools

- 6.1. SQA management tools
- 6.2. Unit testing tool
- 6.3. Automated functional testing tool
- 6.4. Performance testing tool
- 6.5. Security testing tool
- 6.6. Applying SQA tools in projects

Chapter 7: Standards in SQA management

- 7.1. The scope of quality management standards
- 7.2. SQA in ISO standard
- 7.3. SQA in CMM, CMMI standard

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1] Murali Chemuturi. *Mastering Software Quality Assurance: Best Practices, Tools and Techniques for Software Developers*. J. Ross Publication Inc., 2011.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Neil Walkinshaw, *Software Quality Assurance Consistency in the Face of Complexity and Change*, Springer Nature, 2017.
- [3] Stephen Vance. *Quality Code: Software Testing Principles, Practices, and Patterns*. Addison-Wesley Professional, 2013.
- [4]. Paul Ammann and Jeff Offutt. *Introduction to Software Testing*. Cambridge University Press, 2016.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	20%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Nguyễn Mạnh Hùng

Đỗ Thị Bích Ngọc

HỌC PHẦN TỰ CHỌN

SERVICE ORIENTED SOFTWARE DEVELOPMENT

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Service-oriented Software Development

Mã học phần (Course code): INT1448_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.

- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 36h

- Exercises (bài tập): 0h

- Projects (bài tập lớn): 8h

- Lab (thực hành): 0h

- Individual reading (tự đọc): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.

- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

This course discusses the basic concepts, theories, and techniques for service-oriented computing, standards related to Web services, approaches for the description, discovery, and composition of Web services. The course includes introduction of two main approaches in development/deployment of web services (SOAP and RESTful), the different between the approaches will also be detailed. The course aims to formulate the foundational concepts of services, to evaluate existing approaches, and to present existing techniques from other areas that can be adopted for services. Emerging techniques for addressing challenges that are unique to services will be discussed in this course.

Kỹ năng (Skills):

On completion of this course learners will be able to develop a service oriented software based on SOAP or REST approaches.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

Service-oriented Computing (SOC) is the new promising cross-disciplinary area of distributed computing that represent heterogeneous distributed software applications as collection of services or software agents which can communicate freely with each other. The course aims to provides the knowledge, including theory and practice, in order to design, develop, architect and consume software applications or components. The main contents of course are the principle technologies like Web Services, Service-oriented architecture, core Web Services standards (SOAP, WSDL, and UDDI), Software as a Service.

This course seeks to discuss the key concepts for service-oriented computing. Its intent is to formulate the foundational concepts of services, to evaluate existing approaches, and to present existing techniques from other areas that can be adopted for services, and lastly to introduce emerging techniques for addressing challenges that are unique to services.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1 Web services basics

- 1.1. Introduction
- 1.2.SOA architecture principles
- 1.3.Types of web services

Chapter 2 XML basics

- 2.1. XML documents
- 2.2. Document type definition's (DTD's)
- 2.3. Xml schema definition (XSD)

Chapter 2 SOAP Web service

- 2.2. SOAP - service invocation
- 2.3. Service description (WSDL)
- 2.4. Service publication and discovery (UDDI)
- 2.5. Service composition (BPEL)
- 2.6. SOA platforms
- 2.7. Case Study: Building service-based web/application with JAX-WS

Chapter 3 REST service with JSON

- 3.1. Introduction to REST and JSON
- 3.2. Designing a REST service
- 3.3. Microservices
- 3.4. Case Study: Building service-based web/application with JAX-RS

Chapter 4 Service design pattern

- 4.1. Web service API styles
- 4.2. Client-service interaction styles
- 4.3. Request and response management
- 4.4. Web service implementation styles
- 4.5. Web service infrastructures
- 4.6. Case Study: Building service-based web/application with a specific platform

Chapter 5 As a service paradigm

- 5.1. Cloud computing
- 5.2. Software as a service (SaaS)
- 5.3. Infrastructure as a service (IaaS)
- 5.4. Platform as a service (PaaS)
- 5.5. Everything as a service (XaaS)

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

1. M. Papazoglou. Web Services and SOA: Principles and Technology, 2nd Edition. 2012

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

2. Robert Daigneau. Service Design Patterns: Fundamental Design Solutions for SOAP/WSDL and RESTful Web Services. Addison-Wesley Signature. 2011

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	20%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group
- Final examination	50%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Nguyễn Mạnh Hùng

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Nguyễn Trọng Khánh

DISTRIBUTED SYSTEMS

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Distributed systems

Mã học phần (Course code): INT1405_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 36h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 9h
- Thực hành (Lab): 0h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aims of this course are to provide learners with fundamental knowledge about distributed systems, including:

- Basic concepts and fundamentals in distributed systems
- Architectures and designs of a distributed system.

Kỹ năng (Skills):

The aims of this course are to equip learners with skills in:

- Distributed system design and coding.
- Fluency in web services, RMI, COBRA.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course provides learners with backgrounds on distributed systems, including basic concepts and fundamental issues of distributed systems such as processes, communications, synchronization, consistency, fault toleration and security. In addition, applications of distributed systems and distributed system design techniques and methods are introduced to learners.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Introduction

- 1.1. Definition of a distributed system
- 1.2. Types of distributed systems
 - 1.2.1. Distributed computing systems
 - 1.2.2. Distributed information systems
 - 1.2.3. Distributed pervasive systems
- 1.3. Characteristics and design goals of distributed systems
- 1.4. Architectures of distributed systems
 - 1.4.1. Architectural styles
 - 1.4.2. System architectures
 - 1.4.3. Architecture versus middleware
- 1.5. Distributed system models
 - 1.5.1. Physical models
 - 1.5.2. Architectural models
 - 1.5.3. Fundamental models

Chapter 2: Fundamental issues in distributed systems

- 2.1. Processes
 - 2.1.1. Threads
 - 2.1.2. Virtualization
 - 2.1.3. Clients and Servers
- 2.2. Communication
 - 2.2.1. Fundamentals
 - 2.2.2. Remote procedure call
 - 2.2.3. Message-oriented communication
 - 2.2.4. Stream-oriented communication
 - 2.2.5. Multicast communication
- 2.3. Naming
 - 2.3.1. Names, Identifiers, Addresses
 - 2.3.2. Flat naming
 - 2.3.3. Structured naming
 - 2.3.4. Attribute-based naming
- 2.4. Synchronization
 - 2.4.1. Clock synchronization
 - 2.4.2. Logical clocks
 - 2.4.3. Mutual exclusion
 - 2.4.4. Global positioning of nodes
 - 2.4.5. Election algorithms
- 2.5. Consistency and replication
 - 2.5.1. Data-centric consistency models
 - 2.5.2. Client-centric consistency models
 - 2.5.3. Replica management
 - 2.5.4. Consistency protocols
- 2.6. Fault tolerance

- 2.6.1. Process resilience
- 2.6.2. Reliable client-server communication
- 2.6.3. Reliable group communication
- 2.6.4. Distributed commit
- 2.6.5. Recovery
- 2.7. Security
 - 2.7.1. Secure channels
 - 2.7.2. Access control
 - 2.7.3. Security management

Chapter 3: Distributed systems in practice

- 3.1. Distributed object-based systems
 - 3.1.1. Architecture
 - 3.1.2. Processes
 - 3.1.3. Communication
 - 3.1.4. Naming
 - 3.1.5. Synchronization
 - 3.1.6. Consistency and replication
 - 3.1.7. Fault tolerance
 - 3.1.8. Security
- 3.2. Distributed file systems
 - 3.2.1. Architecture
 - 3.2.2. Processes
 - 3.2.3. Communication
 - 3.2.4. Naming
 - 3.2.5. Synchronization
 - 3.2.6. Consistency and replication
 - 3.2.7. Fault tolerance
 - 3.2.8. Security
- 3.3. Distributed Web-based systems
 - 3.3.1. Architecture
 - 3.3.2. Processes
 - 3.3.3. Communication
 - 3.3.4. Naming
 - 3.3.5. Synchronization
 - 3.3.6. Consistency and replication
 - 3.3.7. Fault tolerance
 - 3.3.8. Security
- 3.4. Distributed coordination-based systems
 - 3.4.1. Architecture
 - 3.4.2. Processes
 - 3.4.3. Communication
 - 3.4.4. Naming
 - 3.4.5. Synchronization

- 3.4.6. Consistency and replication
- 3.4.7. Fault tolerance
- 3.4.8. Security

Chapter 4: Technologies and approaches for distributed systems

- 4.1. COBRA
- 4.2. RMI
- 4.3. Web services
- 4.4. Service-oriented architecture

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. A. S. Tanenbaum, M. V. Steen. *Distributed Systems: Principles and Paradigms*. Prentice Hall, 2nd edition, 2007.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. G. Coulouris, J. Dollimore, T. Kinberg, G. Blair. *Distributed systems: Concept and Design*. Addison-Wesley, 5th Edition, 2012.
- [3]. N.M. Josuttis. *SOA in Practice – The Art of Distributed System Design*. O'Reilly, 2007.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Phạm Văn Cường

Nguyễn Đình Hoá

HUMAN - COMPUTER INTERACTION

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Human Computer Interaction

Mã học phần (Course code): INT1460_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Elective

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, black board
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 36h
- Bài tập (Exercises): 4h
- Bài tập lớn (Projects): 4h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The course provides an introduction to human computer interaction (HCI), which focusses on the understanding of HCI concepts, design, and frameworks. In addition, the course also provides an understanding of new developments and trends of HCI such as the interactions based on Voice-guided, virtual reality, and wearables. The students will:

- Gain a historical perspective of HCI and its objectives.
- Become familiar with fundamental backgrounds of HCI toward the development of interactive systems.

Kỹ năng (Skills):

Upon successful completion of this source, the students will be able to:

- Understand the HCI scope, goals, and design process
- Can use tools for designing a simple HCI system.
- Can apply the knowledge of HCI to design and implement simple interactive systems.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course starts with the introduction to the basic HCI knowledge: concepts, scope, goals; Next, the course will provide the background of HCI design, including HCI principles, human factors and design, to students. In addition, common HCI frameworks are introduced to students for understanding the underlying of HCI systems such as human gestures, language and vision understanding, and multimodality. Finally, students will also explore some recent trends of HCI.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Introduction to Human Computer Interaction

1.1. Basic concepts

1.1.1. What is Human Computer Interaction (HCI)

1.1.2. User interface

1.1.3. HCI benefits

1.2. HCI scope

1.2.1. Use & context

1.2.2. Human factors

1.2.3. Computers

1.2.4. Interaction

1.2.5. Development Process

1.3. HCI goals

1.3.1. Safety

1.3.2. Utility

1.2.3. Effectiveness

1.2.4. Usability

1.2.5. Appeal

Chapter 2: Human Factors and HCI Design

2.1. Principles of HCI

2.1.1. Know the user

2.1.2. Understand the task

2.1.3. Reduce memory load

2.1.4. Strive for consistency

2.1.5. Remind user and refresh their memory

2.1.6. Prevent error and reverse actions

2.1.7. Naturalness

2.2. Human factors

2.2.1. Task modeling and human problem-solving model

2.2.2. Human reaction and prediction of cognitive performance

2.2.3. Visual

2.2.4. Aural

- 2.2.5. Tactile and haptic
 - 2.2.6. Single and multimodal interaction
 - 2.3. HCI Design
 - 2.3.1. Design process
 - 2.3.2. Requirement analysis
 - 2.3.3. User analysis
 - 2.3.4. Scenario and task modeling
 - 2.3.5. Interface design
 - 2.3.5. Input and Output at low-level
 - 2.3.5. Input and output processing
 - 2.4. A project example
- Chapter 3: Interactive Frameworks**
- 3.1. Gestures
 - 3.1.1. Wearable based gesture recognition
 - 3.1.2. Sensor-free gesture recognition
 - 3.2. Language understanding
 - 3.3.1. Text vs. voice commands
 - 3.3.2. Audio speech recognition
 - 3.3.3. Naïve vs. stochastic semantics
 - 3.4. Image recognition and understanding
 - 3.4.1. Face and facial expression detection
 - 3.4.2. User attention recognition
 - 3.4.3. People and object detection and tracking
 - 3.4.4. Human action and context recognition
 - 3.5. Multimodal interaction
 - 3.5.1. Multimodal input
 - 3.5.2. Multimodal Output
 - 3.5.3. Vision, audio and tactician
 - 3.5.4. Multimodal fusion
 - 3.6. A project assignment

Chapter 4: Advanced Topics on HCI

- 4.1. Voice guided interface
 - 4.1.1. Voice triggers
 - 4.1.2. Dependencies and devices
 - 4.1.3. Exercise
- 4.2. Virtual/Augmented Reality
 - 4.2.1. Head-worn and mounted display
 - 4.2.2. Hand-held display
 - 4.2.3. Project display
 - 4.2.4. Spatial augmented reality
 - 4.2.5. Input devices
 - 4.2.6. Exercise
- 4.3. Wearables
 - 4.3.1. Visible wearable technology
 - 4.3.2. Non-obtrusive wearable technology
 - 4.3.3. The Internet-of-Things (IoT) based wearables

4.3.4. Exercise

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Gerard Jounghyun Kim. *Human Computer Interaction: fundamentals and practice*. CRC Press, 2014.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Jeff Johnson. *Designing with the Mind in Mind: simple guide to understanding user interface design rules*. MK press. 2010.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Phạm Văn Cường

EMBEDDED SYSTEM DEVELOPMENT

1. Thông tin về học phần (General Information):

Tên học phần (Course name): Embedded System Development

Mã học phần (Course code): INT1461_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Phòng học lý thuyết (Lecture room): Projector, microphone and speaker, black board or white board.

- Phòng thực hành (Laboratory): Computers

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 0h
- Thực hành (Labs): 4h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Địa chỉ (Address): Khoa Công nghệ Thông tin 1 - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Km10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.

- Điện thoại (Phone number): (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with the fundamentals of embedded systems, including:

- basic concepts and fundamental tasks in embedded system development
- embedded system development models
- various kinds of embedded systems

Kỹ năng (Skills):

Learners will learn skills to develop various kinds of embedded systems using Arduino platform. These skills consist of:

- analyzing the requirement of an embedded system.

- designing hardware and software architecture of the system.
- evaluating the system.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

- Learners are required to attend all classes, do exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course is focused on giving the learners practical embedded system development process and hands-on projects with Andruino platform. The learner will learn how to implement software configuration management and develop embedded software applications. Course assignments include creating various kinds of applications using C++ language on Arduino-based processors. On completion of this course, the learners will be able to understand the fundamentals of embedded systems as well as to develop a working embedded system.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Introduction to Embedded Systems

1.1. Basic concepts

- 1.1.1. Embedded systems
- 1.1.2. Processor
- 1.1.3. Embedded hardware
- 1.1.3. Embedded software

1.2. Embedded system design

- 1.2.1. Examples of embedded systems
- 1.2.2. Embedded system-on-chip and Use of VLSI circuit design technology
- 1.2.3. Complex system design and processor
- 1.2.4. Design process in embedded system
- 1.2.5. Formalization of system design
- 1.2.6. Design process and design examples
- 1.2.7. Classification of embedded systems
- 1.2.8. Skill required for an embedded system designer

Chapter 2: Introduction to Arduino Platform

2.1. Getting started with Arduino

- 2.1.1. Introduction
- 2.1.2. Arduino Variants
- 2.1.3. Install the drivers
- 2.1.4. Arduino IDE

2.2. Basic functions

- 2.2.1. Overview
- 2.2.2. Structure
- 2.2.3. Digital I/O functions
- 2.2.4. Analog I/O functions
- 2.2.5. Advanced I/O functions

- 2.2.6. Timer functions
- 2.2.7. Communication functions
- 2.2.8. Interrupt functions
- 2.2.9. Math functions
- 2.2.10. Programming language reference

Chapter 3: Using Sensor with Arduino

- 3.1. Introduction
- 3.2. Analog sensors
 - 3.2.1. Light sensitive sensors
 - 3.2.2. Temperature sensors
 - 3.2.3. Gas sensor
 - 3.2.4. Analog sound sensor
 - 3.2.5. Triple axis acceleration sensor
 - 3.2.6. Joystick module
- 3.3. Digital sensor
 - 3.3.1. Digital Tilt sensor
 - 3.3.2. Digital temperature sensor
 - 3.3.3. Digital Infrared motion sensor
 - 3.3.4. Digital ultrasonic
 - 3.3.5. Digital vibration sensor
- 3.4 Case study: student projects on sensor reading

Chapter 4: Electromechanical Control using the Arduino

- 4.1. DC motor
 - 4.1.1. Overview
 - 4.1.2. Driven circuit design
- 4.2. Stepper motor
 - 4.2.1. Overview
 - 4.2.2. Working principle of stepper motor
 - 4.2.3. Driven circuit design
 - 4.2.4. Demonstration
- 4.3. Servo setting
 - 4.3.1. Overview
 - 4.3.2. Driven circuit design
- 4.4 Case study: student projects on motor controlling

Chapter 5: Wireless Control using the Arduino

- 5.1. Infrared Transmitter and Receiver module
 - 5.1.1. Introduction
 - 5.1.2. IR transmitter/receiver module

5.1.3. IR Kit

5.2. 2.4G Wireless radio frequency module

5.2.1. Introduction

5.2.2. 2.4G Wireless RF transmitter module

5.2.3. Demonstration

5.3. Bluetooth module

5.3.1. Introduction

5.3.2. HC-05 module

5.3.3. Modify HC-05 module default using a command

5.4. GSM/GPRS module

5.4.1. Introduction

5.4.2. A6 GSM/GPRS module

5.4.3. Demonstration

5.5. Wifi module

5.5.1. Introduction

5.5.2. Wi-fi module

5.5.3. Demonstration

5.6. Case study: Student project on wireless communication

Chapter 6: Embedded System Applications

6.1. PM2.5/Air Quality Monitor using Arduino

6.1.1. Introduction

6.1.2. System design

6.1.3. Production demonstration

6.2. Intelligent Lock System using Arduino

6.2.1. Introduction

6.2.2. System design

6.2.3. Production demonstration

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] Embedded systems – Raj Kamal, Tata McGraw-Hill Education, 2011, ISBN: 0070667640.

[2] Designing Embedded Systems with Arduino – Tianhong Pan and Yi Zhu, Springer Singapore, 2018, ISBN: 978-981-13-5131-0.

5.2. Học liệu tham khảo (Reference Textbooks)

[3] Making Embedded Systems: Design Patterns for Great Software - Elecia White, O'Reilly Media, Inc, 2011, ISBN: 1449302149.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Ngô Xuân Bách

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Vũ Hoài Nam

SECURE SOFTWARE DEVELOPMENT

1. Thông tin về học phần (General Information):

Tên học phần (Course name): Secure Software Development

Mã học phần (Course code): INT1463_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Tự chọn (Elective)

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker
- Laboratory: LAN computers with Virtual machine running Linux

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 34h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 6h
- Thực hành (Labs): 5h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Khoa Công nghệ Thông tin 1 - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Km10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide students with basic knowledge about analyzing software security requirements as well as designing and implementing software securely; methods for security software testing and secure software development integration.

Kỹ năng (Skills):

After completing the course, students master the knowledge about developing secure software; students are capable of analyzing and verifying security requirements and incorporating them into the process of developing and implementing software projects that ensure the security requirements.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend at least 80% of lectures during the course and actively participated in discussions on given topics. Also, students must fulfill lab

exercises and project by the end of the course.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Abstract) (5- 6 dòng)

The course provides basic knowledge of how to collect and analyze security requirements in software development. In addition, the course introduces security design and implementation as well as assessing the security response level of software. Finally, the course presents methods and tools to facilitate the integration between the security software development process (SSD) and the common software development process (SDLC).

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 5. Overview of secure software development (SSD)

- 5.1. Software security requirements and challenges
- 5.2. Current and future risks of insecurity
- 5.3. Effect of network environment
- 5.4. Security issues of the programming language

Chapter 6. Analyzing software security requirements

- 6.1. Collect requirements
- 6.2. Functional and non-functional security requirements
- 6.3. Mapping vulnerable components
- 6.4. Evaluation of requirements

Chapter 7. Design and implementation

- 7.1. Design
- 7.2. Implementation
- 7.3. Class level security issues
- 7.4. Procedure level security
- 7.5. Evaluation of design and implementation

Chapter 8. Software security testing

- 8.1. Static analysis
- 8.2. Dynamic analysis
- 8.3. Testing security requirements
- 8.4. Evaluation of test results

Chapter 9. Combining SSD and SDLC

- 9.1. Develop plan responding to security incidents
- 9.2. Final evaluation of security
- 9.3. Building culture in software development
- 9.4. Tools to support SSD and SDLC combination

Project and assignment. Students are assigned a small project and work with a group of 4 persons

- 4. Project requirements and guidelines is presented at the beginning of the course
- 5. Project outcomes are revised in the middle of the course

6. Project results are presented and graded at the end of the course

Lab exercise.

Students are required to complete Lab exercises under the provision and guidance of the lecturer

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] Theodor Richardson, Charles N. Thies, *Secure Software Design*, Jones & Bartlett Learning, 2013.

5.2. Học liệu tham khảo (Reference Textbooks)

[2] Mark Dowd; John McDonald; Justin Schuh, *The Art of Software Security Assessment: Identifying and Preventing Software Vulnerabilities*, Addison-Wesley Professional, 2006.

[3] Michael Howard, Steve Lipner, *The Security Development Lifecycle: SDL: A Process for Developing Demonstrably More Secure Software*, Microsoft Press, 2006.

[4] Mano Paul, *The 7 Qualities of Highly Secure Software*, CRC Press, 2012.

[5] Asoke K. Talukder, Manish Chaitanya, *Architecting Secure Software Systems*, Auerbach, 2009.

[6] Ian Sommerville, *Software Engineering* (9th Edition), Addison-Wesley, 2010.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Projects and Assignment	20%	Group or Individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Hoàng Xuân Dậu

Phạm Hoàng Duy

HỌC PHẦN THAY THẾ TỐT NGHIỆP

SOFTWARE ENGINEERING GRADUATION MODULE 1

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): SOFTWARE ENGINEERING GRADUATION MODULE 1

Mã học phần (Course code): INT14139_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 4

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Data structure and algorithm (INT13064)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory: Computer with C/C++ or Java IDE, internet/intranet connection to submit

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 20h
- Exercises (bài tập): 0h
- Projects (bài tập lớn): 30h
- Lab (thực hành): 10h
- Individual reading (tự đọc): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to summarize the foundational knowledge of information technology subjects through programming, including:

- summary of algorithm knowledge through programming.
- summary of knowledge about data structures through programming.
- summary of knowledge about programming techniques through programming.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the foundational knowledge in solving specific problems of computer science.

- applying all the foundational programming techniques to solve specific problems of computer science.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course summarizes the entire knowledge of foundations of information technology through programming. Learners must have a solid knowledge of discrete mathematics, data structures, algorithms to solve problems. In addition, learners are also required to have good programming skills on different programming languages such as C, C ++, Java or Python to solve practical problems in computer sciences.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)**Chapter 1. Generation algorithm model**

- 1.1. Introduction
- 1.2. Basic problems
- 1.3. Intermediate problems
- 1.4. Hard problems
- 1.5. Summarization

Chapter 2. Recursion algorithm model

- 2.1. Introduction
- 2.2. Basic problems
- 2.3. Intermediate problems
- 2.4. Hard problems
- 2.5. Summarization

Chapter 3. Backtracking algorithm model

- 3.1. Introduction
- 3.2. Basic problems
- 3.3. Intermediate problems
- 3.4. Hard problems
- 3.5. Summarization

Chapter 4. Greedy algorithm model

- 4.1. Introduction
- 4.2. Basic problems
- 4.3. Intermediate problems
- 4.4. Hard problems
- 4.5. Summarization

Chapter 5. Divide and conquer algorithm model

- 5.1. Introduction
- 5.2. Basic problems
- 5.3. Intermediate problems

5.4. Hard problems

5.5. Summarization

Chapter 6. Dynamic programming model

6.1. Introduction

6.2. Basic problems

6.3. Intermediate problems

6.4. Hard problems

6.5. Summarization

Chapter 7. Stack based programming

7.1. Introduction

7.2. Basic problems

7.3. Intermediate problems

7.4. Hard problems

7.5. Summarization

Chapter 8. Queue based programming

8.1. Introduction

8.2. Basic problems

8.3. Intermediate problems

8.4. Hard problems

8.5. Summarization

Chapter 9. Tree based programming

9.1. Introduction

9.2. Basic problems

9.3. Intermediate problems

9.4. Hard problems

9.5. Summarization

Chapter 10. Graph based programming

10.1. Introduction

10.2. Basic problems

10.3. Intermediate problems

10.4. Hard problems

10.5. Summarization

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1]. M. Main, W. Savitch, Data Structures and Other Objects Using C++ (4th Edition) 4th Edition, 2010.

[2]. Donald E. Knuth, “The Art of Programming”, Addison-Wesley Publishing Company, 2005.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [3]. Thomas H. Cormen, Charles E. Leiserson, Ronald L. Rivest, Clifford Stein, Introduction to Algorithms, 3rd Edition, the MIT Press, 2009.
- [4]. Bradley N. Miller, “Problem Solving with Algorithms and Data Structures Using Python, 2nd Edition, 2011

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Nguyễn Mạnh Hùng

Nguyễn Duy Phương

SOFTWARE ENGINEERING GRADUATION MODULE 2

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Software Engineering graduation module 2

Mã học phần (Course code): INT14140_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 4

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Information System analysis and Design (INT1342)
- Software quality assurance (INT1416)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, air conditioner.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lectures (lí thuyết): 20h
- Exercises (bài tập): 0h
- Projects (bài tập lớn): 40h
- Lab (thực hành): 0h
- Individual reading (tự đọc): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with knowledge and skills for object oriented software analysis, design and software quality assurance. They include classes and relationships, software models with UML, requirement determination, analysis and design in object oriented approach. Learners will apply these skills and knowledge and make use of tools for developing software projects. They also understand the standards of software quality assurance, the techniques of testing, reviewing for each phase of software development process.

Kỹ năng (Skills):

On successful completion of this course, a learner will be able to:

- use UML diagrams for modeling software systems
- make use of tools such as VP in representing UML diagrams

- apply knowledge and skills of analysis, design and implementation for developing of software projects technique into the development of a software.
- Apply the learned knowledge to execute reviewing, testing during software development

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Learners are required to attend the classes and complete assignments/projects.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

On completion of this course, learners are able to understand and apply knowledge and skills of object-oriented paradigm to developing large scale software systems and software quality assurance, applying reviewing and testing techniques during software development process are compulsory for current software engineers.

Learners are also able to take part in software projects as well as in develop software phases from requirement determination, analysis, design, implementation as well as following software quality assurance activities for the software development process, from review requirement to review analysis, review design, review source code, and testing.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1 Software development process

- 1.1. Scope of software engineering
 - 1.1.1. Software
 - 1.1.2. Software development
- 1.2. Software development life-cycle
 - 1.2.1. Object-oriented software development process
 - 1.2.2. Software life-cycle models
 - 1.2.3. Tools for software development

Chapter 2 Software quality assurance process

- 2.1. Software quality assurance
 - 2.1.1. The aspects in SQA
 - 2.1.2. Standards in SQA
- 2.2. SQA during software development process
 - 2.2.1. Quality assurance in requirement phase
 - 2.2.2. Quality assurance in analysis phase
 - 2.2.3. Quality assurance in design phase
 - 2.2.4. Quality assurance in implementation phase

Chapter 3 Requirement and analysis

- 3.1. Requirement
 - 3.1.1. Concept exploration
 - 3.1.2. Business perspective
 - 3.1.3. Developer perspective
- 3.2. Requirement analysis
 - 3.2.1. Static analysis

3.2.2. Dynamic analysis

3.3. Case study: student project in requirement and analysis phase

Chapter 4 Design

4.1. Database design

4.2. Architecture design

4.2.1. MVC design

4.2.2. Using CRC card

4.2.3. Class candidate

4.3. Detail design

4.3.1. Attribute and method design

4.3.2. Algorithm design (SFM)

4.4. Case study: student project in design phase

Chapter 5 Testing

5.1. Testing processes

5.1.1. Unit test

5.1.2. Integrated test

5.1.3. System test

5.1.5. Acceptance test

5.2. Generation of testcase

5.2.1. Blackbox testing

5.2.3. Whitebox testing

5.3. Testing life-cycle

5.3.1. Basic testing life-cycle

5.3.2. Error report writing

5.3.3. Result analysis

5.3.4. Tools for testing

5.4. Case study: student project in testing

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1]. Mike O'Docherty, Object-Oriented Analysis and Design: Understanding System Development with UML 2.0, Publisher John Wiley & Sons, 2005

[2]. Murali Chemuturi. *Mastering Software Quality Assurance: Best Practices, Tools and Techniques for Software Developers*. J. Ross Publication Inc., 2011.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[3]. A. Dennis, B. Wixom and D. Tegarden, System Analysis Design UML 2.0: an object-oriented approach, Publisher John Wiley & Sons, Fourth Edition, 2012

[4]. Paul Ammann and Jeff Offutt. Introduction to Software Testing. Cambridge University Press, 2016.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading

Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	20%	Individual
- Mid-term projects/exams	20%	Group
- Final examination	50%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Nguyễn Mạnh Hùng

Nguyễn Mạnh Hùng

CHUYÊN NGÀNH TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

PYTHON PROGRAMMING

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Python Programming

Mã học phần (Course code): INT14119_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, black board or white board
- Laboratory: Computers

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 4h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to teach learners fundamental skills in the python programming language, including:

- Data types
- Control flows
- Functions and classes
- Practical projects

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- developing better programming skills.
- designing a python program to solve a problem in computer science.
- thinking and building applications that work in python.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

Python is a very powerful programming language used for many different applications. This course provides students with a fundamental understanding of programming in python by creating a variety of applications for the Web and for system development. In particular, we will cover topics that include data types, control flow, object-oriented programming, as well as graphical user interface-driven applications. Students will have a chance to apply these basic concepts into several practical projects, i.e. games, data visualization, and web applications.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Introduction

- 1.1. Python history
- 1.2. Getting started
 - 1.2.1. Installing python
 - 1.2.2. Installing text editor
- 1.3. ‘Helloworld.py’ program

Chapter 2: Variable and simple data types

- 2.1. Variables
- 2.2. Strings
- 2.3. Numbers
- 2.4. Comments

Chapter 3: Lists

- 3.1. Definition
- 3.2. Changing, adding, and removing elements
- 3.3. Organizing a list
- 3.4. Avoiding index error
- 3.5. Looping through an entire list
- 3.6. Making numerical lists
- 3.7. Working with part of a list
- 3.8. Tuples

Chapter 4: If Statement

- 4.1. A simple example
- 4.2. Conditional tests
- 4.3. If statement
- 4.4. If statement with lists

Chapter 5: Dictionaries

- 5.1. A simple dictionary
- 5.2. Working with dictionaries
- 5.3. Looping through a dictionary

5.4. Nesting

Chapter 6: User input and while loop

6.1. How the input() function work

6.2. Introducing while loop

6.3. Using a while loop with lists and dictionaries

Chapter 7: Functions

7.1. Defining a function

7.2. Passing arguments

7.3. Return values

7.4. Passing a list

7.5. Passing an arbitrary number of arguments

7.6. Storing your function in a module

Chapter 8: Classes

8.1. Creating and using a class

8.2. Working with classes and instances

8.3. Inheritance

8.4. Importing classes

8.5. The python standard library

Chapter 9: File and exceptions

9.1. Reading from a file

9.2. Writing to a file

9.3. Exceptions

9.4. Storing data

Chapter 10: Projects

10.1. Alien invasion

10.1.1. A ship that fires bullets

10.1.2. Aliens

10.1.3. Scoring

10.2. Data visualization

10.2.1. Generating data

10.2.3. Downloading data

10.2.3. Working with APIs

10.3. Web applications

10.3.1. Getting started with Django

10.3.2. User accounts

10.3.3. Styling and deploying an app

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1].Eric Matthes. *Python crash course: a hands-on, project-based introduction to programming*, No Starch Press, 2016.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[2].Allen B. Downey, *Think Python: How to Think Like a Computer Scientist*, O'Reilly, 2015

[3].Zed A. Shaw, *Learn Python 3 the Hard Way*, Addison-Wesley, 2016

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Nguyễn Văn Thủy

INTRODUCTION TO DATA SCIENCE

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Introduction to Data Science

Mã học phần (Course code): INT14120_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Probability and Statistics (BAS1226)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, black board or white board.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 4h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with basic knowledge about data science and methods for data processing and analytics, including:

- data processing (data gathering, data cleaning, data scaling and normalization, data reduction and transformation, SQL)
- data visualization
- methods for data analytics (prediction/classification/clustering/recommendation)

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the learned knowledge to process and analyze some types of data
- evaluation of data analytic models.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces learners to basic knowledge about data science (data, data types, hypothesis, and statistical hypothesis testing) and methods for data processing and analytics, including data preparation (data gathering, data cleaning, data scaling and normalization, data reduction and transformation), data visualization, and data prediction/classification/clustering/recommendation models. The course also teaches students how to evaluate data analytic models.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Preliminaries

- 1.1. Introduction
- 1.2. Linear algebra review
 - 1.2.1. Vectors
 - 1.2.2. Matrices
- 1.3. Probability review
 - 1.3.1. Dependence and independence
 - 1.3.2. Conditional probability and Bayes' theorem
 - 1.3.3. Random variables
 - 1.3.4. Continuous distributions
 - 1.3.5. The Normal distribution
- 1.4. Hypothesis
 - 1.4.1. Statistical hypothesis Testing
 - 1.4.2. Confidence intervals
 - 1.4.3. Examples

Chapter 2: Data Preparation

- 2.1. Getting data
- 2.2. Data type portability
- 2.3. Data cleaning
 - 2.3.1. Handling missing entries
 - 2.3.2. Handling incorrect and inconsistent entries
- 2.4. Scaling and normalization
- 2.5. Data reduction and transformation
 - 2.5.1. Sampling
 - 2.5.2. Feature subset selection
 - 2.5.3. Dimensionality reduction
- 2.5. Projects

Chapter 3: Data Visualization

- 3.1. Simple line plots
- 3.2. Simple scatter plots

- 3.3. Visualizing errors
- 3.4. Density and contour plots
- 3.5. Histograms, bins, and density
- 3.6. Multiple subplots
- 3.7. Text and annotation
- 3.8. Three-dimensional plotting
- 3.9. Geographic data

Chapter 4: Machine Learning

- 4.1. Basic concepts
 - 4.1.1. Learning and inference
 - 4.1.2. Model evaluation
 - 4.1.3. Overfitting and underfitting
 - 4.1.4. Bias and variance
- 4.2. Feature engineering
 - 4.2.1. Categorical features
 - 4.2.2. Text features
 - 4.2.3. Image features
 - 4.2.4. Derived features
- 4.3. Supervised learning
- 4.4. Unsupervised learning
- 4.5. Semi-supervised learning
- 4.6. Ensemble learning
- 4.7. Projects

Chapter 5: Databases and SQL

- 5.1. Basics
 - 5.1.1. CREATE TABLE and INSERT
 - 5.1.2. UPDATE
 - 5.1.3. DELETE
 - 5.1.4. SELECT
 - 5.1.5. GROUP BY
 - 5.1.6. ORDER BY
 - 5.1.7. JOIN
- 5.2. Beyond basics
 - 5.2.1. Subqueries
 - 5.2.2. Query Optimization
 - 5.2.3. NoSQL

Chapter 6: Recommender Systems

- 6.1. Introduction to recommender systems
- 6.2. Content-based filtering
- 6.3. Collaborative filtering

- 6.3.1. User-based collaborative filtering
- 6.3.2. Item-based collaborative filtering
- 6.3.3. Matrix factorization

6.4. Hybrid recommender systems

6.5. Context-aware recommender systems

6.6. Session-based recommendation

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Joel Grus. *Data Science from Scratch: First Principles with Python*. O'Reilly Media, 2nd edition, 2019.
- [2]. Jake VanderPlas. *Python Data Science Handbook: Essential Tools for Working with Data*. O'Reilly Media, 2017.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [3]. Charu C. Aggarwal. *Data Mining: The Textbook*. Springer International Publishing Switzerland, 2015.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Ngô Xuân Bách

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

MACHINE LEARNING

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Machine Learning

Mã học phần (Course code): INT14121_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Algebra (BAS1201)
- Probability and Statistics (BAS1226)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, black board
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 4h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The goal of this course is to provide an introduction to machine learning algorithms and applications. The students will:

- Become familiar with fundamental concepts of machine learning and current achievements in this area.
- Gain knowledge of important machine learning algorithms including supervised learning (generative/discriminative learning, parametric/non-parametric learning, support vector machines); unsupervised learning (clustering, dimensionality reduction); and learning theory (bias/variance tradeoffs).
- Gain an application perspective of machine learning.

Kỹ năng (Skills):

Upon successful completion of this source, the students will be able to:

- Demonstrate the understanding of machine learning fundamental concepts, including potential applications.
- Understand and implement representative algorithms for supervised and unsupervised learning.
- Implement solutions for some real world applications using machine learning software or library.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

Machine learning explores the study and construction of algorithms that learn from data in order to make inferences about future outcomes. This course provides a broad introduction to algorithms and applications of machine learning. Topics include supervised learning (generative/discriminative learning, parametric/non-parametric learning, support vector machines); unsupervised learning (clustering, dimensionality reduction); and learning theory (bias/variance tradeoffs). The course will also discuss applications of machine learning, such as data mining, pattern recognition, and text and web data processing.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Introduction

- 1.1. Machine learning definition and concepts
- 1.2. Types of learning
 - 1.2.1. Supervised learning
 - 1.2.2. Unsupervised learning
 - 1.2.3. Reinforcement learning
- 1.3. Components of a machine learning system
 - 1.3.1. Learning phase
 - 1.3.2. Prediction phase

Chapter 2. Linear regression

- 2.1. Simple linear regression
- 2.2. Multiple linear regression
- 2.3. Other considerations in the regression model
- 2.4. Project and Lab

Chapter 3. Logistic regression

- 3.1. An overview of classification
- 3.2. The logistic model
- 3.3. Estimating the regression coefficients
- 3.4. Making predictions
- 3.5. Multiple logistic regression
- 3.6. Logistic regression for multiple response classes
- 3.7. Project and lab

Chapter 4. Resampling Methods

4.1. Cross-validation

- 4.1.1. The validation set approach
- 4.1.2. Leave-One-Out Cross-validation
- 4.1.3. k-Fold Cross-validation
- 4.1.4. Bias-Variance Trade-off for k-Fold Cross-validation
- 4.1.5. Cross-Validation on classification problems

4.2. The bootstrap

Chapter 5. Tree-based methods

5.1. The basics of decision trees

- 5.1.1. Regression and classification trees
- 5.1.2. Tree versus linear models
- 5.1.3. Advantages and disadvantages of tree models

5.2. Bagging, random forests, boosting

- 5.2.1. Bagging
- 5.2.2. Random forests
- 5.2.3. Boosting

5.3. Project and Lab

Chapter 6. Support vector machines

6.1. Max-margin classifiers

6.2. Support vector classifiers

6.3. Support vector machines

6.4. SVMs with multiple classes

6.5. Project and Lab

Chapter 7. Principal component analysis

7.1. What are principal components

7.2. Interpretation of principal components

7.3. More on PCA

7.4. Other uses for principal components

Chapter 8. Clustering

8.1. K-Means clustering

8.2. Hierarchical clustering

8.3. Practical issues

8.4. Project and Lab

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Gareth James, Daniela Witten, Trevor Hastie, and Robert Tibshirani. 2014. *An Introduction to Statistical Learning: With Applications in R*. Springer Publishing Company, Incorporated.

[2]. Shai Shalev-Shwartz and Shai Ben-David. 2014. *Understanding Machine Learning: From Theory to Algorithms*. Cambridge University Press, New York, NY, USA.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[3]. Hal Daumé III. A Course in Machine Learning. <http://ciml.info/>.

[4]. A. Ng. *Lecture notes for Machine learning*. <http://cs229.stanford.edu/materials.html>

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	10%	Group or individual
- Final examination	70%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Từ Minh Phương

INTRODUCTION TO DEEP LEARNING

1. Thông tin về học phần (General Information):

Tên học phần (Course name): Introduction to Deep Learning

Mã học phần (Course code): INT14122_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Elective

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Algebra (BAS1201)
- Probability and Statistics (BAS1226)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Phòng học lý thuyết (Lecture room): Projector, microphone and speaker.
- Phòng thực hành (Laboratory): Computers (can do python programming), microphone, speaker.

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h
- Bài tập (Exercises): 4h
- Bài tập lớn (Projects): 4h
- Thực hành (Labs): 4h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Địa chỉ (Address): Khoa Công nghệ Thông tin 1 - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Km10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Điện thoại (Phone number): (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

This course provides learners with the fundamentals of deep learning components. The learners are required to understand:

- basic concepts of deep learning.
- various kinds of problems in which deep learning-based methods outperform traditional methods.
- various kinds of successful deep learning-based applications.

Kỹ năng (Skills):

Learners will learn the skills to develop various kinds of deep learning-based applications, including:

- applying deep learning frameworks to solve the problems.
- modifying parameters to achieve expected performance.
- evaluation of deep learning-based applications.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

- Learners are required to attend all classes and do exercises , assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course will cover the basic knowledge of applied deep learning in research and practice. Learners will go from basic knowledge of deep learning building blocks to advanced deep learning architectures. Some real-world applications of deep learning are also introduced. On completion of this course, the learners will be able to understand the fundamentals of deep learning as well as how to apply deep learning models to solve practical problems.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: What is deep learning ?

1.1. Basic concepts

- 1.1.1. Artificial intelligence
- 1.1.2. Machine learning
- 1.1.3. Deep learning

1.2. Why deep learning? Why now?

- 1.3.1. What makes deep learning different
- 1.3.2. The modern machine-learning landscape
- 1.3.3. Available resources
- 1.3.4. Community interests

Chapter 2: Mathematical building blocks of neural networks

2.1. Data representation of neural networks

- 2.1.1. Overview of neural networks
- 2.1.2. Tensor
- 2.1.3. Tensor manipulation with Numpy
- 2.1.4. Real-world examples of data tensors

2.2. Tensor operations

- 2.2.1. Basic operations
- 2.2.2. Geometric interpolation of tensor operations
- 2.2.3. A geometric interpolation of deep learning

2.3. Gradient-based optimization

- 2.3.1. What is derivative?
- 2.3.2. Stochastic gradient descent
- 2.3.3. Back-propagation algorithm

Chapter 3: Neural networks

3.1. Anatomy of neural networks

3.1.1. The building blocks of deep learning

3.1.2. Network of layers

3.1.3. Loss functions and optimizers

3.2. Introduction to Keras

3.2.1. Keras, Tensorflow, Theano, CNTK

3.2.2. Quick overview of Keras

3.3. Keras in practice

3.3.1. Keras, Tensorflow, Theano, CNTK

3.3.2. Quick overview of Keras

3.3.2. Keras environment setting

3.3.2. Keras examples 1: Classifying movie reviews

3.3.2. Keras examples 2: Classifying newswires

3.3.2. Keras examples 3: Predicting house prices

Chapter 4: Deep learning in practice

4.1. Convolutional networks

4.1.1. The convolution operation

4.1.2. The pooling operation

4.1.3. The fully connected operation

4.1.3. Regularization, dropout operation

4.2. Recurrent neural networks

4.2.1. Support for sequences in neural networks

4.2.2. Architecture of RNN

4.3. Commonly used deep learning architectures

4.3.1. Resnet for image classification

4.3.2. Facenet for face recognition

4.3.3. RCNN for object detection

4.3.4. Long Short-Term Memory for text classification

4.3.4. Generative adversarial networks

4.4. How to build working deep learning model from scratch

4.5. Project and lab

Chapter 5: Conclusions

5.1. Benefits of Deep learning

5.2. Deep learning applications

5.2.1. Deep learning for Optical Character Recognition (OCR).

5.2.1. Deep learning for Video surveillance.

5.2.3. Deep learning for Document summarization.

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] Deep learning with python - Francois Chollet, Manning Publications Company, 2017, ISBN 1617294438, 9781617294433

5.2. Học liệu tham khảo (Reference Textbooks)

[2] Deep learning for computer vision with python, Adrian Rosebrock, PyImageSearch, ebook, 2017.

[3] Deep learning, Ian Goodfellow, Yoshua Bengio, and Aaron Courville, The MIT Press, 2016, ISBN: 0262035618

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Vũ Hoài Nam

HỌC PHẦN TỰ CHỌN

IMAGE PROCESSING

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Image Processing

Mã học phần (Course code): INT14123_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Elective

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, Chalkboard or Whiteboard.
- Laboratory: Computer with Internet connection, Projector, microphone and speaker, Chalkboard or Whiteboard.

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 8h
- Thực hành (Labs): 4h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The main aim of this course is to provide learners with an introduction to basic concepts, methodologies applicable to digital image processing, and a foundation that can be used as the basis for further study and research in this field. Students will gain understanding of:

- Components of an image processing system and its applications, image fundamentals;
- Methods of image filtering and enhancement;
- Color image processing;
- Morphological operators;
- Algorithms of image segmentation;
- Feature extraction and image pattern classification.

Kỹ năng (Skills):

This course aims to equip learners with skills in:

- Discussions in the working group using concepts and methodologies applicable to digital image processing;
- Using a popular library for image processing/computer vision and using a popular machine learning framework;
- Designing, implementing, and evaluating solutions for digital image processing problems.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

In this course, mainstream areas of image processing are covered, including image fundamentals, image filtering and enhancement (intensity transformations and spatial filtering), color image processing, morphology (operations that process images based on shapes such as erosion, dilation, opening, closing), segmentation, image feature extraction, and image pattern classification. Also, computer laboratory exercises are designed to introduce methods of real-world image data manipulation.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Introduction

- 1.1. Digital image processing
- 1.2. The origins of digital image processing
- 1.3. Examples of fields that use digital image processing
- 1.4. Fundamental steps in digital image processing
- 1.5. Components of an image processing system
- 1.6. Digital image fundamentals

Chapter 2. Intensity transformations and spatial filtering

- 2.1. Background
- 2.2. Some basic intensity transformation functions
 - 2.2.1. Image negatives
 - 2.2.2. Log transformations
 - 2.2.3. Power-Law (Gamma) transformations
 - 2.2.4. Histogram processing
- 2.3. Fundamentals of spatial filtering
- 2.4. Smoothing (Lowpass) spatial filters
 - 2.4.1. Box filter kernels
 - 2.4.2. Lowpass Gaussian filter kernels
 - 2.4.3. Order-statistic (nonlinear) filters
- 2.5. Sharpening (highpass) spatial filters
 - 2.5.1. Foundation
 - 2.5.2. Using the second derivative for image sharpening - the Laplacian
 - 2.5.3. Unsharp masking and highboost filtering
 - 2.5.4. Using first-order derivatives for image sharpening - the gradient

2.6. Combining spatial enhancement methods

Chapter 3. Color image processing

3.1. Color fundamentals

3.2. Color models

3.2.1. The RGB color model

3.2.2. The CMY and CMYK color models

3.2.3. The HSI color model

3.2.4. A device independent color model

3.3. Pseudocolor image processing

3.4. Basics of full-color image processing

3.5. Color transformations

3.5.1. Formulation

3.5.2. Color complements

3.5.3. Color slicing

3.5.4. Tone and color corrections

3.5.5. Histogram processing of color images

3.6. Color image smoothing and sharpening

3.6.1. Color image smoothing

3.6.2. Color image sharpening

3.7. Using color in image segmentation

3.7.1. Segmentation in HSI color space

3.7.2. Segmentation in RGB space

3.7.3. Color edge detection

3.8. Noise in color images

3.9. Color image compression

Chapter 4. Morphological image processing

4.1. Preliminaries

4.2. Erosion and dilation

4.3. Opening and closing

4.4. The hit-or-miss transform

4.5. Some basic morphological algorithms

4.5.1. Boundary extraction

4.5.2. Hole filling

4.5.3. Extraction of connected components

4.5.4. Convex hull

4.5.5. Thinning

4.5.6. Thickening

4.5.7. Skeletons

4.5.8. Pruning

Chapter 5. Image Segmentation

5.1. Fundamentals

5.2. Point, line, and edge detection

5.2.1. Background

5.2.2. Detection of isolated points

5.2.3. Line detection

5.2.4. Edge models

5.2.5. Basic edge detection

5.2.6. More advanced techniques for edge detection

5.2.7. Linking edge points

5.3. Thresholding

5.3.1. Foundation

5.3.2. Basic global thresholding

5.3.3. Optimum global thresholding using Otsu's method

5.3.4. Using image smoothing to improve global thresholding

5.3.5. Using edges to improve global thresholding

5.3.6. Multiple thresholds

5.3.7. Variable thresholding

5.4. Segmentation by region growing and by region splitting and merging

5.4.1. Region growing

5.4.2. Region splitting and merging

5.5. Region segmentation using clustering and superpixels

5.5.1. Region segmentation using K-Means clustering

5.5.2. Region segmentation using superpixels

5.6. Region segmentation using graph cuts

5.7. Segmentation using morphological watersheds

5.8. The use of motion in segmentation

Chapter 6. Feature extraction

6.1. Background

6.2. Boundary preprocessing

6.2.1. Boundary following (tracing)

6.2.2. Chain codes

6.2.3. Boundary approximations using minimum-perimeter polygons

6.3. Boundary feature descriptors

6.4. Region feature descriptors

6.5. Principal components as feature descriptors

6.6. Histogram of oriented gradients (HOG)

- 6.7. Local binary patterns (LBP)
- 6.8. Scale-invariant feature transform (SIFT)
- 6.9. Haar-like feature
- 6.10. Kernel descriptor

Chapter 7. Image pattern classification

- 7.1. Background
- 7.2. Patterns and pattern classes
 - 7.2.1. Pattern vectors
 - 7.2.2. Structural patterns
- 7.3. Pattern classification by prototype matching
- 7.4. Support-vector machine (SVM)
- 7.5. AdaBoost
- 7.6. Optimum (Bayes) statistical classifiers
- 7.7. Neural networks and deep learning
- 7.8. Deep convolutional neural networks

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Gonzalez, R. C. and Woods, R. E. Digital Image Processing, 4th ed., Pearson/Prentice Hall, NY, 2018.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Richard Szeliski. Computer Vision: Algorithms and Applications (Texts in Computer Science), Springer, 2011.
- [3]. Goodfellow, I., Bengio, Y. and Courville, A. Deep learning. MIT press, 2016.
- [4]. Jan Solem. Programming Computer Vision with Python, O'Reilly Media, 2012.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	30%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of
Department)**

Ngô Xuân Bách

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Nguyễn Văn Tới

NATURAL LANGUAGE PROCESSING

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Natural Language Processing

Mã học phần (Course code): INT14124_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Elective

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Probability and Statistics (BAS1226)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, black board or white board.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 4h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with important knowledge about natural language processing (NLP), including:

- basic concepts and fundamental tasks in NLP
- applications in NLP
- methods to solve NLP tasks and build NLP applications

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the learned knowledge to solve some NLP tasks
- evaluation of natural language processing models.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces learners to basic knowledge about natural language processing, including basic concepts and fundamental tasks (part-of-speech tagging, language modeling, syntactic parsing, lexical semantics), applications (sentiment classification, information extraction, question answering), techniques and methods to solve natural language processing tasks such as rule-based, dictionary-based, supervised learning, and semi-supervised learning methods.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Introduction

1.1. NLP and its applications

1.1.1. Languages

1.1.2. Natural language processing (NLP)

1.1.3. NLP applications

1.2. NLP pipeline

1.3. Ambiguity

1.4. Some brief history

Chapter 2: Part-of-Speech Tagging

2.1. Words and word classes

2.1.1. Words

2.1.2. Word classes

2.2. The Penn Treebank part-of-speech tagset

2.3. Part-of-speech tagging

2.4. HMM part-of-speech tagging

2.4.1. Markov chains

2.4.2. The Hidden Markov Model (HMM)

2.4.3. The components of an HMM tagger

2.4.4. HMM tagging as decoding

2.4.5. The Viterbi algorithm

2.4.6. Beam search

Chapter 3: Statistical Language Models

3.1. N-gram language models

3.1.1. Language models

3.1.2. N-gram language models

3.2. Evaluating language models

3.2.1. Extrinsic and intrinsic evaluation

3.2.2. Perplexity

3.3. Generalization

3.4. Smoothing

3.4.1. Laplace smoothing

- 3.4.2. Add-k smoothing
- 3.4.3. Backoff and interpolation

Chapter 4: Sentiment Classification

- 4.1. Classification
 - 4.1.1. Supervised machine learning
 - 4.1.2. Classification
- 4.2. Naïve Bayes classifiers
 - 4.2.1. The method
 - 4.2.2. Training
 - 4.2.3. Worked example
- 4.3. Sentiment classification with Naïve Bayes
- 4.4. Evaluation
 - 4.4.1. Precision, Recall, F-measure
 - 4.4.2. Test sets and Cross-validation
- 4.5. Projects

Chapter 5: Syntactic Parsing

- 5.1. Parsing problem
- 5.2. Context-free grammars
 - 5.2.1. Formal grammars
 - 5.2.2. Context-free grammars
 - 5.2.3. Chomsky normal form
- 5.3. Some grammar rules for English
 - 5.3.1. Sentence-Level Constructions
 - 5.3.2. Clauses and Sentences
 - 5.3.3. The Noun Phrase
 - 5.3.4. The Verb Phrase
 - 5.3.5. Coordination
- 5.4. Treebanks
 - 5.4.1. The Penn Treebank Project
 - 5.4.2. Treebanks as Grammars
- 5.5. CKY parsing
 - 5.5.1. Conversion to Chomsky normal form
 - 5.5.2. CKY recognition
 - 5.5.3. CKY parsing

Chapter 6: Lexical Semantics

- 6.1. Word senses
- 6.2. Relations between senses
 - 6.2.1. Synonymy and antonymy

6.2.2. Hyponymy

6.2.3. WordNet

6.3. Word sense disambiguation (WSD)

6.4. Methods for WSD

6.4.1. Supervised WSD

6.4.2. Dictionary-based methods

6.4.3. Bootstrapping

Chapter 7: Information Extraction

7.1. Introduction to information extraction

7.2. Named entity recognition (NER)

7.2.1. NER task

7.2.2. NER as sequence labeling

7.2.3. Features for NER

7.2.4. Evaluation of NER

7.3. Relation extraction

7.3.1. Relation extraction task

7.3.2. Using patterns to extract relations

7.3.3. Relation extraction via supervised learning

7.3.4. Semi-supervised relation extraction via bootstrapping

7.3.5. Evaluation of relation extraction

7.4. Other types of extraction

7.4.1. Time extraction

7.4.2. Event extraction

7.5. Projects

Chapter 8: Question Answering

8.1. Introduction to question answering

8.2. IR-based factoid question answering

8.2.1. Question processing

8.2.2. Query formulation

8.2.3. Answer types

8.2.4. Document and passage retrieval

8.2.5. Answer extraction

8.3. Knowledge-based question answering

8.3.1. Rule-based methods

8.3.2. Supervised methods

8.3.3. Semi-supervised methods

8.4. Evaluation of factoid answers

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Dan Jurafsky and James H. Martin. *Speech and Language Processing: An Introduction to Natural Language Processing, Computational Linguistics and Speech Recognition*. Prentice Hall, 2nd edition, 2009.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Christopher D. Manning and Hinrich Schütze. *Foundations of Statistical Natural Language Processing*. The MIT Press, 1999.
- [3]. Yoav Goldberg. *Neural Network Methods in Natural Language Processing - Synthesis Lectures on Human Language Technologies*. Morgan & Claypool Publishers, 2017.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Ngô Xuân Bách

Ngô Xuân Bách

INFORMATION RETRIEVAL

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Information Retrieval

Mã học phần (Course code): INT14125_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, black board, microphone and speaker
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 34h
- Bài tập (Exercises): 6h
- Bài tập lớn (Projects): 4h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The goal of this course is to provide learners with the fundamental concepts and methods of information retrieval, including:

- basic concepts and fundamental tasks in information retrieval
- applications in information retrieval
- methods for capturing, representing, storing, organizing, and retrieving unstructured or loosely structured information.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the learned knowledge to solve some information retrieval tasks
- determining the effectiveness of an information retrieval system using a known document corpus.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

Information retrieval systems are systems that provide the ability to search for specific data or information within a collection. This course will emphasize technologies and fundamental concepts that underlie all information retrieval systems. The course consists of five chapters as follows. Chapter 1 presents the overview of information retrieval. Chapter 2 introduces concepts of text processing. Chapter 3 presents ranking with indexes with inverted index, index construction and compression, and query processing. Chapter 4 presents all about queries and interfaces. Chapter 5 describes different models using in information retrieval. And chapter 6 introduces evaluation methods which help to determine the effectiveness of an information retrieval system.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Overview of Information Retrieval

- 1.1. What is information retrieval?
- 1.2. Examples of information retrieval problems
- 1.3. Approaches to information retrieval
- 1.4. Architecture of a search engine
- 1.5. Performance of an information retrieval system

Chapter 2. Processing Text

- 2.1. Text statistics
 - 2.1.1. Vocabulary growth
 - 2.1.2. Estimating collection and result set sizes
- 2.2. Document Parsing
 - 2.2.1. Tokenizing
 - 2.2.2. Stopping
 - 2.2.3. Stemming
 - 2.2.4. Phrases and N-grams
 - 2.2.5. Document structure and markup
- 2.3. Link Analysis
 - 2.3.1. Anchor text
 - 2.3.2. PageRank
 - 2.3.3. Link quality
- 2.4. Information extraction

Chapter 3. Ranking with Indexes

- 3.1. Abstract model of ranking
- 3.2. Inverted indexes
 - 3.2.1. Documents
 - 3.2.2. Counts
 - 3.2.3. Positions
 - 3.2.4. Fields and extents

- 3.2.5. Scores
- 3.2.6. Ordering
- 3.3. Index construction
 - 3.3.1. Blocked sort-based indexing
 - 3.3.2. Single-pass in-memory indexing
 - 3.3.3. Distributed indexing
 - 3.3.4. Dynamic indexing
 - 3.3.5. Other types of indexes
- 3.4. Index compression
 - 3.4.1. Statistical properties of terms
 - 3.4.2. Dictionary compression
 - 3.4.3. Postings file compression
- 3.5. Query processing
 - 3.5.1. Document-at-a-time evaluation
 - 3.5.2. Term-at-a-time evaluation
 - 3.5.3. Optimization techniques
 - 3.5.4. Structured queries
 - 3.5.5. Distributed evaluation
 - 3.5.6. Caching

Chapter 4. Queries and Interfaces

- 4.1. Information needs and queries
- 4.2. Query transformation and refinement
 - 4.2.1. Stopping and stemming revisited
 - 4.2.2. Spell checking and suggestions
 - 4.2.3. Query expansion
 - 4.2.4. Relevance feedback and pseudo relevance feedback
 - 4.2.5. Global methods for query reformulation
 - 4.2.6. Context and personalization
- 4.3. Showing the results
 - 4.3.1. Result pages and snippets
 - 4.3.2. Advertising and search
 - 4.3.3. Clustering the results
 - 4.3.4. Translation

Chapter 5. Retrieval Models

- 5.1. The vector space model
 - 5.1.1. Dot products
 - 5.1.2. Queries as vectors
 - 5.1.3. Computing vector scores

- 5.2. Probabilistic information retrieval
 - 5.2.1. The probability ranking principle
 - 5.2.2. The binary independence model
- 5.3. Language models for information retrieval
 - 5.3.1. Language models
 - 5.3.2. The query likelihood model
 - 5.3.3. Language modeling versus other approaches
 - 5.3.4. Extended language modeling approaches

Chapter 6. Evaluation

- 6.1. Information retrieval system evaluation
- 6.2. Standard test collections
- 6.3. Evaluation of unranked retrieval sets
- 6.4. Evaluation of ranked retrieval sets
- 6.5. Assessing relevance
- 6.6. System quality and user utility

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Manning, Christopher, Prabhakar Raghavan, and Hinrich Schütze, *Introduction to Information Retrieval*, Cambridge University Press, 2009.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Stefan Büttcher, Charles Clarke, and Gordon Cormack, *Information retrieval: Implementing and evaluating search engines*. Mit Press, 2016.
- [3]. Bruce Croft, Donald Metzler, and Trevor Strohman, *Search Engines: Information Retrieval in Practice*, Addison-Wesley, 2009.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Nguyễn Ngọc Diệp

MINING MASSIVE DATA SETS

1. Thông tin về học phần (General Information):

Tên học phần (Course name): Mining Massive Data Sets

Mã học phần (Course code): INT14126_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Elective

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Phòng học lý thuyết (Lecture room): Projector, microphone and speaker, black board or white board.

- Phòng thực hành (Laboratory): Computers, microphone, speaker.

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h

- Bài tập (Exercises): 4h

- Bài tập lớn (Projects): 4h

- Thực hành (Labs): 4h

- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Địa chỉ (Address): Khoa Công nghệ Thông tin 1 - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Km10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội

Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.

- Điện thoại (Phone number): (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with the fundamental concepts of mining techniques and big data. The learners are required to understand:

- basic concepts and fundamental tasks in data mining.
- application of data mining and big data.
- various kind of data mining system.

Kỹ năng (Skills):

Learners will learn a set of skills to develop various kinds of data mining system. These skills consist of :

- analyzing a data mining problem.

- designing a simple data mining system.
- Evaluating the data mining system.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

- Learners are required to attend all classes, do exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

Understanding the components of data mining system and big data tool is the basic knowledge and skill set for every data scientist. On completion of this course, learners will be able to understand the fundamentals of data mining technique as well as to apply these techniques to solve the problem. The data mining system development consists of analyzing the problem, designing the system architecture, implementing the system, and evaluating the system.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Introduction to Data mining

- 1.1. Introduction to data mining
 - 1.1.1. Statistical modeling
 - 1.1.2. Machine learning
 - 1.1.3. Computational approaches to modeling
 - 1.1.4. Summarization
 - 1.1.5. Feature extraction
- 1.2. Statistical limits on data mining
 - 1.2.1. Total information awareness
 - 1.2.2. Bonferroni's principle
 - 1.2.3. Example of Bonferroni's principle
- 1.3. Feature of data mining
 - 1.3.1. Importance of word in documents
 - 1.3.2. Hash functions
 - 1.3.3. Indexes
 - 1.3.4. Second storage
 - 1.3.5. The base of natural logarithms
 - 1.3.6. Power Laws

Chapter 2: Large-Scale file systems and Map-reduce

- 2.1. Distributed file systems
 - 2.1.1. Physical organization of compute nodes
 - 2.1.2. Large-scale file system organization
- 2.2. Map-Reduce
 - 2.2.1. The map tasks
 - 2.2.2. Grouping and Aggregation
 - 2.2.3. The reduce tasks
 - 2.2.4. Combiners

- 2.2.5. Details of Map-reduce execution
- 2.2.6. Coping with node failures
- 2.3. Algorithms using Map-reduce
 - 2.3.1. Matrix-Vector multiplication by Map-reduce
 - 2.3.2. If the vector v cannot fit in main memory
 - 2.3.3. Relational-algebra operations
 - 2.3.4. Computing Selections by Map-Reduce
 - 2.3.5. Computing Projections by Map-Reduce
 - 2.3.6. Union, Intersection, and Difference by Map-Reduce
 - 2.3.7. Computing Natural Join by Map-Reduce
 - 2.3.8. Generalizing the Join Algorithm
 - 2.3.9. Grouping and Aggregation by Map-Reduce
 - 2.3.10. Matrix Multiplication
 - 2.3.11. Matrix Multiplication with One Map-Reduce Step
- 2.4. Algorithms using Map-reduce
 - 2.4.1. Workflow systems
 - 2.4.2. Recursive extension to map-reduce
 - 2.4.3. Pregel
- 2.5. Efficiency of cluster-computing algorithms
 - 2.5.1. The communication-cost model for cluster computing
 - 2.5.2. Elapsed communication cost
 - 2.5.3. Multiway joins

Chapter 3: Finding similar items

- 3.1. Applications of Near-neighbor search
 - 3.1.1. Jaccard similarity of sets
 - 3.1.2. Similarity of documents
 - 3.1.3. Collaborative filtering as a similar-set problem
- 3.2. Shingling of documents
 - 3.2.1. K-Shingles
 - 3.2.2. Choosing the shingle size
 - 3.2.3. Hashing shingles
 - 3.2.4. Shingles built from words
- 3.3. Similarity-Preserving summaries of sets
 - 3.3.1. Matrix representation of sets
 - 3.3.2. MinHash
 - 3.3.3. MinHash and Jaccard similarity
 - 3.3.4. MinHash signatures
 - 3.3.5. Computing MinHash signatures

- 3.4. Locality-sensitive hashing for documents
 - 3.4.1. LSH for MinHash signatures
 - 3.4.2. Analysis of banding technique
 - 3.4.3. Combining the techniques
- 3.5. Distance measures
 - 3.5.1. Definition of a distance measure
 - 3.5.2. Euclidean distance
 - 3.5.3. Jaccard distance
 - 3.5.4. Cosine distance
 - 3.5.5. Edit distance
 - 3.5.6. Hamming distance
- 3.6. The theory of locality-sensitive function
 - 3.6.1. Locality-sensitive functions
 - 3.6.2. Locality-sensitive Families for Jaccard distance
 - 3.6.3. Amplifying a locality-sensitive family

Chapter 4: Mining data streams

- 4.1. The stream data model
 - 4.1.1. A data stream management system
 - 4.1.2. Examples of stream source
 - 4.1.3. Stream queries
 - 4.1.4. Issues in stream processing
- 4.2. Sampling data in a stream
 - 4.2.1. A motivating example
 - 4.2.2. Obtaining a representative sample
 - 4.2.3. The general sampling problem
 - 4.2.4. Varying the sample size
- 4.3. Filtering streams
 - 4.3.1. A motivating example
 - 4.3.2. The bloom filter
 - 4.3.3. Analysis of bloom filtering
- 4.4. Counting distinct elements in a stream
 - 4.4.1. The count-distinct problem
 - 4.4.2. The Flajolet-martin algorithm
 - 4.4.2. Combining estimates
 - 4.4.4. Space requirements
- 4.5. Estimating moments
 - 4.5.1. Defining of moments
 - 4.5.2. The Alon-matias-szegedy algorithm for second moments

4.5.3. Why the Alon-matias-szegedy algorithm works?

4.5.4. Higher-order moments

4.5.5. Dealing with infinite streams

4.6. Counting ones in a window

4.6.1. Cost of exact counts

4.6.2. The datar-gionis-indyk-motwani algorithm

4.6.3. Storage requirements for the DGIM algorithm

4.6.4. Query answering in the DGIM algorithm

4.6.5. Maintaining the DGIM conditions

4.6.6. Reducing the error

4.6.7. Extensions to the counting of ones

Chapter 5: Link analysis

5.1. PageRank

5.1.1. Early search engines and term spam

5.1.2. Definition of PageRank

5.1.3. Structure of the web

5.1.4. Avoiding dead ends

5.1.5. Spider traps and taxation

5.1.6. Using PageRank in search engine

5.2. Efficient computation of PageRank

5.2.1. Representing transition matrices

5.2.2. PageRank iteration using map-reduce

5.2.3. Use of combiners to consolidate the results vector

5.2.4. Representing blocks of transition matrix

5.2.5. Other efficient approaches to PageRank iteration

5.3. Topic-sensitive PageRank

5.3.1. Motivation for topic-sensitive Page Rank

5.3.2. Biased random walks

5.3.3. Using topic-sensitive PageRank

5.3.4. Inferring topics from Words

5.4. Link Spam

5.4.1. Architecture of a spam farm

5.4.2. Analysis of a spam farm

5.4.3. Combating link spam

5.4.4. TrustRank

5.4.5. Spam mass

5.5. Hubs and Authorities

5.5.1. The intuition behind HITS

5.5.2. Formalizing hubbiness and authority

Chapter 6: Frequent itemsets

6.1. The market-basket model

- 6.1.1. Definition of frequent itemsets
- 6.1.2. Applications of frequent itemsets
- 6.1.3. Association rules
- 6.1.4. Finding association rules with high confidence

6.2. Market baskets and the A-priori algorithm

- 6.2.1 Representation of market-basket data
- 6.2.2. Use of main memory for itemset counting
- 6.2.3. Monotonicity of itemsets
- 6.2.4. Tyranny of counting pairs
- 6.2.5. The A-priori algorithm
- 6.2.6. A-priori for all frequent itemsets

6.3. Handling larger datasets in main memory

- 6.3.1. The algorithm of Park, Chen, and Yu
- 6.3.2. The multistage algorithm
- 6.3.3. The multihash algorithm

6.4. Limited-pass algorithm

- 6.4.1. The simple, randomized algorithm
- 6.4.2. Avoiding errors in sampling algorithm
- 6.4.3. The algorithm of Savasere, Omiecinski and Navathe
- 6.4.4. The SON algorithm and Map-reduce

Chapter 7: Clustering

7.1. Introduction to Clustering Techniques

7.2. Hierarchical clustering

- 7.2.1. Hierarchical clustering in a Euclidean space
- 7.2.2. Efficiency of Hierarchical clustering
- 7.2.3. Alternative rules for controlling hierarchical clustering
- 7.2.4. Hierarchical clustering in non-euclidean spaces

7.3. K-means algorithms

- 7.3.1. K-means basics
- 7.3.2. Initializing clusters for K-means
- 7.3.3. Picking the right value of K
- 7.3.4. The algorithm of Bradley, Fayyad, and Reina
- 7.3.5. Processing data in the BFR algorithm

7.4. The CURE algorithm

- 7.4.1. Initialization of CURE

7.4.2. Completion of the CURE algorithm

7.5. Clustering in Non-Euclidean spaces

7.5.1. Representing clusters in the GRGPF algorithm

7.5.2. Initializing the cluster tree

7.5.3. Adding points in the GRGPF algorithm

7.5.4. Splitting and merging clusters

7.6. Clustering for streams and parallelism

7.6.1. The stream-computing model

7.6.2. A stream-clustering algorithm

7.6.3. Initializing buckets

7.6.4. Merging buckets

7.6.5. Answering queries

7.6.6. Clustering in a parallel environment

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] Mining massive datasets – Anand Rajaraman and Jeffrey U. Ullman, Cambridge University Press, ISBN: 1107015359, 2011.

5.2. Học liệu tham khảo (Reference Textbooks)

[2] Analytics in a Big Data World: The Essential Guide to Data Science and its Applications - Bart Baesens, Wiley, ISBN: 978-1-118-89270-1, 2014.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Vũ Hoài Nam

TEXT MINING AND ANALYTICS

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Text Mining and Analytics

Mã học phần (Course code): INT14127_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Elective

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Probability and Statistics (BAS1226)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, black board or white board.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 4h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 1h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with important knowledge about natural language text and methods for mining and analyzing text data, including:

- natural language basics (languages, words and word classes, syntactics, semantics, corpora)
- text mining problems (text processing, text classification, text summarization, text clustering, semantic analysis)
- methods for mining and analyzing text data (Naïve Bayes, SVM, LSI, LSA, LDA, matrix factorization, k-means, TextRank, and so on)

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the learned knowledge to mine and analyze natural language text
- evaluation of text mining models.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces learners to basic knowledge about natural language text (language, words and word classes, syntactics, semantics, corpora), text mining problems (text processing, text classification, text summarization, text clustering, semantic analysis), and methods for mining and analyzing text data (Naïve Bayes, SVM, LSI, LSA, LDA, matrix factorization, k-means, TextRank, and so on). The course also teaches students how to evaluate text mining models.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Natural Language Basics

1.1. Natural language

1.2. Language syntax and structure

1.2.1. Words

1.2.2. Phrases

1.2.3. Clauses

1.2.4. Grammars

1.3. Language semantics

1.3.1. Lexical semantic relations

1.3.2. Representation of semantics

1.4. Text corpora

1.4.1. Corpora annotation and utilities

1.4.2. Popular corpora

1.4.3. Accessing text corpora

1.5. Natural language processing

1.5.1. Fundamental tasks

1.5.2. Applications

Chapter 2: Processing and Understanding Text

2.1. Text tokenization

2.1.1. Sentence tokenization

2.1.2. Word tokenization

2.2. Text normalization

2.2.1. Cleaning text

2.2.2. Tokenizing text

2.2.3. Removing special characters and stopwords

2.2.4. Correcting words

2.2.5. Stemming

2.3. Understanding text syntax and structure

2.3.1. Parts-of-speech tagging

2.3.2. Shallow parsing

2.3.3. Dependency parsing

2.3.4. Constituency parsing

Chapter 3: Text Classification

3.1. Introduction to text classification

3.2. Feature extraction

3.2.1. Bag of words

3.2.2. TF-IDF

3.2.3. Word vectors

3.3. Classification algorithms

3.3.1. Naïve Bayes

3.3.2. Support vector machines

3.4. Evaluating classification models

3.5. Projects

Chapter 4: Text Summarization

4.1. Introduction to text summarization

4.2. Keyphrase extraction

4.2.1. Collocations

4.2.2. Weighted tag-based phrase extraction

4.3. Topic modeling

4.3.1. Latent semantic indexing

4.3.2. Latent Dirichlet allocation

4.3.3. Non-negative matrix factorization

4.3.4. Extracting topics from product reviews

4.4. Automated document summarization

4.4.1. Latent semantic analysis

4.4.2. TextRank

4.4.3. Multi document summarization

Chapter 5: Text Similarity and Clustering

5.1. Introduction

5.2. Analyzing term similarity

5.2.1. Hamming distance

5.2.2. Manhattan distance

5.2.3. Euclidean distance

5.2.4. Levenshtein edit distance

5.2.5. Cosine distance and similarity

5.3. Analyzing document similarity

5.3.1. Cosine similarity

5.3.2. Hellinger-Bhattacharya distance

5.3.3. Okapi BM25 Ranking

5.4. Document clustering

5.4.1. K-means clustering

5.4.2. Affinity propagation

5.4.3. Hierarchical clustering

Chapter 6: Semantic and Sentiment Analysis

6.1. Exploring WordNet

6.1.1. Understanding synsets

6.1.2. Analyzing lexical semantic relations

6.1.3. Word sense disambiguation

6.1.4. Named entity recognition

6.2. Analyzing semantic representations

6.3. Sentiment analysis

6.3.1. Preparing datasets

6.3.2. Feature extraction

6.3.3. Supervised machine learning techniques

6.3.4. Unsupervised lexicon-based techniques

6.3.5. Model evaluation

6.4. Projects

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Dipanjan Sarkar. *Text Analytics with Python: A Practical Real-World Approach to Gaining Actionable Insights from your Data*. Apress, 2016.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Dan Jurafsky and James H. Martin. *Speech and Language Processing: An Introduction to Natural Language Processing, Computational Linguistics and Speech Recognition*. Prentice Hall, 2nd edition, 2009.
- [3]. Yoav Goldberg. *Neural Network Methods in Natural Language Processing - Synthesis Lectures on Human Language Technologies*. Morgan & Claypool Publishers, 2017.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Ngô Xuân Bách

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

HỌC PHẦN THAY THẾ TỐT NGHIỆP

ARTIFICIAL INTELLIGENCE GRADUATION MODULE 1

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Artificial Intelligence Graduation Module 1

Mã học phần (Course code): INT14141_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 4

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Statistics and Probability (BAS1226)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker, black board or white board.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 34h
- Bài tập (Exercises): 16h
- Bài tập lớn (Projects): 10h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 – Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number : (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide learners with important knowledge about machine learning, the core part of modern artificial intelligence, including:

- definitions and basic concepts
- machine learning types and machine learning problems
- machine learning algorithms for regression, classification, and clustering
- methods to build machine learning systems

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the learned knowledge to solve machine learning problems
- building machine learning systems using Python
- evaluation of machine learning models.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend the classes and complete exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course revises and extends the important knowledge about machine learning that students have studied in the previous semesters, including definitions and basic concepts, machine learning types (supervised learning, unsupervised learning, and semi-supervised learning), machine learning problems (regression, classification, and clustering), machine learning algorithms for regression (linear and non-linear), classification (logistic regression, Naïve Bayes, KNN, decision trees, random forests, SVMs), and clustering (flat and hierarchical), and other topics in machine learning (online learning, ensemble learning). The course also teaches students how to build machine learning systems using Python and how to evaluate them.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)**Chapter 1: Machine Learning Basics**

- 1.1. Basic concepts
- 1.2. Types of learning
 - 1.2.1. Supervised learning
 - 1.2.2. Unsupervised learning
 - 1.2.3. Semi-supervised learning
 - 1.2.4. Reinforcement learning
- 1.3. Components of a machine learning system
 - 1.3.1. Learning phase
 - 1.3.2. Prediction phase
- 1.4. Evaluation of machine learning systems

Chapter 2: Python Programming Review

- 2.1. Introduction
- 2.2. Variables, Syntax, and Simple data types
 - 2.2.1. Variables
 - 2.2.2. Syntax
 - 2.2.3. Simple data types
- 2.3. Lists and Dictionaries
 - 2.3.1. Lists
 - 2.3.2. Dictionaries
- 2.4. Functions and Classes
 - 2.4.1. Functions
 - 2.4.2. Classes
- 2.5. Files and Exceptions
 - 2.5.1. Files
 - 2.5.2. Exceptions
- 2.6. Python libraries for machine learning

- 2.6.1. Numpy
- 2.6.2. Scipy
- 2.6.3. Scikit-learn

Chapter 3: Regression

- 3.1. Introduction
- 3.2. Linear regression
 - 3.2.1. Simple linear regression
 - 3.2.2. Multiple linear regression
- 3.3. Non-linear regression
- 3.4. Evaluation of regression models

Chapter 4: Classification

- 4.1. Introduction
- 4.2. Logistic regression
 - 4.2.1. The logistic model
 - 4.2.2. Estimating the regression coefficients
 - 4.2.3. Making predictions
 - 4.2.4. Multiple logistic regression
- 4.3. Naïve Bayes classification
 - 4.3.1. Bayes' theorem
 - 4.3.2. Parameter estimation
 - 4.3.3. Making predictions
 - 4.3.4. Smoothing
- 4.4. K-nearest neighbor
 - 4.4.1. Lazy learning
 - 4.4.2. Sample similarity
 - 4.4.3. The KNN algorithm
- 4.5. Tree-based classification
 - 4.5.1. Decision trees
 - 4.5.2. Random forests
- 4.6. Support vector machines
 - 4.6.1. Max-margin classification
 - 4.6.2. SVMs for binary classification
 - 4.6.3. SVMs for multiple classes
- 4.7. Evaluation of classification models
- 4.8. Projects

Chapter 5: Clustering

- 5.1. Introduction

- 5.2. Similarities and distances
 - 5.2.1. Quantitative data
 - 5.2.2. Categorical data
 - 5.2.3. Textual data
- 5.3. Flat clustering
 - 5.3.1. K-means clustering
 - 5.3.2. K-medians clustering
- 5.4. Hierarchical clustering
 - 5.4.1. Bottom-up methods
 - 5.4.2. Top-down methods
- 5.5. Evaluation of clustering models
- 5.6. Projects

Chapter 6: Other Topics

- 6.1. Online learning
 - 6.1.1. Offline vs. Online learning
 - 6.1.2. The online perceptron algorithm
- 6.2. Semi-supervised learning
 - 6.2.1. Self training
 - 6.2.2. Co-training
 - 6.2.3. Graph-based semi-supervised learning
- 6.3. Ensemble learning
 - 6.3.1. Boosting
 - 6.3.2. Bagging
 - 6.3.3. Bucket of models
 - 6.3.4. Stacking
- 6.4. Practical issues

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1] Gareth James, Daniela Witten, Trevor Hastie, and Robert Tibshirani. *An Introduction to Statistical Learning: With Applications in R*. Springer Publishing Company, Incorporated, 2014.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. Stuart Russell and Peter Norvig. *Artificial Intelligence: A Modern Approach (3rd edition)*. Prentice Hall Press, Upper Saddle River, NJ, USA, 2009.
- [3] Shai Shalev-Shwartz and Shai Ben-David. *Understanding Machine Learning: From Theory to Algorithms*. Cambridge University Press, New York, NY, USA, 2014.
- [4] Sebastian Raschka, Vahid Mirjalili. *Python Machine Learning: Machine Learning and Deep Learning with Python, scikit-learn, and TensorFlow 2 (3rd edition)*. Packt Publishing, 2019.

[5] Eric Matthes. *Python crash course: a hands-on, project-based introduction to programming*, No Starch Press, 2016.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Ngô Xuân Bách

ARTIFICIAL INTELLIGENCE GRADUATION MODULE 2

1. Thông tin về học phần (General Information):

Tên học phần (Course name): Artificial Intelligence Graduation Module 2

Mã học phần (Course code): INT14142_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 4

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

- Algebra (BAS1201)
- Probability and Statistics (BAS1226)

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Phòng học lý thuyết (Lecture room): Projector, microphone and speaker, black board or white board.

- Phòng thực hành (Laboratory): Computers (can do python programming)

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 40h
- Bài tập (Exercises): 8h
- Bài tập lớn (Projects): 8h
- Thực hành (Labs): 4h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Địa chỉ (Address): Khoa Công nghệ Thông tin 1 - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Km10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.

- Điện thoại (Phone number): (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

This course provides learners with advanced concepts of deep learning. The learners are required to understand:

- advanced concepts of deep learning and their applications.
- new topics in deep learning research

Kỹ năng (Skills): Learners will learn the skill set to develop various kinds of deep learning-based systems. These skills consist of:

- using python and deep learning frameworks.
- modifying deep learning architecture to adapt to the problem.
- evaluating various deep learning models.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

- Learners are required to attend all classes, do exercises and assignments.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course will cover the advanced knowledge of applied deep learning in research and practice. Learners will learn how advanced deep learning architectures work. Some real-world problems that have been solved by advanced deep learning architectures are also introduced. On completion of this course, the learners will be able to know how to apply and when to apply these architectures to real-world problems. Furthermore, the learners will be able to analyze when the accuracy of the applied architecture is not as high as expected.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Deep learning basic

1.1. Deep learning concepts

1.1.1. Deep learning components

1.1.2. Deep learning operations

1.2. Deep learning frameworks in python

Chapter 2: Deep learning models for image classification

2.1. Introduction to convolutional neural network (CNN)

2.2. Residual network learning

2.2.1. Overview of Resnet

2.2.2. ResNet architecture and evaluation

2.2.3. Application of ResNet

2.3. 3DCNN for video processing

2.3.1. Overview of 3DCNN

2.3.2. 3DCNN architecture and evaluation

2.3.3. Application of 3DCNN

2.4. CapsNet

2.4.1. Overview of CapsNet

2.4.2. CapsNet architecture and evaluation

2.4.3. Application of CapsNet

Chapter 3: Deep learning models for object detection

3.1. Faster RCNN

3.1.1. Overview of faster RCNN

3.1.2. Faster RCNN architecture and evaluation

3.1.3. Application of Faster RCNN

3.2. YOLO object detection

3.2.1. Overview of YOLO

3.2.2. YOLO architecture and evaluation

3.2.3. Application of YOLO

Chapter 4: Deep learning models for Natural language processing

4.1. Introduction to recurrent neural network (RNN)

- 4.2. Word embedding
 - 4.2.1. One-hot encoding
 - 4.2.2. Word2Vec
 - 4.2.3. Global vectors for word representation (GloVe)
- 4.3. Long-short term memory (LSTM)
 - 4.3.1. Overview of LSTM
 - 4.3.2. LSTM architecture and evaluation
 - 4.3.3. Bi-LSTM architecture and evaluation
 - 4.3.3. Application of LSTM and Bi-LSTM
- 4.4. Gated recurrent unit (GRU)
 - 4.4.1. Overview of GRU
 - 4.4.2. GRU architecture and evaluation
 - 4.4.3. Application of GRU

Chapter 5: Advanced Topics in Deep Learning

- 5.1. Introduction
- 5.2. Attention Mechanisms
 - 5.2.1. Recurrent models of visual attention
 - 5.2.2. Attention mechanisms for machine translation
- 5.3. Neural network with external memory
 - 5.3.1. A Fantasy game: sorting by example
 - 5.3.2. Implementing swaps with memory operations
 - 5.3.3. Neural turing machines
 - 5.3.4. Differentiable neural computer: A brief overview
- 5.4. Generative Adversarial Networks (GANs)
 - 5.4.1. Training a Generative Adversarial Networks
 - 5.4.2. Comparison with Variational Autoencoder
 - 5.4.3. Using GANs for Generating Image Data
 - 5.4.4. Conditional Generative Adversarial Networks
- 5.5. Limitations of Neural networks
 - 5.5.1. An aspirational goal: One-shot learning
 - 5.5.2. An aspirational goal: Energy-efficient learning

Chapter 6: Deep learning in practical applications

- 6.1. Implement of video classification.
 - 6.1.1. The datasets and algorithms of video classification
 - 6.1.2. Training model for visual features on an individual frame
 - 6.1.3. Implement 3D convolution in video
 - 6.1.4. Implement I3D framework.
- 6.2. Implement of object segmentation.
 - 6.2.1. The datasets and algorithms of object segmentation
 - 6.2.2. Implement salient object detection
 - 6.2.3. Implement Region-based segmentation

6.2.4. Implement Mask R CNN

6.3. Implement of machine translation

6.3.1. The datasets and algorithms of machine translation

6.3.2. Implement Bi-LSTM based method for machine translation

6.3.3. Implement Encoder Decoder structure with attention

6.4. Implement of document classification

6.4.1. The datasets and algorithms of document classification

6.4.2. Implement Bi-LSTM based method for document classification

6.4.3. Implement Random multimodel deep learning for document classification

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] Charu C. Aggarwal. Neural Networks and Deep Learning: A Textbook, Springer, 2018.

5.2. Học liệu tham khảo (Reference Textbooks)

[2] Adrian Rosebrock. Deep learning for computer vision with Python, ebook, 2017.

[3] Ian Goodfellow, Yoshua Bengio, and Aaron Courville . Deep learning, The MIT Press, 2016, ISBN: 0262035618

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Exercises	10%	Individual
- Mid-term projects/exam	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Ngô Xuân Bách

Vũ Hoài Nam

CHUYÊN NGÀNH AN TOÀN THÔNG TIN

INTRODUCTION TO CRYPTOGRAPHY

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Introduction to Cryptography

Mã học phần (Course code): INT1344_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker.
- Laboratory: Projector, microphone and speaker, programming support tools.

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 30h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 8h
- Thực hành (Labs): 7h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide students with background information and knowledge of cryptography, including:

- mathematical concepts in cryptography;
- commonly-used encryption algorithms;
- hash functions
- key management and distribution issues;
- applications of cryptography in practice.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip students with skills in:

- analyzing and selecting appropriate cryptographic algorithms for real problems;
- applying suitable cryptographic techniques for information security problems in practice.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students must ensure the required class attendance, assigned projects & labs and self-studying hours.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course provides students with basic knowledge of cryptography, including: the roles and the importance of cryptography, basics of applied mathematics in cryptography, common symmetric and asymmetric encryption algorithms, hash functions, issues on management, agreements and distribution of the keys in cryptography, and some practical applications of encryption algorithms.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)**Chapter 1 Introduction of cryptography**

- 1.1. Basic terminology and concepts
- 1.2. History of cryptography
- 1.3. Classification of cryptography
- 1.4. The role of cryptography

Chapter 2 Symmetric – key encryption

- 2.1. Introduction
- 2.2. Mathematical aspects of symmetric – key encryption
- 2.3. Classical symmetric – encryption techniques
- 2.4. Modern symmetric – encryption techniques
 - 2.4.1. Data Encryption Standard (DES)
 - 2.4.2. Advanced encryption standard (AES)
 - 2.4.3. Stream ciphers
- 2.5. Evaluation of symmetric – encryption algorithms
- 2.6. Some applications of symmetric key encryption

Chapter 3 Asymmetric – key encryption

- 3.1. Introduction
- 3.2. Mathematical aspects of asymmetric – key encryption
- 3.3. Some asymmetric – key encryption algorithms
- 3.4. Evaluation of asymmetric – encryption algorithms
- 3.5. Some applications of asymmetric – key encryption

Chapter 4 Hash Functions

- 4.1. Introduction
- 4.2. Unkeyed hash functions (MDCs)
- 4.3. Keyed hash functions (MACs)
- 4.4. Some common hash functions
 - 4.4.1. MD5
 - 4.4.2. SHA1
- 4.5. Hash Function Applications

Chapter 5 Key Management and Distribution

- 5.1. Introduction
- 5.2. Background and basic concepts
- 5.3. Techniques for distributing confidential keys
- 5.4. Techniques for distributing public keys

5.5. Key agreement

5.5.1. Key agreement based on symmetric techniques

5.5.2. Key agreement based on asymmetric techniques

5.6. Real applications of key management and distribution.

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] William Stallings. Cryptography and Network Security. Prentice Hall. 6th Edition. 2013.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[2] Đỗ Xuân Chợ. Bài giảng Mật mã học cơ sở, Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông. 2016.

[3] Bruce Schneier. Applied Cryptography: Protocols, Algorithms, and Source Code in C. Wiley. 1996.

[4] Behrouz A. Forouzan. Introduction to cryptography and network security. McGraw-Hill Higher Education. 2008.

[5] Jonathan Katz, Yehuda Lindell. Introduction to Modern Cryptography. Chapman & Hall/ CRC. 2007.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Projects	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Hoàng Xuân Dậu

Đỗ Xuân Chợ

NETWORK SECURITY

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Network Security

Mã học phần (Course code): INT1482_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses): Computer Networks (INT1336), Fundamentals of Information Security (INT1472)

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, black board, microphone and speaker
- Laboratory: Computers with internet access

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 30h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 8h
- Thực hành (Labs): 7h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The goal of this course is to provide learners with important knowledge about network security, including:

- basic concepts of network security
- threats and vulnerabilities in network security
- network attacks and defense techniques

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the learned knowledge to recognize network security threats and vulnerabilities;
- determining and analyzing the type of network attacks and countermeasure;
- simulating network attacks and countermeasures in network security lab.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students must ensure the required class attendance, assigned projects & labs and self-studying hours.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

The course introduces learners to knowledge about network security, including basic concepts of attacks and defenses, threats and vulnerabilities in network security, different types of attack techniques and countermeasures, prevention and response to network attacks.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Introduction to network security

1.1. Network security requirements and methodology

1.1.1. Network security requirements

1.1.2. Security methodology

1.2. Risk analysis and defense models

1.2.1. Threat assessment

1.2.2. Risk analysis

1.2.3. Defense models

1.3. Security organization

1.3.1. Roles and responsibilities

1.3.2. Security operations management

1.3.3. Security awareness training

Chapter 2. Threat and vulnerability in network security

2.1. Threat and vulnerability in network protocols

2.1.1. Basic application layer protocols

2.1.2. DNS

2.1.3. TCP/UDP

2.1.4. Routing protocols

2.1.5. Others

2.2. Design and analysis of security protocols

2.3. Threat and vulnerability in network devices

2.3.1. Switches

2.3.2. Routers

2.3.3. Others

Chapter 3. Network attack techniques

3.1. Reconnaissance

3.1.1. Introduction

3.1.2. DNS reconnaissance

3.1.3. Collect and check domain name and IP address information

3.1.4. Reconnaissance using search engines

3.2. Scanning

- 3.2.1. Introduction
- 3.2.2. Determine active hosts
- 3.2.3. Determine active ports and services
- 3.2.4. Determine operating systems
- 3.2.5. Scan vulnerabilities
- 3.3. Intrusion techniques
 - 3.3.1. Client intrusion
 - 3.3.2. Firewall bypassing techniques
- 3.4. Denial of services attacks
 - 3.4.1. Link layer denial of service attacks
 - 3.4.2. Transport layer denial of service attacks
 - 3.4.3. Application layer denial of service attacks

Chapter 4. Attack prevention and response

- 4.1. Attack prevention methods
 - 4.1.1. Secure the physical environment
 - 4.1.2. Keep patches updated
 - 4.1.3. Secure user account
 - 4.1.4. Secure the file system
 - 4.1.5. Create a security defense plan
- 4.2. Incident response
 - 4.2.1. Incident response plan
 - 4.2.2. Forensics
 - 4.2.3. Legal issues
- 4.3. Disaster recovery and business continuity
 - 4.3.1. Disaster recovery plan
 - 4.3.2. Business continuity plan

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Roberta Bragg, Mark Rhodes-Ousley and Keith Strassberg, *Network Security: The Complete Reference*, McGraw-Hill Osborne Media, 2013.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2]. John Chirillo, *Hack attacks revealed: A complete reference with custom security hacking toolkit*, John Wiley & Sons, 2001.
- [3]. Jie Wang, *Computer Network Security: Theory and Practice*, Springer, 2009.
- [4]. Michael T. Simpson, Kent Backman, *Hands-On Ethical Hacking and Network Defense*, Delmar Cengage Learning, 2010.
- [5]. Stuart McClure, Joel Scambray and George Kurtz, *Hacking Exposed 7: Network Security Secrets & Solutions*, McGraw-Hill Osborne Media, 2012.
- [6]. William Stallings, *Cryptography and Network Security: Principles and Practice*,

Prentice Hall, 2016.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Projects	30%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Hoàng Xuân Dậu

Nguyễn Ngọc Diệp

WEB APPLICATION AND DATABASE SECURITY

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Web Application and Database Security

Mã học phần (Course code): INT14105_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses): Fundamentals of Information Security (INT1472)

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker.
- Laboratory: LAN computers with internet connection.

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 30h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 8h
- Thực hành (Labs): 7h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide students with the fundamental and in-depth knowledge about web application security and database security, including:

- web application security: security risks, weaknesses, vulnerabilities and attacks in web applications; measures to secure web servers, applications and browsers;
- database security: risks and attacks to databases; measures to secure databases; database backup and restoration; auditing and monitoring of database activities.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip students with skills in:

- managing web and database servers;
- analyzing and applying security measures to ensure the security for web servers, web applications, database servers and databases.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students must ensure the required class attendance, assigned projects & labs and self-studying hours.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course provides learners with fundamental and in-depth knowledge about web application security and database security, including security requirements for web applications; security risks, weaknesses and vulnerabilities in web applications; approaches for securing web applications; common attacks to websites and web applications; measures to secure web servers, applications and browsers; security issues in the development and deployment of web applications; security requirements for databases, the general model to secure databases and common attacks to databases; measures to secure databases; and backup and restoration of databases, and auditing and monitoring of database activities.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Part I- Web Application Security

Chapter 1 Introduction to web application security

- 1.1. Overview of web services and web application architectures
 - 1.1.1. HTTP protocol
 - 1.1.2. Components of web applications
 - 1.1.3. Web application architectures
- 1.2. Principles of web application security
 - 1.2.1. General principles
 - 1.2.2. Layers of web application security
- 1.3. Security risks and vulnerabilities in web applications
 - 1.3.1. Overview
 - 1.3.2. OWASP top 10 vulnerabilities
- 1.4. Approaches for securing web applications
 - 1.4.1. Checking of input data
 - 1.4.2. Minimizing of possible attack surfaces
 - 1.4.3. Defense in depth

Chapter 2 Common attacks to web applications

- 2.1. HTML injections and Cross-Site Scripting (XSS)
- 2.2. Cross-Site Request Forgery (CSRF)
- 2.3. SQL injection
- 2.4. Attacks to authentication mechanisms
- 2.5. Attacks to design defects
- 2.6. Attacks to web browsers and user privacy
- 2.7. Case-studies in web vulnerabilities and attacks

Chapter 3 Security for web servers, applications and browsers

- 3.1. Security for web servers
 - 3.1.1. Vulnerabilities in web server configurations
 - 3.1.2. Security measures based on web server configurations

- 3.1.3. Vulnerabilities in web server software
- 3.1.4. Web server software security
- 3.2. Security for web applications
 - 3.2.1. Security measures based on authentication and authorization
 - 3.2.2. Web session security
 - 3.2.3. Web database security
 - 3.2.4. File system security
- 3.3. Security for web browsers
 - 3.3.1. Web browser security issues
 - 3.3.2. Security measures for web browsers

Chapter 4 Security in the development and deployment of web applications

- 4.1. Approaches in the development and deployment of secure web applications
 - 4.1.1. Overview
 - 4.1.2. The comprehensive approach in application security
- 4.2. Models and methods for the development of secure software
 - 4.2.1. Microsoft SDL
 - 4.2.2. OWASP CLASP
 - 4.2.3. SAMM

Part II- Database Security

Chapter 5 Introduction to database security

- 5.1. Overview
- 5.2. Security requirements for databases
- 5.3. General security model and layers for databases
- 5.4. Common attacks to databases
- 5.5. Top 10 security vulnerabilities in practice

Chapter 6 Security measures for databases

- 6.1. Database authentication and authorization
- 6.2. Securing objects in databases
- 6.3. Using encryption in databases
- 6.4. Other security measures for databases
- 6.5. Security models in common database management systems
 - 6.5.1. Microsoft SQL Server
 - 6.5.2. MySQL
 - 6.5.3. Oracle
- 6.6. Security check and evaluation of database systems

Chapter 7 Database backup, restoration, auditing and monitoring

- 7.1. Database backup & restoration
 - 7.1.1. Overview

- 7.1.2. Database backup
- 7.1.3. Backup data security
- 7.1.4. Database restoration
- 7.2. Database auditing
 - 7.2.1. Introduction to security auditing
 - 7.3.2. Types of database auditing
- 7.3. Database monitoring

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1] Bryan Sullivan, Vincent Liu, Web Application Security, A Beginner's Guide, McGraw-Hill, 2012.
- [2] Alfred Basta, Melissa Zgola, Database Security, Cengage Learning, 2012.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [3] Hoàng Xuân Dậu, Bài giảng An toàn ứng dụng web và cơ sở dữ liệu, Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông, 2017.
- [4] Dafydd Stuttard, Marcus Pinto, The Web Application Hacker's Handbook: Finding and Exploiting Security Flaws, John Wiley & Sons, 2011.
- [5] Mike Shema, Hacking Web Apps: Detecting and Preventing Web Application Security Problems, Elsevier Inc., 2012.
- [6] Denny Cherry, Securing SQL Server: Protecting Your Database from Attackers, Syngress, 2012.
- [7] Mark L. Gillenson, Fundamentals of Database Management Systems, 2nd edition, Wiley, 2011.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Projects	20%	Group or individual
- Final examination	60%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Hoàng Xuân Dậu

Hoàng Xuân Dậu

WINDOWS AND LINUX/UNIX ADMINISTRATION

1. Thông tin về học phần (General Information):

Tên học phần (Course name): Windows and Linux/Unix Administration

Mã học phần (Course code): INT1487_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Compulsory

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses): Computer Networks (INT1336)

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Phòng học lý thuyết (Lecture room): Projector, ...
- Phòng thực hành (Laboratory): LAN computers with Windows Server, Linux Server

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 30h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 8h
- Thực hành (Labs): 7h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Địa chỉ (Address): Khoa Công nghệ Thông tin 1 - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Km10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội
Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Điện thoại (Phone number): (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide students with the fundamental knowledge on Microsoft Windows / Linux / Unix server operating systems, including:

- Microsoft Windows server operating system and its critical components and services; methods to secure/harden Windows server systems;
- Linux/Unix server operating system and its critical components and services; methods to secure/harden Linux/Unix server systems.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip students with skills in:

- installing, configuring and managing Windows server and its services;
- installing, configuring and managing Linux/Unix server and its services.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students must ensure the required class attendance, assigned projects & labs and self-studying hours.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Abstract) (5- 6 dòng)

This course aims to equip students with fundamental knowledge on Microsoft Windows / Linux / Unix server operating systems and network services, including email service, file sharing service, web service, DNS service, user management... Besides, this course gives an overview of techniques and methods to detect and prevent cyber-attacks, and the system backup and recovery in the abnormal situations.

5. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)**Chapter 1: Windows server system administration**

- 1.1 History and core services of Windows server
 - 1.1.1 History of Windows server
 - 1.1.2 User account management
 - 1.1.3 Active directory (AD)
 - 1.1.4 Domain name system (DNS)
 - 1.1.5 Dynamic host configuration protocol (DHCP)
- 1.2 Web and networking with Windows server
 - 1.2.1 IIS web server
 - 1.2.2 Server core
 - 1.2.3 Certificates in Windows server
 - 1.2.4 IPv6
 - 1.2.5 Networking toolbox
 - 1.2.6 Software defined networking
- 1.3 Hardening and Security
 - 1.3.1 Windows defender advanced threat protection
 - 1.3.2 Windows defender firewall
 - 1.3.3 Encryption technologies
 - 1.3.4 Advanced threat analytics
 - 1.3.5 General security best practices

Chapter 2: Unix and Linux system administration

- 2.1 History and core services of Unix and Linux operating system
 - 2.1.1 History of Unix and Linux operating system
 - 2.1.2 Storage
 - 2.1.3 Access control and root privileges
 - 2.1.4 Process control
 - 2.1.5 The file system
 - 2.1.6 User account management
 - 2.1.7 Drivers and the Kernel

2.2 Web and networking with Unix/Linux operating system

2.2.1 TCP/IP Networking

2.2.2 Software defined networking

2.2.3 IP Routing

2.2.4 Domain name system

2.2.5 Single sign on

2.2.6 Web hosting

2.2.7 Samba server

2.2.8 Virtualization

2.3 Hardening and Security

2.3.1 Basic security measures

2.3.2 Linux firewall

2.3.3 Encryption technologies

2.3.4 Performance analysis

2.3.5 Methodology and security policy

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] Jordan Krause, *Mastering Windows Server 2019*, Packt Publishing, Second edition, 2019.

[2] Evi Nemeth, Garth Snyder, Trent R. Hein, Ben Whaley, Dan Mackin, *Unix and Linux system administration handbook*, Addison-Wesley Professional, Fifth edition, 2018.

5.2. Học liệu tham khảo (Reference Textbooks)

[3] Tom Carpenter, *Microsoft Windows Server Operating System Essentials*, Sybex, 2011.

[4] Wale Soyinka, *Linux Administration A Beginners Guide*, McGraw-Hill Osborne Media, 2012.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams	20%	Individual
- Projects	20%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Hoàng Xuân Dậu

Ngô Quốc Dũng

HỌC PHẦN TỰ CHỌN

PENETRATION TESTING

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Penetration testing

Mã học phần (Course code): INT14107_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Elective

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses): Fundamentals of Information Security (INT1472)

Học phần song hành (Parallel courses): Network Security (INT1482)

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, black board, microphone and speaker
- Laboratory: Computers with internet access

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 30h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 8h
- Thực hành (Labs): 7h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The goal of this course is to provide learners with fundamental knowledge about penetration testing, including:

- basic concepts of penetration testing
- penetration testing techniques for information systems
- knowledge of techniques for exploiting using shellcode
- knowledge of vulnerability analysis.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip learners with skills in:

- applying the learned knowledge to perform penetration testing
- analyzing and exploiting some vulnerabilities.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students must ensure the required class attendance, assigned projects & labs and self-studying hours.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course introduces learners to basic knowledge of penetration testing, including types of penetration testing techniques; the detailed steps of penetration testing with planning, implementation and completion; techniques of penetration testing for information systems and supporting tools; and in-depth knowledge of techniques for exploiting and analyzing vulnerabilities.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Introduction

- 1.1. Introduction to penetration testing
- 1.2. Roles of penetration testing
- 1.3. Ethics of penetration testing
- 1.4. Penetration testing stages
- 1.5. Supporting tools

Chapter 2. Essential techniques for penetration testing

- 2.1. Social engineering
 - 2.1.1. Introduction
 - 2.1.2. Common attack techniques
 - 2.1.3. Social engineering prevention
- 2.2. Physical penetration testing
 - 2.2.1. Introduction
 - 2.2.2. Common attack techniques
 - 2.2.3. Prevention
- 2.3. Insider attack penetration testing
 - 2.3.1. Introduction
 - 2.3.2. Conduct an insider attack
 - 2.3.3. Insider attack prevention
- 2.4. Network penetration testing
 - 2.4.1. Network penetration testing techniques
 - 2.4.2. Prevention

Chapter 3. Vulnerability exploit using shellcode

- 3.1. Buffer overflow vulnerability exploit
 - 3.1.1. Introduction to buffer overflow
 - 3.1.2. Exploiting buffer overflow
 - 3.1.3. Memory protection methods
- 3.2. Shellcode and its application in exploiting vulnerabilities
- 3.3. Types of shellcode
 - 3.3.1. Shellcode in user space

- 3.3.2. Shellcode in kernel space
- 3.4. Create a shellcode
 - 3.4.1. Create a simple shellcode
 - 3.4.2. Create a shell bind shellcode
 - 3.4.3. Create a reverse shell shellcode
 - 3.4.4. Encrypt a shellcode
 - 3.4.5. Shellcode generator

Chapter 4. Vulnerability analysis

- 4.1. Source code analysis
 - 4.1.1. Manual source code analysis
 - 4.1.2. Automated source code analysis
- 4.2. Binary code analysis
 - 4.2.1. Manual auditing of binary code
 - 4.2.2. Automated binary analysis
- 4.3. Fuzzing technique
 - 4.3.1. Fuzzing with known protocols
 - 4.3.2. Fuzzing with unknown protocols
- 4.4. Client-side vulnerability
 - 4.4.1. Impacts of client-side vulnerability
 - 4.4.2. Detecting client-side vulnerability
 - 4.4.3. Prevention
- 4.5. Vulnerability exploitation
 - 4.5.1. Exploitability
 - 4.5.2. Payload construction
- 4.6. Exploit mitigation
 - 4.6.1. Some common methods
 - 4.6.2. Patching

Chapter 5: Post exploitation

- 5.1. Rules of engagement
- 5.2. Data gathering, network analysis
- 5.3. Pillaging
- 5.4. Pivoting
- 5.5. Clean-up

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1]. Lee Allen, *Advanced Penetration Testing for Highly-Secured Environments: The Ultimate Security Guide*, Packt Publishing, 2012.
- [2]. Harper, Allen, et al, *Gray Hat Hacking: The Ethical Hackers Handbook*, McGraw-Hill Osborne Media, 2011.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [3]. Stuart McClure, Joel Scambray, George Kurtz, *Hacking Exposed 7: Network Security Secrets and Solutions*, McGraw Hill, 2012.
- [4]. Sean-Philip Oriyano, Michael Gregg, *Hacker Techniques, Tools, and Incident Handling*, Jones & Bartlett Learning, 2010.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Projects	30%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Hoàng Xuân Dậu

Nguyễn Ngọc Diệp

MANAGEMENT OF INFORMATION SECURITY

1. Thông tin về học phần (General Information):

Tên học phần (Course name): Management of information security

Mã học phần (Course code): INT14106_CLC

Loại học phần (Course type): Tự chọn (Elective)

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses):

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector

- Laboratory: LAN computers with Virtual machine running Linux/Windows Server

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 32h

- Bài tập (Exercises): 0h

- Bài tập lớn (Projects): 8h

- Thực hành (Labs): 5h

- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Khoa Công nghệ Thông tin 1 - Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Km10, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội

Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.

- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide students with basic knowledge of information security management, including basic principles for building and managing information security solutions; common security standards as well as Vietnamese and international information security laws and policies; common methods for identifying, assessing and minimizing safety risks; methods to perform security operations and handle security incidents.

Kỹ năng (Skills):

After completing the course, students master the comprehensive knowledge of information security management. Students are capable of planning and developing information security programs for specific systems. Also, the students can identify and assess risks and apply risk control strategies; are able to develop procedures to operate and maintain systems securely and to respond appropriately to security incidents.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students are required to attend at least 80% of lectures during the course and actively participated in discussions on given topics. Also, students must fulfill lab exercises and project at the end of the course.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Abstract) (5- 6 dòng)

The course of information security management provides basic knowledge and presents practical issues in developing and managing information security solutions to meet security requirements of given organizations. In particular, the course presents common security standards including domestic and international information security legislation under which security measures should be followed or adapted. In addition, the course also introduces methods to identify and assess risks to minimize the impact of information security gaps. Finally, the course outlines the principles and measures that make it possible to operate the system securely, as well as to maintain continuous operation and how to respond to security incidents.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 10. Overview of information security management

- 10.1. Introduction
- 10.2. Security policies and laws
- 10.3. Principles of information security management
- 10.4. Organizations of information security management

Chapter 11. Legal system of information security in Vietnam and other countries

- 11.1. Legal and policy requirements
- 11.2. Vietnamese laws on security of information
- 11.3. Legal information security systems of other countries
 - 11.3.1. US Laws
 - 11.3.2. European Laws
 - 11.3.3. Laws in the region

Chapter 12. Information security standards

- 12.1. International standards on information security
 - 12.1.1. ISO / IEC
 - 12.1.2. NIST
- 12.2. Vietnamese information security standards

Chapter 13. Information security management system

- 13.1. Security framework
- 13.2. Risk management
- 13.3. Risk identification, analysis and assessment
- 13.4. Strategies for risk control
- 13.5. Risk control practices

Chapter 14. Management of security operation

- 14.1. Principles of security operation

- 14.2. Configuration management
- 14.3. Control of equipment and data
- 14.4. Management responsibilities

Chapter 15. Business continuity and incident response

- 15.1. Principle of business continuity and incident response
- 15.2. Develop business continuity plans
- 15.3. Incident recovery strategy
- 15.4. Test and update the plan

Project and assignment. Students are assigned a small project and work with a group of 4 persons

- Project requirements and guidelines is presented at the beginning of the course
- Project outcomes are revised in the middle of the course
- Project results are presented and graded at the end of the course

Lab exercise.

Students are required to complete Lab exercises under the provision and guidance of the lecturer

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] Michael E. Whitman, Herbert J. Mattord, *Roadmap to Information Security: For IT and Infosec Managers*, Delmar Publishers Inc., 2011.

5.2. Học liệu tham khảo (Reference Textbooks)

[2] Quốc hội Việt Nam, Luật Công nghệ thông tin (67/2006/QH11), 12/07/2006.

[3] Quốc hội Việt Nam, Luật An toàn thông tin mạng (86/2015/QH13), 19/11/2015

[4] Quốc hội Việt Nam, Luật An ninh mạng (24/2018/QH14), 12/6/2018

[5] Michael E. Whitman and Herbert J. Mattord, *Management of Information Security*, Course Technology, Cengage Learning, 2010.

[6] Michael E. Whitman, Herbert J. Mattord, *Principles of information security, 4th edition*, Course Technology, Cengage Learning, 2012.

[7] Sari Greene, *Security Policies and Procedures Principles and Practices*, Prentice Hall, 2005.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập (Grading Policy)

Hình thức kiểm tra (Grading method)	Tỷ lệ đánh giá (Percentage)	Đặc điểm đánh giá (Group/Individual)
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Project and Assignment	20%	Group or Individual
- Final examination	60%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

Hoàng Xuân Dậu

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Phạm Hoàng Duy

ADVANCED NETWORK SECURITY

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Advanced Network Security

Mã học phần (Course code): INT1483_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 3

Loại học phần (Course type): Elective

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses): Network Security (INT1482)

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker.
- Laboratory: LAN computers with internet connection.

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures) : 30h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 8h
- Thực hành (Labs): 7h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide students with the in-depth knowledge network security, including:

- techniques and technologies to ensure security of network systems;
- secure communication protocols and techniques;
- cloud computing, its security issues and measures.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip students with skills in:

- advanced analyzing security risks and threats to the network systems;
- identifying network attack types and deploying appropriate solutions with advanced techniques.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students must ensure the required class attendance, assigned projects & labs and self-

studying hours.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

The course provides in-depth knowledge about the advanced techniques to ensure network security, including advanced security techniques for network infrastructure; information security techniques and protocols; security solutions for local area networks, wireless computer networks, Intranet network, and mobile networks; security issues, security architecture and measures to ensure data security in cloud computing.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1: Techniques and technologies to ensure network security

1.1. Access control

1.1.1. Physical security control

1.1.2. Authentication method

1.1.3. Access control method

1.2. Firewall

1.2.1. Concept of firewalls

1.2.2. Some kind of firewall

1.2.3. Some auxiliary functions

1.2.4. Deploy firewall

1.3. Virtual private network technology

1.3.1. Mechanism of action

1.3.2. Virtual private network protocols

1.3.3. Deploy virtual private network

1.4. Honeypot system

1.4.1. Concept of honeypot system

1.4.2. Types of honeypot

1.4.3. Deploying honeypot system

1.4.4. Exercise on configuring and deploying honeypot

1.5. DDoS protection

1.5.1. Analysis of DDoS attacks in the Internet

1.5.2. DDoS prevention method

1.5.3. The network architecture supports IP search

Chapter 2: Information security techniques on networks

2.1. Security requirements on the network

2.1.1. Security of networks and network services

2.1.2. Security in information exchange

2.1.3. Security for e-commerce services

2.1.4. Network security monitoring

2.2. Network security solutions based on encryption

2.2.1. PKI public key infrastructure

- 2.2.2. Digital signatures
- 2.2.3. Digital certificate
- 2.2.4. Hybrid cryptographic systems

2.3. Information security protocols

- 2.3.1. IPSec
- 2.3.2. SSL / TLS, SSH
- 2.3.3. PGP and S-MIME
- 2.3.4. Anonymous protocols

Chapter 3: Security for network systems

3.1. Security for local area network

- 3.1.1. Risks and vulnerabilities
- 3.1.2. Analyze and risks assessment
- 3.1.3. Security Policy
- 3.1.4. Secure network design with access control, firewalls and IDS

3.2. Security for wireless local area network

- 3.2.1. Wireless local area network
- 3.2.2. Security protocols

3.3. Security for Intranet network

- 3.3.1. Risks and vulnerabilities
- 3.3.2. Analyze and risks assessment
- 3.3.3. Authentication and encryption
- 3.3.4. User training

3.4. Security for mobile networks

- 3.4.1. Mobile network
- 3.4.2. Secure routing
- 3.4.3. Keys management

Chapter 4: Security for cloud computing

4.1. Overview of cloud computing

- 4.1.1 Architecture of cloud computing
- 4.1.2 Security for cloud computing

4.2. Security issues for cloud computing

- 4.2.1. Virtualization
- 4.2.2. Preventive
- 4.2.3. Storage
- 4.2.4. Activities and networks

4.3. Security architecture in cloud computing

- 4.3.1. The requirements
- 4.3.2. Security models
- 4.3.3. Security architecture for cloud computing
- 4.3.4. Planning of operational security strategies

- 4.4. Data security for cloud computing
 - 4.4.1. Data security for cloud computing
 - 4.4.2. Data encryption
 - 4.4.3. Data classification and security strategies

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1] Roberta Bragg, Mark Rhodes-Ousley and Keith Strassberg, Network Security: The Complete Reference, McGraw-Hill Osborne Media, 2013.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

- [2] Vic J.R. Winkler, Securing the Cloud: Cloud Computer Security Techniques and Tactics, Syngress, 2011.
- [3] John Chirillo, Hack attacks revealed: A complete reference with custom security hacking toolkit, John Wiley & Sons, 2001.
- [4] Jie Wang, Computer Network Security: Theory and Practice, Springer, 2009.
- [5] Michael T. Simpson, Kent Backman, Hands-On Ethical Hacking and Network Defense, Delmar Cengage Learning, 2010.
- [6] Stuart McClure, Joel Scambray and George Kurtz, Hacking Exposed 7: Network Security Secrets & Solutions, McGraw-Hill Osborne Media, 2012.
- [7] William Stallings, Cryptography and Network Security, Prentice Hall, 2010.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams	10%	Individual
- Projects	30%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

Trưởng Bộ môn
(Head of Department)

Hoàng Xuân Dậu

Giảng viên biên soạn
(Lecturer)

Đặng Minh Tuấn

HỌC PHẦN THAY THẾ TỐT NGHIỆP

INFORMATION SECURITY GRADUATION MODULE 1

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Information Security graduation module 1

Mã học phần (Course code): INT14143_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 4

Loại học phần (Course type): Elective

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses): Fundamentals of Information Security (INT1472), Introduction to Cryptography (INT1344), Windows and Linux/Unix Administration (INT1487)

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 20h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 40h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide students with the in-depth knowledge about the security for operating systems, databases, web applications and some network services, including email, DNS and DHCP services.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip students with skills in:

- Analyzing security risks and threats to the information systems;
- Selecting and applying security measures to ensure the security for operating systems, web applications, databases and email, DNS and DHCP services.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students must ensure the required class attendance, assigned projects and self-studying hours.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

This course provides students with in-depth knowledge and skills in software security, including the general security model and detailed security measures for software systems. Specific topics of the course consist of security issues and security measures for operating systems, databases, web applications and some network services, including email, DNS and DHCP services.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1 Operating system security

- 1.1. Security issues in operating systems
- 1.2. Security measures for operating systems
- 1.3. Project: Research the architecture, installation and administration of server operating systems (Windows server, Linux server)

Chapter 2 Database security

- 2.1. Security issues in databases
- 2.2. Security measures for databases
- 2.3. Project: Research the architecture, installation and administration of common database management systems (Microsoft SQL Servers, MySQL, Oracle DBMS)

Chapter 3 Web application security

- 3.1. Security issues in web applications
- 3.2. Security measures for web applications
- 3.3. Project: Research the architecture, installation and administration of common web servers (Apache web servers, Microsoft IIS, NgInx, Tomcat/Java applications,...)

Chapter 4 Other network services security

- 4.1. Emails and email service security
- 4.2. DNS security
- 4.3. DHCP security
- 4.4. Projects:
 - 4.4.1. Research the architecture, installation and administration of common email servers
 - 4.4.2. Research the architecture, installation and administration of DNS, DHCP servers

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

- [1] Trent Jaeger, Operating System Security, Morgan & Claypool Publishers, 2008.
- [2] Alfred Basta, Melissa Zgola, Database Security, Cengage Learning, 2012.
- [3] Bryan Sullivan, Vincent Liu, Web Application Security, A Beginner's Guide, McGraw-Hill, 2012.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[4] Michael E. Whitman, Herbert J. Mattord, Principles of information security, 4th edition, Course Technology, Cengage Learning, 2012.

[5] Mike Shema, Hacking Web Apps: Detecting and Preventing Web Application Security Problems, Elsevier Inc., 2012.

[6] Dafydd Stuttard, Marcus Pinto, The Web Application Hacker's Handbook: Finding and Exploiting Security Flaws, John Wiley & Sons, 2011.

[7] Darril Gibson, Microsoft Windows Security Essentials, Wiley Publishing, 2011.

[8] Mehedi Al Mamun, Operating Systems Security: Linux, LAP Lambert Acad. Publishing, 2011.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams		
- Projects	40%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Hoàng Xuân Dậu

Đỗ Xuân Chợt

INFORMATION SECURITY GRADUATION MODULE 2

1. Thông tin về học phần (General Information)

Tên học phần (Course name): Information security graduation module 2

Mã học phần (Course code): INT14144_CLC

Số tín chỉ (Number of credits): 4

Loại học phần (Course type): Elective

Học phần tiên quyết (Prerequisites):

Học phần trước (Previous courses): Fundamentals of Information Security (INT1472), Introduction to Cryptography (INT1344), Network Security (INT1482)

Học phần song hành (Parallel courses):

Các yêu cầu đối với học phần (Course requirements):

- Lecture room: Projector, microphone and speaker.
- Laboratory:

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động (Teaching and Learning hours):

- Lý thuyết (Lectures): 20h
- Bài tập (Exercises): 0h
- Bài tập lớn (Projects): 40h
- Thực hành (Labs): 0h
- Tự học (Individual reading): 0h

Địa chỉ Khoa/Bộ môn phụ trách học phần (Address of the Faculty/Department in charge of the course):

- Address: Faculty of Information Technology 1 - Posts and Telecommunications Institute of Technology, Km10, Nguyen Trai Street, Ha Dong District, Hanoi.
- Phone number: (024) 33510432

2. Mục tiêu học phần (Objectives)

Về kiến thức (Knowledge):

The aim of this course is to provide students with the knowledge about cyber-attack and prevention, malware and prevention, techniques to ensure information security, cryptographic systems and cryptographic applications in network security.

Kỹ năng (Skills):

The aim of this course is to equip students with skills in:

- analyzing and identifying security risks and threats to the network systems;
- selecting and applying suitable security measures to protect information, systems, networks in practice.

Thái độ, Chuyên cần (Attitude):

Students must ensure the required class attendance, assigned projects and self-studying hours.

3. Tóm tắt nội dung học phần (Description)

The course provides students with knowledge and skills for network security, including network security issues as well as methods of ensuring network security. Specific topics include network attacks and prevention measures, malware and prevention solutions, network information security techniques and technologies, cryptography and cryptographic applications in network security.

4. Nội dung chi tiết học phần (Outlines)

Chapter 1. Network attacks and prevention solutions

1.1. Typical types of network attacks

1.2. Prevention solutions

1.3. Exercise / Discussion: Understanding some typical types of network attacks (Spoofing, Sniffing, DOS, Phishing) and deploying prevention solutions

Chapter 2. Malware and prevention solutions

2.1. Malware classification

2.2. Solutions to detect and prevent malware

2.3. Exercise / Discussion: Understanding some malware and installing anti-malware scanning and removal tools

Chapter 3. Techniques and technologies to ensure information security

3.1. Access control

3.2. Firewall

3.3. IDS / IPS

3.4. IPSec, VPN

3.5. Exercise / Discussion: installing, configuring some information security systems

Chapter 4. Cryptography and cryptographic applications in network security

4.1. Symmetric key encryption

4.2. Asymmetric key encryption

4.3. Hash functions

4.4. Digital signature, digital certificate and PKI

4.5. Exercise / Discussion:

4.5.1. Understanding the algorithms and installing some encryption algorithms (AES, RSA, SHA1, Understanding how to create and verify digital signatures)

4.5.2. Understanding security protocols based on encryption (SSL / TLS, PGP, Kerberos)

5. Học liệu (Textbooks)

5.1. Học liệu bắt buộc (Required Textbooks)

[1] Roberta Bragg, Mark Rhodes-Ousley and Keith Strassberg, Network Security: The Complete Reference, McGraw-Hill Osborne Media, 2013.

[2] William Stallings, Cryptography and Network Security : Principles and Practice (6th Edition), Pearson, 2013.

5.2. Học liệu tham khảo (Optional Textbooks)

[3] Michael E. Whitman, Herbert J. Mattord, Principles of information security, 4th edition, Course Technology, Cengage Learning, 2012.

[4] John Chirillo, Hack attacks revealed: A complete reference with custom security hacking toolkit, John Wiley & Sons, 2001.

[5] Jie Wang, Computer Network Security: Theory and Practice, Springer, 2009.

[6] Michael T. Simpson, Kent Backman, Hands-On Ethical Hacking and Network Defense, Delmar Cengage Learning, 2010.

[7] Stuart McClure, Joel Scambray and George Kurtz, Hacking Exposed 7: Network Security Secrets & Solutions, McGraw-Hill Osborne Media, 2012.

6. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần (Grading Policy)

Grading method	Percentage	Group/Individual
- Attendance	10%	Individual
- Mid-term exams		
- Projects	40%	Group or individual
- Final examination	50%	Individual

**Trưởng Bộ môn
(Head of Department)**

**Giảng viên biên soạn
(Lecturer)**

Hoàng Xuân Dậu

Đặng Minh Tuấn